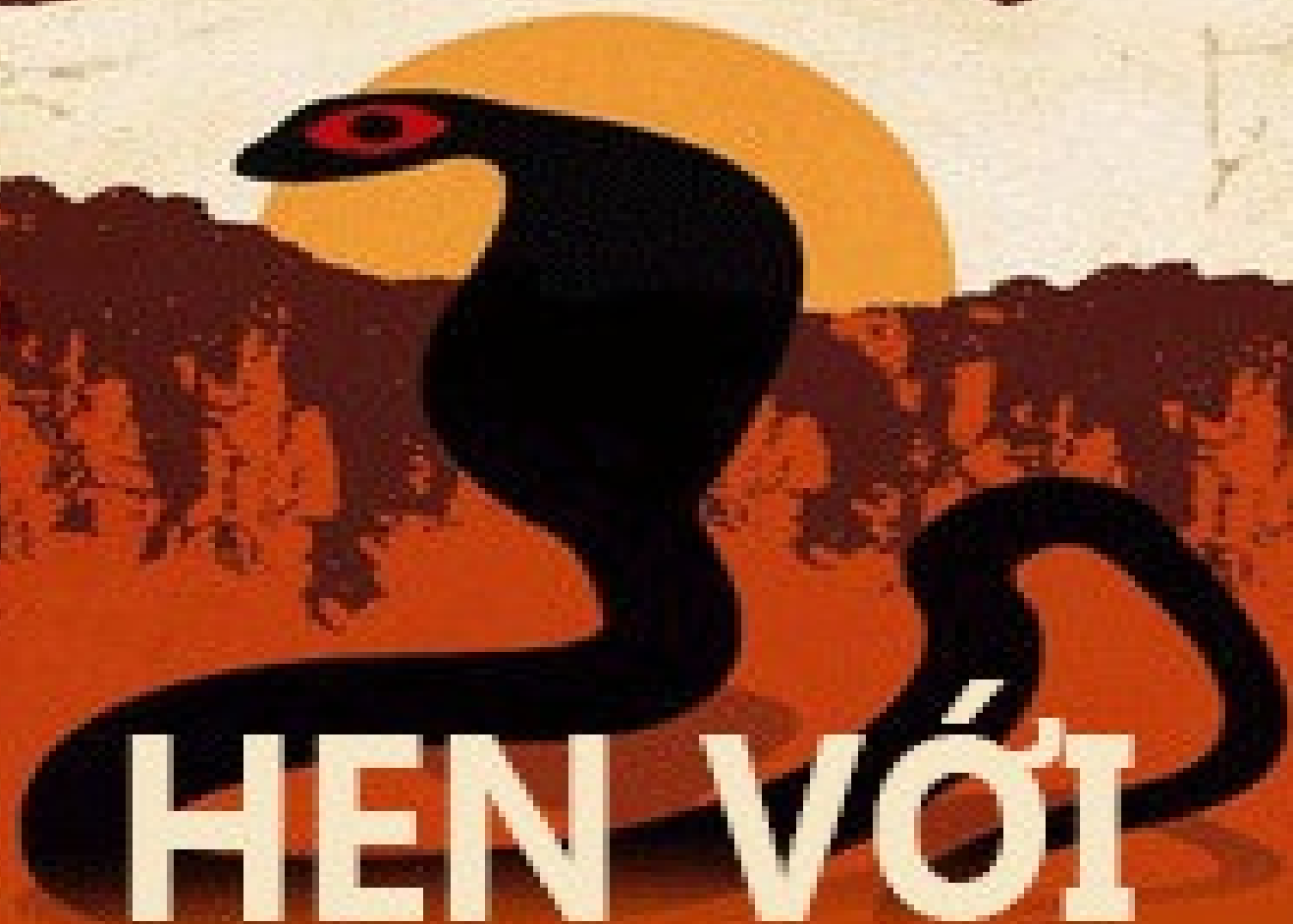


*Agatha
Christie*



**HẸN VỚI
TỬ THẦN**

Agatha
Christie



HEN VỚI
TỬ THẦN

Hẹn với tử thần

Agatha Christie

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Phần I - Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[PHẦN II – Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Lời kết](#)

Phần I - Chương 1

Nguyên bản tiếng Anh: Appointment With Death

“Em cũng biết rằng bà ta sẽ phải chết”.

Câu hỏi bật ra trong trời đêm tĩnh lặng, hình như lơ lửng ở đó một chút rồi tan biến vào trong bóng đêm dạt về phía biển Chết.

Hercule Poirot dừng lại rồi đặt tay lên chiếc móc trên cửa sổ.

Hơi nhăn mặt, rồi bằng một động tác quyết đoán, ông giơ tay đóng cánh cửa lại, đó là cách để thoát khỏi cái khí trời chẳng mấy trong lành đêm nay. Hercule Poirot lớn lên và tin rằng khí trời chỉ thật tốt khi chúng còn ở bên ngoài cánh cửa mà không khí trời đêm đó thì lại đặc biệt có hại cho sức khỏe.

Ông mỉm cười độ lượng với chính mình khi đưa tay kéo chiếc rèm che gần kín hết cửa sổ rồi đi về phía giường ngủ của mình

“Em cũng biết là bà ta sẽ phải chết?”

Hercule Poirot, một nhà thám tử, đã tình cờ nghe được câu hỏi gợi trí tò mò này vào một đêm đầu tiên ông ở lại Jerusalem

“Chắc chắn rồi, bất cứ nơi nào mình đến, đều có một cái gì đó nhắc nhở mình về những tội ác!” Ông lẩm bẩm.

Trên môi vẫn nguyên nụ cười khi nãy. Hercule Poirot nhớ lại một câu chuyện mà ông đã từng được nghe về tiểu thuyết gia Anthony Trollope. Lúc đó Trollope đang trên một chuyến tàu vượt Đại Tây Dương và tình cờ nghe thấy hai hành khách đang bàn tán về một phần cuốn tiểu thuyết mới được đăng báo gần đây của ông.

- “Rất hay, một người tuyên bố, “Nhưng lẽ ra ông ta phải cho cái mục đàn bà khó chịu đó chết quách thì hơn”.

Tiểu thuyết gia cười rất thoải mái và nói với họ:

- Thừa các ngài, tôi rất biết ơn các Ngài! Tôi sẽ đi giết bà ta ngay lập tức!.

Hercule Poirot băn khoăn không hiểu cái gì đã khiến ông cứ nhớ mãi cái câu nói mà ông tình cờ nghe được. Có thể đó là sự liên tưởng tới một vở kịch hoặc một cuốn sách nào đó.

Vừa vẫn vor suy nghĩ, ông vừa mỉm cười.

- Một ngày nào đó mình sẽ nhớ ra câu nói này, và chắc hẳn là nó còn bao hàm một ý nghĩ xấu xa nữa.

Đây rồi, Hercule Poirot đã nhớ lại, một giọng nói mạnh mẽ nhưng đầy lo lắng và rất kỳ lạ - một chấn động ám chỉ sự căng thẳng tột độ của cảm xúc. Giọng nói của một người đàn ông hay là của một cậu bé

Hercule Poirot tự nhủ khi đưa tay tắt ngọn đèn ngủ đầu giường:

“Mình phải nhớ ra cái giọng nói này một lần nữa ...”.

*

Tì tay trên bậc cửa sổ, đầu cúi sát vào nhau, Raymond và Carol Boyton nhìn chăm chú vào bầu trời đêm xanh thăm thẳm. Một cách lo lắng, Raymond nhắc lại những gì mà anh vừa nói:

- Em biết là bà ta phải chết đúng không?

Carol Boyton hơi động đậy. Cô nói, giọng cô trầm và khàn khàn

- Thật kinh khủng ...

- Nó sẽ không kinh khủng hơn thế này đâu!

- Em nghĩ là không nên ...

Raymond giận dữ nói:

- Không thể mãi như thế này được, không thể được ... Chúng ta phải làm một cái gì đó ... và chúng ta không thể có cách nào khác nữa đâu ...

Carol nói nhưng lần này giọng cô tỏ ra không chắc chắn và cô hiểu là tại sao.

- Giá như chúng ta có thể trốn đi được nhỉ ...?

- Nhưng chúng ta không thể. Giọng Raymond trống vắng và tuyệt vọng. Carol, em biết là chúng ta không thể mà ...

Cô gái khẽ rùng mình.

- Em biết thế. Ray. Em biết.

Ray bỗng bật cười cay đắng.

- Mọi người sẽ là chúng ta bị điên, không thể làm được gì kể cả việc được đi chơi.

Carol chậm rãi nói:

- Có thể là chúng ta bị điên lắm chứ!

- Anh khẳng định như thế đấy. Đúng, anh dám chắc là chúng ta bị điên. Dù sao đi nữa, không sớm thì muộn kết cục cũng thế mà thôi ... Mọi người ta cho chúng ta bị điên từ lâu rồi. Chúng ta ở đây, bình thần, lạnh lùng suy tính một kế hoạch để giết mẹ của chính mình!

Carol lạnh lùng nói:

- Bà ta không phải là mẹ của chúng mình!

- Không, đó là sự thật.

Cả hai bỗng im bật và rồi Raymond lên tiếng, anh nói bằng cái giọng thản nhiên như không?

Carol, em có đồng ý không? Carol chậm rãi trả lời:

- Em nghĩ là bà ta đáng chết. Đúng vậy ...

Rồi cô bỗng bật nói:

- Bà ta bị điên ... Em cho là thế ... bà .. Bà ta không thể hành hạ chúng ta như thế này nếu như bà ta không điên. Nhiều năm qua, em và anh, chúng ta đã nói mãi rằng: « Việc này không thể cứ tiếp diễn! » Nhưng rồi nó vẫn cứ tiếp diễn. Chúng ta nói rằng: « Rồi bà ta sẽ chết » Nhưng bà ta không chết! Bà ta sẽ không chết đây, trừ phi ...

Raymond chậm rãi nói thêm:

- Trừ phi chúng ta giết bà ấy ...

- Đúng vậy.

Cô nắm chặt tay vào bậc cửa sổ trước mặt.

Anh trai cô tiếp tục nói, giọng lạnh lùng, hơi run run - sự run rẩy đó chỉ là khẳng định thêm một sự kích động mạnh mẽ đang cuộn lên trong anh:

- Em có biết tại sao một trong hai ta phải làm việc đó không? Nếu kéo Lennox vào thì Nadine cần phải có người chăm sóc. Và chúng ta cũng không để cho Jinny dính vào vụ này.

Carol rung mình.

- Ôi Jinny, Jinny tội nghiệp ... Em sợ lắm ...

- Anh biết. Mọi việc ngày càng trở nên tồi tệ hơn phải không em? Vì thế chúng ta phải tiến hành ngay lập tức, trước khi bà ta kịp đoán ra.

Carol bỗng đứng dậy, đưa tay vuốt lại mái tóc màu hạt dẻ đang lòa xòa trước trán.

- Ray, cô nói. Anh không nghĩ việc này là rất sai trái sao?

Anh trai cô trả lời vẫn bằng cái giọng bình thản như lúc trước.

- Không, anh không nghĩ như vậy. Việc đó đơn giản giống như giết một con chó dại. Bất cứ cái gì làm tổn hại đến thế giới này đều phải bị xóa bỏ. Và đó là cách duy nhất để chấm dứt mọi việc xấu xa.

Carol thì thào:

- Nhưng họ sẽ ... Họ sẽ đưa chúng ta lên ghế điện giống như là ... Em muốn nói là chúng ta sẽ không thể giải thích cho họ hiểu bà ta như thế nào ... Vì như vậy nghe có vẻ rất quái gở ... Dù sao đi nữa thì anh cũng biết đấy, chuyện này chỉ có mình chúng ta biết thôi!

Raymond trả lời em gái:

- Sẽ không ai biết cả. Anh đã có kế hoạch rồi. Anh đã suy nghĩ rất nhiều. Chúng ta sẽ hoàn toàn bình yên vô sự.

Carol bỗng quay mặt lại nhìn anh:

- Ray, không hiểu vì lẽ gì mà anh đã hoàn toàn thay đổi. Có chuyện gì đó đã xảy ra với anh ... Cái gì đã khiến anh nghĩ tới tất cả những việc này vậy?

- Tại sao em lại nghĩ là đã có chuyện gì đó xảy ra đối với anh?

Ray quay đầu đi và nhìn chăm chú vào màn đêm.

- Bởi vì thực sự là đã có chuyện gì đó ... Ray, có phải là vì cô gái trên tàu không?

- Không, tất nhiên là không rồi. Tại sao lại phải như thế chứ? Ôi Carol, em đừng nói linh tinh như thế nữa. Chúng ta hãy quay trở lại với với ...

- Với kế hoạch của anh ư? Anh có chắc rằng đó là một kế hoạch hoàn hảo không?

- Có, anh nghĩ thế ... Tất nhiên là chúng ta sẽ phải đợi thời cơ hợp lý. Và rồi, nếu mọi việc suông sẻ, chúng ta sẽ được tự do. Tất cả chúng ta.

- Tự do ư? Carol khẽ thở dài. Cô ngược mắt lên nhìn những vì sao lấp lánh trên trời.

Carol bỗng òa khóc, cả người cô run lên bần bật.

- Carol, sao vậy?

Cô nức nở, giọng ngắt quãng:

- Tự do thật tuyệt vời. Màn đêm, bầu trời và những ngôi sao. Giá như chúng ta có thể là một phần của nó ... Giá như chúng ta có thể sống như những người bình thường khác chứ không

phải như chúng ta như bây giờ, toàn nghi ngờ, thiên lệch và sai trái.

- Nhưng chúng ta sẽ làm được như thế. Đúng rồi, khi nào bà ta chết đi!

- Anh có chắc không? Không phải là đã quá muộn rồi sao? Liệu chúng ta sẽ không bao giờ còn phải nghi ngờ nữa chứ?

- Đúng, đúng vậy.

- Nhưng em e là ...

- Carol, nếu như em không muốn ...

Cô đẩy cánh tay an ủi của người anh ra.

- Không, em sẽ ở bên anh. Chắc chắn là như vậy! Bởi vì tất cả những người khác, nhất là Jinny. Chúng ta phải cứu Jinny?

Raymond im lặng một lúc rồi anh nói.

- Thế nào? Chúng ta sẽ tiến hành chứ?

- Vâng!

- Tốt lắm, anh sẽ cho em biết kế hoạch của anh ...

Và hai anh em cô cùng cúi đầu bàn tính.

Chương 2

Đứng cạnh cái bàn trong phòng khách của khách sạn Solomon, ở Jerusalem, Sarah King, một cử nhân y khoa đang lười biếng gỡ hết tờ báo này đến tờ tạp chí nọ. Cặp lông mày nhú lại làm cô trông có vẻ rất bận rộn.

Một người Pháp to lớn, tầm trung niên bước vào phòng từ phía hội trường. Ông đã kịp quan sát cô trước khi vội bước về phía bên kia của chiếc bàn. Khi mắt họ gặp nhau, Sarah hơi mỉm cười như một cử chỉ làm quen. Cô nhớ ra rằng chính người đàn ông này đã giúp đỡ cô khi họ đi tàu từ Cario tới và ông đã xách hộ cô một chiếc vali khi không một người khuân vác nào xuất hiện lúc đó cả.

- Cô thích Jerusalem chứ? Tiến sĩ Gerard hỏi sau khi họ đã làm quen với nhau.

- Cũng không hẳn vậy, đôi khi Jerusalem cũng không được đẹp cho lắm. Sarah trả lời, cô còn nói thêm:

- Tôn giáo ở đây thật kỳ lạ!

Người đàn ông Pháp nhìn cô thích thú.

- Tôi hiểu ý cô muốn nói gì. Ông nói bằng tiếng Anh, phát âm gần như hoàn hảo. Ở đây, mọi giáo phái mà người ta có thể tưởng tượng ra được đều xung đột, gây sự lẫn nhau.

- Và những thứ mà họ xây dựng ở đây thì cũng khiếm chứ. Sarah nói.

- Vâng, quả đúng là như vậy.

Sarah thở dài.

- Hôm nay họ đã tống cổ tôi ra khỏi một nơi chỉ bởi vì tôi mặc chiếc váy không tay. Sarah rầu rĩ nói: Rõ ràng là đáng toàn năng không ưa gì cái cánh tay của tôi cho dù chính ông ta là người đã tạo ra nó.

Tiến sĩ Gerard phá ra cười. Rồi ông nói:

- Tôi đang định gọi cà phê đây. Cô có muốn dùng một chút không, thưa cô ...?

- King, tên tôi là Sarah King.

- Còn tôi là ... cho phép tôi.

Rồi ông đưa tay rút nhanh ra một tấm danh thiếp. Cầm lấy tấm danh thiếp, đôi mắt Sarah mở to đầy vẻ vui mừng thán phục.

- Tiến sĩ Theodore Gerard ư? Ôi! Tôi rất sung sướng được gặp ông. Tất nhiên là tôi đã đọc hết các công trình nghiên cứu của ông. Quan điểm của ông về bệnh tâm thần phân liệt cực kỳ thú vị.

- Thế ư? Gerard nhướn lông mày lên vẻ dò hỏi.

Sarah rụt rè giải thích.

- Ông biết đấy, bản thân tôi cũng là một bác sĩ. Tôi vừa mới tốt nghiệp cử nhân y khoa.

- A, tôi hiểu rồi.

Tiến sĩ Gerard gọi cà phê và họ cùng ngồi xuống ở một góc phòng đợi của khách sạn. Người đàn ông Pháp tỏ vẻ quan tâm tới mái tóc đen rẽ ngôi rất thẳng và đôi môi xinh đẹp của Sarah nhiều hơn là những thành tích học tập y khoa của cô. Ông rất thích thú khi nhận ra cái vẻ thán phục lộ liễu của cô đối với mình.

- Cô ở đây có lâu không? Ông hỏi hoàn toàn xã giao.

- Chỉ ít ngày thôi ạ. Sau đó tôi sẽ đi Petra.

- Thế hả? Tôi cũng định đi tới đó nếu như việc đi lại không tốn quá nhiều thời gian. Cô biết đấy, ngày 14 này là tôi phải quay trở về Paris rồi.

- Tôi nghĩ nhiều nhất có thể là khoảng 1 tuần, 2 ngày đi, 2 ngày về và 2 ngày ở đó.

- Thế thì sáng mai tôi sẽ đến văn phòng du lịch xem có thể thu xếp như thế nào.

Một đoàn người rờn rấn tiến vào phòng đợi rồi ngồi xuống. Sarah nhìn họ với vẻ thích thú. Cô thì thảo hỏi Gerard:

- Những người mới đến kia kìa. Ông có nhận ra họ cũng đi cùng chuyến tàu với chúng ta không? Họ cũng rời Cairo đúng hôm ấy.

Tiến sĩ Gerard gắn mắt kính lên và hướng cái nhìn của ông bao quát căn phòng.

- Người Mỹ à?

Sarah gật đầu.

- Vâng, một gia đình người Mỹ. Nhưng ... gia đình này có cái gì đó không bình thường.

- Không bình thường? Không bình thường như thế nào?

- Ông hãy nhìn họ mà xem, nhất là người đàn bà kia kìa.

Tiến sĩ Gerard làm theo. Đôi mắt nghề nghiệp của ông thích thú lướt qua khuôn mặt của từng người một.

Ông chú ý đầu tiên tới một người đàn ông cao, nhưng hơi ẻo lả chừng 30 tuổi. Khuôn mặt dễ chịu nhưng yếu ớt, anh ta tỏ ra rất dỗi thờ ơ. Tiếp theo là hai thiếu niên rất dễ thương, cậu con trai có khuôn mặt của người Hy Lạp. "Chàng này chắc cũng có vấn đề gì đó". Tiến sĩ Gerard nghĩ bụng. "Đúng, trạng thái thần kinh căng thẳng". Còn cô con gái rõ ràng là em của cậu ta, họ rất giống nhau và cô ta cũng đang ở trong trạng thái kích động. Một cô gái khác nữa, trẻ hơn có mái tóc màu đồng như vàng hào quang. So với mọi người trong gia đình thì cô nổi bật nhất. Hai bàn tay cô gái vịn vịn không ngừng, chúng đang giăng, xé, co kéo chiếc khăn tay nhỏ. Tiếp đến là một người phụ nữ trẻ trung nhưng trầm tĩnh. Cô có mái tóc đen với khuôn mặt điềm đạm phơn phớt màu kem rất giống Luini Madonna, chỉ có điều khuôn mặt ấy bây giờ đang tái nhợt. Ở người phụ nữ này không có gì đặc biệt. Và chính giữa đám đông – "Chúa ơi! tiến sĩ Gerard bật kêu lên, không thềm che dấu sự ghê tởm lộ liễu kiểu Pháp. "Bà ta thật quái dị". Người đàn bà đó ngồi ngay giữa đám đông, không động đậy, già cỗi. Thân hình bà ta trương lên như một con nhện to béo nằm giữa cái mạng giăng mắc chằng chịt của mình!

Quay về phía Sarah, tiến sĩ Gerard hỏi:

- La maman (bà mẹ) kia không được xinh đẹp cho lắm?

Rồi ông nhún vai.

- Ông có thấy bà ta nham hiểm không? Cô hỏi.

Tiến sĩ Gerard lại chăm chú nhìn người đàn bà. lần này ông quan sát bà ta với con mắt nghề nghiệp nhiều hơn là đánh giá thẩm mỹ.

- Bị phù, tim có vấn đề. Ông đưa ngay ra chẩn đoán.

-Ồ, đúng rồi! Sarah không quan tâm tới lời nhận xét nghề nghiệp của người đối thoại. "Ông có cho rằng có cái gì đó không bình thường trong cách cư xử của họ với bà ta không?"

- Họ là ai vậy, cô có biết không?

- Gia đình nhà Boynton tìm hiểu thế giới;

- Đúng, nhưng cái cách họ nhìn nhận thế giới lạ lắm. Họ chẳng bao giờ bắt chuyện với bất kỳ một người lạ. Họ không được làm bất cứ việc gì nếu như bà mẹ chưa cho phép!

- Bà ta thuộc típ phụ nữ ưa chỉ bảo, Gerard suy tư nói.

- Bà ta là bạo chúa thì đúng hơn. Sarah đưa ra nhận xét.

Tiến sĩ Gerard nhún vai. Theo ông, phụ nữ Mỹ mới chính là những người thống trị thế giới và điều này thì ai cũng biết.

- Đồng ý là thế, nhưng bà ta còn hơn thế cơ. Sarah khẳng định. Bà ta ...ôi, « Bà ta biến họ thành những con bò ngu ngốc, chỉ biết tuân theo mệnh lệnh của mình bà ta mà thôi. Thật là, thật là quá quắt! »

- Nắm quá nhiều quyền lực trong tay thật chẳng hay ho gì cho người phụ nữ. Tiến sĩ Gerard hưởng ứng với một vẻ nghiêm túc bất ngờ. Rồi ông lắc đầu nói tiếp: « Nhưng hiếm một người phụ nữ nào lại không lạm dụng quyền lực của mình ».

Ông liếc nhìn về phía Sarah. Cô đang mãi ngẩn nhìn gia đình nhà Boynton – hay đúng hơn, cô đang chăm chú theo dõi một thành viên của gia đình đó. Tiến sĩ Gerard mỉm cười, một nụ cười Gô Loa (Gauloise: Gốc người Pháp) hiểu biết. À, hóa ra là thế này đây.

Ông hỏi cô một cách thăm dò.

- Cô đã nói chuyện với họ rồi chứ?

- Vâng, ít nhất là với một người trong số họ.

- Có phải là với chàng trai trẻ kia - cậu con trai thứ của bà ta phải không?

- Vâng, trên chuyến tàu từ Kantara đến đây. Lúc đó anh ta đang đứng ở hành lang và tôi bắt chuyện.

Trong cách xử sự của mình. Sarah không hề biểu lộ có chút e dè, ngại ngùng. Hay nói đúng hơn, không hề có sự e dè nào trong thái độ của cô đối với cuộc đời. Cô quan tâm tới con người, luôn tỏ ra rất thân thiện cho dù tính khí có đôi chút nóng nảy.

- Thế cái gì đã khiến cô bắt chuyện với anh ta vậy? Gerard hỏi.

Sarah nhún vai:

- Tại sao không nhỉ? Tôi thường hay bắt chuyện với những người cùng đi. Tôi thích quan tâm tới họ, tới những gì họ làm và tâm tư của họ.

- Tôi có thể tuyên bố rằng, cô đã đặt họ dưới đôi mắt kính hiển vi quan sát của mình!

- Ông nói thế cũng được. Cô gái thừa nhận.

- Thế cô thấy chuyện như thế nào?

- À, cô gái hơi lưỡng lự. câu chuyện nghe có vẻ kỳ cục ... Lúc chúng tôi mới bắt chuyện với nhau, anh ta đỏ cả mặt mũi tía tai lên.

- Chuyện đó thì ấn tượng lắm à? Gerard lạnh nhạt hỏi.

Sarah phá lên cười.

- Ý ông cho là anh ta sẽ nghĩ tôi là một đứa con gái trơ tráo đến mức cố tình làm quen với anh ta trước phải không? Ồ không đâu. Tôi tin là anh ta không cho là như vậy. Có phải lúc nào

đàn ông cũng mở mồm bắt chuyện trước đâu, phải không?

Cô nhìn ông, một cái nhìn dò hỏi thẳng thắn. Tiến sĩ Gerard gật đầu:

- Tôi có ấn tượng là, Sarah nói chậm rãi, lông mày hơi nhíu lại: Anh ta ... nói thế nào nhỉ? Rất bị kích động và sợ hãi. Kích động một cách quá mức và sợ hãi tột độ. Điều này là không bình thường bởi tôi luôn thấy người Mỹ rất tự chủ. Ở tuổi 20, thanh niên Mỹ luôn luôn tự hào nói rằng hiểu biết của họ về thế giới, cách xử sự của họ hơn hẳn đám thanh niên Anh cùng tuổi. Còn anh chàng này thì chắc chắn phải hơn 20 hơn.

- Khoảng 23, 24 gì đó, tôi nghĩ thế.

- Nhiều đến thế ư?

- Thì tôi cho là thế.

- Vâng, có thể là ông đúng ... chỉ có điều trông anh ta trẻ quá ...

- Ở anh ta có sự sai lệch về tâm tính. Tính cách con trẻ vẫn thể hiện rất rõ ở anh ta.

- Thế có nghĩa là tôi đúng? Tôi đã đúng khi nói rằng ở anh ta có cái gì đó không bình thường?

Tiến sĩ Gerard nhún vai, mỉm cười vì sự sốt sắng của cô.

- Thừa cô tiểu thư yêu quý của tôi, ai trong số chúng ta hoàn toàn bình thường nào? Nhưng tôi cũng phải thừa nhận với cô ở anh ta có biểu hiện loạn thần kinh chức năng.

- Chắc chắn là có liên quan tới cái bà già kinh khủng kia.

- Cô có vẻ rất không thích bà ta. Tiến sĩ Gerard nói và nhìn cô dò hỏi.

- Đúng vậy, tôi không thích bà ta. Bà ta có ... đôi mắt rất ác!

Gerard thì thào:

- Thì bà mẹ nào chẳng thế khi mà con trai mình cứ dán mắt vào những cô tiểu thư quyền rũ cơ chứ.

Sarah nhún vai một cách nóng nảy. Người Pháp nào cũng giống nhau cả, cô nghĩ, luôn bị ám ảnh bởi chuyện tình ái! Dù vậy, với tư cách là một bác sĩ tâm lý tận tụy với nghề. Sarah cũng phải thừa nhận rằng tình dục luôn là yếu tố cơ bản trong hầu hết mọi hiện tượng. Sarah cứ lan man suy nghĩ như vậy.

Cô bừng tỉnh khỏi những suy nghĩ mông lung khi nhìn thấy Raymond Boynton đang đi ngang qua căn phòng tiến về phía chiếc bàn đặt ở giữa. Anh ta chọn lấy một cuốn tạp chí. Khi anh quay về ngang về ngang qua chiếc ghế cô đang ngồi. Sarah ngược nhìn anh ta và nói:

- Hôm nay anh đi thăm quan được nhiều chứ?

Cô ngẫu nhiên bật ra câu hỏi đó nhưng mục đích chính là để xem chúng được tiếp nhận như thế nào.

Raymond đứng sững lại, mặt đỏ lên, rồi đưa mắt sợ hãi liếc về đám đông gia đình mình. Anh ta nói khẽ:

- Ồ, ồ vâng ... chắc chắn rồi. Tôi ...

Rồi đột nhiên như bị ai chích, anh ta vội rảo bước, tay nắm chặt quyển tạp chí.

Người đàn bà kỳ quặc đang ngồi im như bức tượng Phật giờ bàn tay múp míp của mình ra đón quyển sách. Khi bà ta cầm lấy nó, Tiến sĩ Gerard để ý, bà ta nhìn chăm chú vào chàng trai mồm khê lăm bằm cái gì đó, chắc chắn không phải là những lời cảm ơn. Đầu bà ta khê ngo nguậy và tiến sĩ Gerard nhận thấy bà ta đang nhìn Sarah vẻ khó chịu. Khuôn mặt bà ta bắt

đồng, không một cảm xúc. Hoàn toàn không thể đoán được cái gì đang diễn ra trong đầu người đàn bà này.

Sarah cúi xuống nhìn đồng hồ và bật kêu lên:

- Ôi tôi bị muộn quá rồi. Cô đứng dậy. "Cảm ơn ông rất nhiều, Tiến sĩ Gerard, vì đã mời tôi cà phê. Còn bây giờ thì tôi phải viết vài bức thư."

Ông đứng dậy bắt tay cô.

- Tôi hy vọng chúng ta sẽ gặp lại nhau. Ông nói:

- Ồ, vâng. Ông có thể sẽ đi Petra chứ?

- Tôi sẽ hết sức cố gắng.

Sarah mỉm cười với ông rồi quay đi. Cô đi ngang qua gia đình nhà Boynton.

Tiến sĩ Gerard dõi theo. Ông thấy ánh mắt bà Boynton chuyển sang nhìn con trai mình. Ông còn thấy chàng trai đưa mắt nhìn mẹ. Khi Sarah đi qua, Raymond Boynton quay đầu lại nhưng không phải về phía cô mà về phía hướng ngược lại ... Cử chỉ của anh chậm chạp và miễn cưỡng, nó chứng minh một điều rằng, bà Boynton đã giăng một sợi dây vô hình vào đó giữa họ

Sarah King nhận thấy vẻ lảng tránh đó. Cô còn quá trẻ và quá nhạy cảm để không bị sự lảng tránh đó làm rầu lòng. Họ đã nói chuyện với nhau rất thân mật bên ngoài cái hành lang lắt lư trên tàu. Họ đã trao đổi thư từ với nhau về Ai cập, đã cười phá lên vì cái ngôn ngữ ngộ nghĩnh của cậu bé chần lừ và những người bán hàng rong trên phố. Sarah đã kể lại chuyện một thằng bé chần lừ đã ngạc nhiên ra sao khi nó trăn tráo hỏi cô: "Cô tiểu thư Anh hay Mỹ" và nhận được câu trả lời: " Không người Trung Quốc" của cô. Và cô đã vui vẻ như thế nào khi thấy nó nhìn cô chằm chặp vẻ cực kỳ bối rối. Cô nghĩ đến cái vẻ háo hức của nó như đứa trẻ được lần đầu tới trường – có cái gì đó thật cảm động trong cái vẻ háo hức chờ đợi của nó. Còn bây giờ, anh ta trở nên bẽn lễn, vụng về, cực kỳ thô lỗ chẳng vì bất kỳ một lý do nào cả.

- Mình không thềm quan tâm tới anh ta nữa. Sarah nói đầy sự tức giận.

Nếu bỏ đi được cái tính tự kiêu tự đại quá mức, thì ở Sarah chẳng có gì đáng chê trách cả. Cô tự biết mình có một vẻ ngoài hết sức quyến rũ và cô cũng không định từ chối bỏ điều đó.

Có lẽ bởi cô đã tỏ ra quá thân thiện với anh ta chỉ vì những lý do rất mực mơ hồ, cô thấy thương hại anh ta.

Nhưng giờ đây, rõ ràng là anh ta chỉ là một tên Mỹ, tí tuổi đầu mà đã thô lỗ, ngạo mạn và quē mùa!

Thay cho việc viết thư như đã định, Sarah King lại ngồi xuống trước bàn trang điểm, chải lại mái tóc đen mượt của mình. Cô nhìn vào đôi mắt nâu buồn phiền trong gương và điểm lại quầng đồi trước đó.

Sarah vừa trải qua một cú sốc tình cảm sâu sắc. Một tháng trước đây, cô đã hủy bỏ hôn ước với một bác sĩ hơn cô bốn tuổi. Họ đã từng gắn bó với nhau nhưng lại quá giống nhau về tâm tính. bất đồng, cãi cọ thường xuyên xảy ra. Sarah thì quá độc đoán để có thể chịu đựng được một sự quyết đoán chuyên quyền khác. Cũng như bao người phụ nữ can đảm khác, Sarah tin rằng cô say mê sức mạnh. Cô luôn tự nhủ rằng cô muốn bị thu phục. Nhưng khi gặp được những đàn ông mà cô tin là có thể kiểm chế được mình thì cô lại nhận ra rằng cô chẳng thích điều đó chút nào! Đưa ra quyết định hủy hôn ước đã làm trái tim cô tan nát, nhưng bù lại cô nhận ra rằng trong tình yêu đích thực chỉ có hấp dẫn nhau thôi thì chưa phải là cơ sở vững chắc để tạo dựng nên một hạnh phúc vĩnh cửu. Cô đã thận trọng chọn cho mình một chuyến đi du lịch ra nước ngoài để quên đi tất cả trước khi thực sự bắt tay vào công việc.

Những suy nghĩ của Sarah quay trở về với thực tại.

- “Không hiểu,” cô nghĩ, “tiến sĩ Gerard có cho phép mình hỏi về công việc của ông ấy không nhỉ? Ông ấy đã làm được những điều kỳ diệu. Nếu như ông ấy để ý đến mình nhỉ ... Có thể lắm nếu như ông cũng tới Petra.”

Rồi cô lại nghĩ đến chàng trai người Mỹ vụng về, xa lạ kia.

Không còn nghi ngờ gì nữa sự hiện diện của gia đình là nguyên nhân của những hành vi lạ kỳ của anh ta, biết vậy nhưng cô vẫn cảm thấy hơi khinh bỉ anh ta. Lúc nào cũng bị gia đình lấy quyền kiểm soát thì quả là lỗ bịch, nhất lại là đối với một người đàn ông!

Nhưng rồi ...

Một cảm giác nghi ngờ lướt qua đầu Sarah. Có cái gì đó khác thường trong tất cả chuyện này?

Cô bỗng bất nói lớn:

- Anh ta muốn được cứu giúp! Mình sẽ tìm hiểu chuyện này!

Chương 3

Khi Sarah đã rời khỏi phòng chờ đợi của khách sạn, tiến sĩ Gerard vẫn còn ngồi lại thêm một lúc nữa. Rồi ông tiến về phía chiếc bàn đặt ở giữa phòng, đưa tay lấy tờ Thời báo buổi sáng mới nhất lên và đi về phía chiếc ghế chỉ cách gia đình Boynton vài bước. Trí tò mò của ông nổi lên.

Đầu tiên ông thấy thích thú trước sự quan tâm thái quá của một cô gái người Anh tới một gia đình người Mỹ. Ông cho mỗi quan tâm này bắt nguồn từ sự chú ý đặc biệt tới một thành viên cụ thể của gia đình. Còn bây giờ thì ông quan tâm bởi có điều gì đó bất bình thường trong gia đình này. Ông cảm thấy rõ đó là mối quan tâm về tâm lý.

Giấu mặt sau tờ báo, ông kín đáo quan sát từng người trong gia đình Boynton. Đầu tiên ông chú ý tới chàng trai mà cô gái người Anh rất quan tâm. Đúng vậy, ông nghĩ, anh ta thuộc típ người dễ gây được cảm tình đối với một cô gái có tính khí thất thường như Sarah. Sarah King có sức mạnh – cô biết tự làm chủ, cô dí dỏm nhưng cương quyết. Còn chàng trai kia, Tiến sĩ Gerard đánh giá anh ta là một người nhạy cảm, ham hiểu biết, hơi rụt rè và không kiên định. Là một bác sĩ, ông thấy rằng anh ta có biểu hiện của sự căng thẳng thần kinh cực độ. Tiến sĩ Gerard thắc mắc, không hiểu vì sao lâu như vậy. Anh ta rất bối rối. Tại sao một thanh niên trẻ có một sức khỏe dồi dào như thế lại đi nghỉ ở nước ngoài trong tình trạng sự suy sụp về tâm thần có thể ập đến bất cứ lúc nào?

Tiến sĩ Gerard quan sát những người khác trong gia đình này. Cô gái có mái tóc màu hạt dẻ rõ ràng là em gái của Raymond. Họ có vẻ ngoài quý tộc đặc biệt giống nhau, xương nhỏ và đáng đẹp. Họ giống nhau từ đôi bàn tay búp măng mảnh khảnh, hàm răng trắng đều tới cái đầu hoàn hảo trên chiếc cổ cao thon thả. Và cô gái cũng vậy, cũng có vẻ lo lắng ... Cô cử động cứng ngắt, căng thẳng. Trong đôi mắt đang sáng rực lên kia là một sự u ám nào đó. Khi nói, cô nói rất nhanh và như bị hụt hơi. Con người cô toát lên sự cảnh giác, căng thẳng và gò bó.

- “Cô gái này cũng đang sợ hãi”. Tiến sĩ Gerard khẳng định. “Đúng, cô ấy có chuyện gì sợ hãi!”

Sau đó ông vô tình nghe được câu chuyện giữa họ, một cuộc đối thoại hết sức bình thường.

- Có thể chúng ta sẽ đi thăm cả chuồng ngựa của Solomon - Liệu đi như thế có quá sức cho mẹ không?

- Đi thăm bức tường Than khóc vào buổi sáng à? “Tất nhiên là có đi thăm Đền thờ rồi. Họ nói là nhà thờ Omar. Sao họ lại gọi thế nhỉ?” – “Bởi vì nó thuộc về một nhà thờ Hồi giáo, có thể thôi Lennox ạ.”

Một cuộc hội thoại chỉ xoay quanh các điểm du lịch thông thường. Tuy nhiên tiến sĩ Gerard vẫn có cảm giác nghi ngờ rằng những gì mà ông nghe được chỉ là giả tạo. Đúng, đó là những chiếc mặt nạ. Những chiếc mặt nạ để che giấu đi một cái gì đó đang trào dâng lên, đang vật vờ trong lòng họ, một cái gì đó quá lớn lao, quá to tát để có thể diễn tả hết bằng lời...

Lại một lần nữa, từ sau tấm lá chắn là tờ Thời báo buổi sáng, Gerard đưa mắt nhìn về phía gia đình người Mỹ.

Lennox? Đó là tên của người anh cả. Người ta có thể nhận ra những nét giống nhau giữa những người của một gia đình. Nhưng ở con người này lại khác. Lennox không bị trói chặt, mà anh ta, theo Gerard, không bị quá căng thẳng. Nhưng anh ta cũng có gì đó bất bình thường cho dù không bị căng thẳng thần kinh tột độ như hai người em. Anh ta ngồi thoải mái và uể oải. Gerard bối rối, lục tìm lại trong trí nhớ một bệnh nhân của mình cũng ngồi kiểng ngồi như thế, ông nghĩ: « Anh ta kiệt sức. Đúng rồi, kiệt sức vì phải chịu đựng. Ánh mắt anh ta nhìn kia. Ánh mắt mà người ta chỉ có thể thấy ở một con chó bị thương hay ở một con ngựa bị ốm. Một khả năng chịu đựng âm thầm chỉ tồn tại ở loài vật ... Không bình thường, đó là ... Nếu nói về mặt thần kinh thì anh ta chẳng có gì khác thường cả ... Tuy vậy, không còn nghi ngờ gì nữa, anh đã phải chịu đựng quá nhiều, chịu đựng sự tra tấn về tinh thần. Bây giờ anh ta không còn chịu

đứng được nữa mà anh ta cảm lạnh cam chịu. Mình cho là anh ta đang chờ đợi một cú đấm giáng xuống ... cú đấm nào nhỉ? Có phải mình đang cố tình tưởng tượng ra những chuyện này không? Không, người đàn ông kia đang chờ đợi một cái gì đó, chờ đợi một kết cục. Những bệnh nhân ung thư cũng thế, họ cứ nằm và chờ đợi, hy vọng một cái gì đó sẽ giúp họ giảm bớt được chút ít nỗi đau đớn khủng khiếp ... »

Lennox Boynton đứng dậy và nhặt cuộn len mà bà mẹ vừa đánh rơi lên.

- Đây thưa mẹ.

- Cảm ơn con.

Bà ta – cái mặt già bất động, trơ khấc như bức tượng kia đang đan cái gì nhỉ? Một cái gì đó thật dày và thật thô. Gerard nghĩ bụng « Chắc bà ta đang đan găng tay hở ngón cho cái trại tể bào của mình! » và ông mỉm cười vì những suy nghĩ đó.

Ông chuyển hướng chú ý sang người con gái trẻ nhất của gia đình đó, cô gái có mái tóc màu đồng độ 17 tuổi. Cô có làn da mỏng trong suốt thường hay thấy ở những người tóc đỏ. Khuôn mặt cô thật xinh đẹp cho dù hơi quá gầy. Cô đang ngồi và mỉm cười một mình, cười với khoảng không gian trước mặt. Cả trong nụ cười của cô gái cũng gợi chút gì đấy khác thường. Nụ cười đó xa xăm quá, thật cách xa khách sạn Solomon, xa hẻm Jerusalem ... Nụ cười gợi cho tiến sĩ Gerard nhớ lại một cái gì đó ... mà bây giờ nó chỉ có thể vụt qua trong óc ông như một chớp sáng mà thôi. Đó là nụ cười thánh thiện, xa vắng, là nụ cười đã quyến rũ các cô gái đồng trinh của thành vệ Aten thời cổ đại. Một chút gì đó xa vời, đáng yêu và hơi độc ác ... Nụ cười quyến rũ, vẻ tĩnh lặng trang nhã của cô gái khiến tim ông đau nhói.

Và ông gần như bị sốc khi nhìn xuống hai bàn tay cô gái. Chúng được giấu dưới gầm bàn như để xa lánh đám đông chung quanh, nhưng từ chỗ ngồi, ông vẫn có thể nhìn chúng rất rõ. Ẩn trong vạt váy, hai bàn tay cô gái đang giăng, đang xé chiếc khăn tay nhỏ xinh xắn ra thành từng mảnh.

Những gì được chứng kiến gây cho Gerard một cơn sốc khủng khiếp.

Một nụ cười xa vắng. Một thân hình bất động và hai bàn tay bận rộn giăng xé.

Chương 4

Một tiếng đằng hắng khò khè của người mắc bệnh hen suyễn vang lên rồi cái bức tượng đang ngồi đan bật nói:

- Ginevra, con mệt rồi đấy. Con nên đi nghỉ thì hơn.

Cô gái giật mình, ngón tay thôi làm những động tác máy móc.

- Con không mệt đâu thưa mẹ.

Gerard hài lòng nhận thấy cô gái có một giọng nói trong vắt và du dương như tiếng nhạc. Nó ngọt ngào như lời hát làm tăng thêm vẻ huyền diệu của môi từ cô phát âm.

- Không, con mệt rồi. Mẹ luôn biết như vậy. Mẹ nghĩ là con không thể đi thăm quan ngày mai được đâu.

- Ôi mẹ! Con đi được mà. Con không sao đâu mẹ.

Bằng một giọng nói khàn khàn nặng trĩu, gần như là rít lên, mẹ cô gái nói tiếp:

- Không, con không đi được đâu. Con sẽ bị ốm đấy.

- Không, con sẽ không ốm đâu, con sẽ không sao cả.

Cô gái bắt đầu run lên dữ dội.

Bỗng nhiên một giọng nói bình thản, mềm mại vang lên:

- Chị sẽ đi cùng em, Jinny.

Đang tiến về phía cô gái là một người phụ nữ trẻ, ít nói có đôi mắt xám to đầy vẻ suy tư. Mái tóc đen của cô được buộc gọn đằng sau.

Bà Boynton ra lệnh:

- Không, để nó tự đi một mình.

Cô gái bật khóc:

- Con muốn Nadine đi cùng!

- Tất nhiên rồi, chị sẽ đi cùng em. Người phụ nữ trẻ tiến lên thêm một bước.

Bà Boynton ngọt nhạt xen vào:

- Trẻ con thường hay thích đi một mình. Đúng không con, Jinny?

Không khí bỗng ngưng đọng xuống; Ginevra Boynton cất tiếng nói, giọng nói uể oải và trống rỗng.

- Vâng, thưa mẹ, đúng là con thích đi một mình hơn. Cảm ơn chị Nadine.

Cô gái bước đi. Thân hình cô gầy gò là thế mà bước đi lại uyển chuyển đến không ngờ.

Tiến sĩ Gerard hạ thấp tờ báo xuống và liếc nhìn bà Boynton một cách thỏa mãn. Bà ta đang dõi mắt nhìn theo cô con gái, khuôn mặt phì nộm nhăn nhúm lại trong một nụ cười kỳ cục, một bức biếm họa của nụ cười đáng yêu mà vừa mới đây thôi đã làm thay đổi khuôn mặt cô gái. Sau đó bà ta hướng cái nhìn nhọn hoắt sang Nadine, người vừa mới ngồi lại xuống. Nadine nhướng mắt lên và bắt gặp cái nhìn của mẹ chồng. Vẻ mặt cô không chút bối rối trước cái nhìn độc ác của bà ta.

Tiến sĩ Gerard nghĩ:

“Một trò đùa ngớ ngẩn của một người đàn bà độc ác!

Bà Boynton bỗng nhiên quay ngoắt nhìn về phía Gerard, khiến bất giác tiến sĩ phải một lần thót tim. Hai con mắt bà ta đen và nhỏ nhưng từ đó thoát lên sức mạnh, quyền lực và sự độc ác giống như của một con quỷ. Tiến sĩ Gerard cũng biết ít nhiều sức mạnh tính cách của con người. Ông nhận ra rằng đó không phải là ý thích bất chợt của một người tàn tật được nuông chiều, coi sự tàn bạo của mình đối với người khác như một chiến lợi phẩm. Người đàn bà đó có một quyền lực rõ ràng. Sự thâm hiểm thể hiện qua cái nhìn giận dữ của bà ta giống như nọc của một con rắn độc. Bà Boynton có thể là già cả, yếu đuối và xám ngoét vì bệnh tật, nhưng con người bà ta thể hiện sức mạnh của quyền lực. Bà ta hiểu ý nghĩa của quyền lực, đã trải qua những quãng thời gian được thể hiện cái quyền lực đó, bà ta chưa bao giờ phải mảy may hoài nghi về sức mạnh thực sự của mình. Có lần tiến sĩ Gerard được xem một nữ nghệ sĩ chuyên biểu diễn những màn xiếc gay cấn và nguy hiểm với bầy hổ. Những con thú to lớn hung dữ phải cam chịu bò vào vi trí của mình, phải biểu diễn những trò mua vui làm thấp giá trị của chúng. Những con hổ thể hiện sự căm ghét - sự căm ghét hòa trộn với cay đắng qua ánh mắt và những tiếng gầm gừ khe khẽ. Nhưng chúng buộc phải tuân lời, buộc phải khúm núm. Người phụ nữ trẻ kia cũng vậy. Cô có vẻ đẹp kiêu sa, lộng lẫy nhưng những gì thể hiện trong đôi mắt cô là sự căm thù giống như của loài hổ vậy.

“*Une dompteuse* – cô ấy có khả năng biến đổi mọi việc”, tiến sĩ Gerard tự nhủ.

Và bây giờ thì ông đã hiểu ý nghĩa của những lần hội thoại tưởng như vô tội vạ của gia đình Boynton. Đó là lòng căm ghét, một dòng xoáy của sự thù hận sâu sắc.

Ông tự nhủ:

“Mọi người sẽ nghĩ mình bị dở hơi và ngớ ngẩn. Đây chỉ là một gia đình người Mỹ hết sức bình thường, đi du lịch tới,

Ông thích thú theo dõi người phụ nữ trẻ điềm đam tên là Nadine. Tay trái cô đeo nhẫn cưới, và khi đang nhìn cô, ông nhận thấy cô liếc nhanh về phía người thanh niên tóc sáng, vẻ yếu ớt. Đó là Lennox. Ông biết. Nhưng sao ...

Họ là một cặp vợ chồng. Nhưng những gì ông thấy trong ánh mắt của Nadine với chồng là sự quan tâm, lo lắng như của bà mẹ đối với đứa con thương yêu của mình. Và ông còn biết thêm một điều này nữa: không giống như những thành viên khác trong gia đình. Nadine Boynton không bị ảnh hưởng bởi quyền lực của bà mẹ chồng. Cô có thể không thích bà mẹ chồng của mình, nhưng cô không sợ bà ta. Quyền lực của bà ta không thể chạm tới cô.

Cô không hạnh phúc, lúc nào cũng lo lắng cho chồng mình, nhưng cô rõ ràng là một người hoàn toàn tự do.

Tiến sĩ Gerard tự nhủ:

“ Tất cả những chuyện này thật là thú vị.”

Chương 5

Trong cái thế giới tưởng tượng đen tối thì một hơi thở nhẹ cũng tạo ra những hiệu quả đáng buồn cười.

Một người đàn ông bước vào phòng đợi, nhận ra gia đình Boynton và đi về phía họ.

Đó là một người Mỹ ưa nhìn, trung niên thuộc tuýp người cổ. Ông ta có khuôn mặt dài nhẵn nhụi, ăn mặc chải chuốt. Ông ta nói nhỏ, giọng trầm, dễ chịu hơi đều đều.

- Tôi tìm mọi người ở khắp nơi, ông ta nói.

Ông bắt tay từng người trong gia đình một cách kỹ lưỡng.

- Bà thấy trong người thế nào thưa bà Boynton? Chuyển đi không làm bà quá mệt mỏi chứ ạ?

Gần như là yếu điệu, người đàn bà cất tiếng khò khè nói:

- Không sao đâu, cảm ơn ông rất nhiều. Ông cũng biết đấy tôi thì có bao giờ khoẻ đâu.

- Ồ, sao vậy, vâng tất nhiên rồi, thật là tồi tệ, tồi tệ quá.

- Nhưng tôi cũng không tệ hơn thế đâu.

Mụ Boynton chậm rãi nở một nụ cười của loài rắn độc:

- Có Nadine ở đây luôn chăm sóc tôi chu đáo, phải vậy không con Nadine?

- Con chỉ làm những gì có thể thôi. Giọng nói của cô chẳng diễn đạt điều gì cả.

- Sao không, tôi cuộc là cô rất cố gắng. Người lạ nhiệt tình nói.

- Thế nào

- Ồ, tôi cũng chẳng biết nữa.

Lennox thờ ơ trả lời, không tỏ ra thích thú.

- Anh thất vọng vì thành phố này quá phải không? Tôi cũng xin thú thật là hồi đầu mới đến đây tôi cũng có cảm giác tương tự. Nhưng có lẽ bởi vì anh chưa đi thăm thú được nhiều đấy thôi?

Carol Boynton xen vào:

- Chúng tôi không đi được nhiều lắm vì sợ mẹ mệt.

Bà Boynton giải thích thêm:

- Đi ngắm cảnh vài giờ mỗi ngày đã là quá sức đối với tôi rồi.

Người lạ nồng nhiệt nói:

- Tất cả những gì bà cố gắng làm được trong vòng sức lực của mình đã là tuyệt vời lắm rồi, thưa bà Boynton.

Bà Boynton khò khè đằng hắng, gần như là hể hả.

- Cơ thể tôi chẳng quan trọng, mà quan trọng phải là cái đầu. Đúng, phải có *cái đầu* ...

Giọng nói bà ta nhỏ dần. Tiến sĩ Gerard thấy Raymond Bounton giật mình lo lắng và anh cất tiếng hỏi:

- Thế ông đã tới Bức tường than khóc chưa, thưa ông Cope?..

- Tại sao lại chưa? Đó là một trong những nơi đầu tiên mà tôi đến thăm. Tôi hy vọng là trong vòng vài ngày nữa ở đây tôi sẽ khám phá Jerusalem được nhiều hơn. Đến Cook, tôi đã bỏ ngang hành trình sắp sẵn để khám phá vùng Thánh Địa này được kỹ lưỡng hơn – Bethlehem, Nazareth, Tiberias, biển Galie. Tất cả những địa danh đó có một sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với tôi. Rồi Jerash; ở đó có những công trình kiến trúc thời La Mã cổ đại bị đổ nát nhưng cũng rất thú. Tôi rất muốn được chiêm ngưỡng thành phố Hoa Hồng Nhưng Petra, đó là một trong những kiệt tác được thiên nhiên sáng tạo ra mà cho đến bây giờ vẫn chưa bị xuống cấp, tôi có thể nói như vậy. Nhưng mà để thăm quan kỹ lưỡng nơi đó thì chắc phải mất gần một tuần cả đi cả về.

Carol nói xen vào:

- Tôi rất muốn tới đó, thành phố nghe mới tuyệt làm sao?

- Vâng, phải nói là các vị rất nên đi thăm thành phố này. Ông Cope hơi ngập ngừng khi bắt gặp cái nhìn không mấy đồng tình của bà Boynton nhưng rồi ông vẫn tiếp tục nói tuy không mấy chắc chắn lắm. Gerard cho là như vậy.

- Tôi đang không hiểu là liệu có thuyết phục được ai trong số các vị đây đi cùng với tôi hay không? Tôi biết, bình thường ra thì bà không phải cố gắng nhiều như thế này đâu, thưa bà Boynton và theo lẽ đương nhiên thì phải có một ai đó trong gia đình sẽ ở lại với bà; nhưng nếu bà cho phép họ cùng đi với tôi thì hay quá, bà thấy thế nào?.

Ông Cope ngừng lời. Tiến sĩ Gerard thậm chí còn nghe được cả tiếng que đan của bà Boynton và vào nhau kêu lách cách. Rồi bà ta lên tiếng:

- Tôi không nghĩ là gia đình chúng tôi sẽ chia nhau ra để đi thăm quan đâu. Chúng tôi luôn luôn ở bên nhau. Bà ta ngẩng lên: Các con thấy thế nào?

Giọng nói của bà ta thật giả tạo. Và câu trả lời bật ra gần như ngay lập tức.

- Không, thưa mẹ - Không đâu ạ - Tất nhiên là không rồi.

Bà Boynton nói và nở nụ cười quái dị của mình:

- Đấy ông thấy không? Các con tôi không muốn xa tôi. Thế còn con thì sao Nadine? Con chả nói gì cả?

- Không, cảm ơn mẹ, con sẽ không đi nếu Lennox không thích đi.

Bà Boynton chậm rãi quay về phía người con trai cả.

- Thế nào Lennox, con nghĩ sao? Sao con và Nadine không đi đi? Nadine có vẻ muốn đi đấy.

Anh ta ngược mắt nhìn mẹ, mồm lắp bắp:

- Con, à không. Con ...nghĩ là tất cả chúng ta nên ở lại đây thì hơn.

Ông Cope vẫn nhẹ nhàng thuyết phục.

- Tôi biết các bạn là một gia đình rất đoàn kết, rất chu đáo! Nhưng trong giọng nói nhẹ nhàng của ông không giấu nổi sự gượng gạo và trống rỗng.

- Chúng tôi rất gắn bó với nhau. Bà Boynton nói trong khi tay cuộn tròn cuộn len lại.

- Nhân tiện đây, Raymond, mẹ muốn biết cô gái nói chuyện với con khi nãy là ai vậy?

Raymond lo lắng trả lời. Khuôn mặt anh ta vụt đỏ tía tai rồi chuyển sang tái mét.

- Con ... con không biết tên cô ấy. Cô ấy ... cô ấy cùng đi trên chuyến tàu hôm trước.

Bà Boynton ngọ nguậy, cố gắng từ từ đứng lên khỏi chiếc ghế.

- Mẹ nghĩ là chúng ta chẳng có việc gì dính dáng tới cô ta đâu. Bà ta nói.

Nadine đứng dậy và giúp bà ta chắt vạt đứng dậy khỏi ghế. Vẻ thành thạo khéo léo của cô khiến Gerard để ý.

- Thôi đến giờ đi ngủ rồi các con. Bà Boynton nói – Chúc ông ngủ ngon nhé ông Cope.

- Vâng, chúc bà ngủ ngon, bà Boynton. Chúc bà ngủ ngon, bà Lennox.

Rồi họ đi khỏi, trông như một đám rước nhỏ. Có vẻ như không một người trẻ tuổi nào trong cái gia đình đó muốn ở lại. Bị bỏ lại một mình, ông Cope nhìn theo họ. Vẻ mặt ông tỏ ra thật lạc lõng nơi này. Theo kinh nghiệm của riêng mình, tiến sĩ Gerard hiểu rằng, người Mỹ không có khuynh hướng thân thiện với người khác. Họ không có vẻ nghi ngờ, xét nét đến mức khó chịu như những người Brio di cư sống ở Anh thời La Mã đô hộ. Đối với một người tể nhị như tiến sĩ Gerard, làm quen được với ông Cope không phải là chuyện đơn giản. Người Mỹ thường cô độc và giống đa phần chủng tộc của mình, họ có khuynh hướng không thích sự thân thiện. Tấm danh thiếp của tiến sĩ Gerard lại được rút ra một lần nữa.

Jefferson Cope tỏ ra chẳng mấy ấn tượng với cái tên được in trên tấm các .

- Ồ, thật vậy sao tiến sĩ Gerard, vừa mới đây thôi, ông đã tới nước Mỹ rồi sao?

- Mùa thu năm ngoái. Tôi đi giảng ở Ha Vót.

- Tất nhiên rồi. Tiến sĩ Gerard là một trong những tên tuổi lừng danh trong giới y khoa. Ông là số một về chuyên môn ở Paris.

- Ồ thưa ông kính mến. Ông đừng nói quá như thế! Tôi không được như ông nghĩ đây.

- Không, không. Thật là một đặc ân đối với tôi được gặp gỡ ông ở đây. Thực ra, một số nhân vật có tiếng tăm khác cũng đang có mặt tại đây, tại Jerusalem. Ông là một, quân công Welldon và Nam tước Gabriel Steinbaum, một nhà tư bản tài chính. Rồi nhà cự khảo cổ học người Anh, nam tước Manders Stone. Quý bà Westholme, một nhân vật lỗi lạc trên chính trường Anh Quốc. À, còn có thám tử nổi tiếng người Bỉ, Hercule Poirot nữa.

- Hercule Poirot bé nhỏ, ông ta cũng ở đây ư?

- Tôi đọc thấy tên ông đăng trên tờ báo địa phương vừa tới khi này. Dường như cả thế giới đang tập trung hết về đây, tại khách sạn Solomon này. Một khách sạn đẹp, trang trí cũng rất vừa mắt đấy chứ?

Ông Jefferson Cope rõ ràng là đang rất thích thú. Còn tiến sĩ Gerard thì tỏ ra là một người dễ gần. Ông có thể làm được như thế bất cứ khi nào ông ta muốn. Trước đó thì hai người đàn ông đã rời ra quầy rượu để nói chuyện.

Sau khi họ đã uống cạn vài ly whisky pha sô đa, Gerard mới hỏi:

- Cái gia đình mà ông gặp lúc này có được coi là một gia đình Mỹ điển hình không?

Jefferson Cope suy tư nhấp một ngụm rượu. Rồi ông chậm rãi trả lời:

- Không, không thể nói đó là một gia đình điển hình được.

- Không sao, cho dù họ rất gần bó với nhau?

Ông Cope chậm rãi hỏi:

- Có phải ý ông muốn nói là họ cứ luôn xoắn xuýt bên người phụ nữ đó chứ gì? Đúng đấy, nhưng ông cũng biết bà ta rất khác thường rồi còn gì?

- Thật vậy sao?

Ông Cope chẳng cần đợi gợi ý thêm, chỉ một mào đầu nhẹ nhàng của người đối thoại là đủ.

- Tôi chẳng ngại khi nói với ông chuyện này, tiến sĩ Gerard ạ. Gia đình đó luôn luôn ám ảnh đầu óc tôi. Tôi đã luôn đối xử tốt với gia đình này. Tôi luôn nghĩ đến họ. Nếu nói ra được điều này, đầu óc tôi chắc chắn sẽ nhẹ nhõm hơn rất nhiều. Ông sẽ không phiền chứ, nếu tôi kể ra tất cả?

Tiến sĩ Gerard nói ông không phiền gì cả. Và Jefferson Cope từ tốn kể, khuôn mặt nhẵn nhụi ưa nhìn của ông nhả lại, bối rối.

- Tôi sẽ nói thẳng với ông là tôi lo lắng. Bà Boynton, ông biết đấy, là một người bạn cũ của tôi. Có nghĩa là, không phải là bà mẹ đầu mà là người phụ nữ trẻ ấy, cô Lennox Boynton.

- À, đúng rồi. Cô gái trẻ có mái tóc đen quyến rũ.

- Đúng rồi; đó là Nadine, Nadine Boynton. Tiến sĩ Gerard ạ, Nadine là một người rất đáng yêu. Tôi biết cô ấy trước khi cô ấy lấy chồng. Lúc đó, cô ấy làm ở bệnh viện và đang cố gắng để trở thành một y tá có bằng cấp. Sau đó cô đi nghỉ phép với gia đình Boynton và cô đã đính hôn với Lennox.

- Thật vậy sao?

Ông Jefferson Cope nhấp thêm một ngụm rượu, rồi nói tiếp:

- Tiến sĩ Gerard ạ, tôi muốn nói với ông một đôi điều về gia đình Boynton.

- Vâng, tôi rất quan tâm đây.

- Ông biết đấy. Lúc sinh thời, ông Elmer Boynton quá cố là một người nổi tiếng rất quyến rũ, ông ta có hai bà vợ. Bà vợ đầu tiên của ông ta chết khi Carol và Raymond mới biết đi. Bà vợ thứ hai là bà Boynton mà tôi vừa nói. Khi mới kết hôn với ông Elmer, bà Boynton là một người phụ nữ đẹp cho dù không còn trẻ lắm. Điều này nghe hơi lạ tai phải không khi ông nhìn ta bây giờ. Nhưng đó là những gì mà tôi biết theo một nguồn tin đáng tin cậy. Dĩ nhiên là bà ta rất được chồng yêu và chấp nhận ý kiến của bà ta trong hầu hết mọi chuyện. Ông Elmer bị ốm và phải nằm bất động mấy năm rồi mới chết. Bà ta thật sự làm chủ cái gia đình ấy. Bà ta là một phụ nữ năng động, có đầu óc kinh doanh. Bà ấy đồng thời cũng là một con người hết sức tận tâm. Sau khi ông Elmer chết đi, bà ta dành hết tình cảm của mình cho con cái. Ông bà cũng có một người con riêng. Đó là Ginevra, cô gái tóc đỏ bé nhỏ nhưng rất thanh tú. À mà tôi đang nói đến đoạn bà Boynton đã hy sinh tất cả vì cái gia đình đó. Bà hoàn toàn không quan hệ với thế giới bên ngoài. Tôi không hiểu là ông cho chuyện này như thế nào. Tiến sĩ Gerard ạ, nhưng tôi không cho đó là một việc làm tốt đâu.

- Tôi cũng đồng ý với anh. Làm như vậy quả là không tốt cho sự phát triển trí tuệ.

- Vâng, nói như vậy tôi muốn nói rằng bà Boynton đã giam hãm các con mình tách biệt khỏi thế giới bên ngoài và không cho phép họ có bất kỳ một liên lạc nào với bên ngoài. Kết quả là họ lớn lên nhút nhát. Họ luôn hoảng hốt, chắc ông hiểu ý tôi muốn nói gì. Họ không thể làm quen được với người lạ. Thật là tồi tệ.

- Đúng vậy, chẳng tốt đẹp tí nào.

- Tôi chẳng nghi ngờ ý tốt của bà Boynton. Đó là sự hy sinh rất lớn từ phía bà ta mà thôi.

- Thế họ ở nhà suốt ngày sao? Tiến sĩ Gerard hỏi.

- Vâng.

- Không cậu con trai nào đi làm?

- Không, tại sao phải vậy. Ông Elmer Boynton là một người giàu có. Khi chết đi ông ta để hết lại tài sản cho bà Boynton. Số tiền đó được hiểu là tiền dùng trong sinh hoạt gia đình.

- Thế có nghĩa là họ phải phụ thuộc tài chính vào bà ta?

- Đúng vậy. Và bà ta khuyến khích họ ở nhà, không cần phải ra ngoài, không cần phải kiếm việc. Ô, có lẽ điều đó là đúng đắn, họ có rất nhiều tiền. Họ không cần phải đi làm, nhưng theo tôi làm việc sẽ là một thang thuốc bổ đối với cánh đàn ông trong gia đình đó. Còn một điều này nữa. Chẳng ai trong số họ có một sở thích nào cả. Họ không chơi gôn. Họ không tham gia bất cứ câu lạc bộ nào. Họ cũng chẳng đi khiêu vũ hay tham gia bất cứ một hoạt động nào với những thanh niên khác. Ngôi nhà của họ ở đằng sau một hàng rào lớn trên đường ra thành phố, cách xa mọi thứ xung quanh đến hàng dặm. Tiến sĩ ạ, tôi thấy tất cả chuyện đó là rất sai trái.

- Tôi cũng thấy thế. Tiến sĩ Gerard nói.

- Chẳng ai trong số họ có một hiểu biết tối thiểu về xã hội. Họ thiếu cả cái được gọi là tinh thần cộng đồng. Họ có thể là một gia đình rất đoàn kết nhưng chỉ là họ tự khép kín mình lại mà thôi.

- Thế chẳng ai trong số họ có ý kiến gì sao?

- Ngoại trừ những gì mà tôi vừa nghe thấy còn lại họ chỉ có ngồi suốt ngày.

- Thế ông đổ lỗi chuyện đó cho bản thân họ hay cho bà Boynton?

Jefferson Cope khó nhọc chuyển động.

- Vâng, nói một cách nào đó, tôi cho rằng bà ta không ít thì nhiều cũng phải chịu trách nhiệm về việc này. Cũng vậy, khi một người con đến tuổi trưởng thành, thì tự bản thân họ phải vượt qua cái trở ngại của mình. Không một người con trai nào bị buộc phải bám váy mẹ. Tự anh ta phải chọn cách sống độc lập.

Tiến sĩ Gerard suy tư nói:

- Điều đó đối với họ có lẽ là không thể được.

- Tại sao là không thể được.

- Ông Cope ạ, người ta có những phương pháp để ngăn không cho một cái cây lớn thẳng.

Ông Cope trở mắt nhìn Gerard.

- Nhưng thưa tiến sĩ, họ hoàn toàn khỏe mạnh mà.

- Tinh thần cũng có thể bị cản cỗi và mắc bệnh giống y như thể xác vậy.

- Nhưng đầu óc họ cũng rất bình thường.

Gerard khẽ thở dài.

Jefferson Cope tiếp tục:

- Không thưa tiến sĩ, hãy xem ngay bản thân tôi đây này, một người đàn ông phải biết làm chủ được số phận của chính mình bằng chính bàn tay của mình. Một người đàn ông biết tôn trọng bản thân mình thì cũng phải là người biết vượt ra khỏi chính bản thân mình và làm cái gì đó cho cuộc đời mình. Anh ta không thể chỉ có ngồi và vắn vẹo các ngón tay được. Không một người phụ nữ nào phải tôn trọng những người đàn ông như thế.

Gerard nhìn ông ta một cách tò mò. Rồi ông nói:

- Tôi biết ông muốn ám chỉ ai, ông muốn nói tới Lennox Boynton phải không?

- Đúng, tôi nói đến Lennox Boynton đấy. Raymond thì vẫn chỉ là một đứa trẻ, nhưng Lennox thì không, anh ta đã ba mươi tuổi, dù tuổi để anh ta làm được cái gì đó, chứng minh bản thân mình.

- Cuộc sống không mấy dễ chịu cho vợ anh ta phải không?

- Tất nhiên cô ấy chẳng sung sướng tí nào! Nadine là một cô gái tốt bụng. Tôi không biết phải thán phục cô ấy như thế nào. Cô ấy chưa bao giờ phàn nàn điều gì cả. Nhưng tôi biết *cô ấy không hạnh phúc*, tiến sĩ Gerard ạ. Cô ấy không được hạnh phúc đâu.

Gerard gật đầu.

- Tôi không biết là ông nghĩ gì, tiến sĩ Gerard, nhưng tôi nghĩ sức chịu đựng ở người phụ nữ cũng chỉ có hạn thôi! Nếu là Nadine, thì tôi đã bỏ phénng Lennox từ lâu rồi cho dù anh ta có bắt tay vào làm việc và chứng minh được bản thân mình hay không. Cô ấy có thể làm được một điều gì khác nữa ...

- Điều gì khác nữa, ông nghĩ là cô ấy nên bỏ Lennox ư?

- Cô ấy còn phải sống cuộc sống của riêng mình chứ, tiến sĩ Gerard . Nếu Lennox không coi trọng cô ấy như cô ấy đáng được như thế thì, những người đàn ông khác có thể làm được điều đó hộ anh ta.

- Ví dụ như ông có phải không?

Khuôn mặt của người đàn ông Mỹ phút chốc ửng đỏ. Rồi ông ta nhìn thẳng vào người nói chuyện với mình với một sự khẳng định giản dị nhưng chắc chắn.

- Đúng thế, ông ta nói. Tôi không cảm thấy xấu hổ vì những tình cảm mà tôi dành cho cô ấy. Tôi tôn trọng cô ấy và tôi rất, rất gắn bó với cô ấy. Tất cả những gì tôi muốn là cô ấy phải được hạnh phúc. Và nếu như cô ấy hạnh phúc với Lennox thì tôi sẽ rút lui và sẽ quên chuyện này đi ngay lập tức.

- Còn nếu không?

- Còn nếu cô ấy không hạnh phúc, tôi sẽ đứng bên cạnh cô ấy! Nếu cô ấy cần tôi, tôi luôn luôn bên cạnh cô ấy!

- Ông đúng là một người kỹ sĩ hào hoa tuyệt vời đấy. Gerard lầm bầm.

- Xin lỗi ông, nhưng sao cơ?

- Thừa ông thân mến, thời bây giờ, những người hào hoa phong nhã chỉ có ở nước Mỹ mà thôi! Ông hài lòng được phục vụ người phụ nữ mà mình yêu bất chấp việc cô ấy có yêu ông hay không! Điều đó thật đáng ca ngợi! Thế chính xác ra là ông muốn làm gì cho cô ấy?

- Ý tưởng của tôi là sẽ ở đây, ngay cạnh cô ấy bất cứ khi nào cô ấy cần đến tôi.

- Thế, xin lỗi nếu tôi hỏi thế này, thái độ của bà mẹ đối với ông như thế nào?

Jefferson Cope chậm rãi trả lời:

- Tôi chưa bao giờ hiểu được bà ta. Như tôi vừa nói với ông, bà ấy không thích giao tiếp với bên ngoài. Nhưng đối với tôi thì khác, bà ta luôn tỏ ra dịu dàng và đối xử với tôi như người trong gia đình vậy.

- Trên thực tế bà ta chấp nhận mối quan hệ của ông với bà Lennox?

- Đúng vậy.

Tiến sĩ Gerard khẽ nhún vai.

- Điều đó nghe có lẽ là hơi không bình thường?

Jefferson Cope cứng rắn nói:

- Tôi xin đảm bảo với ông. Tiến sĩ Gerard ạ, chẳng có gì là sai trái trong mối quan hệ của

chúng tôi cả. Nó hoàn toàn thuần khiết.

- Thừa ông, tôi tin tưởng vào chuyện đó. Tôi xin nhắc lại, dù bà Boynton có khuyến khích mối quan hệ này thì đó cũng chính là một hành động không bình thường của bà ta. Ông biết đấy, ông Cope, bà Boynton làm tôi rất chú ý. Bà ta khiến tôi tò mò ghê gớm.

- Bà ta chắc chắn không phải là một con người dễ quên. Bà ta có một tính cách mạnh mẽ, một cá tính nổi bật. Như lúc này tôi có nói, ông Elmer Boynton chẳng phải rất tuân theo mọi xét đoán của bà ta đó sao?

- Ông ta chắc chắn hẳn đã hài lòng khi phó thác cuộc sống của những đứa con cho bà ta. Theo luật pháp ở nước tôi, ông Cope ạ, điều đó là hoàn toàn không thể được.

Ông Cope lên tiếng.

- Ở Mỹ, ông nói. Chúng tôi có quyền tự do tuyệt đối.

Tiến sĩ Gerard lớn tiếng đáp lại. Ông không quan tâm đến chuyện nước Mỹ. Ông đã từng nghe rất nhiều người ở nhiều nước khác nhau nói như thế. Cái ảo tưởng rằng tự do là đặc quyền của con người rất phổ biến ở bất cứ nơi đâu.

Tiến sĩ Gerard lớn tiếng đáp lại. Ông không quan tâm đến chuyện nước Mỹ. Ông đã từng nghe rất nhiều người ở nhiều nước khác nhau nói như thế. Cái ảo tưởng rằng tự do là đặc quyền của con người rất phổ biến ở bất cứ nơi đâu.

Tiến sĩ Gerard khôn ngoan hơn. Ông biết rằng không một chủng tộc nào, không một đất nước nào và không một cá nhân nào được coi là hoàn toàn tự do. Và ông cũng biết rằng ở mỗi nước, sự lệ thuộc cũng tồn tại ở các mức độ khác nhau. Ông đi ngủ với nhiều suy nghĩ thích thú trong đầu.

Chương 6

Sarah King đứng ở khu thánh thất của ngôi đền Haram – esh – Sherif. Cô đứng quay lưng về phía tòa nhà đá. Tiếng tí tách từ đài phun nước bên cạnh vang vẳng bên tai cô. Từng toán du khách nhỏ nhẹ nhàng đi qua mà không làm kinh động tới sự yên tĩnh của bầu trời phương Đông nơi đây.

Thật lạ kỳ, Sarah nghĩ, ngày xưa người Jebusite hẳn đã biến ngọn núi đá này thành một cái sân đập lúa và hẳn là vua David đã mua lại nó với giá sáu trăm đồng vàng và biến nó thành một cung điện linh thiêng. Còn bây giờ, ở đây vang lên muôn vàn giọng nói khác nhau của những khách du lịch đến từ mọi miền khác nhau trên trái đất ...

Cô quay lại và đi ngắm nhà thờ và tự hỏi không hiểu lăng mộ của Solomon có đẹp được bằng một nửa nơi đây không.

Có tiếng bước chân ồn ã vang lên và một toán nhỏ khách du lịch bước ra từ phía trong nhà thờ. Đó chính là gia đình nhà Boynton. Một người phiên dịch Hồi giáo mồm mép liến thoắng đang đi cùng họ. Bà Boynton được dìu đi giữa

Hơi lưỡng lự, nói bằng một quyết định chớp nhoáng, cô quay lại và nhẹ nhàng băng thật nhanh qua sân.

- Xin lỗi cô, Carol nói rất khế. Tôi phải ...tôi ... tôi cảm thấy tôi cần phải nói chuyện với cô.

- Có chuyện gì vậy? Sarah hỏi:

Cả người Carol run lên dữ dội. Khuôn mặt cô trở nên trắng bệch.

- Đó là vì ... anh trai tôi. Khi cô ... cô nói chuyện với anh ấy tối qua hẳn cô cho là anh ấy rất thô lỗ phải không? Anh ấy không cố ý làm thế đâu nhưng anh ấy không thể làm khác được . Ồ không, xin cô hãy tin tôi.

Sarah cảm thấy toàn bộ câu chuyện này thật là rất kỳ cục. Tất cả lòng tự trọng và những suy nghĩ tốt đẹp của cô đều đã bị phản bội. Vậy tại sao một cô gái xa lạ bỗng chạy bổ lại và nói ra những lời xin lỗi kỳ cục cho ông anh quê mùa của cô ta vậy?

Môi cô run lên trong một câu trả đũa tức thì – nhưng rồi rất nhanh, cô thay đổi thái độ.

Ở đây, trong câu chuyện này có cái gì đó không bình thường. Cô gái này rõ ràng là rất nghiêm túc. Cái điều trước đây đã thôi thúc Sarah trở thành bác sĩ thì giờ đây nó lại thúc giục cô phản lại những gì mà cô muốn nói, muốn làm ngay bây giờ. Bản năng bác sĩ của cô mách bảo cô rằng có việc gì đó rất nghiêm trọng.

Cô nhiệt tình nói:

- Hãy nói cho tôi biết vì sao đi.

- Anh ấy đã nói chuyện với cô trên chuyến tàu phải không? Carol bắt đầu.

Sarah gật đầu.

- Đúng vậy, ít ra thì tôi cũng đã nói chuyện với anh của cô.

- Ồ, vâng tất nhiên rồi. Thì cũng là thế cả thôi mà. Nhưng, cô biết đấy, tối qua. Ray rất sợ hãi

...

Carol chột ngừng lại.

- Sợ hãi ư?

Khuôn mặt trắng bệch của Carol hơi hồng lên một chút.

- Tôi biết chuyện này nghe có vẻ hơi điên rồ. Cô biết đấy, mẹ tôi ... bà ấy ... bà ấy không được khỏe ...và bà không thích chúng tôi kết bạn với người lạ. Nhưng ...nhưng tôi biết Raymond rất ...rất muốn được kết bạn với cô.

- Sarah cảm thấy thú vị. Trước khi cô kịp nói một câu gì đó thì Carol lại tiếp tục.

- Tôi ...tôi biết những gì tôi đang nói nghe có vẻ rất ngớ ngẩn, nhưng gia đình chúng ta ... hơi khác một chút.

Cô đưa mắt nhìn thật nhanh ra xung quanh, ánh mắt cô đầy vẻ sợ hãi.

- Tôi ...tôi không thể ở lại thêm được nữa đâu. Carol lăm bắm. Tôi có thể sẽ lạc mất họ.

Sarah đưa ra một quyết định nhanh chóng. Cô nói:

- Sao cô lại không thể ở lại đây lâu hơn nếu như cô muốn? Chúng ta cò thể cùng về với nhau được mà.

-Ồ không được đâu. Carol lùi lại. Tôi ... tôi không thể làm thế được.

- Tại sao không? Sarah tiếp tục hỏi:

- Tôi thật sự không thể làm thế được.Mẹ tôi sẽ ... sẽ.

Sarah nói bình tĩnh và rõ ràng:

- Tôi biết đôi khi cha mẹ cũng rất khó khăn để nhận ra rằng con cái của họ đã khôn lớn. Chúng sẽ phải tự xoay xở cho chính cuộc sống của mình. Nhưng thật đáng tiếc, cô biết đấy, thật khó để nhượng bộ! Mỗi người phải tự đứng lên để bảo vệ quyền lợi của mình.

Carol lăm bắm:

“Cô không hiểu đâu. Cô không hiểu một tí nào cả ...”

Hai tay Carol vịn vẹo lo lắng.

Sarah tiếp tục:

- Đôi khi ai đó phải nhượng bộ bởi họ sợ cái cọ. Tôi biết, cái cọ thì cũng chẳng thú vị gì nhưng tôi nghĩ để được tự do hành động, để được tự mình đứng lên thì dù phải cái cọ cũng ...

- Tự do ư? Carol trở mắt nhìn cô. Không ai trong số chúng tôi có tự do cả. Và sẽ không bao giờ có.

- Vô lý! Sarah cãi lại.

Carol tiến lên và chạm vào người Sarah:

- Hãy nghe tôi. Tôi phải cố giải thích để cô hiểu! Trước khi cưới cha tôi thì mẹ tôi - thực ra bà ta là mẹ kế của chúng tôi – là một cai ngục ở nhà tù nơi cha tôi làm giám đốc. Cha tôi cưới bà ta. *Và mọi việc cứ thế tiếp diễn.* Bà ta trở thành cai ngục của *chúng tôi*. Chính vì vậy mà cuộc sống của chúng tôi – cũng giống như trong nhà tù vậy!

Carol bỗng thình lình quay ngoắt đầu lại.

- Họ đang tìm tôi. Tôi ... tôi phải đi.

Sarah vội nắm lấy tay cô khi cô đang lao đi.

- Đợi một chút. Chúng ta sẽ gặp lại nhau và nói chuyện.

- Không thể nào được. Tôi không thể làm thế được.

- Được, cô làm được. Sarah nói một cách cương quyết. Hãy đến phòng tôi sau khi cô đi ngủ. Phòng 319. Đừng quên đẩy phòng 319.

Cô thả tay cô gái ra. Carol chạy đi tìm gia đình mình.

Sarah đứng nhìn theo. Cô bừng tỉnh khỏi những suy nghĩ mông lung khi thấy tiến sĩ Gerard đứng bên cạnh.

- Xin chào cô King. Cô vừa nói chuyện với cô Carol Boynton đấy à?

- Vâng, chúng tôi đã có một câu chuyện của mình với cô gái nhà Boynton.

Gerard chú ý tới một chi tiết.

- Cai ngục à, bà ta là cai ngục, cái con hà mã già cỗi kia ư? Điều này gây ấn tượng đấy.

Sarah nói tiếp:

- Ông cho rằng sự bạo ngược không phải vô cớ mà tồn tại ở bà ta chẳng? hay nói chính xác đó là thói quen nghề nghiệp của bà ta phải không?

Tiến sĩ Gerard lắc đầu:

- Không, nói như thế là chúng ta đã đề cập tới một khía cạnh khác rồi. Ở đây là sự bắt buộc rõ ràng. Bà ta không thích sự áp chế bởi lẽ *bản thân bà ta* là một cai ngục. Hay chúng ta nên nói thế này. Bà ta *trở thành cai ngục bởi bà ta thích sự áp đặt*. Theo tôi, bà ta chấp nhận cái nghề cai ngục bởi bà ta mong ước quyền lực, muốn được áp đặt người khác.

Khuôn mặt ông trở nên nghiêm trang.

- Con người luôn có những ước muốn kỳ lạ được che giấu trong sự vô thức. Một khát khao quyền lực, một ham muốn độc ác, một ước muốn tàn bạo được chà đạp, được xé nát. Tất cả những cái đó là do chúng ta được thừa hưởng từ tổ tiên của chúng ta ... Tất cả đều có ở đây, cô King ạ, tất cả, sự độc ác, tàn bạo và ham muốn ... Chúng ta che giấu chúng, từ chối sự tồn tại của chúng, nhưng đôi khi chúng lại trở nên quá mạnh mẽ.

Sarah rùng mình.

- Tôi hiểu.

Gerard tiếp tục:

- Ta nhận ra chúng hàng ngày, ở xung quanh chúng ta. Trong đường lối chính trị, trong cách thức điều hành đất nước. Đó là sự phản ứng chống lại chủ nghĩa nhân đạo, chống lại sự ân hận và những thiện chí anh em. Đôi khi chính điều nghe ra có vẻ hay vì nó được dựa trên cơ sở của sự độc đoán và sợ hãi - một thể chế khôn khéo, một chính phủ vì dân – nhưng bao giờ cũng do một thể lực nào đó áp đặt. Chúng, những kẻ cầm đầu của phong trào bạo lực, đang mở rộng cánh cửa cho sự độc ác, sự tàn bạo hoành hành vì *lợi ích riêng của chúng* ... Ôi thật là khó, con người là loài động vật có khả năng cân bằng tuyệt hảo. Nhu cầu hàng đầu của nó, đó là phải tồn tại. Tiến lên quá nhanh hay lùi lại quá chậm đều có ý nghĩa sống còn như nhau. Nó phải tồn tại! Vì lẽ đó, có lẽ, nó phải duy trì một vài thói quen hung bạo, nhưng những thói quen đó không được, không, chắc chắn là phải không được tồn sùng.

Tiến sĩ Gerard ngừng lời, Sarah nói:

- Ông có nghĩ bà Boynton là một con quỷ sa tăng không?

- Tôi hoàn toàn tin chắc như thế. Bà ta thích thú khi bắt người khác phải đau đớn. Đau đớn về mặt tinh thần, cô có đồng ý thế không, về tinh thần chứ không phải về thể xác. Đương đầu được với nó thì thật chẳng dễ dàng chút nào, hiểm lăm, khó lăm. Bà ta thích chế ngự được người khác và bà ta muốn họ phải chịu đựng.

- Thật đáng kinh tởm. Sarah thốt lên.

Gerard kể lại cho cô nghe câu chuyện của ông với ông Lefferson Cope.

- Ông ta không nhận thấy chuyện gì đáng diễn ra? Cô trầm tư nói.

- Làm sao mà ông ta nhận ra được? Ông ta đâu phải là nhà tâm lý học.

- Đúng vậy. Ông ta không có lối suy đoán giống ông và tôi.

- Hoàn toàn chính xác. Ông ta thuần túy chỉ là một người Mỹ bình thường, tốt bụng, lương thiện và tình cảm. Ông ta tin vào những điều tốt lành hơn là vào quỷ dữ. Ông ta cảm nhận không khí gia đình nhà Boynton là không bình thường, nhưng ông ta tin rằng nguyên nhân chính là bởi sự hết lòng thái quá vì gia đình của bà Boynton hơn là bởi vì bà ta là một con người độc ác.

- Biết được điều này bà ta thích thú lắm đấy. Sarah nhận xét

- Tôi có thể hình dung ra được chuyện đó!

Sarah nóng nảy hỏi ông:

- Thế tại sao họ không trốn đi nhỉ? Họ có thể làm được mà?

Gerard lắc đầu.

- Không, cô nhầm rồi. *Họ không thể*. Cô đã bao giờ xem một thí nghiệm giống như thí nghiệm với một con gà chưa? Cô vẽ một vạch phấn trên sàn nhà và dí mỏ con gà vào vạch phấn. Nó thậm chí không ngóc nổi đầu lên. Và những con người bất hạnh kia cũng thế. Hãy nhớ rằng, bà ta đã đối xử với họ cũng như thế ngay từ khi họ còn nhỏ. Bà ta hành hạ đầu óc họ. Họ đã bị bà mê hoặc để luôn tin rằng *họ không thể phản bội lại bà ta*. Ô, tôi biết, những ai khi nghe như vậy đều sẽ cho là chuyện này là vô lý – nhưng tôi và cô thì hiểu chuyện này hơn. Bà ta đã bắt họ phải tin rằng việc phải lệ thuộc vào bà ta là không thể tránh khỏi. Họ đã ở trong cái nhà tù đó quá lâu, đến nỗi nếu cánh cửa nhà tù mở ra thì họ cũng không còn nhận ra được điều đó! Ít nhất là một người trong số họ cũng không còn muốn được tự do nữa! Và tất cả bọn họ đều sợ tự do.

Sarah sốt ruột hỏi:

- Thế điều gì sẽ xảy ra nếu bà ta chết đi?

Gerard nhún vai.

- Điều đó còn phụ thuộc lúc nào bà ta sẽ chết. Nếu bà ta *chết ngay bây giờ* thì tôi nghĩ mọi việc còn chưa quá muộn. Các chàng trai, cô gái - họ còn rất trẻ - họ có thể thay đổi được. Tôi tin là họ sẽ trở thành những con người bình thường. Nhưng đối với Lennox, có lẽ là quá muộn rồi. Tôi cho là anh ta đã hết hy vọng – anh ta sống và chịu đựng như một con thú hung dữ vậy.

Sarah nóng nảy hỏi:

- Thế vợ anh ta phải làm một cái gì chứ? Cô ấy phải kéo anh ta ra khỏi chuyện đó chứ?

- Cô ấy đã thử và đã bị thất bại.

- Ông có cho rằng cô ấy cũng chịu sự ảnh hưởng của bà ta không?

Gerard lắc đầu.

- Không, tôi không cho là mẹ già kia đã chi phối được cô ấy, và chính vì vậy mà mẹ ta ghét cay ghét đắng cô ấy. Cứ nhìn mắt mẹ ta thì rõ.

Sarah nhướn lông mày.

- Tôi không hiểu cô ta. Ý tôi là cô gái trẻ đó. Cô ấy có biết việc gì xảy ra không?

- Tôi nghĩ là cô ấy chắc hẳn phải có một tí sắc sảo nào đó.

- Hừm, Sarah nói. Phải giết quách cái mục già đó! Phải tôi, một tí arsennic vào tách trà sáng của bà ta là xong.

Cô bỗng nhớ ra:

- Thế còn cô bé nhất thì sao? Cái cô tóc đỏ lúc nào cũng mỉm cười, cười đâu đâu ý?

Gerard nhướn mắt dò hỏi:

- Tôi không biết. Có cái gì đó đáng nghi ngờ ở đây. Ginevra Boynton là con riêng của bà ta.

- Tôi nghĩ là phải có gì khác chứ - hay không có?

Gerard chậm rãi nói:

- Tôi không tin rằng một kẻ khi đã say mê quyền lực (và có tham vọng độc đoán) đã sở hữu hay thống trị được người khác, lại có thể bỏ qua cho bất kỳ một ai cho dù đó là người gần gũi nhất và thương yêu nhất của mình đi nữa.

Ông trầm ngâm một chút rồi lại tiếp tục:

- Cô có theo đạo không?

Sarah chậm rãi trả lời:

- Tôi cũng chẳng biết nữa. Tôi thường hay cho rằng tôi chẳng là gì cả. Nhưng còn bây giờ tôi không chắc lắm. Tôi cảm thấy, ồ, tôi cảm thấy giá như tôi có thể quên hết mọi thứ đi. Sarah làm một cử chỉ quyết liệt. Tất cả những tòa nhà này, những tôn giáo này và cả những nhà thờ ăm ỉ này nữa ... thì ... thì có lẽ tôi đã nhìn thấy hình hài tĩnh lặng của Chúa trên lưng con lừa đang tiến về Jerusalem và tôi sẽ tin tưởng ở Chúa.

Tiến sĩ Gerard trầm tư:

- Ít nhất thì tôi cũng còn tin vào một trong những giáo lý chính của đức tin Cơ Đốc giáo. *Hãy bằng lòng với vị trí hèn kém của mình.* Tôi là một các sĩ và tôi hiểu tất cả những tham vọng - ước muốn được thành đạt – có quyền lực đều dẫn tới sự bệnh hoạn trong tâm hồn con người. Nếu người ta nhận ra rằng mọi khát vọng đều dẫn tới sự kiêu ngạo, bạo lực và cuối cùng là sự chán ngán; còn nếu nó bị khước từ. A ha! Nếu con người chối bỏ được khát vọng, thì hãy để cho sự điên cuồng trỗi dậy từ mọi góc ngách và sẽ tự chứng nhận sự hiện diện của nó! Tất cả những yếu tố trên hội tụ ở những người không có khả năng đối mặt, bị coi là tầm thường, không có gì nổi bật và những người này vì thế phải tự tạo cho mình một lối thoát khỏi thực tế đó để rồi xa lánh với thế giới bên ngoài mãi mãi.

Sarah bỗng nói:

- Thật đáng tiếc là bà ta không bị tống vào nhà thương điên.

Gerard lắc đầu:

- Không. Chỗ của bà ta không phải là ở giữa những người thất bại. Nó còn tồi tệ hơn thế. Cô thấy đấy, bà ta đã thành công! Bà ta đã thực hiện xong ước mơ của mình.

Sarah rùng mình. Cô hét lên đầy vẻ phẫn nộ.

- Những chuyện như thế đáng ra phải không được xảy ra!

Chương 7

Sarah rất lo không hiểu Carol Boynton có giữ lời hẹn với cô đêm hôm đó không.

Thực tế, cô nghi ngờ Carol sẽ không đến. Cô e rằng cô gái sẽ phản ứng dữ dội sau khi đã hé lộ một nửa chuyện riêng của mình vào buổi sáng.

Tuy vậy, cô vẫn chuẩn bị, khoác lên mình chiếc áo dài dạ hội bằng satin màu xanh da trời, bật chiếc đèn nhỏ lên và đi đun nước.

Khi cô vừa nghĩ rằng Carol sẽ không đến nữa và chuẩn bị đi ngủ (lúc đó quá một giờ sáng) thì có tiếng gõ cửa. Cô ra mở cửa và lùi ngay lại cho Carol lách vào.

Carol nói rất khê:

- Tôi cứ sợ là cô đã đi ngủ rồi ...

Sarah tỏ ra rất tự nhiên:

- Ồ, không, tôi đang đợi cô đấy chứ. Cô uống chút trà nhé. Chè Lapsang Souchong hảo hạng đấy.

Cô đi lấy thêm một chiếc cốc nữa. Carol rất lo lắng và cảm thấy không yên tâm. Cô gái cầm lấy chiếc cốc, nhận lấy một chiếc bánh và bây giờ thì đã tỏ ra bình tĩnh hơn.

- Chuyện này cũng hay đấy nhỉ - Sarah nói và mỉm cười.

Carol nhìn cô hoảng hốt.

- Vâng, cô nói đầy vẻ nghi ngờ. Tôi cũng nghĩ thế.

- Như thế này rất giống những hôm nói chuyện thâu đêm của chúng tôi hồi còn đi học, Sarah tiếp tục. "Tôi nghĩ chắc cô chưa từng tới trường học?"

Carol lắc đầu.

- Không, chúng tôi chưa bao giờ đi đâu xa nhà cả. Chúng tôi có gia sư, nhiều gia sư lắm vì chẳng có ai ở lại lâu cả.

- Thế cô cũng chưa bao giờ đi đâu xa nhà sao?

- Vâng, chúng tôi luôn luôn sống ở một nơi. Đây là chuyến du lịch nước ngoài đầu tiên của tôi đấy.

Sarah nói làm như vô tình:

- Chắc nó phải giống như một chuyến thám hiểm lớn đó nhỉ?

- Ồ vâng, tất cả giống như một giấc mơ vậy.

- Thế cái gì đã khiến mẹ cô - mẹ kế của cô quyết định đi ra nước ngoài vậy?

Khi vừa nhắc tới cái tên của bà Boynton, Carol tỏ ra lưỡng lự. Sarah phải nói rất nhanh:

- Cô biết không, tôi đang học để trở thành một bác sĩ. Tôi vừa lấy bằng cử nhân y khoa xong. Mẹ cô - tôi muốn nói tới bà mẹ kế của cô - làm tôi quan tâm, vì tôi phải nói rõ, bà ấy có triệu chứng của căn bệnh tâm thần.

Carol nhìn cô chăm chú. Rõ ràng đây không phải là điều cô mong đợi. Sarah nói như thế cô đã suy nghĩ rất kỹ càng. Carol nhận ra rằng Sarah biết trong gia đình cô, bà Boynton ngự trị như một người có quyền lực, được sùng bái một cách ghê gớm. Đó cũng chính là mục đích của Sarah để buộc cô phải thoát ra khỏi cái viễn cảnh bị sợ hãi hơn nữa.

- Vâng, Carol nói: “Đó là một dạng của ...của căn bệnh quyền lực muốn thao túng mọi người. Những người mắc bệnh này thường hay tỏ ra độc đoán, luôn khẳng khẳng mọi thứ phải được làm chính xác như họ nói. Đối với họ thật khó mà chiều được.

Carol đặt chiếc cốc của mình xuống.

-Ồ, cô kêu lên. Tôi rất vui được nói chuyện với cô. Thật đấy. Cô biết không, tôi tin là cả tôi và Ray rất hợp nhau ở điểm ... cả hai chúng tôi đều nghi ngờ. Chúng tôi đã chán ngấy mọi thứ rồi.

- Được giao tiếp với người ngoài bao giờ cũng rất tốt, Sarah nói. Nếu chỉ bó hẹp phạm vi trong gia đình thôi, thì con người thường có khuynh hướng trở nên nóng nảy.

Rồi cô tự nhiên nói:

- Nếu cô không hạnh phúc, cô có bao giờ nghĩ là mình sẽ bỏ ra đi không?

Carol nhìn cô thảng thốt.

-Ồ, không! Chúng tôi làm sao có thể làm thế được? Tôi ...tôi muốn nói là mẹ sẽ không bao giờ cho phép đâu.

- Nhưng bà ta không thể ngăn cản cô được, Sarah dịu dàng nói. Cô đã trưởng thành rồi mà.

- Vâng tôi hai mươi ba tuổi.

- Chính xác.

- Nhưng tôi vẫn không hiểu làm thế nào? ý của tôi là tôi sẽ không biết đi đâu và làm gì.

Giọng nói của cô trở nên hoang mang.

- Cô thấy đấy, Carol nói, Chúng tôi chẳng có một xu dính túi.

- Thế cô không có người bạn nào có thể giúp cô được à?

- Bạn bè ư?, Carol lắc đầu. Không, chúng tôi chẳng biết ai cả?

- Thế không ai trong số anh chị em cô nghĩ tới chuyện bỏ nhà đi sao?

- Không, tôi nghĩ thế. Ôi, chúng tôi không thể làm thế được.

Sarah thay đổi chủ đề khi nhận thấy vẻ hoang mang của cô gái.

Cô nói:

- Cô có quý mẹ kế của mình không?

Carol từ từ lắc đầu.

Cô thì thào bằng một giọng sợ hãi:

- Tôi căm ghét bà ta. Ray cũng thế. Chúng tôi ...chúng tôi thường cầu mong bà ta sớm chết đi.

Lại một lần nữa Sarah thay đổi chủ đề:

- Hãy kể cho tôi nghe về người anh trai cả của cô đi.

- Lennox ư? Tôi chẳng biết đã có chuyện gì xảy ra với anh ấy. bây giờ anh ấy rất hiếm khi nói chuyện. Nadine rất lo lắng.

- Cô có thích người chị dâu của mình không?

- Có chứ, Nadine thì khác hẳn. Chị ấy rất tốt bụng. Nhưng chị ấy cũng chẳng hạnh phúc gì hơn chúng tôi.

- Thế còn chồng chị ấy thì sao?
- Sao cơ?
- Họ cưới nhau lâu chưa?
- Khoảng bốn năm.
- Thế họ toàn sống ở nhà à?
- Vâng.

Sarah hỏi:

- Thế chị dâu của cô có thích thế không?
- Không.

Carol dừng lại một chút rồi cô nói:

- Ngày trước, cách đây khoảng bốn năm đã xảy ra một chuyện om sòm. Như tôi đã nói với cô lúc này, không một ai trong số chúng tôi được phép ra ngoài. Chúng tôi chỉ được phép ra ngoài sân, và chấm hết. Nhưng Lennox đã vi phạm điều đó. Anh tự động bỏ ra ngoài vào ban đêm để đi dự lễ hội Fountain Springs. Đó là một lễ hội khiêu vũ rất vui. Mẹ tôi đã rất tức giận khi phát hiện ra chuyện đó. Sau đó, bà cho gọi Nadine tới và bảo chị ấy đến nhà sống. Nadine là cháu họ rất xa của cha tôi. Chị ấy rất nghèo và đang học nghề y tá ở bệnh viện. Chị ấy đến và sống cùng với chúng tôi khoảng một tháng. Tôi không thể nói cho cô hiểu được sự vui mừng háo hức của chúng tôi như thế nào khi có một người nữa đến sống cùng! Thế rồi chị ấy và Lennox đem lòng yêu mến nhau.

Và mẹ nói rằng họ nên tổ chức đám cưới càng nhanh càng tốt để sống cùng chúng tôi.

- Thế Nadine có muốn làm việc đó không?

Carol lưỡng lự:

- Tôi nghĩ là chị ấy không thực sự muốn thế, nhưng chị ấy cũng không *phản đối* ra mặt. Sau đó, chị ấy muốn ra đi, tất nhiên là với anh Lennox.
- Nhưng họ đã không đi? Sarah hỏi.
- Không, mẹ tôi không muốn nghe chuyện đó.

Carol ngừng lại một chút như để lấy hơi, rồi cô tiếp tục:

- Tôi không nghĩ là bà ấy còn quý chị Nadine nữa. Nadine rất vui tính. Cô không thể nào biết được chị ấy đang nghĩ gì. Chị ấy cố gắng giúp đỡ Jinne rất nhiều, còn mẹ tỏ ra không thích chuyện đó.
- Jinne là em gái của cô phải không?
- Vâng, tên thật của nó là Ginevra.
- Thế cô ấy, có hạnh phúc không?

Carol hoài nghi lắc đầu:

- Đến lúc này thì Jinny đã trở nên rất kỳ quặc. Tôi không thể hiểu được nó. Cô biết đấy, trong nó lúc nào cũng thanh nhã và rất hấp dẫn, còn ... còn mẹ tôi – bà ta làm âm ỹ lên vì chuyện đó ... vì chuyện đó làm bà lo lắng. Cuối cùng thì Jinny thực sự trở thành một người kỳ quặc. Đôi khi nó ...nó làm tôi sợ. Nó ...nó thậm chí còn không biết mình đang làm gì nữa.

- Thế cô ấy đã đi khám bác sĩ chưa?

- Chưa . Nadine muốn đưa nó đi khám, nhưng mẹ không cho, còn Jinny thì thực sự bị kích động, nó luôn la hét và nói rằng nó không muốn đi khám bác sĩ. Nhưng tôi lo cho nó quá.

Carol đột ngột đứng dậy.

- Tôi không thể làm phiền cô lâu hơn nữa. Cô ...Cô thật là tốt vì đã mời tôi tới đây và nghe những câu chuyện của tôi. Cô chắc phải nghĩ rằng gia đình chúng tôi rất không bình thường.

-Ồ, chẳng có ai là bình thường cả đâu, thật đấy. Sarah nhẹ nhàng nói: Cô sẽ tới đây nữa chứ? hãy dẫn theo cả anh trai nữa, nếu cô muốn.

- Cô cho phép ư?

- Thật mà, chúng ta sẽ vạch ra những kế hoạch bí mật. Tôi cũng rất muốn cô làm quen với một người bạn của tôi, tiến sĩ Gerard, một người đàn ông Pháp xấu xí nhưng tốt bụng.

Má Carol hơi ửng hồng

-Ồ, cô nói chuyện vui quá. Giá như mà mẹ không biết nhỉ?

Sarah vội ghì câu trả lời lại, thay vào đó cô nói.

- Tại sao không nhỉ? Chúc cô ngủ ngon. Chúng ta sẽ nói chuyện tiếp vào tối mai nhé, giờ vẫn như cũ?

- Vâng, vào ngày kia thì có thể là chúng tôi sẽ đi.

- Thế thì phải hẹn chính xác vào ngày mai thôi. Chúc cô ngủ ngon.

- Chúc cô ngủ ngon và xin cảm ơn cô nhiều.

Carol bước ra khỏi phòng và lặng lẽ đi dọc theo hành lang. Phòng của cô ở tầng trên. Tới cửa phòng, cô mở cánh cửa ra và đứng chết lặng ở ngay ngưỡng cửa.

Bà Boynton trong chiếc váy len màu đỏ sẫm đang ngồi ở ghế bành bên cạnh lò sưởi.Carol bật kêu khe khẽ.

- Ôi.

Đôi trông mắt đen quay lại và nhìn xoáy vào cô.

- Con ở đâu về thế Carol?

- Con ...con ...

- Con đã ở đâu?

Giọng nói bà ta nhỏ, khàn khàn nhưng âm điệu đe dọa tàn khốc trong đó khiến trống ngực Carol rộn lên vì một nỗi sợ vô cớ.

- Con đi gặp cô King. Sarah King.

- Có phải là cô gái đã nói chuyện với Raymond tối hôm trước đó không?

- Vâng thưa mẹ.

- Con có định gặp lại cô ta nữa không?

Đôi môi Carol mấp máy không ra lời. Cô gật đầu đồng tình. Trong cô là nỗi sợ hãi, những đợt sóng sợ hãi đang dâng trào ...

- Khi nào?

- Tối mai ạ.

- Con không được đi, con có hiểu không?

- Vâng, thưa mẹ.

- Con hứa đi.

- Vâng, con hứa ...con hứa.

Bà Boynton cố gắng đứng dậy. Một cách máy móc, Carol tiến lại gần bà và giúp bà ta chống tay vào cây gậy, chậm rãi bước ra khỏi phòng. Bà ta ngừng lại ở ngưỡng cửa và quay lại nhìn cô gái đang co rúm lại vì sợ hãi.

- Con không có việc gì làm với cái cô King đó, con hiểu chưa?

- Vâng, thưa mẹ.

- Nhắc lại xem nào.

- Con sẽ không dính dáng gì tới cô ta nữa.

- Tốt lắm.

Bà Boynton đi ra và đóng cửa phòng lại.

Carol nặng nhọc lê bước tiến về phía giường ngủ. Cô như muốn ốm, toàn thân cô cứng nhắc và tê dại. Ngã mình xuống chiếc giường và bỗng nhiên cô bật khóc nức nở.

Một viễn cảnh, một giấc mơ thừa xưa bỗng ủa về - một khung trời đầy ánh nắng và cây và hoa cỏ ...

Còn bây giờ những bức tường màu đen lại một lần nữa bao chặt xung quanh cô ...

Chương 8

- Tôi có thể nói chuyện với cô một chút được không?

Nadine Boynton ngạc nhiên quay lại, nhìn chăm chăm vào khuôn mặt bất năng, đầy vẻ hào hứng của một cô gái hoàn toàn xa lạ với mình.

- Vâng, chắc chắn rồi.

Nhưng khi vừa nói, bằng một thói quen hầu như vô thức, cô đưa ánh mắt lo lắng liếc về phía sau.

- Tôi là Sarah King, người lạ tiếp tục nói.

-Ồ, Vâng?

- Thưa cô Boynton, chuyện tôi định nói với cô sẽ là một chuyện rất kỳ lạ. Tối hôm qua tôi có nói chuyện rất lâu với em chồng cô.

Một bóng đen lướt nhanh qua khuôn mặt điềm tĩnh của Nadine.

- Cô nói chuyện với Ginevra sao.

- Không, không phải với Ginevra mà là với Carol

Bóng đen biến mất.

-Ồ, tôi hiểu rồi ...là Carol.

Nadine Boynton tỏ ra hài lòng, nhưng vẫn còn rất ngạc nhiên.

- Cô làm thế nào mà nói chuyện được với cô ấy?

Sarah nói:

- Cô ấy đến phòng của tôi, rất khuya.

Sarah nhìn thấy đôi lông mày đen như vẽ chì của Nadine hơi nhướn lên một chút trên chiếc trán trắng mịn màng của cô. Sarah nói tiếp, hơi chút hổ thẹn. Tôi hiểu chuyện này rất kỳ cục đối với cô.

- Không một chút nào, Nadine nói. Tôi rất mừng, thật đấy. Carol mà có bạn để nói chuyện thì thật là tốt.

- Chúng tôi ... chúng tôi đã rất hiểu nhau. Sarah cố gắng chọn những từ ngữ thích hợp. Thực ra chúng tôi đã sắp xếp để có thể gặp lại nhau vào tối ngày hôm sau.

- Vâng, sao cơ?

- Nhưng, Carol không đến.

- Cô ấy không đến?

Giọng nói Nadine trở nên lạnh lùng và trầm hẳn xuống. Khuôn mặt cô suy tư và hiền từ của cô chẳng nói lên điều gì cho Sarah cả.

- Không, ngày hôm qua, khi cô ấy đi ngang qua sảnh, tôi đã cố nói chuyện với cô ấy, nhưng cô

ấy chẳng thèm trả lời. Cô ấy chỉ nhìn tôi có mỗi một lần, rồi vội vã bỏ đi.

- À ra thế.

Sarah ngừng lại. Cô cảm thấy khó có thể tiếp tục câu chuyện này. Nadine Boynton vội nói:

- Tôi ... tôi rất lấy làm tiếc. Carol là một cô gái hay lo lắng.

Nadine lại im lặng. Sarah lấy hết can đảm rồi nói:

- Cô biết đấy, thưa cô Boynton. Tôi là bác sĩ. Tôi nghĩ ...tôi nghĩ sẽ tốt hơn cho em cô nếu như cô ấy không còn ...không còn xa lánh với mọi người nữa.

Nadine Boynton chăm chú nhìn Sarah. Cô nói:

- Tôi biết, cô là một bác sĩ. Chính vì thế cô mới hiểu mọi chuyện.

- Cô hiểu ý tôi muốn nói gì rồi phải không? Sarah sốt sắng.

Nadine cúi đầu xuống, cô vẫn còn đầy vẻ trầm tư.

- Tất nhiên là cô hoàn toàn đúng. Cô nói sau một lúc im lặng. Nhưng thật là khó quá. Mẹ chồng tôi không được khoẻ và bà có một thói quen mà tôi chỉ có thể nói gọn là không thích bất kỳ người ngoài nào xen vào cuộc sống của gia đình bà.

Sarah tức giận.

- Nhưng Carol là một cô gái đã trưởng thành.

Nadine Boynton lắc đầu.

- Ồ, chưa đâu, cô nói. Về mặt thể chất thì có thể đúng, nhưng còn về trí tuệ thì chưa. Nếu như cô đã nói chuyện với Carol thì hẳn cô phải để ý thấy điều đó. Nếu có chuyện gì khẩn cấp xảy ra thì cô ấy chỉ có thể xử sự như một đứa trẻ mà thôi.

- Thế cô có cho rằng đã có chuyện gì đó xảy ra khiến cô ấy bị sợ hãi như thế không? Cô có cho là cô ấy bị hoảng sợ không?

- Tôi cho là có thể đấy cô King ạ. Mẹ chồng tôi cứ khẳng khẳng là Carol không có chuyện gì phải dính líu đến cô cả.

- Và Carol đã chịu thua?

Nadine Boynton lặng lẽ nói:

- Thế cô có thể tưởng tượng ra điều gì khác nào?

Ánh mắt của hai người phụ nữ gặp nhau. Sarah nhận ra rằng, đằng sau cái mặt nạ xã giao kia, họ rất hiểu nhau. Nadine cũng cảm thấy điều tương tự. Nhưng rõ ràng là cô đã không được chuẩn bị trước khi nói đến những chuyện như thế này.

Sarah cảm thấy chán nản. Sau cái buổi tối hôm kia nói chuyện với Carol, cô đã nghĩ là mình đã giành được một nửa thắng lợi. Bằng những cuộc gặp gỡ bí mật như thế, cô có thể sẽ tạo ra ở Carol một tư tưởng nổi dậy, - Đúng, cả với Raymond cũng thế. (Hãy trung thực nào: có phải Raymond là người mà cô đã luôn nghĩ đến không?). Còn bây giờ, chỉ mới là vòng đấu đầu tiên mà cô đã bị thất bại ê chề bởi một cụ già mập ú, có đôi mắt điều hâu hâu háu. Carol đã đầu hàng vô điều kiện mà không hề mảy may tranh đấu.

- Mọi chuyện đều *sai trái!* Sarah kêu lên.

Nadine không trả lời. Sự im lặng của cô, đối với Sarah, như một bàn tay lạnh giá đang chèn lên tim vậy. Cô nghĩ bụng: Người đàn bà này hiểu rõ sự vô vọng của tranh đấu hơn mình nhiều. Bởi vì cô ta *phải sống* với nó!

Cánh cửa cầu thang máy bật mở. Bà Boynton xuất hiện. Bà ta bám vào cây gậy bước đi và Raymond đứng bên cạnh dìu bà ta.

Sarah nhìn bà ta. Cô thấy ánh mắt của bà ta hết nhìn cô rồi tới Nadine. Cô đã chuẩn bị để đón nhận sự căm ghét, thậm chí là sự hận thù trong đôi mắt ấy, nhưng lại không chuẩn bị để đón nhận những gì mà cô nhìn thấy trong đôi mắt bà ta một thắng lợi lớn và một sự vui vẻ độc ác.

Sarah quay người bỏ đi. Nadine tiến lên phía trước và đưa tay đỡ bà Boynton cùng với Raymond.

- À con đây rồi, Nadine, người đàn bà ấy nói. Ta sẽ ngồi đây và nghỉ ngơi một chút trước khi đi.

Họ đặt bà ta ngồi vào cái ghế tựa cao. Nadine cúi xuống ngồi cạnh.

- Con vừa nói chuyện với ai thế, Nadine?

- À cô King, mẹ ạ.

- À đúng rồi. Đó là cô gái hôm trước đã nói chuyện với Raymond. Raymond, sao con không đến nói chuyện với cô ta đi? cô ta đang đứng ở cái bàn viết kia kìa.

Người đàn bà đó toét miệng mở một nụ cười hiểm độc khi bà ta nhìn Raymond. Khuôn mặt Raymond đỏ lửng lên. Anh ta quay mặt đi và lẩm bẩm điều gì đó.

- Con nói gì vậy, con trai?

- Con không muốn nói chuyện với cô ta.

- Không, ta không nghĩ thế. Con không nói chuyện với cô ta. Con không thể, cho dù thâm tâm con rất muốn.

Bà ta bật ho, một cơn ho dai dẳng.

- Ta rất thích chuyển đi này Nadine ạ, bà ta nói, Ta sẽ không bỏ lỡ nó vì bất lý do nào đâu.

- Sao ạ?

Giọng nói của Nadine trống rỗng.

- Ray.(Tên gọi tắt của Raymond)

- Vâng, thưa mẹ?

- Đi lấy cho mẹ một tờ giấy. Cái bàn ở góc kia kìa.

Raymond tuân lệnh bước đi. Nadine ngẩng đầu lên. Cô nhìn, nhưng không phải là nhìn chàng trai mà nhìn người đàn bà đó. Bà Boynton đang cúi mình về phía trước, hai cánh mũi bà ta nở ra vì thích thú. Ray đi ngang qua Sarah. Cô ngẩng lên, một tia hy vọng bùng lên trên khuôn mặt cô. Nhưng nó lại tắt ngóm ngay khi Raymond đi qua không nhìn cô, lấy vài tờ giấy trên bàn rồi quay về chỗ cũ.

Khi anh quay lại, trên trán anh lấm tấm mồ hôi, còn khuôn mặt thì trở nên trắng bệch.

Rất khẽ khàng, bà Boynton lẩm bẩm:

- À ... Khi bà ta nhìn khuôn mặt của con trai mình.

Bỗng bà ta nhận thấy ánh mắt của Nadine đang xoáy vào mình. Một vẻ gì đó trong đôi mắt ấy khiến bà bỗng nổi cáu:

- Ông Cope đi đâu sáng nay nhỉ? bà ta hỏi.

Nadine lại cụp mắt xuống. Cô trả lời bà ta, giọng nói nhẹ nhàng nhưng vô cảm.

- Con không rõ. Con chưa gặp ông ấy.

- Ta thích ông ấy, bà Boynton nói. Ta rất thích ông ấy. Chúng ta phải đối xử tốt với ông ấy. Con thích thế chứ Nadine?

- Vâng, thưa mẹ. Nadine trả lời. Con cũng rất quý ông ấy.

- Thế Lennox sao vậy? Nó có vẻ uể oải và không muốn nói chuyện. Giữa con và nó không xảy ra chuyện gì chứ?

- Ồ, không thưa mẹ. Tại sao lại phải có chuyện gì?

- Ta cứ lo như thế. Các cặp vợ chồng thường hay nói như thế. Có lẽ con và nó sẽ hạnh phúc hơn nếu được sống riêng phải không?

Nadine không trả lời:

- Thế nào, con thấy sao về ý kiến đó? Nó có gợi cho con ý tưởng gì không?

Nadine lắc đầu. Cô nó, hơi mỉm cười:

- Con không cho đó là một ý kiến hay đối với mẹ đây.

Mí mắt bà Boynton hấp háy. Bà ta nói giọng sắc lẹm và chua chát.

- Con luôn chống đối lại ta, Nadine.

Người phụ nữ trẻ bình thản trả lời:

- Con rất tiếc vì mẹ lại nghĩ thế.

Bàn tay bà Boynton siết chặt cây gậy hơn nữa. Khuôn mặt bà ta trở nên tím tái hơn bao giờ hết.

Bà ta hạ giọng nói:

- Ta quên thuốc rồi. Đi lấy nó cho ta, Nadine.

- Vâng.

Nadine đứng dậy và đi qua phòng đợi ra thang máy. Bà Boynton nhìn theo cô. Raymond thì vẫn ngồi im lìm trên ghế, đôi mắt anh mơ màng trong một nỗi buồn khổ, sâu nặng.

Nadine đi lên gác và đi dọc theo hành lang. Cô đi vào phòng khách của tầng nhà đó.

- Chào em Nadine.

- Em lên để lấy thuốc cho mẹ. Mẹ quên ở đây.

Cô đi tới giường ngủ của bà Boynton. Lấy từ trên giá rửa mặt xuống một cái lọ nhỏ, cô cẩn thận đổ một liều thuốc vào một cái cốc thủy tinh rồi đổ đầy nước vào. Khi đi ngang qua phòng khách, cô dừng lại:

- Lennox.

Phải mất một lúc mới nghe thấy Lennox trả lời. Cứ như là họ đang ở cách xa nhau. Anh ta nói:

- Anh xin lỗi. Cái gì vậy?

Nadine Boynton cẩn thận đặt cái cốc xuống bàn. Rồi cô đi về phía anh ta và đứng lại.

- Lennox, anh hãy nhìn ánh nắng mặt trời kìa - ở ngoài kia, qua cửa sổ này. Hãy nhìn cuộc đời xem. Thật là tươi đẹp. Chúng ta sẽ ở ngoài đó thay cho việc chỉ được đứng đây và ngắm nhìn nó qua khung cửa sổ này.

Lennox vẫn im lặng. Bỗng anh ta nói:

- Vâng, em muốn được ra ngoài với anh, được đi dưới ánh nắng mặt trời, được tận hưởng cuộc đời này và sống, chỉ hai chúng ta với nhau thôi.

Lennox lại co người lại trong chiếc ghế. Anh ta nhìn cô đau đáu.

- Nadine, em yêu của anh, chúng ta sẽ lại được tắm mình trong ánh nắng mặt trời sao?

- Vâng, chúng ta sẽ như vậy. Chúng ta hãy đi đi, đi tới một nơi khác.

- Nhưng chúng ta đi như thế nào đây? cả anh và em chẳng ai có tiền.

- Chúng ta sẽ kiếm tiền.

- Chúng ta làm thế nào? Chúng ta có thể làm được gì? Anh chẳng có nghề nghiệp gì cả. Còn trên đời này có hàng nghìn đàn ông, họ có nghề, họ được học hành tử tế mà còn bị thất nghiệp nữa là chúng ta. Chúng ta chẳng thể kiếm được việc làm đâu.

- Em sẽ đi kiếm tiền cho cả anh và em.

- Ôi em bé bỏng của anh, ngay cả em cũng còn chưa học xong nữa là. Thật là vô vọng – không thể làm gì được.

- Không, cái đáng thất vọng là không thể làm gì khác được chính là cuộc sống của chúng ta hiện nay đây này.

- Em chẳng hiểu những gì em đang nói cả. Mẹ đối xử rất tốt với chúng ta. Mẹ đã cho chúng ta tiện nghi và sự sung sướng.

- Chỉ trừ có tự do là không có mà thôi. Lennox, hãy cố lên anh. Hãy đi với em, ngay ngày hôm nay.

- Nadine, anh nghĩ là em điên rồi.

- Không, tôi không điên. Tôi không có điên chút nào cả. Tôi hoàn toàn tỉnh táo. Tôi muốn sống cuộc sống của chính mình, với anh, trong ánh nắng mặt trời chứ không phải bị kìm hãm dưới cái bóng của một cụ già, một tên bạo chúa, kẻ rất sung sướng khi thấy anh bất hạnh.

- Mẹ chỉ hơi độc đoán tí chút thôi.

- Mẹ anh bị điên! Bà ta bị điên nặng!

Lennox nhẹ nhàng:

- Điều đó không đúng. Bà ấy có cái đầu thông minh rất biết làm ăn.

- Điều đó có thể đúng.

- Và em phải thừa nhận rằng, Nadine ạ, bà ấy không thể sống đời được. Bà ấy đã hơn 60 tuổi và đang ở trong tình trạng sức khỏe rất tệ. Sau khi bà ấy chết, tiền của cha anh sẽ được đem chia đều cho mỗi chúng ta. Em có nhớ là bà ấy đã đọc trong di chúc không?

- Tới khi bà ta chết, Nadine nói: Thì lúc đó đã quá muộn rồi.

- Quá muộn rồi?

- Quá muộn để có hạnh phúc.

Lennox lẩm bẩm: « Quá muộn để có hạnh phúc ». Anh ta bỗng rùng mình. Nadine tiến lại gần anh ta hơn. Cô đặt tay lên vai anh.

- Lennox, em yêu anh cho dù giữa em và mẹ anh luôn có sự va chạm. Anh đứng về phía em chứ!

- Thế thì hãy theo những yêu cầu của em đi.

- Điều đó là không thể được!

- Không, điều đó là có thể. Anh nghĩ đi, Lennox, chúng ta sẽ có con ...

- Mẹ rất muốn chúng mình có con. Mẹ đã nói thế mà.

- Em biết, nhưng em sẽ không để cho các con của em phải sống trong cái thế giới mà anh đã lớn lên đâu. Mẹ anh có thể chỉ phối anh, nhưng bà ta không có quyền chỉ phối em.

Lennox lại lẩm bẩm:

- Đôi khi em làm mẹ nổi giận, Nadine ạ. Điều đó chẳng khôn ngoan tí nào.

- Bà ấy chỉ nổi giận khi nào bà ấy biết được rằng bà ta không thể chỉ bảo em cũng như không thể chỉ phối những suy nghĩ của em được.

- Anh biết, em luôn tỏ ra lịch sự và nhẹ nhàng với bà ấy. Em thật tuyệt vời. Em cũng rất tốt với anh. Em luôn luôn như thế. Khi em nói em đồng ý lấy anh, anh hầu như không thể tin được chuyện đó là sự thật vậy.

Nadine lặng lẽ nói:

- Em đã thật sai lầm khi nhận lấy anh.

Lennox tuyệt vọng:

- Đúng, em đã sai lầm.

- Anh không hiểu ý em. Em muốn nói rằng giá như lúc đó em bỏ đi và yêu cầu anh đi cùng, thì có lẽ anh đã làm theo. Đúng, em tin là anh sẽ làm theo ... Lúc đó, em đã không đủ thông minh để hiểu được mẹ anh và những gì bà ta muốn.

Cô ngừng lại một chút rồi tiếp tục:

- Dù sao thì anh cũng vẫn từ chối đi sao? Thôi được, em không ép anh đâu. Nhưng em hoàn toàn tự do bỏ đi! Em nghĩ là ... em nghĩ em sẽ đi ...

Lennox trở mặt nhìn cô với vẻ không thể tin được. Lần đầu tiên, một câu trả lời xuất hiện trên môi anh ta lấp tự ý như thể dòng suy nghĩ chậm chạp của anh ta đã bắt đầu tăng tốc. Anh ta lắp bắp:

- Nhưng ... nhưng, em không thể làm thế được ...Mẹ ...mẹ sẽ không bao giờ nghe đâu.

- Bà ta không thể ngăn nổi em.

- Em không có tiền.

- Em sẽ đi làm ra tiền, em sẽ đi vay, đi ăn xin, thậm chí là đi ăn trộm cũng được. Anh hãy hiểu Lennox ạ, rằng mẹ anh không có quyền gì đối với em hết! Em có ở hay đi là tùy em. Em bắt đầu cảm thấy rằng em đã phải chịu đựng cái cuộc sống như thế này là quá đủ rồi.

- Nadine, anh xin em, đừng bỏ anh ... đừng bỏ anh, Nadine ...

Cô nhìn anh chăm chú, yên lặng với vẻ khó tả.

- Xin đừng bỏ anh, Nadine.

Anh ta nói như một đứa trẻ. Cô quay đầu đi để anh ta không nhìn thấy được nỗi đau trong mắt cô.

Cô quỳ xuống cạnh anh ta.

- *Thế thì hãy đi với em.* Hãy đi với em đi anh! Anh có thể làm thế được. Thực đấy, anh có thể, chỉ cần anh muốn thôi mà!

Anh co rúm người lại.

- Tôi không thể! Tôi không thể! Tôi không có ...Chúa cứu con với. *Con không có đủ can đảm ...*

Chương 9

Tiến sĩ Gerard bước vào văn phòng Messrs.

Castle, một văn phòng du lịch. Ông nhìn thấy Sarah King đứng ở quầy thu ngân.

Cô ngẩng đầu lên khi thấy ông.

- Ồ, xin chào. Tôi đến để khẳng định lại chuyến đi tới

- À vâng, tôi cũng vừa thu xếp được thời gian.

- Hay quá.

- Liệu chúng ta đi cùng đoàn không nhỉ?

- Họ bảo rằng ngoài tôi và ông ra chỉ có thêm hai người phụ nữ nữa thôi. Đi một xe ô tô.

- Sẽ vui đấy. Tiến sĩ Gerard hóm hỉnh nói:

Đến lượt mình, ông chăm chú làm thủ tục.

Khi thấy Sarah đi ra, ông vội vã đi theo, tay vẫn cầm bức điện.

Ngày hôm đó thật đẹp, tràn ngập ánh nắng mặt trời, không khí mát mẻ, chỉ có một ít đám mây nhẹ đang bay trên bầu trời.

- Các bạn của cô thế nào rồi, gia đình nhà Boynton ấy? Tiến sĩ hỏi. “Tôi vừa đi Bethehrm và Nazereth và một vài nơi khác về, chuyến đi có ba ngày thôi.

Chậm rãi và hơi chút gì đó miễn cưỡng, Sarah thuật lại cho ông nghe những nỗ lực thăm hại của cô để làm quen với gia đình nhà Boynton.

- Dù sao thì tôi cũng đã thua rồi. Cô kết luận. “Hôm nay họ sẽ rời nơi đây.”

- Thế họ đi đâu?

Cô nói tiếp giọng bực bội:

- Ông biết không, tôi cảm thấy tự tôi đã biến mình thành một con ngốc!

- Bằng cách nào vậy?

- Bằng cách xen vào chuyện của người khác.

Gerard nhún vai.

- Đó chỉ là thành kiến thôi.

- Thế theo ông có nên can thiệp vào chuyện của người khác hay không?

- Có chứ.

- Thật vậy sao?

Người đàn ông Pháp nhìn cô với một vẻ thích thú:

- Ý cô nói tọc mạch vào chuyện của người khác là thói quen của tôi ư? Vậy thì tôi cũng xin nói thẳng với cô là không.

- Vậy thì ông cho là tôi đã hoàn toàn sai khi can thiệp vào tất cả những chuyện đó ư?

- Không, không, cô hiểu sai ý tôi rồi. Gerard vội sôi nổi nói. – Tôi nghĩ đó là một vấn đề cần phải bàn đến. Liệu có một ai nhìn thấy điều sai trái lại cố biến nó thành lẽ phải không? Sự can thiệp của người khác có thể là điều tốt nhưng nó cũng có thể gây ra những phiền toái khác! Hoàn toàn không thể áp đặt bất kỳ một quy tắc nào trong vấn đề này cả. Một số người có thiên khiếu can thiệp vào chuyện của người khác mà họ thường làm rất khéo! Một số người khác lại làm chuyện đó một cách vụng về vì vậy cách tốt nhất là hãy để kệ mọi chuyện! Do đó câu hỏi đặt ra ở đây là tuổi tác. Những người trẻ tuổi thường có thiên hướng lý tưởng hóa hay kết tội một ai đó – cái giá trị mà họ đặt ra thường là dựa trên cơ sở lý thuyết nhiều hơn là thực tiễn. Họ chưa từng trải, cho nên thực tế hoàn toàn khác xa với lý thuyết! Nếu cô tự tin vào bản thân mình và tin vào những gì mình đang làm là đúng, thì cô chắc chắn sẽ hoàn thành mọi việc một cách xứng đáng! (Hoặc là cô cũng có thể gây ra những điều rắc rối khác!) . Mặt khác, những người lớn tuổi thường có kinh nghiệm. Họ thường nhận thấy can thiệp vào một chuyện nào đó thường mang lại những ảnh hưởng tiêu cực nhiều hơn là tích cực. Vì vậy rất khôn khéo, họ tự biết kiềm chế! Kết quả là như nhau. Sự can thiệp của người trẻ tuổi có thể là tốt hoặc không. Người lớn tuổi khôn ngoan thì không làm gì cả!

- Vậy tất cả những chuyện đó là không có ích sao.

Sarah phản đối.

- Có phải lúc nào con người cũng cần phải tỏ ra tốt bụng với người khác không? Đó là vấn đề của bản thân cô chứ không phải của tôi.

- Ông muốn nói là ông sẽ không làm gì dính dáng đến gia đình Boynton phải không?

- Đúng, vì về phần tôi, không có cơ may thắng lợi.

- Thế còn tôi cũng không ư?

- Với cô thì có thể đấy.

- Tại sao?

- Bởi vì cô có những phẩm chất đặc biệt. Sự lôi cuốn của tuổi trẻ và sức cuốn hút của giới tính.

- Giới tính ư? À, tôi hiểu rồi.

- Dù có nói gì đi nữa, thì rốt cuộc người ta vẫn quay trở lại với vấn đề muôn thuở đó, đúng không? Cô đã thất bại với cô gái. Nhưng điều đó không có nghĩa là cô sẽ thất bại với anh của cô ta. Những gì cô vừa nói với tôi lúc nãy (những gì Carol nói với cô) đã chỉ ra rất rõ cái gì đang là mối đe dọa thực sự đối với chế độ độc tài của bà Boynton. Cậu ta bỏ nhà đi tới vũ hội. Khát vọng có bạn tình của anh ta mãnh liệt hơn cái phép thô miên của bà ấy. Nhưng mục già đó quá hiểu sức mạnh của giới tính. (Bà ta chắc chắn đã đúc kết được kinh nghiệm này qua thời gian làm việc của mình). Bà ta giải quyết nó rất thông minh, đem một cô gái xinh đẹp nhưng không một xu dính túi về nhà nuôi, khuyến khích con mình làm đám cưới với cô ta. Và vì thế tiện thể, bà ta có thêm một nô lệ khác.

Sarah lắc đầu.

- Tôi không nghĩ cô Lennox Boynton chịu làm một nô lệ của bà ta.

Gerard đồng tình.

- Không, cũng có thể là không đâu. Bởi vì cô ấy luôn tỏ ra là một cô gái ngoan ngoãn, hiền lành. Bà Boynton đã đánh giá thấp cái sức mạnh ý chí và tính cách của cô ấy. Tuy vậy lúc đó, Nadine Boynton còn quá trẻ và thiếu kinh nghiệm để đánh giá được đúng vị trí của mình. Còn bây giờ cô ấy hiểu ra nhưng cũng đã quá muộn.

- Ông có nghĩ là cô ấy đã từ bỏ mọi hy vọng không?

Tiến sĩ Gerard lắc đầu hoài nghi.

- Nếu cô ấy có kế hoạch thì cũng chẳng có ai biết được đâu. Cô có nhận thấy có một vài khả năng nếu như ông Cope dính vào. Con người là loài động vật có bản năng tự nhiên là ghen tuông mà ghen tuông thì lại có một sức mạnh ghê gớm. Lennox Boynton vẫn còn có cơ hội thoát ra khỏi sự trì trệ mà anh ta đang đắm chìm vào.

- Và ông nghĩ là Sarah nói ; cố tình làm ra vẻ quan trọng và thành thạo, là tôi vẫn còn cơ hội với Raymond chứ gì?

- Chính thế.

Sarah thở dài.

- Tôi nghĩ là tôi đã thử rồi. Ôi, dù sao thì cũng đã quá muộn. Và tôi... tôi không thích cái ý tưởng ấy nữa.

Gerard nhìn cô thích thú.

- Đó là bởi vì cô là người Anh! Người Anh thường hay phức tạp hóa chuyện tình cảm. Họ cho rằng chuyện đó là « chẳng hay ho tí nào. ».

Phản ứng phần nộ của Sarah chẳng có tác dụng gì đối với người đàn ông này.

- Vâng, vâng, tôi biết cô là một cô gái hiện đại. Rằng cô có thể nói « ở bất kỳ nơi công cộng nào những từ khó nghe nhất mà cô có thể tìm thấy trong tự điển. Rằng cô là một người có nghề nghiệp và hoàn toàn tự do! Tout de même (*tiếng Pháp: Tất cả cũng như nhau*) – như nhau cả thôi, » tôi nhắc lại, tính cách con người cô cũng giống như tính cách của bà cô, của mẹ cô. Cô cũng chỉ là một cô gái người Anh hay thên thò cho dù cô chẳng bao giờ đỏ mặt!

- Tôi chưa bao giờ phải nghe những chuyện lố bịch như thế này!

Tiến sĩ Gerard vẫn tiếp tục. Một tia sáng láu lỉnh đang nhảy nhót trong đôi mắt vẫn bình thản của ông.

- Và điều đó càng làm cô thêm quyến rũ.

Lần này thì Sarah lặng thinh.

Đến đây thì tiến sĩ Gerard nâng mũ chào.

- Tôi phải đi đây – Ông nói trước khi cô kịp có thời gian nói toẹt ra những gì cô đang nghĩ trong đầu.

Và ông ta biến vào trong khách sạn.

Sarah chậm chạp theo chân ông.

Ở sân khách sạn, người ta đang tấp nập chuẩn bị mấy chiếc ô tô chất đầy va li đang chuẩn bị lăn bánh. Lennox, Nadine và ông Cope đang đứng ở phòng lớn trông coi việc sắp xếp hành lý. Một người phiên dịch to béo đang đứng nói chuyện với carol bằng một cái giọng khàn khàn không tài nào hiểu nổi.

Sarah đi ngang qua họ và đi vào bên trong khách sạn.

Bà Boynton, mình mặc một chiếc áo dày đang ngồi trong chiếc ghế bành chờ khởi hành.

Nhìn mục ta, một cảm giác khiếp sợ khó hiểu dâng lên trong Sarah.

Trước đây cô nhìn bà Boynton như một con người của tội lỗi, là hiện thân của sự độc ác chỉ có ở loài quỷ dữ.

Còn bây giờ, cô bỗng thấy bà ta như một người bệnh hoạn, bất lực. Sinh ra với một khát khao quyền lực, ước muốn được thống trị tất cả nhưng cuối cùng những gì mà bà ta đạt được chỉ là sự kìm hãm, sự độc đoán đối với con cái trong gia đình mà thôi! Giá như các con bà ta có thể nhìn bà ta như cái cách mà Sarah đang nhìn nhĩ. Một con người đáng kính bĩ, một mụ già ngu dốt, độc ác, bệnh hoạn và hay làm bộ làm tịch.

Với sự thôi thúc muốn được nói ra tất cả. Sarah tiến tới gần bà ta.

- Tạm biệt bà Boynton – Cô nói. Hy vọng là chuyến đi của bà sẽ tốt đẹp.

Mụ già nhìn cô. Trong đôi mắt của bà ta, Sarah chỉ thấy có sự dữ dằn độc ác.

- Bà đã rất muốn tỏ ra thô lỗ với tôi. Sarah nói.

(Mình có điên không? Cô tự hỏi. cái gì đã thôi thúc mình nói thẳng ra thế nhĩ?)

- Bà đã cố ngăn con trai và con gái mình làm bạn với tôi. Bà không nghĩ bà làm như thế thật ngớ ngẩn như trẻ con ư? bà muốn mình phải là một con yêu tinh, nhưng thật ra bà biết bà chỉ là một kẻ bệnh hoạn và rất lỗ bịch. Nếu tôi mà là bà tôi sẽ từ bỏ hết tất cả những màn kịch dối trá đó. Bà sẽ căm ghét tôi vì tôi đã nói ra những chuyện này, nhưng tôi muốn nói những gì bà làm chỉ đúng có một phần thôi. Nhưng dù có là như thế, bà biết là bà vẫn sống vui vẻ được cơ mà. Thậm chí sẽ còn tốt hơn nữa nếu ta luôn tỏ ra thân thiện và tử tế. Tôi chắc chắn bà có thể làm được như thế nếu bà muốn.

Sarah ngừng lời.

Bà Boynton ngồi chết lặng trong cái tư thế bất động của bà ta. Cuối cùng, bà ta đưa lưỡi liếm đôi môi khô khốc, mồm hé mở ... vẫn là im lặng, bà ta không nói một lời nào.

- Nói đi chứ, - Sarah giục giã. Nói đi! Bà nói gì với tôi cũng không quan trọng. Nhưng hãy suy nghĩ về những gì tôi đã nói với bà.

Cuối cùng bà ta cũng mở mồm nói. Giọng nói yếu ớt, khàn khàn nhưng sắc lạnh. Đôi mắt rần của bà ta nhìn chăm chăm, nhưng không nhìn Sarah mà nhìn qua vai cô, về phía trước. Những gì bà ta nói, dường như không phải dành cho Sarah, mà cho một người khác, một người quen.

- *Ta chưa bao giờ quên được,* - Bà ta nói – *Hãy nhớ lấy, ta sẽ không bao giờ quên bất cứ điều gì. Ta không bao giờ bỏ qua một hành động, một cái tên, một khuôn mặt ...*

Những gì bà ta nói chẳng có ý nghĩa gì, nhưng sự thâm hiểm trong cách thể hiện của ta khiến Sarah bất giác phải lùi lại.

Bà ta bỗng nhiên phá lên cười - Tiếng cười của bà ta, không còn nghi ngờ gì nữa, thật kinh khủng.

Sarah nhúng vai.

- Bà là một mụ già khốn kiếp. Cô nói.

Rồi cô quay đi. Tới trước thang máy, cô gần như đụng phải Raymond Boynton. Bằng một sự thôi thúc không ngờ, cô nói nhanh.

- Tạm biệt. Tôi hy vọng là anh sẽ thích chuyến đi này. Có lẽ sau này chúng ta sẽ gặp lại nhau.

Cô mỉm cười thân thiện với anh, rồi vội vã đi luôn.

Raymond đứng như trời trồng một lúc trước cửa thang máy. Bận rộn với những suy nghĩ

dồn dập trong đầu khiến anh không nghe thấy tiếng một người đàn ông nhỏ bé nhưng có bộ râu rất rậm đang cố lách ra ngoài thang máy.

- Xin lỗi, cho tôi nhờ chút. – Ông ta nhắc đi nhắc lại.

Cuối cùng Raymond bừng tỉnh và bước sang bên cạnh.

- Xin lỗi, Raymond nói – Tôi ... tôi đang mãi nghĩ .

Carol tiến về phía anh.

- Ray, anh đưa Jinny xuống nhé? Nó đang quay lại phòng một lúc. Chúng ta sắp đi rồi.

- Được rồi, anh sẽ nói với nó. Nó sẽ xuống ngay thôi.

Raymond bước vào thang máy.

Hercule Poirot đứng lại một lúc nhìn theo anh. Cặp lông mày nhướn lên, đầu nghẹo sang một bên như thể ông đang chăm chú nghe cái gì đó.

Rồi ông ta gật gù như thể đã hiểu ra vấn đề. Khi đi qua phòng đợi của khách sạn, ông đưa mắt nhìn Carol đang đứng cạnh bà mẹ.

Ông vẫy người phục vụ đang đi qua

- Xin lỗi, những người đứng đằng kia tên là gì vậy?

- Gia đình nhà bà Boynton, thưa ông; họ là người Mỹ.

- Cảm ơn anh – Hercule Poirot nói.

Ở tầng 3, trên lối về phòng mình, tiến sĩ Gerard gặp Raymond và Ginevra đang đi ngang qua ra phía thang máy đang đợi. Khi họ chuẩn bị bước vào thang máy. Ginevra chợt nói:

- Đợi em một tí Ray, đợi em ở thang máy nhé.

Cô chạy ngược lại, khuất sau góc hành lang và đuổi kịp người đàn ông đang rảo bước.

- Xin ông làm ơn. Tôi có chuyện muốn nói.

Tiến sĩ Gerard nhìn cô gái sững sốt. Cô tiến lên và nắm lấy tay ông.

- Họ đang đưa tôi đi! Họ định giết tôi ... Tôi thực sự không thuộc về họ, ông biết mà. Tên thật của tôi không phải là Boynton ...

Cô vội vã tiếp tục, những lời nói cứ thế tuôn ra và líu ríu vào nhau.

- Tôi tin ông mới nói bí mật này của tôi. Tôi là ...tôi là người của hoàng gia, thật đấy! Tôi là người kế thừa ngai vàng. Vì thế mà ...kẻ thù luôn ở xung quanh tôi. Họ cố đầu độc tôi ... Bằng tất cả mọi thứ ... Nếu như ông có thể giúp tôi ... trốn thoát ...

Cô gái bỏ dở câu nói khi nghe có tiếng bước chân .

- Jinny ...

Bằng một cử chỉ tự nhiên rất duyên dáng, cô gái đưa một ngón tay lên môi ra hiệu bí mật, và nhìn Gerard khẩn khoản. Cô chạy ngược lại.

- Em đến đây, Ray.

Tiến sĩ Gerard bước đi, ngạc nhiên không kể xiết. Ông chậm rãi lắc đầu; đôi lông mày hơi

nhúu lại.

Chương 10

Đó là một buổi sáng hôm chuẩn bị khởi hành tới Petra.

Sarah đi xuống và thấy một người phụ nữ to lớn, mũi hếch, rất ra dáng chỉ huy đứng ở ngoài cổng chính khách sạn. Bà ta đang ra sức phản đối chiếc xe ô tô đồ bên ngoài vì nó quá bé. Sarah đã rất chú ý tới bà lúc còn ở trong khách sạn.

- Cái xe này bé quá! Với bốn hành khách? Một ông hướng dẫn? Chúng tôi cần một cái xe lớn hơn. Làm ơn đưa cái xe này đi và mang một cái khác đủ chỗ về đây.

Người đại diện của văn phòng du lịch Messrs. Castle cũng cao giọng giải thích nhưng vô ích. Nào là, xe nào thì cũng do hãng sắp đặt từ trước. Chiếc xe này cũng thoải mái chán. Đi xe to hơn thì càng chết vì phải đi trên địa hình sa mạc.

Người đàn bà to lớn vừa nói bóng, nói gió, vừa tiến về phía anh ta như chiếc xe lăn to chạy bằng hơi nước vậy.

Bà ta bỗng chú ý tới Sarah.

- À cô King phải không? Tôi là Westholme. Tôi chắc là cô hoàn toàn đồng ý với tôi là chiếc xe này quá nhỏ phải không?

- Vâng, Sarah thận trọng nói. – Tôi cũng thấy đi xe to sẽ thoải mái hơn nhiều!

- Anh chàng trẻ tuổi người của hãng Castle lăm bắm, rằng muốn đi xe to hơn thì họ phải trả thêm tiền.

- Giá cả, - Bà Westholme nói chắc nịch, đã tính hết cả rồi. Đừng có hòng tôi trả thêm đồng nào nữa. trong tờ quảng cáo các anh đã chẳng nói là « sẽ đi bằng ô tô to, thoải mái » đó sao. vậy các anh phải theo đúng thỏa thuận chứ.

Nhận thấy là mình đang thua, người đại diện của hãng Castle đành phải nói để anh sẽ cố gắng hết sức và chuồn mất.

Bà Westholme quay sang Sarah, một nụ cười chiến thắng nở ra trên khuôn mặt dạn dày sương gió của mình. Hai cánh mũi đỏ của bà phồng lên sung sướng.

Bà Westholme là một nhân vật nổi tiếng trên chính trường Anh Quốc. Trên đường trở về nhà sau một chuyến du lịch tới Mỹ, quận công Westholme, một nhà quý tộc trung niên, đầu óc suy nghĩ đơn giản, người chỉ quan tâm tới săn bắn và câu cá đã làm quen với một trong những người bạn đồng hành là bà Vansittart. Chẳng bao lâu sau chuyến đi đó, bà Vansittart trở thành bà Westholme. Sự kết hợp giữa hai con người này thường được người đời coi là một trong những mối nguy hiểm của hành trình đi biển. Bà Vansittart, nay đã là bà Westholme sống rất thô thiển, đặc kiêu nông dân. Bà thích nuôi chó, thích tỏ ra hách dịch với dân trong làng và ép buộc ông chồng phải nỗ lực tham gia vào các hoạt động chính trị. Mọi việc trong nhà đều chịu sự chi phối của bà ta, chỉ có điều, đối với quận công Westholme, chính trị không phải là vấn đề ông quan tâm và sẽ không bao giờ quan tâm, vì vậy bà Westholme đành phải để cho ông chồng tiếp tục các thú vui thể thao của mình, còn bản thân thì ra tranh cử vào Nghị viện. Được bầu vào Nghị viện với đa số phiếu ủng hộ, bà Westholme lao vào các hoạt động chính trị. Bà tỏ ra cực kỳ năng động trong bất kỳ cuộc họp chất vấn nào của Hạ Viện. Ảnh của bà ta (luôn luôn trong tư thế tự tin, chiến thắng) bắt đầu xuất hiện ngày càng nhiều. Là một người nổi tiếng, bà Westholme lên tiếng ủng hộ các giá trị truyền thống của Gia đình, các công trình phúc lợi cho phụ nữ và là một người ủng hộ rất nhiệt tình của hội Quốc Liên. Bà quyết định phần trả lời cho các câu chất vấn về Nông nghiệp. Nhà ở và việc phá bỏ các khu nhà ổ chuột, bà ta rất được kính trọng và ngược lại cũng rất bị căm ghét! Người ta tin rằng bà ta rất có nhiều khả năng trở

thành Thứ trưởng Ngoại giao khi Đảng của bà lên nắm quyền trở lại. Còn hiện tại, dưới thời của Chính phủ Giải phóng (ra đời từ khi Chính phủ Đảng Dân tộc, sự hợp nhất giữa Đảng Lao động và Bảo thủ sụp đổ) thì việc lên nắm quyền của bà ta là chưa thể.

Bà Westholme nhìn theo chiếc xe ô tô vừa đi khuất với vẻ thỏa mãn ra mặt.

- Đàn ông luôn luôn cho rằng họ có thể áp đặt được phụ nữ, bà ta nói.

Còn Sarah thì lại nghĩ người đàn ông nào dám đối mặt với bà Westholme mới thật là dũng cảm! Khi tiến sĩ Gerard vừa ra tới, cô lập tức giới thiệu ông với bà ta.

- Tất nhiên tên tuổi của ông rất quen thuộc đối với tôi. Bà Westholme nói, và bắt tay tiến sĩ.

- Hôm trước tôi có nói chuyện với giáo sư Clemenceaux ở Paris. Chúng tôi đã thảo luận với nhau rất nhiều về việc điều trị cho bệnh nhân tâm thần nghèo. Rất sôi nổi, thật vậy. Chúng ta có nên vào khách sạn nói chuyện trong khi đợi chiếc xe khác tới không nhỉ?

Người phụ nữ nhỏ bé, trung niên với những búi tóc xám nhỏ đang quanh quẩn gần đó hóa ra là cô Amabel Pierce, thành viên thứ tư của đoàn du lịch. Cô ta cũng đi vào phòng đợi khách sạn và luôn được bà Westholme che chở.

- Cô cũng đi làm nữa chứ, cô King?

- Tôi vừa tốt nghiệp cử nhân y khoa.

- Tốt lắm, - bà Westholme nói vẻ tán dương chiều cố. - Hãy nhớ những gì tôi nói, nếu trên đời này người có thể làm được mọi việc, thì đó là phụ nữ chứ không phải là những người đàn ông.

Vì là lần đầu tiên gặp gỡ, Sarah thật không dễ dàng gì có thể cưỡng lại được sự oai nghi của người đàn bà này. Cô ngoan ngoãn đi theo bà ta vào khách sạn

Khi họ đã ngồi xuống, bà Westholme nói rằng bà ta đã từ chối việc nghỉ lại ở Sứ quán Anh tại Jerusalem.

- Tôi không muốn chuyến đi của mình bị phiền toái bởi những thủ tục xã giao. Tôi muốn được nhìn mọi thứ theo con mắt riêng của mình.

- Nhưng việc gì vậy? Sarah hỏi.

Bà Westholme tiếp tục giải thích, rằng bà ta đang nghỉ tại khách sạn Solomon để khỏi bị làm phiền và rằng chính bà ta đã có một vài gợi ý với người quản lý khách sạn về cách thức quản lý sao cho hiệu quả hơn.

- Làm việc hiệu quả, bà Westholme nói « là phương châm hàng đầu của tôi. »

Điều đó thì quá rõ rồi! Chỉ trong vòng 15 phút, một chiếc xe to và rõ ràng là rất thoải mái lăn tới và sau đó ... tất nhiên là bà Westholme gợi ý nên sắp xếp hành lý như thế nào. Chiếc xe lăn bánh.

Chặng nghỉ đầu tiên của họ là bờ Biển Chết. Họ ăn trưa ở Jericho. Tại đó, bà Westholme, trong tay là cuốn hướng dẫn du lịch cùng với cô Pierce đi dạo. Tiến sĩ Gerard cùng người phiên dịch to béo đi thăm một vòng thành phố Jericho cổ kính, còn Sarah vẫn tiếp tục ngồi lại trong khu vườn của khách sạn.

Cô hơi đau đầu và được yên tĩnh một mình. Nỗi thất vọng quá lớn khiến cô đâm chán nản - thất vọng vì cô nhận ra, sự thật thật khó đối phó. Cô bỗng cảm thấy mệt mỏi và chẳng thiết tha gì, không muốn đi ngắm cảnh và chán cả những người bạn đồng hành. Bây giờ cô chỉ ước giá như mình đừng nhận lời đi Petra. Chuyến đi rất tốn kém và cô biết chắc rằng mình sẽ chẳng thích chuyến đi này chút nào! Cái giọng ồm ồm của bà Westholme, tiếng nói lúc nào cũng lú lú rú rú như chim của cô Pierce, giọng điệu phản bác người Do Thái của người phiên dịch, tất cả đã

đẩy cô vào trạng thái mệt mỏi, kiệt quệ. Cô hầu như cảm ghét cái giọng điệu khô hời của Tiến sĩ Gerard mỗi khi ông đoán được cảm xúc của cô.

Cô băn khoăn không hiểu gia đình Boynton hiện đang ở đâu, có thể là họ đã tới Syria mà cũng có thể là họ đang ở Baalber hay ở Damascus, Raymond, cô tự hỏi không biết bây giờ đang làm gì. thật là lòng làm sao vì cô có thể nhớ rất rõ khuôn mặt của anh, vẻ hoá hức, sự thiếu tự tin và trạng thái căng thẳng...

Quái quỷ thật! Tại sao cô mãi cứ nghĩ về những con người mà có thể cô sẽ không bao giờ còn gặp lại nữa? Cô nhớ lại lúc cô nói chuyện với mẹ ta. Cái gì đã xui khiến cô đến chỗ mẹ và nói ra những lời vô nghĩa ấy nhỉ. Những người khác có thể đã nghe được ít nhiều câu chuyện đó. Cô ngờ rằng bà Westholme lúc đó cũng đang đứng rất gần. Sarah cố gắng nhớ lại chính xác những gì mình đã nói. Chắc chắn có những điều nghe rất lố bịch. Lạy chúa, cô đã tự biến mình thành một con ngốc. Nhưng rõ ràng đó không hoàn toàn là lỗi tại cô mà là lỗi của bà Boynton. Ở bà ta có cái vẻ gì đó khiến bạn rất dễ mất bình tĩnh.

Tiến sĩ Gerard đi vào và ngồi phịch xuống chiếc ghế, đưa tay lau cái trán đang nóng bừng của mình.

- Phù! Người đàn bà đó cần phải đầu độc chết quách đi! Ông tuyên bố.

Sarah giật mình.

- Bà Boynton?

- Bà Boynton à! Không, tôi muốn nói đến bà Westholme! Tôi thật không thể tin được là bà ta có chồng đã nhiều năm nay. Tại sao ông ta không làm điều gì đó? Ông ta là cái loại người quái quỷ gì nhỉ, cái ông chồng bà ta ý?

Sarah cười phá lên.

- À, ông ta thuộc dạng thích « đi săn, đi câu và giết chóc ». Cô giải thích.

- Xét về mặt tâm lý thì điều đó cũng dễ hiểu thôi! Ông ta cố tình làm vậy để thỏa mãn sự thèm khát của mình bằng cách giết (những thứ mà ông ta gọi là) chủng loại thấp kém hơn.

- Tôi tin ông ta hẳn rất tự hào về những hoạt động của vợ mình.

Tiến sĩ lý giải:

- Điều này hoàn toàn dễ hiểu. Bởi vì nhờ có những hoạt động ấy mà bà ta phải luôn vắng mặt ở nhà. - Rồi ông tiếp tục. - Cô vừa nói cái gì nhỉ? Bà Boynton à? Không còn nghi ngờ gì nữa, cái ý tưởng đầu độc bà ta cũng rất tuyệt vời. Đó là phương thức đơn giản nhất để giải quyết các mâu thuẫn gia đình! Trên thực tế, có hàng tá phụ nữ cần phải bị đầu độc. Tất cả phụ nữ đã lớn tuổi và trở nên xấu xí.

Rồi ông ta nhăn mặt làm điệu bộ.

Sarah bật cười to:

- Ôi, thật là những người Pháp! Các ông ruồng rẫy những người phụ nữ không còn trẻ trung, hấp dẫn nữa.

Gerard nhún vai:

- Chúng tôi rất trung thực, có thể thôi. Đàn ông Anh ư, còn lâu họ mới đứng dậy nhường chỗ cho những người phụ nữ xấu trong tàu điện ngầm hay trên tàu hỏa đâu nhé. Không, không đời nào.

- Cuộc đời thật đáng thất vọng, - Sarah thở dài.

- Cô không cần phải thở dài thế đâu, thưa cô.

- Ngày hôm nay tôi cảm thấy rất bức bối trong lòng.

- Bình thường thôi mà.

- Bình thường thôi, ông nói thế là có ý gì vậy? – Sarah ngắt lời.

- Cô sẽ dễ dàng tìm ra nguyên nhân nếu như cô trung thực suy nghĩ về mức độ tình cảm của cô hiện nay.

- Tôi cho là những người đồng hành đã làm tôi thất vọng, - Sarah nói:- Nghe có vẻ rất tồi tệ, nhưng quả thực tôi cảm ghét phụ nữ! Nhất là khi họ tỏ ra yếu đuối và ngu ngốc như cô Pierce, họ làm tôi tức điên lên và khi họ tỏ ra quá tự tin như bà Westholme, họ cũng làm tôi khó chịu.

- Vậy thì tôi có thể nói như thế này, một điều không thể tránh khỏi là hai người phụ nữ ấy đã làm cô khó chịu. bà Westholme rõ ràng là hòa nhập được với cuộc sống, bà ta rất hạnh phúc và thành đạt. Cô Pierce đã phải làm gia sư nhiều năm và bỗng dưng được thừa kế một gia tài nhỏ và nó đã giúp cô ta thỏa mãn cái ước nguyện bấy lâu là được đi du lịch. Đến bây giờ thì các chuyến du ngoạn đã thấp lùn những khát vọng mới trong cô ta. Còn cô vừa mới bị thất bại, không đạt được những gì mình mong muốn, thì theo lẽ tự nhiên, cô cảm thấy bức bối với những người thành đạt hơn mình.

- Tôi nghĩ là ông nói đúng. – Sarah ử dột nói. – Ông đọc được chính xác mọi suy nghĩ của con người. Tôi đã cố tự lừa dối mình, nhưng ông không để cho tôi làm điều đó.

Đúng lúc đó thì những người khác quay về. Người dẫn đường tỏ ra mệt mỏi nhất trong số ba người. Anh ta ỉu xiu và chẳng thể nói gì trên đường tới Amman. Anh ta thậm chí còn không thèm nhắc đến những người Hồi giáo. Điều này vô tình đã làm cho những người cùng đi với anh ta biết ơn sâu sắc. Sự liến thoắng và cái tính hơi gàn gàn rất tiêu biểu cho cái thói dối trá của những người Hồi giáo đã khiến cho những người cùng đoàn vô cùng khó chịu nhưng buộc phải chịu đựng trong suốt hành trình từ Jerusalem.

Còn bây giờ, con đường đưa họ đi từ Jordan tới uồn lượn, ngoằn ngoèo. Dọc theo hai bên đường là những bụi hoa trúc khoe sắc đỏ rực rỡ.

Họ đến Amman lúc chiều muộn và sau chuyến đi thăm ngắn ngủi tới nhà hát La Mã cổ đại Graeco, cả bốn người đi ngủ. Ngày mai họ sẽ phải khởi hành rất sớm và đi xe cả ngày qua sa mạc tới Ma'an.

Họ rời Amman hơn 8 giờ một chút. Tất cả mọi người trong đoàn có vẻ trầm lặng. Hôm đó là một ngày rất oi ả, đến trưa khi cả đoàn dừng lại để ăn trưa, không khí trở nên ngột ngạt khó chịu. Sự khó chịu đó vì phải ngồi chen chúc nóng nực với bốn người khác trong một chiếc xe con, khiến thần kinh ai cũng căng thẳng.

Giữa bà Westholme và tiến sĩ Gerard nảy ra một cuộc tranh luận khá gay gắt về hội Quốc liên. Bà Westholme là một cổ động viên nhiệt tình của hội này. Ngược lại tiến sĩ Gerard chọn cách nói dí dỏm vốn có của mình để châm chích việc chi tiêu ngân sách của hội này. Họ tranh luận tất cả các vấn đề từ thái độ của hội Quốc liên đối với Abyssinia và Tây bán Nha, tới cuộc tranh chấp đường biên giới của Litvania mà Sarah chưa từng bao giờ nghe nói tới, rồi sau đó họ chuyển hướng sang các hoạt động của hội trong việc loại trừ các băng đảng buôn bán ma túy.

- Ông phải thừa nhận rằng họ đã làm được những việc tuyệt vời. rất có ý nghĩa! – Bà Westholme ngắt lời tiến sĩ.

Tiến sĩ Gerard nhún vai.

- Có thể, với một cái giá cũng không kém phần hấp dẫn.

- Vấn đề này rất quan trọng. Vì theo như Đạo luật quy định các loại biệt được nguy hiểm.

Cuộc tranh luận cứ thế tiếp diễn.

Cô Pierce xoay sang Sarah:

- Thật là một điểm phúc được đi du lịch cùng bà Westholme.

Sarah mỉm mai:

- Thật sao?

Nhưng cô Pierce không nhận ra cái vẻ cay nghiệt trong câu nói đó mà vẫn vui vẻ tiếp tục:

- Tôi thấy tên của bà ấy thường được đăng trên báo chí. Những người phụ nữ mới thông minh làm sao khi tham gia vào các hoạt động xã hội và làm chủ cuộc đời mình. Tôi luôn cảm thấy sung sướng khi một người phụ nữ đạt được điều gì đó!

- Tại sao? Sarah giận dữ hỏi:

Cô Pierce há hốc mồm, rồi cô ta lắp bắp.

- Ồ, bởi vì ...ý của tôi là ... chỉ bởi vì ... sẽ rất là tốt nếu như người phụ nữ có thể làm được mọi việc!.

- Tôi không cho là thế, - Sarah nói - Sẽ là rất tốt nếu như ai cũng có thể làm được một việc gì đó đáng nói! Chẳng quan trọng gì cái vấn đề đàn ông hay đàn bà. Mà tại sao lại phải quan tâm như thế?

- Vâng tất nhiên rồi. - Cô Pierce nói:- Vâng ... tôi đồng ý. tất nhiên là chúng ta có thể xem xét vấn đề theo khía cạnh đó cũng được.

Nói vậy nhưng ánh mắt cô ta lại tỏ ra buồn bã. Sarah nói giọng đã bớt gay gắt hơn:

- Tôi xin lỗi, nhưng tôi chúa ghét sự phân biệt giữa nam và nữ như vậy. Một cô gái hiện đại có một quan điểm rất lý lưỡng đối với thực tế cuộc sống! Hay những chuyện đại loại như thế. Điều này thực ra không đúng lắm! Một số cô tỏ ra rất tháo vát, nhưng một số khác thì không. Có những người đàn ông ủy mị và dằn dặt, nhưng số khác thì lại có đầu óc thông minh và lô gíc. Đó chỉ là sự khác nhau về đầu óc suy nghĩ. Còn chuyện giới tính chỉ thực sự có vấn đề khi nó liên quan trực tiếp tới chuyện tình dục.

- Cô Pierce hơi đỏ mặt khi nghe vậy và cô khéo léo chuyển sang đề tài khác.

- Chắc bây giờ ai cũng mong có một chỗ nào đó râm mát nhỉ. - Cô ta lẩm bẩm. - Nhưng sự hoang vắng của sa mạc cũng rất tuyệt vời đấy chứ, cô Sarah?

Sarah gật đầu

Đúng, cô nghĩ sự trống vắng thật tuyệt diệu ... vết thương đang khép miệng ... sự thanh thản ... Con người không còn làm phiền nhau bởi cái mối quan hệ đan xen giằng chéo phức tạp của họ ... Không còn những vấn đề riêng tư nhức nhối! Cuối cùng, cho đến lúc này, cô cảm thấy mình đã hoàn toàn thoát khỏi cái ám ảnh của gia đình Boynton. Cô đã thoát khỏi cái ước muốn cháy bỏng được can thiệp vào cuộc sống của những con người mà quỹ đạo hoạt động của họ không mấy may liên quan tới cuộc sống của cô. Cô cảm thấy thanh thản nhẹ nhõm.

Ở đây chỉ có sự cô đơn, trống vắng và một khoảng không bao la ...

Đúng ra, đó là sự yên tĩnh ...

Tuy nhiên, con người đôi khi không muốn người khác được tận hưởng sự yên tĩnh. Bà Westholme và tiến sĩ Gerard đã kết thúc phần tranh luận về ma túy và đang tiếp tục tranh luận về những thiếu nữ trẻ lắm lời, bị đưa sang Achetina để làm những điều ô nhục trong những quán rượu ở đó. Tiến sĩ Gerard cho rằng nguyên nhân của chuyện này là do sự nhẹ dạ, cả tin của các cô gái, nhưng bà Westholme, là một chính trị gia thực thụ không có tính hài hước, thì

lại cho rằng vấn đề này rất đáng bị chỉ trích.

- Chúng ta đi tiếp chứ? - Người phiên dịch đen như hắc ín thông báo và lại tiếp tục nói về những tội lỗi của người Do Thái.

Cuối cùng thì họ cũng tới được Ma'an sau khi mặt trời lặn độ một tiếng. Những người đàn ông trông hoang dã, lạ lẫm bu xung quanh chiếc xe. Sau một lúc phải dừng lại, chiếc xe tiếp tục lăn bánh.

Nhìn ra phía ngoài sa mạc bằng phẳng, Sarah thấy bối rối không hiểu pháo đài đá Petra có thể ở đâu. Từ trong xe họ có thể nhìn xa tới hàng dặm khung cảnh thiên nhiên chung quanh. Không hề có núi, mà cũng chẳng có đồi. Liệu trong cuộc hành trình này, họ sẽ còn phải đi tiếp thêm bao nhiêu dặm nữa đây?

Họ tới làng Ain Musa và để xe ô tô lại ở đó. Đã có mấy con ngựa đang chờ sẵn họ. Những con vật còm cõi trông thật tội nghiệp. Chiếc áo choàng dài vương vীu làm phiền cô Pierce kinh khủng. Bà Westholme thì trang phục rất gọn gàng: quần ống túm kiểu cưỡi ngựa, có thể đó không phải là kiểu trang phục ưa thích của bà ta, nhưng lúc này nó tỏ ra rất tiện lợi.

Những con ngựa đi ra khỏi làng trên những con đường trơn nhầy nhựa bùn đất có lát những phiến đá lớn lóng lẻo. Hành trình cứ thế trôi đi, những con ngựa cứ tiếp tục cất bước. Và vầng mặt trời đang dần xuống thấp.

Sarah cảm thấy rất mệt khi phải ngồi cả ngày trên chiếc ô tô nóng bức này. Người cô cứ mu mị cả đi. Chuyển đi cứ như một giấc mơ. Rốt cuộc, cô cảm thấy như cánh cửa Địa ngục đang mở ra dưới chân. Con đường ngoằn ngoèo cứ đi xuống, đi xuống mãi. Hình dáng những dãy núi hiện ra xung quanh họ, nhòe dần, nhòe dần vào trong lòng đất, qua những vách núi đất đỏ. Còn bây giờ họ đang đi xuyên qua núi. Sarah cứng đờ cả người, khiếp sợ vì những hẻm núi đá cứ hẹp dần, hẹp dần vào.

Cô hoang mang tự nhủ

- « Mình đang đi vào thung lũng chết chóc, thung lũng của cái chết... »

Cứ thế, cứ thế. Trời bắt đầu tối. Sắc đỏ rực rỡ của những vách núi nhạt dần nhưng vẫn còn le lói, tụ lại rồi mất hút vào trong lòng đất.

Cô tự nhủ:

- Thật là tuyệt diệu và không thể tin nổi ...thành phố của sự chết chóc.

Và cô nghe như đâu đây có tiếng vọng dội về: thung lũng của cái chết ...

Những chiếc đèn được thắp lên. Những con ngựa đang gồng mình kéo xe trên con đường hẹp. Rồi bỗng nhiên họ qua khỏi vách núi đá. Ấp đến với họ là cả một không gian bao la, những vách núi thấp dần. xa xa kia, trước mặt họ có ánh đèn le lói.

- Trại đây rồi! người dẫn đường nói.

Những con ngựa cất bước nhanh hơn một chút nhưng cũng chẳng nhanh hơn được là bao. Chúng đã quá đói và mệt, chẳng còn chút hào hứng nào khi trông thấy ánh đèn, tuy vậy chúng vẫn biểu lộ một chút phấn khởi. Bây giờ con đường đang chạy dọc theo một dòng sông hai bên được lát sỏi. Ánh sáng ngày càng gần hơn.

Họ có thể trông thấy một dãy những chiếc lều cao dựa lưng vào vách núi. Và cả những cái hang, hõm sâu vào đá núi.

Họ đang tới nơi. Những người Ả rập phục vụ chạy vội ra.

Sarah trở mắt nhìn chăm chú vào một chiếc hang đá. Ở đó có một cái bóng đang ngồi. Cái gì vậy nhỉ? Ma quỷ chăng? Hay bức tượng của một người Di gan?

Không phải, những ánh đèn nhấp nháy càng làm cho cái bóng như to hơn. Nhưng chắc chắn đó phải là cái bóng của một ai đó, ngồi im bất động, bao trùm lên cả cái hang ...

Tim cô bỗng đập loạn lên vì nhận ra một người.

Cái cảm giác yên ổn, siêu thoát mà sa mạc đem lại cho cô lúc trước giờ biến đâu mất. Từ tự do, cô lại bị ném trả lại, rơi vào sự giam hãm. Cô đã đi xuống cái thung lũng tối tăm ngoằn ngoèo này, và ngồi ở đây chính là một người, giống như một nữ tu tình quái của một tu viện bị quên lãng, như một bức tượng Phật đang phềnh lên ghê gớm, bà Boynton ...

Chương 11

Bà Boynton đang ở đây, tại Petra này!

Sarah trả lời như một cái máy khi người phục vụ tới tập hỏi cô. Cô có muốn ăn tối ngay hay không? Tất cả đã sẵn sàng rồi hay cô muốn được tắm rửa trước? Cô thích ngủ ngoài lều hay trong hang hơn?

Cô trả lời gần như ngay lập tức các câu hỏi đó. Ngủ ngoài lều. Cô do dự khi nghĩ đến việc ngủ ngoài hang, hình ảnh cái bóng gớm ghiếc đang ngồi ngoài kia cứ ám ảnh cô mãi. (Tại sao cứ cái gì liên quan tới mẹ ta lại trở nên khủng khiếp đến vậy?)

Cuối cùng cô cũng đi theo một người phục vụ bản xứ. Anh ta mặc một chiếc quần ka ki ống túm vá chằng vá đụp, choàng ra ngoài một chiếc xà cạp nhàu nhĩ và một chiếc áo khoác rách rưới tới mức không thể rách thêm được nữa. Anh ta đội một chiếc khăn truyền thống trên đầu. Những nếp gấp dài là để bảo vệ cổ và chiếc khăn được giữ bằng một vòng đầu của anh ta – cái đầu quay ngang quay dọc dễ dàng. chỉ có điều cái cách trang phục bất chước kiểu châu Âu của anh ta thật rẻ tiền và chẳng phù hợp một chút nào. Cô nghĩ bụng:

- “Văn minh là sai lầm. Tất cả sai lầm! Nhưng nếu quả thực là có văn minh thì đã không tồn tại một người như bà Boynton! Nếu là những bộ lạc hoang dã thì có lẽ họ đã giết bà ta ăn thịt từ lâu rồi!”

Hơi một chút mĩa mai, cô nhận thấy rằng mình đã quá mệt mỏi và rất dễ cáu bẳn. Sau khi được tắm nước nóng và phủ lên mặt một lớp phấn bột, cô lại cảm nhận lại chính mình, trầm tĩnh, bình thản và cô thấy xấu hổ vì nỗi sợ hãi vừa qua.

Sarah đưa chiếc lược chải mái tóc đen dày của mình và liếc nhìn cái bóng nghiêng nghiêng của mình phản chiếu trong gương bé xíu trong cái ánh sáng keo lét của chiếc đèn dầu nhỏ.

Xong rồi cô đưa tay vén cửa lều lên và bước ra ngoài trời đêm, chuẩn bị đi xuống chiếc lều to dưới kia.

- Cô ...cô ở đây ư?

Ai đó khẽ kêu lên đầy vẻ hoài nghi, sửng sốt.

Cô quay lại và nhìn thẳng vào mắt Raymond Boynton. Cả hai đều sững sờ! Giữa họ có một điều gì đó khiến cô không thể thốt lên lời và gần như sợ hãi. thật là một niềm vui quá to tát ... Trong mắt Raymond , cô đọc thấy một niềm vui, nó giống như là anh đã được nhìn thấy thiên đường – tuyệt diệu, mê mẩn, biết ơn và hơi bẽn lẽn! Không bao giờ trong cả cuộc đời mình, Sarah có thể quên được cái nhìn ấy. Một cái nhìn nửa như hạnh phúc, nửa như chê trách ...

Raymond lại nói:

- Cô ...

Tiếng nói trầm, ấm đó khiến Sarah rung động mạnh mẽ. Nó làm trái tim cô đập loạn lên trong lồng ngực. Nó làm cô thẹn thùng, sợ hãi, vụt trở nên bé nhỏ rồi bỗng chốc lại biến thành niềm vui ngạo nghễ.

Cô nói hoàn toàn dừng đọng, đơn giản:

- Vâng.

Anh ta đến gần cô hơn nữa. Vẫn còn như mê mẩn vẫn còn chưa tin rằng đó là sự thật.

Anh bỗng cầm lấy tay cô.

- Đúng là cô rồi, anh nói.- Cô bằng xương bằng thịt đây rồi. Lúc đầu tôi đã nghĩ cô là bóng ma - bởi vì tôi đã nghĩ về cô quá nhiều.

Raymond ngừng một chút rồi nói tiếp:

- Tôi yêu em, em biết không ... Tôi đã yêu em ngay từ lần đầu tiên tôi nhìn thấy em trên chuyến tàu hôm nọ. Và tôi hiểu em đang nghĩ gì bây giờ. Tôi muốn em biết điều đó để ... để em biết rằng đó không phải là tôi ... là con người thật của tôi, cái người đã đối xử rất tệ đối với em. Em biết không, ngay cả bản thân tôi bây giờ cũng không thể trả lời được câu hỏi đó. Tôi có thể làm được mọi thứ! Tôi có thể đi ngang qua em hay làm em đau đớn nhưng tôi muốn em biết rằng đó không phải tôi, là con người thật của tôi phải chịu trách nhiệm về những việc đó. Mà đó là thần kinh tôi mách bảo vậy. Nhưng tôi không dựa vào chúng ... Khi bà ta muốn tôi làm việc gì, tôi làm ngay! Trí não tôi buộc tôi phải làm như thế! Em hiểu những gì tôi nói, phải không? Hãy căm ghét tôi, nếu em muốn...

Sarah ngắt lời anh. Giọng nói của cô rất nhỏ và không ngờ lại ngọt ngào đến vậy.

- Tôi không căm ghét anh.

- Cũng vậy thôi. Tôi rất đáng bị sỉ nhục! Đáng lẽ tôi phải ...phải cư xử giống như một người đàn ông thực sự.

Có cái gì đó rất giống những lời khuyên mà tiến sĩ Gerard đã nói, nó nằm ngoài kiến thức của cô và nó mong muốn một câu trả lời từ Sarah và đằng sau cái giọng nói ngọt ngào của cô mà một mệnh lệnh nghiêm khắc và tỉnh táo.

- Anh sẽ làm điều đó ngay bây giờ.

- Tôi ư? Giọng anh đầy vẻ mong ước. – Có lẽ ...

- Bây giờ anh đã có đủ can đảm. Tôi dám chắc như thế.

Raymond đứng ngay ngắn, đầu ngẩng cao.

- Can đảm ư? Đúng. Đó là tất cả những gì tôi cần phải có. Can đảm!

Bỗng nhiên anh cúi xuống, chạm môi vào tay Sarah.

Và một phút sau anh đi khỏi.

Chương 12

Sarah đi xuống chiếc lầu to dưới kia. Cô thấy ba người bạn đồng hành của mình đã có mặt ở đó. Họ đang ngồi ăn ở bàn. Còn người hướng dẫn đang giải thích với họ rằng ở đây còn một đoàn khách khác.

- Họ đến hai ngày trước đây. Đi vào ngày kia. Người Mỹ. bà mẹ béo lắm, đi lại rất khó khăn! Phải ngồi xe đẩy. Họ bảo đến đây khổ quá vì họ bị nóng quá ... vâng.

Sarah bỗng phá lên cười. Tất nhiên nếu nhìn mọi việc đơn giản, thì cũng đáng buồn cười đấy chứ.

Người phiên dịch béo tốt nhìn cô với vẻ biết ơn. Anh ta nhận thấy công việc mình đang làm chẳng dễ dàng chút nào. Hôm trước thì bà Westholme lục vắn anh ta ba lần về cái sổ tay du lịch, còn bây giờ thì ba ta bảo giường ở đây không đủ tiêu chuẩn. Anh ta chỉ có cảm tình duy nhất với mọi một thành viên của đoàn vì người đó có một đức tính tốt mà anh ta không thể giải thích nổi.

- Ha, bà Westholme kêu lên. – Tôi nghĩ đây là những người mà chúng ta đã gặp ở Solomon. Tôi nhận ra bà mẹ ngay khi chúng ta tới đây. Tôi thấy cô đã nói chuyện với bà ta ở khách sạn, cô King ạ.

Sarah hơi đỏ mặt, cô hy vọng rằng bà Westholme không nghe được gì nhiều từ cuộc nói chuyện đó.

- Vâng, đúng vậy. Chẳng biết ma xui, quỷ khiến thế nào! Cô tự nhủ một cách khổ sở.

Cùng lúc đó thì bà Westholme đã đưa ra một lời tuyên bố:

- Họ là những người rất khó chịu, quê mùa. Bà ta nói.

Cô Pierce làm điệu bộ hưởng ứng kịch liệt những gì bà ta nói, còn bà Westholme lại bắt đầu một câu chuyện về vô số những người Mỹ lố lạo và rất hay ho mà bà ta mới gặp gần đây.

Thời tiết trở nên nóng bất thường so với quãng thời gian này mọi năm. Cả đoàn nhất trí ngày mai sẽ khởi hành thật sớm.

Cả bốn người ngồi ăn sáng lúc 6 giờ. Chẳng thấy bóng dáng một thành viên nào của gia đình Boynton cả. Sau khi bà Westholme đã bình luận một cách chẳng vui vẻ gì về việc không có hoa quả tráng miệng, họ bắt đầu dùng trà, sữa hộp và trứng rán với những xuất thức ăn vô vụn chất béo ăn kèm với thịt lợn muối hun khói.

Sau đó thì họ khởi hành, bà Westholme và tiến sĩ Gerard đang sôi nổi thảo luận giá trị đích thực của vitamin trong chế độ ăn kiêng và những chế độ dinh dưỡng hợp lý cho người lao động.

Có tiếng ai đó chào vọng lên từ phía khu trại, mọi người dừng lại để cho người đó bắt kịp với đoàn. Chính là ông Jefferson Cope đang vội vã đuổi theo họ. Bộ mặt dễ chịu của ông ta đỏ lửng lên vì phải gắng sức chạy.

- Sao, các vị không phản đối chứ, tôi rất muốn được đi cùng với các vị sáng hôm nay. Xin chào cô King. Thật là ngạc nhiên vì được gặp cả cô và tiến sĩ Gerard ở đây. Các vị thấy thế nào?

Ông ta đưa tay chỉ những dãy núi đá đỏ tuyệt đẹp chạy dọc theo mọi hướng đi.

- Đẹp lắm nhưng mà cứ sờ sờ thế nào ý, Sarah nói. – Tôi đã nghĩ rằng màu đỏ đó chắc phải rất lãng mạn, mơ mộng đẹp như “thành phố hoa hồng đỏ” vậy. Nhưng màu đỏ ở đây thật quá, trông cứ như miếng thịt bò tươi vậy.

- Đúng, công nhận là giống. – Ông Cope hưởng ứng.

- Nhưng mà nó đẹp thật. – Sarah công nhận.

Cả đoàn bắt đầu leo núi. Hai hướng dẫn viên người Ai Cập bản xứ đi cùng với họ. Hai người đàn ông to cao lưng lửng, mang trên lưng những túi hành lý gọn nhẹ, họ dễ dàng sỏi những bước chân mang đôi ủng đóng đinh đầu to, đặt chắc chắn lên bề mặt núi trơn nhẵn. Chẳng mấy chốc việc đi lại càng khó khăn hơn. Cả Sarah và tiến sĩ Gerard đều chẳng sợ gì độ cao, nhưng ngược lại ông Cope và bà Westholme thì đã không còn giữ được vẻ tươi tỉnh như trước, còn cô Pierce tội nghiệp thì gần như phải vác cô ta qua những vách đá dựng đứng. Mắt nhắm tịt, mặt xanh rờn nhưng mồm cô ta thì lại không ngớt rên rĩ:

- Chưa bao giờ tôi có can đảm để nhìn xuống dưới. Không, chưa bao giờ, kể từ khi còn bé.

Đã có lúc cô ta tuyên bố sẽ quay lại, nhưng rồi nghĩ tới việc phải đi xuống, da cô ta lại càng tái xanh hơn và cô ta miễn cưỡng quyết định: Lúc này đi tiếp là điều duy nhất có thể làm được.

Tiến sĩ Gerard tỏ ra rất ân cần và bình tĩnh. Ông luôn đi đằng sau cô ta, lấy cây gậy làm bức ngăn giữa cô ta và vách núi dựng đứng như thể đó là một hàng rào chắc chắn. Và cô Pierce thú nhận rằng hình ảnh một chiếc tay vịn đã giúp cô ta chế ngự được cảm giác chóng mặt.

Hơi một một chút nhưng Sarah vẫn quay sang nói chuyện với Mahmoud, anh phiên dịch Anh này bất chấp trọng lượng cơ thể quá cỡ của mình, không hề tỏ ra một chút mệt mỏi:

- Anh chưa từng gặp rắc rối khi đưa khách lên đây phải không? Những người lớn tuổi ấy?

- Liên tục ... lúc nào chúng tôi cũng gặp phải rắc rối nào đó. Mahmoud bình thản trả lời.

- Thế lúc nào anh cũng phải giúp họ à?

Mahmoud khẽ nhún cái vai to bè của mình.

- Họ thích đi. Họ đã phải trả tiền để xem những thứ này. Họ mong ước được chiêm ngưỡng chúng. Những người Ai Cập dẫn đường này rất thông minh, rất chắc chắn. Lúc nào họ cũng làm chủ được tình thế.

Cuối cùng thì cả đoàn cũng leo lên được tới đỉnh núi. Sarah hít một hơi thật dài.

Tất cả xung quanh và ở dưới kia nữa là những dãy núi màu máu đỏ trải dài. Một đất nước xa lạ với vẻ đẹp tuyệt diệu ít nơi nào có thể sánh được. Nơi đây, trong bầu không khí tuyệt đối trong lành của buổi sáng, họ đứng như những vị thần xem xét thế giới dưới kia, một thế giới đang đau thương vì nạn bạo lực.

Như lời người dẫn đường nói thì đây là “Nơi tế lễ” hay còn gọi là “Nơi linh thiêng”.

Anh ta chỉ cho họ xem vết khoét lõm xuống của một phiến đá đã phẳng dưới chân họ.

Sarah tách ra khỏi đám người, tai cô không còn nghe thấy tiếng thuyết minh trơn tru, ráo hoảnh từ miệng người hướng dẫn. Cô ngồi xuống một hòn đá, đưa ta thọc sâu vào mái tóc đen dày của mình và nhìn chăm chăm vào cái thế giới dưới chân cô.

Bỗng nhiên cô có cảm giác ai đó đang đứng cạnh mình. Tiến sĩ Gerard cất tiếng nói:

- Cô đánh giá cao sự cảm dỗ của quỷ dữ trong kinh Tân ước. Quỷ Sa Tăng dẫn Chúa của chúng ta lên đỉnh ngọn núi và chỉ cho người thấy thế giới dưới kia. “Tất cả những thứ này ta sẽ trao lại cho người. Nếu ta mất đi, các người phải tôn thờ ta”. Sức mạnh của cảm dỗ mới kinh khủng làm sao, nó xứng đáng là Vị thần Vật chất đầy sức mạnh.”

Sarah tỏ ý tán thành, nhưng những suy nghĩ của cô rõ ràng đang phiêu dẫu đó. Tiến sĩ Gerard quan sát cô với vẻ ngạc nhiên thú vị.

- Cô đang suy nghĩ rất nhiều về việc gì đó phải không? Ông ta hỏi.

- Vâng, Cô quay sang nhìn ông, vẻ mặt đầy bối rối. - Thật là một ý tưởng tuyệt vời. Một chỗ tế lễ tít tận nơi cao chót vót này. Tôi không hiểu ông có cùng suy nghĩ giống tôi không rằng đôi khi sự hy sinh thật cần thiết ... Tôi muốn nói con người có thể có nhiều ước vọng trong cuộc sống. Khi một ai đó phải chết, việc ấy thật sự không quan trọng như chúng ta hằng tưởng đâu.

- Nếu cô cho là như vậy, cô King ạ, thì lẽ ra cô không nên theo cái nghề mà chúng ta đang làm. Đối với tôi và cô, cái chết là, và phải luôn luôn bị coi là kẻ thù của chúng ta.

Sarah nhún vai.

- Vâng, có thể ông đúng. Tuy nhiên trong nhiều trường hợp, cái chết có thể giải quyết được vấn đề. Lúc đó, nó thậm chí còn có ý nghĩa nhiều hơn là sự sống ...

- Đối với chúng ta thì cái chết sẽ có ý nghĩa hơn nếu cái chết của một ai đó có ích cho những người khác. Tiến sĩ Gerard nghiêm trang nói.

Sarah ngoảnh nhìn ông hoảng hốt.

- Ý của tôi không phải là ...

Cô chợt nín bật vì thấy ông Jefferson Cope đang tiến về phía họ.

- Thật tuyệt vời, chỗ này tuyệt hết chỗ nói. - Ông ta tuyên bố. Rất đáng xem, tôi lấy làm mừng là mình đã không bỏ qua cơ hội đến thăm nơi đây. Tôi cũng xin thú thật là dù bà Boynton có là một con người như thế nào đi nữa, thì tôi vẫn cứ phải khâm phục bà ta vì lòng can đảm đến thăm nơi đây. Phải đi cùng với bà ấy chắc là một vấn đề rất phức tạp. Sức khỏe bà ấy kém như thế. Theo tôi nghĩ bản chất bà ấy có thể là không thích quan tâm tới suy nghĩ của người khác, nhưng chuyện này rõ ràng là bà ta có thể thấy những người trong gia đình thích thỉnh thoảng được đi thăm quan mà không có bà ấy đi cùng. Tôi nghĩ là bà ta quá vô tâm khi cứ bắt phải luôn luôn có một đám người lăng xăng quanh bà ta.

Đến lượt ông Cope là nín bật. Khuôn mặt tốt bụng, ưa nhìn của ông trở nên bối rối và ngượng ngịu.

- Xin lỗi các vị, - Ông ta nói. Tôi vừa nghe được một thông tin về bà Boynton, cái tin này thật làm tôi khó nghĩ quá.

Sarah lại như đang lạc vào những suy nghĩ mông lung của mình. Giọng nói của ông Cope chỉ như thoáng lướt quan bên tai cô giống như tiếng róc rách dễ chịu của một dòng suối xa xa vắng lại, nhưng Tiến sĩ Gerard đã lên tiếng:

- Thật sao? Tin gì vậy?

- Người nói tin này cho tôi là một quý bà tôi tình cờ gặp ở khách sạn ở Tiberias. Nó liên quan tới một người hầu gái đã từng làm việc ở gia đình Boynton. Cô gái này, theo tôi được biết, thì đã ...

Ông Cope chợt dừng lại, liếc mắt nhìn ý tứ sang phía Sarah rồi hạ giọng.

- Cô ta có mang. Bà già đó, có vẻ như là biết chuyện nhưng lại tỏ ra rất tử tế với cô gái ấy. Rồi vài tuần trước khi đứa bé được sinh ra, bà ta đuổi cô gái ấy đi.

Cặp lông mày của tiến sĩ Gerard nhướn lên.

- A, ông kêu lên vẻ quan tâm.

- Người nói với tôi tin này có vẻ rất quả quyết về những gì đã xảy ra với cô hầu. Tôi không

biết là ông có đồng ý với tôi hay không, nhưng đối với tôi, tôi coi đó là một tội ác, một việc làm vô liêm sỉ. Tôi không thể hiểu được

Tiến sĩ Gerard cắt ngang lời ông ta.

- Ông nói đúng lắm. Tôi chẳng nghi ngờ rằng việc đó đã làm bà Boynton rất thích thú đấy.

Ông Cope quay sang nhìn Tiến sĩ Gerard , vẻ xúc động lộ ra mặt.

- Không thưa ngài, - Ông ta nhấn mạnh. - Tôi không thể tin nổi vào chuyện đó. Cái ý tưởng như vậy thật là điên rồ.

Tiến sĩ Gerard khe khẽ lẩm bẩm:

- « Chính vì vậy mà ta quay trở lại, xem xét tất cả những bất công, áp bức của thế giới dưới vầng mặt trời. Và ta nghe thấy những tiếng than khóc rền rĩ của những kẻ bị áp bức và những người không có nguồn an ủi, bởi đối với những kẻ bị áp bức, họ chẳng có chút quyền lực nào cả, vì thế chẳng ai đến an ủi họ. Rồi ta ca ngợi người chết, những người đã thực sự chết, đúng, họ còn hơn cả những người đang sống, đang còn cố bám víu vào cuộc sống nơi này; đúng, họ còn tốt đẹp hơn cả người sống và những người sống mà như chết ; vì họ không biết đến sự tồn tại muôn đời trên trái đất này của loài quỷ dữ... »

Ông ngừng lại rồi nói tiếp:

- Thưa ngài thân mến của tôi, suốt cả cuộc đời này, tôi đã nghiên cứu những điều kỳ lạ của trí óc con người. Thật không hay chút nào nếu chỉ nhìn cuộc đời qua những điều tốt đẹp. Đằng sau những lễ nghi và những câu chuyện xã giao của cuộc sống hàng ngày, là vô vàn những điều kỳ lạ. Có những thứ, ví dụ như, thích hung ác chỉ vì mục đích riêng của mình. Nhưng khi con người nhận diện ra nó, họ còn thấy một điều sâu kín hơn nữa. Đó là khát vọng sâu thẳm, là nỗi tiếc muốn được người khác công nhận mình. Nếu khát vọng đó bị ngăn trở, nếu vì tính cách của mình mà một ai đó không đạt được kết quả như họ mong muốn, thì khát vọng đó sẽ chuyển sang phương cách khác. Nó phải được cảm thấy, nó phải tính được bằng vô số những thủ đoạn sai trái, kỳ dị. Thói quen độc ác, cũng giống như những thói quen khác, có thể nuôi dưỡng, và nó có thể có ảnh hưởng tới tính cách của một con người.

Ông Cope bật ho khan.

- Theo tôi nghĩ, tiến sĩ Gerard ạ, ông hơi cường điệu quá đấy. Thật sự, không khí nơi đây quá là tuyệt vời ...

Nói rồi ông ta bỏ đi. Tiến sĩ Gerard khẽ nhếch mép cười. Ông lại quay sang nhìn Sarah. Cô đang tư lự, khuôn mặt cô được tạc trong một vẻ nghiêm nghị trẻ trung. Ông chợt nghĩ, cô ấy giống như một vị quan toà trẻ đang phải ra bản án vậy ...

Ông quay lại khi thấy cô Pierce đang tiến nhanh về phía mình.

- Bây giờ chúng ta đi xuống, cô lúng túng. Ôi trời đất ơi! Tôi chắc là mình không thể xuống được đâu, nhưng mà người dẫn đường nói là chúng ta sẽ đi xuống bằng đường khác dễ đi hơn nhiều. Tôi cũng rất hy vọng như vậy, bởi vì từ bé đến giờ tôi chưa bao giờ dám nhìn từ trên cao xuống thế này ...

Con đường đi xuống qua một thác nước. Cho dù những hòn đá có bấp bênh và rất dễ gây trượt chân, nó cũng không làm cho ai bị chóng mặt.

Đoàn người về đến khu trại mệt mỏi nhưng rất phấn khởi. Họ ăn bữa trưa muộn màng một cách ngon lành. Lúc đó đã hơn hai giờ chiều.

Cả gia đình nhà Boynton đang ngồi xung quanh chiếc bàn lớn trong lều. Họ vừa ăn trưa xong.

Bà Westholme trao đổi với họ một câu nhả nhặn bằng cái vẻ ngoài hạ cố của mình.

- Chuyển đi buổi sáng rất thú vị? Bà ta nói. Petra là một điểm du lịch tuyệt vời đấy.

Carol, người mà có vẻ như câu nói của bà Westholme ám chỉ tới, đưa mắt liếc nhanh về phía mẹ mình, cô lẩm bẩm:

- «Ồ, thích quá», sau đó trở lại im lặng.

Bà Westholme, cảm thấy như mình đã làm xong nhiệm vụ liền bắt tay vào bữa ăn.

Khi ngồi ăn, cả bốn người bàn kế hoạch cho buổi chiều.

- Tôi sẽ đi dạo và khám phá nơi đây. Sarah nói. Thế còn ông thì sao, tiến sĩ Gerard?

- Tôi sẽ đi cùng với cô.

Bà Boynton đánh rơi một chiếc thìa xuống đất. Nó phát ra tiếng động khiến mọi người bị giật mình.

- Tôi nghĩ là,- bà Westholme nói, tôi sẽ theo gương của cô Pierce. Có thể là tôi sẽ đọc sách độ nửa tiếng, rồi thì nằm nghỉ ít nhất là một tiếng. Sau đó, có thể là tôi sẽ đi dạo.

Bà Boynton từ từ khó nhọc đứng lên. Lennox giúp bà ta một tay. Bà ta đứng dậy được một lúc rồi mới lên tiếng.

- Chiều nay tất cả các con nên đi dạo đi, bà ta nói với vẻ thân mật không thể ngờ được.

Có vẻ gì đó thật lố bịch khi nhìn vào những bộ mặt thẳng thốt của các thành viên khác trong gia đình bà ta.

- Nhưng mà còn mẹ thì sao ạ?

- Ta chẳng cần ai bên cạnh ta cả. Ta muốn được ngồi yên tĩnh một mình với quyển sách của ta. Nhưng mà Jinny tốt hơn hết là nên ở nhà. Nó sẽ đi ngủ.

- Mẹ, con không mệt chút nào. Con muốn đi với những người khác.

- Con mệt rồi. Con bị đau đầu! Con phải cẩn thận hơn chứ. Đi đi, đi nằm đi. Ta biết cái gì là tốt cho con.

- Con ... con.

Quay đầu đi, cô gái nhìn chằm chằm một cách giận dữ. Rồi đôi mắt cô sụp xuống, vô hồn ...

- Một đứa trẻ ngu ngốc, bà Boynton nói. Đi về lều ngay.

Nói rồi bà nặng nề bước ra khỏi lều. Những người khác vội vã đi theo.

- Trời ơi, cô Pierce nói. Sao mà bà ta kỳ quặc thế. Mà cái màu áo bà ta mặc cũng thật là lố bịch. Tím ngơ tím ngắt. Tôi có thể tưởng tượng ra bà ta bị bệnh tim. Nóng nực như thế này thật quả là gay go đối với bà ta.

Sarah nghĩ:

- " Chiều nay bà ta để cho họ được tự do. Bà ta biết là Raymond muốn gặp mình. Tại sao vậy? Liệu nó có phải là một cái bẫy không? "

Ý nghĩ ấy cứ ám ảnh cô suốt, ngay cả sau bữa trưa, ngay cả sau khi cô đã quay trở về lều thay chiếc váy lạnh mát mẻ. Từ đêm hôm qua cảm xúc của cô đối với Raymond đã biến thành nỗi khát khao mãnh liệt được bảo vệ anh. Đó chính là tình yêu - cảm thấy đau đớn cho người khác, là khát vọng muốn bằng mọi giá, ngăn lại nỗi đau của người ta yêu dấu ... Đúng, cô đã yêu Raymond Boynton. Chính là thánh George và quý Sa tăng đã bị biến đổi. Đó chính là cô, người cứu nạn, còn Raymond là người bị nạn.

Con quý Sa tăng là bà Boynton. Một con quý mà theo suy nghĩ đầy nghi hoặc của Sarah, thì cái vẻ thân thiện bất thường của nó, sự thật là vô cùng nham hiểm.

Lúc đó khoảng 3 giờ 15 khi Sarah đi dạo xuống phía chiếc lều to.

Bà Westholme đang ngồi trên một chiếc ghế. Mặc dù trời nóng nực như thế, bà ta vẫn mặc chiếc váy vải len nhãn hiệu Harris. Trong lòng bà ta là một bản báo cáo của Hội đồng Hoàng gia. Tiến sĩ Gerard thì đang nói chuyện với cô Pierce, lúc đó đang đứng cạnh lều của mình tay cầm cuốn Tìm kiếm tình yêu, cuốn sách mà bìa ngoài mô tả là một câu chuyện thật hồi hộp về sự đam mê của tình yêu và những hiểu nhầm.

- Tôi cho là không tốt nếu đi nằm ngay sau bữa ăn, cô Pierce giải thích. Không tốt cho tiêu hóa đâu, ông biết đấy. Dưới bóng của chiếc lều này thật là mát mẻ và dễ chịu. Trời ơi, ông có cho là cái quý bà ở đằng kia có bị làm sao hay không mà lại ngồi dưới ánh nắng mặt trời như thế kia?

Cả hai ngược nhìn lên quả đồi trước mặt họ. Bà Boynton đang ngồi trước cửa hang, tư thế y như bà ta đã ngồi tối qua, một bức tượng vô cảm. Xung quanh bà ta tuyệt nhiên không có bóng dáng một ai trong gia đình. Tất cả người phục vụ trong trại đều đã đi ngủ. Ở đằng xa kia, dọc theo triền thung lũng, một toán người đang đi dạo cùng với nhau.

- Lần đầu tiên, Tiến sĩ Gerard nói. Bà mẹ đáng quý cho phép họ được tận hưởng thú vui mà không có bà ta. Có thể đó là một ma thuật mới của bà ta chăng?

- Ông biết không? Sarah nói. – đó cũng chính là điều tôi đang nghĩ đấy.

- Thì tôi với cô lúc nào chẳng ngờ vực. Thôi đi thôi, chúng ta gia nhập những kẻ bỏ trốn kia đi.

Họ bước đi để mặc cho cô Pierce ở lại với cuốn sách thú vị của mình. Khi đi qua chỗ ngoặt của thung lũng, họ đuổi kịp đoàn người đang chậm rãi bước đi kia. Lần đầu tiên những người trong gia đình nhà Boynton tỏ ra hạnh phúc và thoải mái.

Lennox và Nadine, Carol và Raymond, ông Cope với nụ cười thoải mái trên môi và những người đến sau cùng là Gerard và Sarah, chẳng mấy chốc tất cả phá lên cười và nói chuyện rôm rả.

Họ đã tạo ra được một không khí vui nhộn bất ngờ. Trong đầu mỗi người thì đó cảm giác dễ chịu ngăn ngủi, một cuộc vui bất ngờ để được vui sướng cực độ. Sarah và Raymond không đi cùng nhau. Mà thay vào đó, Sarah đi với Carol và Lennox. Tiến sĩ Gerard tán gẫu với Raymond ngay sát bên họ. Nadine và Jefferson Cope đi hơi lùi lại một chút.

Chính người đàn ông Pháp là người đầu tiên rút ra khỏi đoàn. Tiếng nói của ông trở nên rời rạc, ngắt quãng. Ông bỗng nhiên dừng lại.

- Ngàn lần xin lỗi. Tôi e là mình phải quay lại mất thôi.

Sarah nhìn ông.

- Có chuyện gì sao?

Ông gật đầu.

- Vâng, tôi bị sốt. Cứ sau bữa trưa là tôi lại lên cơn sốt.

Sarah nhìn ông chăm chú:

- Ông bị sốt rét?

- Vâng, tôi phải quay lại để uống ký ninh. Hy vọng lần này không bị quá nặng. Nó là hậu quả từ một chuyến đi tới Công Gô đấy.

- Tôi sẽ đi với ông? Sarah nói.

- Không, không. Tôi có mang theo túi thuốc. Thật là xui xẻo. Các vị đi tiếp tục nhé.

Nói rồi ông vội vã quay ngược trở lại hướng về khu trại. Sarah nhìn theo ông do dự, rồi cô bắt gặp ánh mắt của Raymond, cô mỉm cười với anh: Người đàn ông Pháp bị quên lãng ngay tức khắc.

Sáu người còn lại, Carol, Sarah, Lennox, ông Cope, Nadine và Raymond tiếp tục đi.

Thế rồi chẳng biết từ lúc nào, cô và Raymond đã ở sát bên nhau. Họ tiếp tục đi, leo lên những tảng núi và cuối cùng thì dừng lại nghỉ ở một chỗ râm mát.

Họ cứ im lặng mãi. Cuối cùng Raymond lên tiếng:

- Tên cô là gì? Tôi chỉ mới biết họ của cô là Kinh. Nhưng tên của cô là gì?

- Sarah.

- Sarah, cô cho phép tôi gọi cô thế nhé?

- Tất nhiên rồi.

- Sarah, cô có thể nói gì đó về bản thân cô được không?

Dựa lưng vào vách đá, Sarah bắt đầu nói. Cô kể cho anh nghe về cuộc sống của mình ở quê nhà Yorkshire, những chú chó của cô và người dì đã nuôi cô khôn lớn.

Đến lượt mình, Raymond kể rất ít về cuộc sống của anh với một chút hồ thẹn không giấu diếm.

Sau đó thì cả hai cùng im lặng rất lâu. Tay họ tìm đến nhau. Họ ngồi đó như hai đứa trẻ, tay trong tay với một sự mãn nguyện đến kỳ lạ.

Khi mặt trời xuống thấp dần thì Raymond lên tiếng.

- Anh phải về thôi,- Anh nói. Không, anh không đi cùng em được. Anh muốn tự đi về một mình. Có một việc mà anh cần phải nói ra và cần phải làm ngay. Khi nào việc đó hoàn thành xong, khi nào anh chứng minh được bản thân mình không phải là một kẻ hèn nhát. Khi đó ... khi đó ... anh sẽ không còn phải xấu hổ để đến với em, để cầu xin em giúp đỡ. Em biết đấy, anh cần sự giúp đỡ. Có thể anh sẽ mượn cả tiền của em.

Sarah mỉm cười.

- Em rất vui khi thấy anh là một con người thực tế. Anh có thể tin tưởng vào em.

- Nhưng trước tiên anh phải tự mình làm xong một việc đã.

- Làm vì vậy?

Khuôn mặt trẻ con của chàng trai chợt đánh lại. Raymond Boynton nói:

- Anh phải chứng minh được lòng can đảm của mình. Hoặc là bây giờ, hoặc không bao giờ cả.

Rồi rất đột ngột, anh đứng lên và bỏ đi.

Ở lại một mình, Sarah lại dựa lưng vào vách đá và nhìn theo mãi cái bóng đang lùi xa dần của Raymond. Có cái gì đó trong giọng nói của anh khiến cô chợt cảm thấy cảnh giác. Anh có vẻ như rất căng thẳng, hết sức nghiêm túc. Cô chợt ước ao giá như mình đi cùng anh ...

Nhưng rồi cô lại tự nghiêm khắc trách mình vì cái mong ước đó. Raymond khát khao muốn được chứng tỏ mình, muốn được thử nghiệm lòng can đảm mới có của mình. Đó là quyền của anh ấy.

Nhưng bằng tất cả tấm lòng của mình, cô cầu nguyện cho lòng cam đảm của Raymond không bị khuất phục ...

Mặt trời càng lặn xuống thấp hơn khi Sarah về gần đến khu cắm trại. Khi cô đến gần hơn khu trại trong ánh sáng dịu dịu của hoàng hôn, cô có thể nhận ra cái dáng ngồi y nguyên bất động trước cửa hang của bà Boynton. Sarah khẽ rùng mình khi nhìn thấy bức tượng bất động vô cảm ấy ...

Cô vội vã băng qua con đường nhỏ phía dưới và bước vào phía trong chiếc lều lớn đã được thắp sáng.

Bà Westholme đang ngồi đan chiếc áo len màu xanh nước biển, một cuộn len được vắt vòng qua cổ bà ta. Cô Pierce đang thêu chiếc khăn trải bàn bằng chỉ màu xanh lưu li nhạt và đang được bà Westholme lên lớp về những cải cách mới trong luật ly hôn.

Những người hầu đi ra, đi vào chuẩn bị cho bữa ăn tối. Cả gia đình nhà Boynton ở tít tận phía cuối lều, đang đọc sách. Mahmoud xuất hiện, béo tốt, chải chuốt, luôn mồm ca thán, chê trách. Người ta đã chuẩn bị sẵn một tiệc trà nhưng mọi người lại bỏ đi hết ... Chương trình thế là bị thay đổi hoàn toàn ... Một chuyến đi thăm bố ích tới kiến trúc Nabatean.

Sarah vội vàng nói là tất cả mọi người đã có một buổi chiều rất vui vẻ.

Cô quay về lều của mình tắm rửa để chuẩn bị ăn tối. Trên đường về, cô dừng lại trước cửa lều của tiến sĩ Gerard, khẽ gọi:

- Tiến sĩ Gerard.

Không có tiếng trả lời. Cô nhắc tấm màn chắn cửa lều lên và nhìn vào bên trong. Ông tiến sĩ đang nằm bất động trên giường. Sarah nhẹ nhàng rút lui, hy vọng là ông đang ngủ.

Một người hầu tiến về phía cô và chỉ vào trong chiếc lều to. Bữa tối đã được dọn ra rồi. Cô lại quay xuống. Tất cả mọi người đã ngồi túm lại với nhau quanh chiếc bàn ăn ngoại trừ tiến sĩ Gerard và bà Boynton. Một người hầu được cử đi báo cho bà Boynton biết rằng bữa tối đã sẵn sàng. Bỗng nhiên người ta nghe thấy những tiếng kêu hoảng hốt. Hai người hầu đang khiếp sợ lao như tên bắn vào lều. Họ nói tiếng Ả rập với người phiên dịch về kích động mạnh.

Mahmoud nhìn xung quanh mình bối rối đi ra ngoài. Chỉ trong một tích tắc. Sarah đã đi cùng với anh ta.

- Có chuyện gì vậy? – Cô hỏi.

Mahmoud trả lời:

- Abdul nói là quý bà đó ốm nặng. Bà ta không cử động được.

- Được, để tôi đi xem sao?

Sarah bước vội theo Mahmoud, cô leo dốc và cứ thế đi cho đến khi cô tới gần cái hình người phì nộn đang ngồi trong chiếc ghế. Cô chạm vào bàn tay múp míp của bà ta cúi xuống tìm mạch ...

Khi cô đứng thẳng được dậy, mặt cô tái xanh.

Sarah quay trở lại căn lều to. Cô dừng lại một chút trước ngưỡng cửa ra vào, nhìn về phía đám người đang ngồi đầu kia của bàn ăn.

Cô thấy mình đang nói bằng cái giọng cộc lốc và không được tự nhiên.

- Tôi rất lấy làm tiếc, - Cô lên tiếng. Cô buộc mình phải nói cái tin đó với mọi người lớn tuổi nhất trong gia đình nhà Boynton là Lennox. - Mẹ của ông đã chết, thừa ông Boynton.

- Và cứ như thể đang đứng cách họ rất xa, cô đưa mắt tò mò quan sát từng khuôn mặt của

năm thaàh viên trong gia đình ấy, mà đối với họ cái thông báo trên là đồng nghĩa với từ tự do ...

PHẦN II – Chương 1

Đại tá Carbury mỉm cười và nâng cốc với tất cả các vị khách đang ngồi tại bàn ăn

- Ah, xin chúc mừng tội ác!

Thám tử Hercule Poirot hấp háy mắt khi thấy món bánh mì nướng xuất hiện thật đúng lúc.

Ông đã tới Amman mang theo bức thư giới thiệu của đại tá Raca tới cho đại tá Carbury.

Về phần mình, đại tá Carbury tỏ ra rất thích thú được tiếp đón một nhân vật nổi tiếng thế giới mà tài năng đã làm cho bạn ông và những đồng nghiệp của họ trong cơ quan Tình báo rất mực khâm phục.

- Đây là một vụ án ít nhiều phải sử dụng tới khả năng suy đoán tâm lý mà tôi nghĩ là ông từng gặp!, - đại tá Race đã viết vậy khi nói tới vụ giết người ở Shaitana.

- Chúng tôi sẽ trình bày với ông tất cả những gì có liên quan mà chúng tôi tìm thấy, - đại tá Carbury nói, tay vịn vào bộ râu mép đã có phần lưa thưa của mình. Đó là một người đàn ông ăn vận lôi thôi, cao mức trung bình, dáng người to bè, với cái đầu đã bị hói một nửa và đôi mắt xanh nhạt lơ đãng. Trông ông chẳng có chút gì giống một người lính. Thậm chí ông còn không có vẻ lạnh lợi nữa. Trông ông hoàn toàn không giống như một người đang thi hành pháp luật như mọi người thường nghĩ. Thế mà ở Transjordanian này, ông lại là một người rất có quyền lực.

- Đây là Jerash, ông nói - Ông có quan tâm không?

- Tôi quan tâm tới tất cả mọi thứ.

- Đúng, đại tá Carbury nói - Đó là cách duy nhất để đối phó với cuộc đời này. Rồi ông ngừng lời.

- Nào cho tôi biết đi, ông có thấy là cái công việc rất đặc biệt này đã giúp ông có cơ hội được đi đây đi đó không?

- Sao cơ?

- Ồ, thôi thì cứ nói thẳng. Đã bao giờ ông đến một nơi nào đó để điều tra vì phải đi tìm hiểu những xác chết thì ông lại có được cơ hội nghỉ ngơi chưa?

- Chuyện đó có xảy ra rồi, vâng, mà không chỉ một lần đầu.

- Hừm, - đại tá Carbury nói nhưng mắt lại nhìn lơ đãng đâu đó.

Ông bỗng xoay mình thật nhanh như để tỉnh táo.

- Tôi rất tiếc vì ở đây lại mới xảy ra một vụ án. - Ông nói.

- Thật sao?

- Vâng, ở chính Amman này. Một lệnh bà người Mỹ. Bà ta đến Petra cùng với gia đình. Bà ta bị đau tim nhưng vẫn gắng sức đi trong cái nóng bất thường này, bà ta không thể hình dung nổi những vất vả trong chuyến đi, tìm phải làm việc quá căng - thế là bà ta nghèo!

- Ở đây, ở Amman này sao?

- Không hẳn là vậy, dưới Petra. Ngày hôm nay họ đã mang xác bà ta tới.

- À!

- Mọi việc rất bình thường, rất tự nhiên giống như trên trái đất này chuyện gì cũng có thể xảy ra được, chỉ có điều ...

- Điều gì cơ?

Đại tá Carbury đưa tay gỡ chiếc đầu hói của mình.

- Tôi có một suy nghĩ thế này, - ông nói- chính gia đình bà ta đã để bà ta chết!

- À ha! Cái gì khiến ông suy nghĩ như vậy?

Đại tá Carbury không trả lời thẳng vào câu hỏi.

- Có vẻ như bà ta là một phụ nữ không mấy dễ chịu. Cái chết của bà ta không hề gây một tổn thất tình cảm nào. Nói chung mọi người đều cho rằng cái chết của bà ta là điều đáng mừng. Dù sao đi nữa thì cũng khó mà chứng minh vì gia đình bà ta rất gắn bó với nhau và nếu cần thiết, họ cũng sẽ nói dối chết thôi. Chẳng ai muốn gặp phải rắc rối hay bất kỳ sự khó chịu nào cả. Đơn giản nhất là mặc kệ nó! Chẳng vấn đề gì. Tôi biết một tay bác sĩ. Hắn bảo hắn chỉ nghỉ ngơi khi nào bệnh nhân của hắn vội vã sang thế giới bên kia trước thời hạn! Hắn nói tốt nhất là im lặng trừ khi là ông quá tốt để xem xét chuyện đó! Nếu không thì làm om sòm lên làm gì trong khi vụ án vẫn không sáng tỏ, và người bác sĩ chăm chỉ trung thực đó lại phải nhận một điểm liệt. Đại loại như thế. Kiểu gì thì cũng thế cả. - Ông lại đưa tay gỡ đầu. - Tôi là một người gọn ghẽ. Ông bất ngờ nói.

Cravat của đại tá Carbury bị kéo lệch sang bên tai trái, đôi tất nhàu nhĩ, còn áo khoác ngoài thì vừa rách vừa bẩn. Tuy vậy, nhưng Hercule Poirot không thấy buồn cười chút nào. Ông thấy rất rõ, đằng sau cái vẻ ngoài xộc xệch đó là những suy nghĩ rạch ròi, những lập luận được sắp xếp chặt chẽ và những linh cảm được phân loại kỹ càng của đại tá Carbury.

- Đúng vậy, tôi luôn là một người gọn gàng. - đại tá Carbury nói tiếp. Ông vẩy tay lơ đãng. - Tôi rất ghét lộn xộn. Nếu vô tình nhìn thấy cái gì lộn xộn là tôi chỉ muốn dọn sạch ngay. Ông hiểu ý tôi không?

Hercule Poirot trang nghiêm gật đầu. Ông hiểu.

- Ở dưới đó không có bác sĩ à? - Ông hỏi.

- Có chứ, hai vị. Một đang bị sốt rét. Còn người kia là một cô gái vừa xong thời gian thực tập. Tuy vậy, tôi thấy cô ta rất biết việc mình làm. Chẳng có gì đặc biệt trong cái chết này cả. Một bà già với trái tim bệnh hoạn. Bà ta luôn phải dùng thuốc trợ tim. Chẳng có gì ngạc nhiên khi bà ta chết bất ngờ như vậy.

- Bạn của tôi ời, thế cái gì khiến ông lo lắng vậy? - Poirot nhẹ nhàng hỏi.

Đại tá Carbury hướng đôi mắt xanh đầy ưu tư của mình về phía nhà thám tử.

- Anh đã bao giờ nghe nói đến tiến sĩ Gerard người Pháp chưa? Theodore Gerard?

- Chắc chắn rồi. Một con người xuất sắc trong giới của ông ta.

- Ông ta rất giỏi chữa các bệnh về thần kinh, - đại tá Carbury khẳng định. - Lúc lên bốn tuổi, vì say mê chỉ giúp việc mà anh cứ khẳng khẳng muốn trở thành tổng giám mục Canterbury khi nào anh 38 tuổi. Anh không thể hiểu tại sao anh lại suy nghĩ như vậy và sẽ không bao giờ hiểu tại sao anh lại suy nghĩ như vậy và sẽ không bao giờ hiểu, nhưng những tay bác sĩ kiểu ông ta có thể giải thích được mà lại rất thuyết phục nữa đấy.

- Tiến sĩ Gerard chắc chắn là một người rất có uy tín về chữa một số chứng loạn thần kinh dạng nặng, - Poirot mỉm cười đồng tình. - Thế à, ý kiến của ông ta về việc xảy ra ở Petra dựa theo hướng lập luận đó chẳng?

Đại tá Carbury lắc đầu cương quyết.

- Không, không. Nếu là thế thì đã không phải quan tâm. Anh đừng nghĩ là tôi không tin chuyện đó là có thật. Chỉ có điều, nó giống như một chuyện mà tôi không tài nào hiểu nổi. Đó là những người Á rập xuống xe khi đang đi giữa sa mạc, sờ vào cát dưới chân và có thể nói chính xác anh đang ở đâu trong vòng một hoặc hai dặm. Đó không phải là phép màu, nhưng cũng gần như vậy. Còn câu chuyện về tiến sĩ Gerard là hoàn toàn có thật. Chỉ là những lập luận rõ ràng. Anh thấy đấy, nếu anh tỏ ra quan tâm, thì anh sẽ rất chú ý, đúng thế không?

- Vâng, vâng.

- Tốt lắm anh bạn. thế thì tôi sẽ gọi điện cho tiến sĩ Gerard lên đây và anh có thể tự mình kiểm nghiệm câu chuyện về ông ta.

Nói rồi đại tá Carbury nhắc máy ra lệnh cho gọi tiến sĩ. Poirot hỏi:

- Thế thành phần gia đình người Mỹ ấy là như thế nào?

- Gia đình đó họ là Boynton. Có hai con trai, một đã kết hôn. Vợ anh ta là một cô gái xinh đẹp, kiểu người ít nói, nhạy cảm. còn có hai cô con gái nữa. Cả hai đều rất ưa nhìn dù mỗi người một vẻ. Cô trẻ hơn có vẻ căng thẳng nhưng chắc là do bị sốc.

- Boynton, - Poirot lẩm bẩm, lông mày khể nhướn lên. – Có cái gì đó lỳ lợ ... rất kỳ lạ.

Đại tá Carbury nhìn ông vẻ dò hỏi. Nhưng thấy Poirot không nói gì thêm, ông lại nói tiếp:

- Có vẻ như bà mẹ đó là một người rất khó chịu! Bà ta bắt họ phải chờ đợi và giữ họ xung quanh để phục dịch mình. Bà ta nắm hầu bao rất chắc và chẳng ai trong số các con có nổi một đồng xu.

- A ha! Thú vị thật. Thế có ai biết bà ta để tiền lại như thế nào không?

- Tôi cũng vừa nghĩ tới vấn đề này, cũng như bình thường thôi. Nó được chia đều cho các con của bà ta.

Poirot gật đầu. Ông hỏi tiếp:

- Ông cho là các con bà ta đều liên quan tới cái chết của bà mẹ?

- Không biết. Cái khó là ở chỗ ấy. Tôi cũng không biết liệu đó có phải là một nỗ lực chung của họ hay chỉ là sáng kiến riêng của một cá nhân nào đó. Mà cũng có thể tất cả chỉ là một phát kiến ảo huyền mà thôi! Dù thế nào đi nữa thì tôi cũng rất muốn nghe những ý kiến của một người chuyên nghiệp như ông. À, mà tiến sĩ Gerard đây rồi

Chương 2

Người đàn ông Pháp, sai những bước đi nhanh nhưng không vội vã tiến vào phòng. Bắt tay đại tá Carbury nhưng ông ta đưa mắt nhìn Poirot về dò hỏi.

Đại tá Carbury giới thiệu:

- Đây là ông Hercule Poirot. Đang làm việc với tôi. Tôi đang nói với ông ấy về việc xảy ra ở Petra.

- À, vâng? – đôi mắt tinh nhanh của tiến sĩ Gerard nhìn Poirot từ đầu tới chân. – Ông cũng quan tâm sao?

Hercule Poirot rút tay lại.

- trời, con người không bao giờ ngừng quan tâm tới vấn đề của người khác.

- Chính xác, - Gerard nói.

- Ông uống gì chứ? đại tá Carbury hỏi.

Ông rót ra một cốc rượu whisky pha với sô đa và đặt nó cạnh khủy tay tiến sĩ Gerard. Ông nhắc chiếc bình cổ thon lên ý dò hỏi, nhưng Poirot lắc đầu. Đại tá Carbury lại đặt chiếc bình xuống và kéo chiếc ghế của mình lại gần hơn nữa.

- Nào, - ông nói. – Chúng ta bắt đầu từ đâu đây?

- Tôi cho là, - Poirot nói với tiến sĩ Gerard, - đại tá Carbury chưa được thỏa mãn lắm đâu.

Tiến sĩ Gerard làm một điệu bộ diễn cảm.

- Và đó là lỗi của tôi, - tiến sĩ Gerard nói – mà có thể là do tôi nhầm. Xin hãy nhớ điều này, đại tá Carbury ạ, tôi cũng có thể nhầm lẫn đấy.

Đại tá Carbury lẩm bẩm:

- Hãy dẫn chứng những lập luận của ông cho Poirot nghe đi, - ông nói.

- Tiến sĩ Gerard bắt đầu bằng việc tóm tắt những sự kiện xảy ra trước chuyến đi tới Petra. Ông đưa ra những phác thảo tóm tắt từng thành viên trong gia đình nhà Boynton mà mô tả trạng thái căng thẳng mà họ đã phải chịu đựng.

Poirot lắng nghe vẻ thú vị.

Sau đó, tiến sĩ Gerard nói đến những sự việc xảy ra vào ngày đầu tiên họ ở Petra, kể lại việc ông đã phải quay trở lại khu trại như thế nào.

- Tôi phải quay trở về lều vì bị sốt rét dữ dội, loại tai biến não, ông giải thích. Vì thế nên tôi định tự tiêm ký ninh vào tĩnh mạch. Đó là phương pháp thông thường nhất.

Poirot gật đầu tán thành.

- Con sốt hành hạ tôi dữ dội. Phải cố gắng lắm tôi mới lết vào được trong lều. Lúc đầu, tôi thậm chí còn chẳng thể nào tìm nổi túi thuốc của mình để đâu nữa, có ai đó đã lấy nó và đặt ở một nơi khác. Sau đó, thì tôi cũng tìm thấy túi thuốc nhưng lại không thấy ống tiêm đâu cả. Tôi phải tìm nó một lúc, cuối cùng chịu, đành phải uống một liều cao ký ninh rồi ngã vật ra giường.

Tiến sĩ Gerard dừng lại một chút, rồi nói tiếp:

- Cho đến tận lúc mặt trời lặn cũng không ai biết là bà Boynton đã chết. Bà ta ngồi dựa lưng

vào ghế nên xác vẫn ở nguyên tư thế ngồi mọi khi, vậy nên không một ai phát hiện ra điều gì bất thường, chỉ cho đến lúc một người hầu đến mời bà ấy đi ăn tối vào lúc 6h30.

Ông mô tả rất chi tiết vị trí của cái hang và khoảng cách của nó tới lều lớn.

- Cô King, là một bác sĩ chuyên môn đã khám nghiệm tử thi. Cô ấy không làm phiền tôi vì biết tôi đang lên cơn sốt. thực sự ra thì cũng chẳng thể làm gì được nữa vì bà Boynton đã chết. Chết trước đó một lúc rồi.

Poirot lẩm bẩm:

- Chính xác là bao lâu?

Tiến sĩ Gerard chậm rãi nói:

- Tôi cho là cô King đã không mấy chú ý tới chi tiết này. Tôi đoán chừng, cô ấy không cho chuyện này là quan trọng.

- Thì ít nhất cũng phải có ai đó biết chính xác khi nào bà ta vẫn còn sống chứ? - Poirot hỏi.

Đại tá Carbury hăng giọng và xem xét một tài liệu có vẻ quan trọng.

- Bà Westholme và cô Pierce có nói đến bà Boynton vào khoảng sau bốn giờ chiều. Lennox Boynton nói chuyện với mẹ mình lúc 4h 30. Khoảng năm phút sau đó thì bà Lennox Boynton nói chuyện rất lâu với bà Boynton. Carol Boynton cũng có nói chuyện với mẹ mình, nhưng vào lúc nào thì cô ấy không nói chính xác được những cuộc nói chuyện này, căn cứ theo lời khai của các nhân chứng khác thì diễn ra vào khoảng 5h 10.

- Ông Jefferson Cope, người Mỹ, một người bạn của gia đình Boynton đã thấy bà Boynton đang ngủ khi ông ta đi dạo quay trở về lều cùng với quý bà Westholme và cô Pierce. Ông ta không nói chuyện với bà Boynton. Lúc đó là khoảng 6h kém 20. Raymond Boynton, cậu con thứ 2 của bà ta, có vẻ như là người cuối cùng nhìn thấy bà ta lúc còn sống. Khi đi dạo về, anh ta có đến gặp và nói chuyện với mẹ mình vào lúc 6h kém 10. Người ta phát hiện ra xác bà ta lúc 6h 30, khi một người hầu đi tới để báo rằng bữa tối đã sẵn sàng.

- Có ai tới gần bà ta trong khoảng thời gian từ lúc ông Raymond Boynton nói chuyện với bà ta tới lúc 6h 30 không? - Poirot hỏi.

- Theo tôi hiểu thì không?

- Nhưng có thể có ai đó đã tới gần bà ta thì sao? - Poirot vẫn khẳng khái.

- Tôi không cho là như vậy. Trong khoảng gần 6h tới 6h30, những người phục vụ đi lại suốt, mọi người ra vào lều liên tục. Không một người nào nhìn thấy có ai đó tới gần bà ta cả.

- Thế thì Raymond Boynton chắc chắn là người cuối cùng nhìn thấy mẹ anh ta còn sống? - Poirot nói.

Tiến sĩ Gerard và đại tá Carbury đưa mắt nhìn nhau.

Đại tá Carbury gõ gõ ngón tay trên bàn.

- Chúng ta sẽ bắt đầu xem xét vụ án này từ đây, - ông nói. - Tiếp tục đi Gerard. Bây giờ mới là phần của anh đấy.

Tiến sĩ Gerard nói:

- Như tôi vừa nói lúc nãy, khi cô Sarah King khám cho bà Boynton, cô ta thấy không cần thiết phải xác định thời gian cụ thể lúc bà Boynton chết. Cô ấy chỉ đơn giản nói là bà Boynton đã chết "được một lúc" nhưng rồi vào ngày hôm sau, vì những lý do cá nhân, tôi đã cố gắng khoanh hẹp phạm vi lại và có vô tình nói rằng Raymond là người cuối cùng nhìn thấy mẹ anh ta còn sống khoảng trước sáu giờ một chút. Tôi hết sức lấy làm ngạc nhiên khi cô Sarah King

nói thẳng chuyện đó là không thể ... rằng, vào lúc đó bà Boynton chắc chắn đã chết rồi.

Poirot nhướn lông mày lên dò hỏi.

- Kỳ cục, thật là kỳ cục. Thế ông raymond Boynton nói gì về việc này?

Đại tá Carbury đột ngột nói chen vào.

- Anh ta thề là mẹ anh ta còn sống. Anh ta đã đến gần bà ta và nói: « Con về rồi đây. Con hy vọng là mẹ đã có một buổi chiều tuyệt đẹp phải không? » Hay đại loại là anh ta nói như vậy. Anh ta còn nói là mẹ anh ta còn lắm bầm « rất khoẻ », và sau đó thì anh ta về lều của mình.

Poirot chau mày khó hiểu.

- Lỳ lạ, - Ông nói - Kỳ lạ thật. Hãy cho tôi biết có phải lúc đó trời chạng vạng tối không?

- Mặt trời vừa mới lặn.

- Kỳ lạ, Poirot lại thốt lên. - Thế còn ngài, thưa tiến sĩ Gerard ông khám nghiệm tử thi vào lúc nào?

- Mãi cho tới ngày hôm sau. Chính xác là vào lúc 9h sáng.

- Theo ông thì cái chết xảy ra là lúc nào?

Người đàn ông Pháp nhún vai.

- Rất khó nói được chính xác là vào lúc nào sau một khoảng thời gian lâu như vậy. Thông thường thì chỉ sau vài tiếng thôi. Nếu giả thử tôi bắt buộc phải đưa ra các chứng cứ theo nhận xét của tôi, thì cũng chỉ có thể nói bà ta chắc chắn đã chết trước đó 12 tiếng hoặc không quá 18 tiếng. Các ngài thấy đấy, chẳng giúp gì được cả.

- Cứ tiếp tục đi Gerard, - đại tá Carbury nói – Anh cứ nói nốt cho ông ấy nghe đi.

- Khi thức dậy vào buổi sáng, - tiến sĩ Gerard nói tiếp, - Tôi đã thấy cái ống tiêm ở đằng sau ngăn bày rượu trên tủ gương rồi

Ông dướn người về phía trước.

- Ông có thể cho rằng ngày hôm trước tôi đã không nhìn thấy nó bởi vì tôi bị sốt mê man, đau đốn khắp mình mẩy, từ đầu tới chân run bần bật. Vậy thì như thế nào khi một người tìm cứ kiếm một vật luôn luôn ở một chỗ cố định mà lại không thể tìm ra nó! Tôi chỉ có thể nói rằng tôi khẳng định cái xi lanh đã không có ở vị trí đó ngày hôm trước.

- Ở đây còn có chuyện còn khó hiểu hơn, - đại tá Carbury nói.

- Đúng vậy, có hai việc mà dù chúng là gì đi nữa thì cũng rất có ý nghĩa. Thứ nhất là ở cổ tay của người chết có một vết mà những vết như vậy thường là do xi lanh kim tiêm gây ra. Con gái bà ta giải thích đó là vết đâm của một cây ghim cài.

Poirot ngo nguậy trên ghế.

- Cô con gái nào của bà ta?

- Cô Carol.

- Vâng, vậy tôi xin anh hãy nói tiếp đi.

- Còn đây là điểm thứ hai. Tình cờ khi kiểm tra lại túi thuốc, tôi nhận thấy cái lọ đựng digitalin đã vơi đi rất nhiều.

- Digitalin, - Poirot nói – có phải là một loại độc dược cực mạnh không?

- Đúng thế. Nó được chiết xuất từ digitalis purpurea hay còn gọi thông thường là lá mao địa hoàng tía. Lá này gồm bốn chất cơ bản là digitalin, digitonin, digitalein và digitoxin. Trong đó digitoxin được coi là thành phần độc nhất trong lá cây mao địa hoàng tía. Theo thí nghiệm của Kopp, nó độc hơn các chất digitalin hay digitalein từ 6 tới 10 lần. ở Pháp nó được phép dùng để làm thuốc, còn ở Anh thì không?

- Với một trọng lượng chất digitoxin thì sao?

Tiền sĩ Gerard nghiêm mặt nói:

- Nếu một trọng lượng lớn digitoxin được bất thường đưa vào máu qua tiêm tĩnh mạch có thể gây đột tử do chúng làm tê liệt tim một cách nhanh chóng. Người ta đã tính toán rằng chỉ với bốn miligam digitoxin cũng có thể làm chết một người trưởng thành.

- Bà Boynton có vấn đề về tim sao?

- Đúng vậy, thực tế là bà ta thường xuyên phải dùng một loại thuốc có chứa chất của lá cây mao địa hoàng.

- Rất thú vị đấy. – Poirot nói ; Ông muốn nói là cái chết của bà ta một phần là do dùng thuốc quá liều chăng? Đại tá Carbury hỏi?

- Đấy cũng là một khả năng. Nhưng tôi còn thấy hơn thế nữa cơ.

- Trong một vài trường hợp, - tiến sĩ Gerard nói – thì digitalin có thể được coi là một loại biệt dược tích lũy. Hơn nữa, xem xét kết quả giải phẫu tử thi thì các thành phần chính của digitalin có thể giết chết người nhưng không để lại dấu hiệu nào đáng kể.

Poirot khẽ gật đầu tán thành.

- Đúng vậy, thật là rõ ràng, rất thông minh. hầu như là không thể chứng minh ngọn ngành cho bạn bồi thẩm. À, nhưng để tôi nói thế này, thưa các ông, nếu đây là một vụ giết người, thì đó là một tên giết người rất thông minh! Cái xi lanh được đặt vào chỗ cũ, chất độc thì cùng loại với thuốc trị bệnh của người bị hại, các khả năng gây ra cái chết có thể là do nhầm lẫn hoặc tai nạn. Tất cả đều được làm nổi bật. Ô! đúng rồi, ở đây có sự tính toán kỹ lưỡng là sự suy nghĩ là sự quan tâm và một tài năng bẩm sinh.

Trong một lúc lâu, ông ngồi mà chẳng nói gì, sau đó ông ngẩng đầu lên và nói:

- Tuy nhiên, có một điều đang làm tôi rối trí.

- Điều gì vậy?

- Kẻ ăn trộm chiếc xi lanh.

- Nó đã bị mang đi, - tiến sĩ Gerard vội nói.

- Bị lấy mang đi rồi lại mang về.

- Đúng vậy.

- Kỳ lạ, - Poirot nói - Rất kỳ lạ. Còn nếu không thì mọi việc đã trùng khớp ...

Đại tá Carbury nhìn ông tò mò.

- Thế, ý kiến của một chuyên gia như ông về vụ này như thế nào? liệu đó có phải là một vụ giết người không? – Ông hỏi.

Poirot giơ một bàn tay lên.

- Đợi một chút. Chúng ta chưa đi tới điểm đó mà. Vẫn còn có những chứng cứ cần được xem xét.

- Chứng có gì vậy? Ông đã có tất cả rồi đấy thôi.

- À, nhưng đây là cái chứng có mà tôi, Hercule Poirot, sẽ mang tới cho các ông.

Ông gật đầu và khẽ mỉm cười khi thấy vẻ mặt sững sốt của hai người đối diện.

- Vậy đó, thật là khôi hài rằng tôi, người vừa được các ông kể cho nghe câu chuyện mà các ông không hề biết. Nó thế này. Một đêm khi đang ở khách sạn Solomon, tôi đi ra phía cửa sổ để xem nó đã được đóng chưa?

- Thế nó đóng hay mở? - Đại tá Carbury hỏi.

- Đóng, Poirot khẳng định. – Vì nó đang mở nên tôi đi tới để đóng lại. Nhưng tôi chạm đến cái then cài và định đóng cửa lại thì tôi nghe một giọng nói. Một giọng nói thật dễ chịu, rất ấm và rõ ràng, nhưng ẩn chứa một sự căng thẳng thần kinh. Tôi tự nhủ mình phải tìm ra giọng nói này mới được. Giọng nói ấy nói gì? Chỉ có mấy từ “Em cũng biết rằng bà ta sẽ phải chết.”

Ông ngừng lại.

- Lúc đó, naturellement – (tiếng Pháp: một cách tự nhiên thôi) – tôi không cho những lời đó ám chỉ một vụ giết chóc. Tôi chỉ nghĩ đó có thể là một nhà văn hay một kịch giả đang nói chằng. Nhưng bây giờ ... tôi không chắc như vậy nữa. mà phải nói là, tôi chắc chắn người có giọng nói đó không phải nhà văn mà cũng không phải là kịch gia.

Ông ngừng lại một chút rồi tiếp tục:

- Thừa các công, tôi xin tuyên bố điều này, với tất cả những gì mà tôi biết và tôi tin tưởng, những lời nói trên được nói ra bởi một người nam trẻ tuổi, người mà tôi đã nhìn thấy ở phòng đợi của khách sạn và là người, theo như tôi đã dò hỏi, chính là Raymond Boynton

Chương 3

- Raymond Boynton nói như vậy.

Một tiếng kêu thanh thốt chợt bật ra từ phía người đàn ông Pháp.

- Ông nghĩ là không thể như thế sao nếu xét theo khía cạnh tâm lý.

Poirot nghiêm nghị hỏi.

Gerard lắc đầu.

- Không, tôi không nói như vậy. Tôi chỉ ngạc nhiên, vâng. Tôi ngạc nhiên bởi vì rõ ràng là có đủ chứng cứ để nghi ngờ Raymond Boynton.

Đại tá Carbury thở dài. Tiếng thở dài của ông như một lời than vãn. – Ôi những nhà tâm lý học!

Câu hỏi đặt ra bây giờ là, - ông lẩm bẩm – chúng ta sẽ làm gì với chuyện này đây?

Gerard khẽ nhún vai.

- Thực tình tôi không biết các ông sẽ làm gì, - ông thú nhận. - Chúng có đó rõ ràng là không thuyết phục rồi. Các ngài biết là đã có một vụ giết người xảy ra, nhưng để chứng minh được thì thật là khó.

- Tôi hiểu, - đại tá Carbury nói – Chúng ta nghi ngờ là đã có một vụ án mạng nhưng chúng ta chỉ có ngời và vụn vụn các ngón tay thế này thôi! Tôi không thích như vậy! Và như để giảm nhẹ sự trách móc đó, ông để thêm một câu nói muôn thuở của mình: - Tôi là người ưa gọn ghẽ.

- Tôi biết. Tôi biết, - Poirot gật đầu cể rất thông cảm. – Ông rất muốn làm rõ ràng chuyện này. Ông muốn biết chính xác chuyện gì đã xảy ra và xảy ra như thế nào. Thế còn ông, tiến sĩ Gerard? Ông đã nói là chẳng có gì để làm sao. Rằng chúng có mà tôi đưa ra sẽ bị coi là không đáng thuyết phục sao? Cũng có thể đúng đấy. Nhưng liệu ông có thỏa mãn không nếu như vấn đề chỉ dừng lại có vậy thôi?

- Cả cuộc đời bà ta thật tồi tệ, - Gerard chậm rãi nói. – Dù sao đi nữa thì cái chết cũng sẽ đến với bà rất nhanh thôi, trong một tuần, một tháng, một năm.

- Ông cho là như vậy sao? – Poirot vẫn khẳng khái hỏi.

Gerard nói tiếp:

- Cái chết của bà ta chẳng có gì đáng nghi ngờ hết. Nói như thế nào nhỉ? ... là bà ta chết sẽ rất có lợi cho những người khác. Cái chết này đã mang lại sự tự do cho các thân nhân trong gia đình bà ta. Tôi cho là họ sẽ có cơ hội để phát triển. Tất cả bọn họ, những con người có phẩm chất tốt và thông minh. Bây giờ, họ sẽ có cơ hội để trở thành những công dân có ích cho xã hội! Cái chết của bà Boynton, theo như tôi nhận định, chẳng mang lại điều gì ngoại trừ những điều tốt lành.

Lần thứ ba, Poirot nhắc lại câu hỏi ban nãy của mình.

- Ông cho là như thế?

- Không, - Tiến sĩ Gerard bỗng đập tay lên bàn, nói.

- Tôi không “thỏa mãn”, theo như cách nói của ngài! Bản năng mách bảo tôi phải bảo vệ sự sống chứ không phải là vội vã chạy đến với cái chết. Vì vậy, dù trí óc của tôi có thể nhắc đi, nhắc lại rằng cái chết của người phụ nữ này là một điều tốt, thì trí óc vô thức của tôi lại nổi

loạn chống lại điều đó! Thật là không hay chút nào, thưa các ông khi mà một con người phải chết trước khi cái chết thực sự đến với họ.

Poirot mỉm cười. Ông ngả người ra phía sau, hài lòng với câu trả lời mà ông đã phải rất kiên nhẫn để có được.

Đại tá Carbury điềm nhiên nói:

- Ông ta không thích án mạng! Đúng quá rồi còn gì! Tôi cũng không còn thích nữa.

Ông nâng chai rượu và tự rót cho mình một ly rượu whisky với sô đa. Cốc của các vị khách thì vẫn đầy nguyên.

- Còn bây giờ, - ông nói, quay trở lại với chủ đề cũ. - Còn bây giờ chúng ta sẽ đi sâu vào tìm hiểu vấn đề. Trong chuyện này có thể làm được gì không? Chúng ta không thích chuyện này, không thích! Nhưng chúng ta có thể sẽ phải giải quyết nó! Đừng có vội mà ầm ĩ lên nếu như các anh chưa làm xong việc.

Gerard trườn người ra phía trước.

- Với tư cách là một chuyên gia, ý kiến của ông về vụ này thế nào, ông Poirot.

Poirot suy nghĩ một chút trước khi trả lời. một cách phương pháp, ông cẩn thận xếp lại hai cái gạt tàn thuốc và xếp những que diêm đã ad&nh lửa rồi thành một đồng. Rồi ông nói:

- Ông mong muốn biết ý kiến của tôi rằng ai đã giết bà Boynton phải không đại tá Carbury? (Cứ giả sử là bà ta bị giết và đã chết không bình thường). Ông muốn biết chính xác bà ta bị giết như thế nào và khi nào phải không? hay nói tóm lại là ông muốn biết toàn bộ sự thật của vụ án mạng này chứ gì?

- Vâng, quả thật là tôi muốn biết. - carbury điềm tĩnh nói.

Hercule Poirot từ từ nói:

- Tôi không thấy có lý do gì để không nói cho các ông biết cả!

Tiến sĩ Gerard nhìn Poirot hoài nghi. Còn đại tá Carbury bày tỏ sự quan tâm vừa phải.

- Ồ, ông nói. - Ông thấy thế thật sao? Thật là thú vị. Làm thế nào mà ông suy đoán được vụ này?

- bằng việc sàng lọc kỹ lưỡng các chứng cứ, bằng việc tiến hành lập luận.

- Rất trùng với ý tôi, - đại tá Carbury nói.

- Và bằng việc xem xét các khía cạnh tâm lý.

- rất phù hợp với tiến sĩ Gerard, - đại tá Carbury nói. - và sau đó, sau khi anh đã sàng lọc các chứng cứ ; lập luận và nghiên cứu tâm lý. Đây ảo thuật gia! Anh nghĩ là anh có thể lôi từ trong mũ ra một con thỏ sao?

- Tôi sẽ cực kỳ ngạc nhiên nếu như tôi không thể làm được như thế. - Poirot bình thản nói.

Đại tá Carbury nhìn ông chăm chú qua vành ly rượu của mình. chỉ là một khoảnh khắc thôi, đôi mắt có vẻ như lơ đãng của ông thôi không còn lơ đãng nữa mà chúng đang xem xét và thẩm định.

Đại tá đặt cái ly của mình xuống lăm bầm.

- Ông nói gì về chuyện này, tiến sĩ Gerard?

- Tôi thừa nhận là tôi nghi ngờ sự thành công này ... Tuy vậy, tôi biết rằng ông Poirot đây rất có một tài năng cực kỳ .

- Tôi rất có tài, đúng vậy, - người đàn ông bé nhỏ nói. Và ông mỉm cười khiêm tốn.

Đại tá Carbury quay đầu đi và húng hắng ho.

Poirot nói tiếp:

- Việc đầu tiên phải quyết định đó là liệu đây có phải là một vụ án mạng do cả gia đình Boynton cùng lên kế hoạch và tiến hành hay không hay đây chỉ đơn thuần là nỗ lực của một thành viên nào đó trong gia đình. Nếu giả thuyết sau là đúng, thì ai trong gia đình Boynton đã làm việc ấy.

Tiến sĩ Gerard nói:

- Ông đã có chứng cứ rồi còn gì. Tôi nghĩ là chỉ có một người cần phải xem xét thôi. Đó là Raymond Boynton.

- Tôi đồng ý, - Poirot nói. - Những gì mà tôi tình cờ nghe thấy và sự mâu thuẫn giữa lời khai của Raymond với lời khai của cô bác sĩ trẻ rõ ràng đã đặt anh ta vào danh sách những kẻ bị tình nghi đầu tiên rồi còn gì.

- Anh ta cũng là người cuối cùng nhìn thấy bà Boynton khi bà ta còn sống. Hay đó là chuyện anh ta tự nghĩ ra. Sarah King thì phủ nhận chuyện đó. Nào hãy nói xem, tiến sĩ Gerard, liệu đây có phải ... ờ ... anh biết tôi định nói gì rồi mà, một sự cảm thông nho nhỏ, chúng ta có thể nói thế không nhỉ?

Người đàn ông Pháp gật đầu.

- Rõ ràng là như vậy.

- À ha! Cô bác sĩ ấy có phải là cô gái trẻ, da hơi ngăm ngăm, tóc chải hất ra sau không, cái cô có đôi mắt màu nâu nhạt mà tính cách thì rất quyết đoán không?

Tiến sĩ Gerard nhìn ông hơi ngạc nhiên.

- vâng đúng vậy, ông đã tả cô ta rất chính xác đấy.

- Tôi nghĩ là mình đã từng gặp cô ta ở khách sạn Solomon. Cô ta nói chuyện với Raymond Boynton và sau đó, thì anh ta cứ như là planté(là đang trong giấc mơ) vậy, đứng như trời trồng ngoài cửa thang máy. Tôi đã phải nói « xin lỗi » ba lần liền anh ta mới nghe ra rồi bỏ đi luôn.

Poirot vẫn đang nghĩ ngợi điều gì đó. rồi ông nói:

- Vì vậy, để bắt đầu, chúng ta sẽ chấp nhận chứng cứ y khoa của cô Sarah King tuy vẫn còn rất nghi ngại. Cô ta đúng là rất thú vị. – Ông ngừng lời một chút rồi nói tiếp: - Tiến sĩ Gerard, ông có cho là Raymond Boynton có thể dễ dàng thú nhận chuyện giết người không?

Gerard từ tốn nói:

- Ý của ông thì đây là một tên giết người rất thận trọng và mưu mô chứ gì? Có, tôi nghĩ là rất có khả năng nhưng chỉ là khi anh ta ở trong tình trạng căng thẳng tâm lý quá độ thôi.

- Thế tình trạng đó có biểu hiện ra không?

- Rất rõ. Chuyển đi du lịch ra nước ngoài này, không còn nghi ngờ gì nữa, đã làm cho sự căng thẳng mà cả gia đình đó đang phải sống, càng tăng cao hơn nữa. họ nhận ra sự tương phản rõ rệt giữa một bên là cuộc sống riêng của gia đình họ với một bên là cuộc sống của những người bình thường khác. Trong trường hợp của Raymond ...

- Thì sao?

- Sự phức tạp còn tăng thêm bởi sự quyến rũ mạnh mẽ của Sarah King.

- Có thể điều đó đã là cái cớ thêm kích thích anh ta chăng?

- Chính vậy đó.

Đại tá Carbury húng hắng ho.

- Trúng đích rồi. những gì mà anh tình cờ nghe được “Em cũng biết là bà ta sẽ phải chết” chắc chắn là phải nói với một ai đó.

- Một điểm rất hay đấy, - Poirot nói – Tôi đã không quên đâu. Đúng vậy, Raymond Boynton nói như vậy với ai? Rõ ràng quá rồi còn gì, với một thành viên trong gia đình anh ta. Nhưng người nào? Ông có thể nói gì nào, thừa tiến sĩ, về trạng thái tâm lý của các thành viên khác trong gia đình Boynton.

Gerard trả lời ngay lập tức.

- Carol Boynton, tôi cũng phải nói luôn, cũng ở trong tình trạng tâm lý hết như Raymond – đó là tâm lý muốn nổi loạn kèm theo sự kích thích thần kinh thái quá, tuy vậy trường hợp của cô ta lại không đáng ngại, nếu dựa vào yếu tố giới tính. Lennox Boynton thì đã qua cái tuổi muốn nổi loạn này rồi. Anh ta chìm sâu vào trong sự bàn luận. Tôi thấy rõ là anh ta rất khó tập trung. Cái phương pháp mà anh ta sử dụng để phản ứng lại những việc xảy ra xung quanh, đó là càng ngày càng co mình lại. Anh ta rõ ràng là một người nhút nhát.

- Thế còn vợ anh ta thì sao??

- Vợ anh ta, cho dù có vẻ mệt mỏi và bất hạnh, cũng không tỏ ra bị căng thẳng thần kinh quá mức. Tôi tin chắc rằng cô ta đang lưỡng lự chưa muốn quyết định.

- Quyết định gì vậy?

- Quyết định nên hay không nên bỏ chồng ra đi.

Gerard kể lại câu chuyện của mình với ông Jefferson Cope.

Poirot gật gật đầu ra vẻ hiểu.

- Thế còn cô gái trẻ hơn, Ginevra, có phải tên cô ta là như vậy không?

Về mặt tiến sĩ Gerard trở nên nghiêm trọng. Ông nói:

- Tôi phải nói ngay là trạng thái tinh thần của cô gái này là cực kỳ nghiêm trọng. Cô ta đã có những biểu hiện của chứng tâm thần phân liệt. Vì không thể chịu nổi những căng thẳng trong cuộc sống, cô ta đang dấn mình vào một vương quốc của tưởng tượng. Cô ta luôn bị những chuyện bình thường trong cuộc sống ám ảnh, rằng mình bị ngược đãi, Rằng cô ta là một nhân vật quý tộc đang gặp nguy hiểm, kẻ thù bao vây xung quanh cô ta!

- Và điều đó ... nguy hiểm sao?

- Rất nguy hiểm. Đó là khởi đầu của một chứng bệnh thường được gọi là chứng cuồng sát. Người mắc phải chứng bệnh đó sẽ giết người không phải chỉ để thỏa mãn ước muốn được giết chóc mà còn để tự bảo vệ mình. Anh ta hoặc cô ta phải giết chết để không bị người khác giết mình. Quan điểm đó của họ là hoàn toàn có lý.

- Thế có nghĩa là ông cho rằng Ginevra Boynton có thể là người đã giết bà mẹ chăng?

- Đúng vậy. Nhưng tôi nghi ngờ không hiểu cô ta đủ trí tuệ hay một suy diễn lô gíc để tiến hành vụ giết người như nó đã diễn ra hay không. Biểu hiện của chứng bệnh này rất đơn giản và rõ ràng. Và tôi hoàn toàn tin chắc nếu là cô ta thì chắc hẳn cô ta đã chọn một phương pháp ngoạn mục hơn.

- Nhưng cô ta cũng có thể làm việc đó chứ? – Poirot vẫn khẳng khái hỏi.

- Đúng vậy, Gerard thừa nhận.

- Và sau đó sự việc được tiến hành khi nào? Ông có cho rằng những người khác trong gia đình biết ai đã làm việc đó không?

- Họ biết! - Đại tá Carbury bắt ngờ xen vào. - Nếu tình cờ tôi biết một đám người đang có điều gì đó phải giấu giếm thì đó chính là họ! Họ đang khéo léo làm việc đó!

- Chúng ta sẽ bắt họ phải nói ra điều đó là gì. - Poirot nói.

- Bằng cách tra tấn à? - Đại tá Carbury nói, cặp lông mày của ông nhướn lên.

- Không đâu. - Poirot lắc đầu. Chỉ là một câu chuyện xã giao bình thường thôi. Nói chung, anh cũng biết là sau rốt mọi người cũng sẽ nói cho anh sự thật. Bởi vì như thế sẽ dễ dàng hơn và chẳng cần nhiều tới khả năng sáng tạo! Anh có thể nói dối một người, hai người hoặc ba hoặc thậm chí là bốn, nhưng anh ta không thể nói dối với tất cả mọi người được. Và vì thế sự thật trở nên rất rõ ràng.

- Có vẻ là như vậy đấy, - Carbury đồng ý.

Thế rồi ông ta nói thẳng ra:

- Ông vừa nói là ông sẽ nói chuyện với họ? Điều đó có nghĩa là ông sẽ nhận vụ này chứ?

Poirot cúi đầu.

- Chúng ta phải nói rõ chuyện này. - Ông nói. - Những gì anh yêu cầu, và những gì tôi phải đảm trách, đó là đưa ra được sự thật. nhưng hãy nhớ điều này, thậm chí ngay cả khi chúng ta đã tìm ra được sự thật, chưa chắc chúng ta đã có chứng cứ. Hay phải nói như thế này, có thể chứng cứ sẽ không được chấp nhận tại toà. Các ông hiểu không?

- Hiểu, - Carbury nói - Ông sẽ làm tôi thỏa mãn với những gì đã thực sự xảy ra, sau đó thì tùy thuộc vào quyết định của tôi có hành động hay không. tất nhiên là phải quan tâm cả tới các khía cạnh Quốc tế nữa. dù sao thì vụ này cũng sẽ được giải quyết không lộn xộn. Tôi không thích lộn xộn chút nào.

Poirot mỉm cười.

- Còn một điều nữa, - Carbury nói - Tôi sẽ không cho anh nhiều thời gian đâu. Không thể giam giữ họ vô hạn định được.

Poirot bình thản nói ;

- Ông có thể giữ họ trong vòng hai mươi bốn giờ. Vào đêm mai ông sẽ có sự thực.

Đại tá Carbury trở mắt nhìn ông.

- Anh hơi quá tự tin chẳng? - ông hỏi.

- Tôi biết khả năng của mình, - Poirot lẩm bẩm trả lời:

Khó chịu bởi cái thái độ không Anh chút nào cả, đại tá Carbury quay mặt đi và đưa tay vân vê bộ râu mép xồm xoàm của mình.

- Được thôi, ông lẩm bẩm. - Tùy anh thôi.

- Nếu như ông thành công, bạn của tôi, tiến sĩ Gerard nói - thì ông thực sự là một con người phi thường đấy.

Chương 4

Sarah King nhìn Hercule Poirot thật lâu vẻ dò hỏi. Cô chú ý tới hình dáng cái đầu thon thon, bộ ria mép xồm xoàm, vẻ ngoài bóng bẩy và mái tóc đen đáng ngờ của ông. Một thoáng nghi ngờ xuất hiện trong đôi mắt cô.

- Thế nào, Mademoiselle, cô hài lòng chứ?

Sarah bỗng đỏ mặt khi cô bắt gặp vẻ mỉa mai châm biếm trong cái nhìn của ông.

- Tôi xin lỗi, - Cô ngượng ngịu nói.

- Du tout! (Không sao đâu), tôi vừa mới học được câu này đây, cô đã cho tôi một cơ hội để thực hành đấy?

Sarah hơi mỉm cười.

- Vậy thì xin ông cũng bỏ qua cho tôi. - Cô nói.

- Chắc chắn rồi. Tôi sẽ không đăng trí lặp lại việc đó nữa đâu.

Cô nhìn ông thẳng thắn. Ông ta muốn ám chỉ điều gì qua giọng nói. Nhưng Poirot vẫn đang mãi vùn về bộ ria mép của mình một cách thích thú và Sarah nghĩ (lần này là lần thứ hai), người đàn ông này đúng là một kẻ khoác lác!

Khi đã lấy lại được tự chủ, cô ngồi thẳng người lên hơn nữa và dò hỏi:

- Tôi nghĩ là mình không hiểu lắm về mục đích của cuộc thẩm vấn này?

- Thế tiến sĩ Gerard tốt bụng không giải thích gì sao? - Sarah cau có nói:

- -Tôi không hiểu tiến sĩ Gerard. Hình như ông ta cho rằng ...

- Cái quốc gia Đan mạch của ông ta đang bắt đầu mục nát, - Poirot nói. - Cô thấy không, tôi cũng biết văn hào Shakespeare của cô đấy.

Sarah gạt phăng chủ đề Shakespeare.

- Thế tất cả những chuyện ầm ĩ này là nhằm mục đích gì? - Cô hỏi.

- Eh bien - (vậy tốt) thôi được rồi, người thì muốn biết, người lại không muốn biết sự thật việc xảy ra ở đây?

- Có phải ông muốn nói tới cái chết của bà Boynton phải không?

- Đúng vậy?

- Có cần phải ầm ĩ về một chuyện không đâu vào đâu không? Tất nhiên, ông là một chuyên gia về lĩnh vực này, thưa ông Poirot. Và đó là nhiệm vụ tất yếu của ông.

Poirot kết thúc nốt câu nói của Sarah.

- Công việc tất yếu của tôi là khám phá ra tội ác, vì thế lúc nào tôi cũng phải xin lỗi vì phải làm như vậy sao?

- Đúng vậy, có thể lắm chứ.

- Cô không nghi ngờ gì về cái chết của bà Boynton sao?

Sarah nhún vai:

- Thật vậy, thưa ông Poirot, nếu như ông đã từng ở Petra, thì ông sẽ nhận ra ngay rằng chuyến đi tới đó quả là một công việc hết sức vất vả đối với một người phụ nữ lớn tuổi mà lại bị bệnh về tim mạch như bà Boynton.

- Do vậy mà cô cho vụ này là hết sức dễ hiểu, phải vậy không?

- Chắc chắn vậy. Tôi không thể hiểu nổi thái độ của tiến sĩ Gerard. Ông ta thậm chí chẳng biết tí gì về chuyện này cả. Ông ta lên cơn sốt. Tôi rất khâm phục những kiến thức y học siêu đẳng của ông ta nhưng trong trường hợp này, ông ta chẳng có việc gì phải dính líu vào. Tôi cho là họ có quyền có một buổi tối ở Jerusalem nếu như họ muốn và họ có quyền không bằng lòng với những lời khai của tôi.

Poirot im lặng một lúc rồi ông nói:

- Có một việc mà cô không hề biết, cô King ạ. Tiến sĩ Gerard chắc chưa nói với cô.

- Chuyện gì vậy? Sarah hỏi.

- Cái túi đựng thuốc mà tiến sĩ thường hay mang theo đã bị mất một loại độc dược. Đó là digitalin.

-Ồ! - Rất nhanh, Sarah hiểu ngay được khía cạnh mới mẻ của vụ việc. Và cũng rất nhanh, cô đưa ngay ra một điểm đáng ngờ.

- Tiến sĩ Gerard có chắc như vậy không?

Poirot nhún vai.

- Cô cũng biết rồi, thưa cô, là một bác sĩ thì bao giờ cũng phải thận trọng khi đưa ra lời nhận định của mình.

-Ồ! Vâng tất nhiên rồi. Điều đó thì chẳng cần phải nói ra làm gì. Nhưng lúc đó ông ta đang lên cơn sốt rét cơ mà.

- Tất nhiên là đúng vậy.

- Thế ông ta có cho là lọ thuốc bị lấy mất lúc nào không?

- Cái đêm ông ta tới Petra, ông ta đã mở túi thuốc của mình. Ông ta muốn lấy thuốc Fenaxentin vì bị đau đầu dữ dội. Sáng ngày hôm sau, ông ta đặt lại lọ thuốc Fenaxentin vào túi và đóng lại, ông ta hầu như tin chắc rằng tất cả các loại thuốc trong túi đều còn nguyên vẹn cả.

- Hầu như thôi sao? – Sarah nói.

Poirot nhún vai.

- Đúng thế, ở đây có một điểm chưa rõ ràng! Điều chưa rõ ràng ấy có thể làm bất cứ ai, những người trung thực, đặt ra câu hỏi.

Sarah gật đầu.

- Vâng, tôi biết vậy. Người ta thường không mấy tin tưởng vào những người luôn tỏ ra quá tự tin. Nhưng cũng vậy thôi, thưa ông Poirot, chứng cứ này quá nhẹ cân. Đối với tôi nó ...- Cô ngừng lời. Poirot, nói nốt phần cuối.

- Đối với cô việc điều tra của tôi là không đúng đắn!

Sarah nhìn thẳng vào mặt ông và nói:

- Thẳng thắn ra là như vậy. Liệu ông có chắc không, ông Poirot, rằng đây không phải một kiểu giải trí trên nỗi đau của người khác đấy chứ?

Poirot mỉm cười.

- Cuộc sống riêng tư của một gia đình bị rối tung và đảo lộn cho nên Hercule Poirot có thể chơi một chút trò thám tử để giải trí chăng?

- Tôi không có ý công kích ông nhưng liệu điều đó có chút gì đúng không?

- Vậy thì có nghĩa là cô đang đứng về phía gia đình nhà Boynton, phải không?

- Tôi nghĩ là như vậy. Họ đã chịu đựng đủ rồi. Và họ... họ không cần phải chịu đựng thêm nữa.

- Và La Maman, (bà mẹ của họ), bà ta không thể ưa nổi, khó tính và độc ác, vậy thì bà ta nên chết hơn là sống chứ gì? Có phải vậy không hả?

- Nếu ông đã nghĩ như vậy ..., - Sarah ngừng lời, mặt đỏ bừng lên, rồi cô nói tiếp: thì tôi muốn nói là không nên bới vụ này ra làm gì nữa.

- Đẳng nào cũng thế cả mà thôi. Có người đã nghĩ như vậy đấy! Ví dụ như cô chẳng hạn, thừa cô thân quý! Còn tôi thì không! Đối với tôi, chuyện gì cũng thế cả. Nạn nhân có thể là một người tốt bụng hoặc, ngược lại, là một con quỷ xấu xa. Điều đó chẳng làm tôi động lòng. Sự thật thì vẫn không thay đổi. Tôi luôn luôn tâm niệm một người nếu chẳng may chết đi thì không phải lúc nào tôi cũng sẽ coi chuyện đó hẳn phải là một vụ giết người.

- Giết người! – Sarah hít mạnh vào. – Nhưng có chứng cứ gì chứng tỏ đó là một giết người? Thật là một lý lẽ nông cạn mà một người có thể tưởng tượng ra được! Bản thân tiến sĩ Gerard cũng không chắc chắn cơ mà!

Poirot điềm tĩnh nói:

- Nhưng thưa cô, đã có những bằng chứng khác.

- Bằng chứng gì?

Giọng nói của Poirot thoát trở lên sắc lạnh.

- Có một vết kim tiêm trên cổ tay của nạn nhân. Và một điều nữa đây. Những lời nói mà tôi tình cờ nghe được ở Jerusalem vào một đêm cực kỳ tĩnh lặng khi tôi ra đóng cửa sổ phòng ngủ khách sạn. Liệu tôi có thể nói cho cô nghe những từ đó là gì không, cô King? Chúng là thế này: tôi nghe ngài Raymond nói: - Em cũng biết rồi bà ta sẽ phải chết mà?

Ông nhận thấy sắc mặt Sarah biến đổi. Cô nói:

- Ông nghe thấy như vậy ư?

- Đúng vậy?

Cô gái nhìn chằm chằm về phía trước mặt mình. Cuối cùng cô nói:

- Có thể là chính ông đã nghe thấy điều đó!

Poirot mặc nhận.

- Đúng, đó chính là tôi. Những việc đó xảy ra. Bây giờ thì cô đã hiểu tại sao nên tiến hành điều tra?

Sarah lặng lẽ trả lời:

- Tôi nghĩ là ông đã hoàn toàn đúng.

- À! Vậy thì cô sẽ giúp tôi chứ?

- Chắc chắn rồi.

Giọng nói của cô như bình thường, không biểu lộ cảm xúc gì. Cô nhìn thấy vẻ bình thản trong

đôi mắt của Hercule Poirot - Poirot cúi đầu cảm ơn Sarah.

- Xin cảm ơn cô. Còn bây giờ tôi sẽ yêu cầu cô nói chính xác những gì cô có thể nhớ được về cái ngày đặc biệt đó.

Sarah ngẫm nghĩ một lúc.

- Để tôi xem nào. Buổi sáng hôm đó tôi đi dạo xung quanh cùng mọi người. Không ai trong gia đình Boynton đi cùng chúng tôi cả. Tôi gặp họ ở bữa trưa. Khi chúng tôi đi vào thì họ vừa ăn xong. Bà Boynton hôm đó tỏ ra dễ tính khác thường.

Theo tôi hiểu thì bà thường không hay tỏ ra thân thiện.

Còn quá thế - Sarah hơi nhăn mặt nói.

Rồi cô kể lại việc bà Boynton đã cho phép các con đi chơi, khỏi phải quanh quẩn bên mình như thế nào?

- Điều đó là cực kỳ không bình thường sao?

- Đúng, bà ta luôn bắt họ phải ở quanh mình.

- Cô có cho rằng bà ta bỗng dưng cảm thấy hồi hận. bà ta đã có cái gọi là un bon moment (một khoảnh khắc) ân hận không?

- Không, tôi không cho là như vậy, - Sarah nói thẳng thừng.

- Thế lúc đó cô nghĩ gì?

- Tôi rất bối rối. Tôi đã nghĩ đó là một cái bẫy mèo chuột.

- Cô nói rõ hơn một chút được không, thưa cô?

- Một con mèo thích thú để cho con chuột chạy thoát rồi nó lại chộp lấy con chuột. Bà Boynton cũng vậy đấy. Tôi nghĩ bà ta rất xảo quyệt hay một cái gì khác tương tự.

- Chuyện gì xảy ra tiếp theo, thưa cô?

- Cả nhà Boynton cùng xuất phát ...

- Tất cả à?

- Không, trừ người con út Genevra không được đi. Bà ta bắt cô ấy phải đi nghỉ.

- Thế cô ta cũng muốn thế à?

- Không, nhưng chuyện đó chẳng có nghĩa lý gì. Cô ta phải làm những gì mà người ta bảo. Những người khác bắt đầu lên đường. Tôi và tiến sĩ Gerard cùng đi với họ.

- Lúc nào vậy?

- Lúc đó vào khoảng ba giờ rưỡi.

- Thế bà Boynton lúc đó ở đâu?

- Cô Nadine, con dâu bà ta, đã cho bà ta ngồi vào ghế, rồi đưa ra trước cửa hang hóng mát.

- Cô nói tiếp đi.

- Tôi và tiến sĩ Gerard đuổi kịp những người khác khi chúng tôi tới chỗ rẽ ở thung lũng. Tất cả chúng tôi đi cùng nhau. Sau đó một lúc thì tiến sĩ Gerard quay về. Ông ấy tỏ ra không khỏe. Tôi thấy là ông ta đang lên cơn sốt và rất muốn quay về cùng ông, nhưng mà ông ấy không chịu nghe.

- Lúc đó khoảng mấy giờ.
- Ồ! Tôi cho là khoảng bốn giờ.
- Sau đó thì sao?
- Chúng tôi lại tiếp tục đi.
- Tất cả mọi người đi cùng nhau à?

- Lúc đầu thôi. Sau đó thì chúng tôi tách ra. – Sarah trả lời ngay lập tức cho dù cô biết câu hỏi tiếp theo sẽ là gì. - Nadine Boynton và ông Cope đi một đường, Carol, Lennox, Raymond và tôi đi một đường khác.

- Và nhóm của cô cứ đi tiếp như thế à?

- Không. Tôi và Raymond Boynton tách ra khỏi những người khác. Chúng tôi ngồi xuống một phiến đá và xem xét cảnh vật hoang dã xung quanh. Sau đó thì anh ta về trước, còn tôi thì ngồi lại thêm một lúc nữa. Khi tôi nhìn đồng hồ thì lúc đó vào khoảng năm giờ rưỡi và thấy là đã đến lúc nên đi về. Tôi về đến khu trại là sáu giờ. Khoảng lúc mặt trời lặn.

- Cô có đi ngang qua bà Boynton trên đường về lều của mình không?
- Tôi để ý thấy bà ta vẫn ngồi trên ghế y như cũ.
- Cô không thấy chuyện bà ta không di chuyển chỗ ngồi là kỳ lạ sao?
- Không, bởi vì vào cái đêm mà chúng tôi tới đây, bà ta cũng ngồi hệt như vậy.
- Tôi hiểu rồi. Continuez (cô tiếp tục đi).

- Tôi đi vào lều lớn. Tất cả những người khác đều có mặt ở đó, chỉ trừ tiến sĩ Gerard. Tôi đi tắm rửa rồi quay lại. Họ mang bữa tối vào và một trong số những người phục vụ đi gọi bà Boynton. Anh ta chạy vội lại và nói rằng bà Boynton bị ốm, tôi vội vã tới ngay. Bà ta vẫn ngồi nguyên tư thế như lúc ban đầu, khi tôi chạm vào người bà ta thì tôi thấy rằng bà ta đã chết.

- Thế cô không một chút nghi ngờ gì về cái chết của bà ta sao?

- Không một chút nào. Tôi đã nghe nói là bà ta bị bệnh tim, cho dù người ta không đề cập tới là bệnh tim loại nào.

- Cô chỉ suy nghĩ đơn giản là bà ta đã chết khi đang ngồi trên ghế thôi sao?

- Vâng.

- Mà không còn gọi thêm người giúp đỡ.

- Vâng. Chuyện như thế này đã xảy ra vài lần rồi. Bà ta có lẽ đã chết khi đang ngủ say. Mà bà ta cũng có thể đã chết khi đang lơ mơ ngủ. Dù sao đi nữa, thì vào buổi chiều hôm đó, mọi người ở các lều khác đều ngủ cả. Chẳng ai có thể nghe thấy tiếng bà ta trờ phi bà ta phải kêu lên thật to.

- Cô có thể nói là bà ta đã chết được khoảng bao lâu không?

- Ồ, tôi thật sự không nghĩ tới chuyện này. Bà ta chắc chắn đã chết được một lúc rồi.

- Như thế nào thì được gọi là « được một lúc »? Poirot hỏi.

- Thì khoảng ... hơn một giờ. Nhưng cũng có thể là lâu hơn. Vách núi mà bà ta dựa vào do bị khúc xạ ánh sáng có thể đã làm quá trình lạnh cứng của cơ thể chậm lại.

- Hơn một tiếng à? Thế cô có biết rằng, thưa cô King, ông Raymond đã nói chuyện với bà ta chỉ khoảng hơn nửa tiếng trước đó không và vào lúc đó thì bà ta vẫn còn sống và mạnh khỏe?

Bây giờ đôi mắt Sarah không còn nhìn thẳng vào Poirot nữa. Nhưng cô lắc đầu.

- Chắc chắn là anh ta đã nhầm lẫn. Anh ta phải gặp bà ta sớm hơn nữa chứ.

- Không thưa cô, không phải là như vậy.

Cô lại nhìn thẳng vào Poirot. Và ông nhận thấy cái mím môi cương quyết của cô.

- Vậy thì – Sarah nói. – Tôi còn trẻ và chưa có nhiều kinh nghiệm với người chết, nhưng tôi đủ kinh nghiệm để dám chắc một điều. Đó là bà Boynton đã chết ít nhất là một tiếng trước khi tôi khám nghiệm người bà ta!

Hercule Poirot đột ngột nói chen vào:

- Đó là cô nói thế và cô sẽ cương quyết không phủ nhận chuyện ấy!

- Đó là sự thật – Sarah trả lời.

- Thế cô có thể giải thích tại sao ông Baynton lại nói là mẹ ông ta còn sống trong khi, nếu nói như cô, thì bà ta hẳn đã chết rồi?

- Tôi không biết, - Sarah trả lời. - Tất cả bọn họ có thể đã không chắc chắn lắm về mặt thời gian, tất cả họ! Họ rất hay căng thẳng.

- Cô đã có dịp nói chuyện với họ bao nhiêu lần rồi, thưa cô?

Sarah im lặng ngẫm nghĩ, cặp lông mày hơi nhướn lên.

- Tôi không thể nói chính xác là bao lâu, - cô nói. – Tôi đã nói chuyện với Raymond Boynton ở ngoài hành lang trên chuyến tàu Wagon – Lit tới Jerusalem. Tôi nói chuyện hai lần với Carol Boynton. Một lần ở nhà thờ Omar, lần khác ở trong phòng tôi vào một buổi tối. Sáng ngày hôm sau đó, thì tôi có nói chuyện với bà Lennox. Thế thôi, và mãi cho tới tận buổi chiều hôm bà Boynton chết thì chúng tôi mới đi dạo cùng nhau.

- Cô chưa từng nói chuyện với chính bà Boynton sao?

Sarah vụt đỏ mặt, cô nói ngượng ngịu

- Có, tôi có nói vài câu với bà ta vào cái ngày bà ta rời Jerusalem tới Petra. – Cô ngừng lại rồi nói: - Chỉ đơn giản là vì tôi đã tự biến mình thành một con ngốc.

- A?

Cuộc thẩm vấn đã diễn ra khéo léo đến nỗi Sarah dù cứng nhắc và không mong muốn, vẫn phải nói ra nội dung cuộc trao đổi của cô với bà Boynton.

Poirot tỏ ra hài lòng và liên tục kiểm tra chéo cô một cách sít sáo.

- Trạng thái tâm lý của bà Boynton đóng vai trò quan trọng trong vụ án này, - ông nói – Cô là người ngoài – một quan sát viên không hề thiên vị. Đó là lý do tại sao những suy nghĩ của cô về bà Boynton là rất quan trọng.

Sarah không trả lời. Cô vẫn cảm thấy nóng nực và không thoải mái khi nghĩ tới cuộc nói chuyện đó.

- Xin cảm ơn cô. – Poirot nói. – Bây giờ tôi sẽ nói chuyện với nhân chứng khác.

Sarah đứng dậy.

- Xin lỗi ông Poirot, nhưng nếu tôi có thể đưa ra gợi ý gì?

- Chắc chắn rồi, chắc chắn rồi.

- Tại sao không hoãn tất cả những việc này cho đến khi người ta tiến hành khám nghiệm tử thi, ông sẽ phát hiện ra những điều nghi ngờ của ông là có cơ sở hay không. Theo tôi tất cả những chuyện này thật giống như là cầm đèn chạy trước ô tô vậy.

Poirot phẩy tay về khoác lác.

- Đấy mới chính là phương pháp của Hercule Poirot, - Ông tuyên bố.

Mỉm cười thật chặt, Sarah bước ra khỏi căn phòng.

Chương 5

Bà Westholme bước vào phòng với một vẻ tự tin, như một con tàu xuyên Đại Tây Dương đang hiện ngang tiến vào bờ.

Còn cô Amabel Pierce, giống như một con tàu không định hướng, theo gương con tàu lớn đi vào sau và ngồi xuống.

- Chắc chắn là như vậy rồi, thưa ông Poirot, Bà Westholme nói trước. – Tôi rất lấy làm vui mừng được giúp đỡ ông bằng mọi cách theo khả năng quyền hạn của tôi. Tôi luôn luôn tâm niệm một điều, rằng đối với những vấn đề loại này, mọi người đều phải có bốn phận cộng tác.

Khi bà Westholme đã diễn thuyết cái bốn phận của mình được vài phút, Poirot đủ khéo léo để đặt cho bà ta một câu hỏi.

- Tôi có thể hồi tưởng lại một cách hoàn hảo những gì xảy ra vào cái buổi chiều đó,- bà Westholme trả lời. – Tôi và cô Pierce sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp đỡ ông.

-Ồ! Vâng, - cô Pierce thở dài, gần như là ngây ngất - Chiều này rất bi thảm, phải không? cái chết chỉ trong nháy mắt!

- Liệu bà có thể nói thật chính xác những việc xảy ra vào cái buổi chiều hôm đó không?

- Chắc chắn rồi, - bà Westholme nói: - Sau khi ăn trưa xong thì chnúng tôi quyết định nghỉ ngơi một chút. Chuyển đi thăm quan buổi sáng làm chúng tôi khá mệt mỏi. Tôi không mệt lắm. Tôi rất hiếm khi mệt mỏi. Thực sự thì tôi cũng chẳng biết mệt mỏi nó ra làm sao cả. Những người khác thì hay bị mệt, nhất là trong những dịp xã giao, tuy nhiên mọi người cảm thấy ra sao không quan trọng.

Poirot lại một lần nữa khéo léo đánh tiếng.

- Như tôi vừa nói đó, tôi đi nghỉ trưa. Cô Pierce biết như thế.

-Ồ vâng, - cô Pierce thở dài. – Tôi mệt khủng khiếp đi được sau cái buổi sáng đó. Chuyển leo núi thật nguy hiểm cũng thú vị đấy, nhưng mệt mỏi cũng khiếp. Tôi nghĩ là mình không hoàn toàn khoẻ mạnh như bà Westholme đây.

- Sự mệt mỏi, - bà Westholme nói – Có thể bị những công việc khác làm cho nguôi ngoai đi. Quan điểm của tôi là không bao giờ chịu nhượng bộ trước những gì mà cơ thể mình đòi hỏi.

Cô Pierce nhìn bà ta đầy vẻ thán phục.

Poirot nói:

- Thế sau bữa trưa thì cả hai bà đây đều trở về lều của mình sao?

- Vâng.

- Bà Boynton lúc đó vẫn đang ngồi ở cửa hang của bà ta phải không?

- Cô con dâu bà ta đã giúp bà ta ngồi như vậy trước khi cô ta đi dạo

- Cả hai bà đều nhìn thấy cô ta?

-Ồ vâng, cô Pierce nói. – Ông cũng biết là bà Westholme đây ở căn lều đối diện với tôi, nhưng tất nhiên là phải đi lên trên thêm một đoạn nữa.

Bà Westholme giải thích thêm.

- Tất cả cửa lều đều mở hướng vào vách núi. Dưới vách núi còn một số lều nữa. Dưới đó còn có một con suối nhỏ, cái lều to nhất và mấy cái lều khác được dựng vắt ngang qua con suối trên. Lều của tôi và của cô Pierce ở gần lều to. Cô ấy ở bên phải, còn tôi ở phía bên trái. Cả hai cái lều của chúng tôi đều mở cửa hướng vào vách núi, nhưng tất nhiên là chúng ở cách nhau một đoạn.

- Theo tôi thì khoảng gần hai trăm thước.

- Có thể đấy.

- Ở đây tôi có một cái bản đồ, - Poirot nói - nó được vẽ với sự giúp đỡ của người thông dịch, Mahmoud.

Bà Westholme cho rằng cái bản đồ có thể vẽ sai!

- Người đàn ông đó là cực kỳ không chính xác. Tôi đã từng đối chiếu những lời thuyết minh của anh ta với cuốn sổ tay du lịch của tôi. Mấy lần liền, anh ta đã đưa ra những thông tin hoàn toàn sai lệch đấy.

- Theo như bản đồ của tôi. - Poirot nói - cái lều ở cạnh lều của bà Boynton là của con trai bà ta, Lennox và vợ anh ta. Raymond, Carol và Ginevra Boynton ở những cái lều bên phải dưới mà thực ra là gần như đối diện với cái lều to. Lều của tiến sĩ Gerard ở bên phải lều của Ginevra Boynton. Còn cạnh lều của ông ta là lều của cô King. Ở phía bên kia, phía bên trái lều to, là lều của bà và ông Cope. Còn lều của cô Pierce, theo như bà nói là ở phía bên phải lều to. Điều đó có đúng không?

Bà Westholme miễn cưỡng chấp nhận đó là những gì mà bà ta biết.

- Tôi xin cảm ơn bà. Mọi việc đã hoàn toàn sáng tỏ. Xin mời bà tiếp tục bà Westholme.

Bà Westholme nhìn ông mỉm cười nhã nhặn và nói tiếp:

- Lúc khoảng 4h kém 15 tôi đi bộ tới lều của cô Pierce xem cô ấy đã ngủ dậy chưa, tôi cảm thấy rất thích đi bộ. Cô Pierce lúc đó đang ngồi đọc sách trước cửa lều. Chúng tôi thỏa thuận là khoảng nửa tiếng nữa sẽ đi, khi mặt trời bớt nóng nực hơn. Tôi quay trở lại lều của mình đọc sách trong khoảng 25 phút. Sau đó thì tôi đi gặp cô Pierce. Cô ấy đã sẵn sàng và chúng tôi khởi hành. Tất cả mọi người trong lều hình như đều đang ngủ cả, chẳng có ai đi lại. Chúng tôi nhìn thấy bà Boynton đang ngồi ở đó một mình, tôi có gợi ý với cô Pierce là trước khi đi, chúng tôi nên hỏi xem bà ấy có cần gì không?

- Vâng, đúng thế đấy. Tôi thấy là bà đây thật là chu đáo quá, cô Pierce lắm bầm.

- Tôi thấy đây là nghĩa vụ của mình, bà Westholme nói về cực kỳ tự mãn.

- Còn đối với bà ta thì thật là quá thô lỗ đi mất! cô Pierce ca than.

Poirot nhìn dò hỏi.

- Đường chúng tôi đi ở ngay dưới vách núi, - bà Westholme giải thích, - tôi có ghé vào chỗ bà ấy, nói là chúng tôi chuẩn bị đi dạo đây, liệu chúng tôi có thể làm gì cho bà trước khi đi không. Ông có biết không, ông Poirot, câu trả lời duy nhất mà bà ta ném vào mặt chúng tôi là một tiếng cằn nhằn! Một tiếng cằn nhằn! Bà ta nhìn chúng tôi cứ như thể chúng tôi là ... chúng tôi là một lũ bắn thủ vậy!

- Thật là khiếm nhã!- cô Pierce nói, mặt đỏ bừng lên.

- Tôi phải thú thật là, bà Westholme nói, hơi hơi đỏ mặt, - Lúc đó tôi đã nói một điều không được hay ho lắm.

- Tôi nghĩ là bà hoàn toàn công bằng, - cô Pierce nói, - hoàn toàn công bằng trong những trường hợp như vậy.

- Bà nói gì vậy? – Poirot hỏi.

- Tôi có nói với cô Pierce là có lẽ bà ta say rượu! Thực ra thì cái kiểu thói của bà ta rất lập dị. Lúc nào cũng vậy. Tôi cho là việc bà ta uống rượu cũng có thể là nguyên nhân. Tôi rất hiểu các tính xấu của những kẻ đam mê rượu chè.

Một cách khéo léo, Poirot đã hướng câu chuyện ra khỏi chủ đề nghiện ngập.

- Thế vào cái ngày đặc biệt đó, có lúc nào bà ta có tỏ ra lập dị khác thường không? Ví dụ như ở bữa ăn trưa chẳng hạn?

- Kh ... ông – bà Westholme vừa nói, vừa cân nhắc. – Không, đối với một phụ nữ Mỹ kiểu như bà ta, thì phải nói là lúc đó bà ta tỏ ra hoàn toàn bình thường, - Bà Westholme hạ cổ nói thêm.

- Bà ta đã lãng nhục một người phục vụ, - cô Pierce nói.

- Người nào?

- Không bao lâu trước khi chúng tôi đi dạo.

- Ồ đúng rồi, tôi nhớ ra rồi. bà ta đã rất phiền lòng vì anh ta! Tất nhiên rồi. – Bà Westholme nói tiếp. - Phục vụ mà chẳng biết một từ tiếng Anh nào cả thì thật là mệt mỏi, nhưng điều tôi muốn nói ở đây là khi người ta đi du lịch nước ngoài thì cũng phải tỏ ra vị tha chứ.

- Người phục vụ nào vậy? – Poirot hỏi.

- Một trong những người Á Rập trong lều. Anh ta đến gần bà Boynton. Tôi nghĩ là bà ta sai anh ta đi lấy một cái gì đó, mà anh ta thì lại mang cái không cần tới. Tôi không biết cái gì nhưng bà ấy tỏ ra rất tức giận. Người đàn ông tội nghiệp đó đã phải lĩnh ngay lập tức, còn bà ta thì vung gậy lên về phía anh ta và gào lên.

- Bà ta gào cái gì?

- Chúng tôi ở xa quá không nghe được. Ít nhất thì tôi cũng không nghe thấy rõ ràng, cô có nghe được gì không cô Pierce?

- Không, tôi cũng không nghe thấy. Tôi nghĩ là bà Boynton sai anh ta đi lấy gì đó từ lều của cô con gái út hoặc có lẽ là bà ta cáu vì anh ta đã đi vào lều của con gái bà ta cũng nên. Tôi không thể nói chính xác được.

- Trông anh ta thế nào?

Cô Pierce, người vừa được đặt câu hỏi, lắc đầu quả quyết.

- Thực đấy, tôi không biết đâu. Anh ta ở xa quá. Mà đối với người Á Rập nào trông cũng giống nhau hết.

- Anh ta người cao hơn mức trung bình, - bà Westholme nói – và đội một cái mũ vải mà người bản xứ hay đội. Anh ta mặc một cái quần ống túm ngắn cũn cỡn và vá chằng vá đụp, trông họ thật đáng xấu hổ, còn cái xà cạp của anh ta thì xoắn lại, không gọn gàng lắm. Dù sao đi nữa thì cần phải có kỷ luật với tất cả những người này!

- Bà có thể chỉ ra anh ta trong số những người hầu ở đây không?

- Tôi e là khó. Chúng tôi không nhìn thấy mặt anh ta vì ở xa quá mà. Và như cô Pierce nói đó thì hầu như người Á Rập nào trông cũng rất giống nhau.

- Tôi băn khoăn, - Poirot nói vẻ ưu tư. – Không hiểu anh ta làm cái gì để bà Boynton phải giận dữ nhỉ?

- Đôi khi họ đã thử thách lòng kiên nhẫn của rất nhiều người rồi, Bà Westholme nói. - Một người bọn họ đã mang mất giày của tôi đi, dù tôi đã không ngớt lời nói với anh ta - cả bằng ra

hiệu nữa là tôi muốn tự đánh lấy giày của mình.

- Tôi cũng toàn tự làm lấy, - Poirot nói, sao lãng đi một chút cuộc thẩm vấn của mình. – Đi đâu tôi cũng mang bộ đánh giày bé tẹo đi cùng. Tôi cũng mang theo cả giẻ nữa.

- Tôi cũng vậy, Bà Westholme nói vẻ rất tự nhiên.

- Người Ả Rập họ không chịu phủ bụi trên đồ đạc của người khác đâu.

- Không bao giờ! Cho dù là người ta nên lau chùi đồ đạc khoảng ba đến bốn lần một ngày.

- Những việc đó đáng làm lắm.

- Vâng đúng vậy. tôi không thể chịu nổi sự dơ bẩn!

Bà Westholme bày tỏ thái độ thẳng thừng như một người lính.

Bà ta còn nói thêm:

- Ruồi muỗi ở trong chợ thật khủng khiếp!

- Đúng, đúng vậy, - Poirot nói – Chúng ta sẽ nhanh chóng hỏi người phục vụ đó cái gì đã khiến bà Boynton khó chịu. Xin mời bà tiếp tục câu chuyện của mình?

- Chúng tôi thả bộ từ từ, bà Westholme nói. - Rồi chúng tôi gặp tiến sĩ Gerard. Ông ta bước đi loạng choạng, trông như đang bệnh nặng. Tôi có thể nhận thấy ngay là ông ta đang lên cơn sốt.

- Ông ta run bắn cả người lên, - cô Pierce nói chen vào. - Từ đầu tới chân run lấy bầy.

- Tôi biết ngay là ông ta đang lên cơn sốt rét, - bà Westholme nói – Tôi nói là sẽ cùng về và sẽ kiếm một ít thuốc kí ninh cho ông ta, nhưng mà ông ta nói là đã có sẵn thuốc rồi.

- Một con người tội nghiệp, - cô Pierce nói – Ông biết đấy, thật là khủng khiếp khi thấy một bác sĩ mà lại bị ốm. Dù sao thì trông nó vẫn không được thuận lắm.

- Chúng tôi tiếp tục đi, - bà Westholme nói tiếp. – sau đó thì ngồi nghỉ ở một phiên đá.

Cô Pierce lẩm bẩm:

- Thật là quá mệt mỏi sau một buổi sáng phải luôn ráng sức mà leo núi như vậy.

- Tôi chẳng bao giờ cảm thấy mệt mỏi, - bà Westholme nói chắc nịch. – Nhưng mà nói mãi chuyện này chẳng để làm gì cả. Cảnh sắc chung quanh thật là tuyệt đẹp, chúng tôi đã say sưa chiêm ngưỡng

- Từ đó cả hai bà đều không nhìn thấy khu trại sao?

- Không, dù cả hai chúng tôi đều ngồi quay mặt về hướng đấy.

- Thật là lãng mạn.- Cô Pierce nói - Một khu trại được dựng lên giữa xung quanh là những vách núi đá đỏ hoang dã.

Cô ta thở dài lắc đầu.

- Cái khu trại đó đáng lẽ có thể được quản lý tốt hơn bao nhiêu, - bà Westholme nói. Hai cái lỗ mũi hếch ngược của bà ta phồng lên. – Tôi sẽ nói chuyện này với Castle. Tôi không tin là nước uống đã được đun sôi hay là được lọc kỹ càng. Mà đáng ra là phải làm như vậy. Tôi sẽ chỉ thẳng điều này ra với họ.

Poirot húng hắng ho và mau chóng hướng câu chuyện ra khỏi chủ đề nước uống.

- Hai bà có nhìn thấy người nào trong gia đình Boynton không? – Ông hỏi.

- Có chứ, người con cả của bà Boynton và vợ anh ta vượt trước chúng tôi trên đường quay

trở về khu trại

- Họ đi cùng nhau à?

- Không, ông Boynton đi trước. Trông ông ta có vẻ như là bị trúng nắng. Ông ta bước đi loạng choạng.

- Vùng sau gáy rất quan trọng, - cô Pierce nói - Mọi người phải bảo vệ vùng sau gáy khi ra nắng! Tôi luôn phải quàng một cái khăn lụa đấy.

- Thế ông Lennox Boynton làm gì trên đường về?- Poirot hỏi.

Suốt từng ấy thời gian, lần đầu tiên cô Pierce lên tiếng trước khi bà Westholme kịp bắt đầu.

- Ông ta tiến thẳng về chỗ mẹ mình, nhưng ông ta ở lại đó không lâu.

- Khoảng bao lâu?

- Chỉ khoảng một hay hai phút gì đó.

- Tôi thì cho là khoảng một phút thôi, - bà Westholme nói - Sau đó thì ông ta trở về lều của mình, rồi đi xuống lều lớn.

- Thế còn vợ anh ta?

- Cô ta về sau muộn hơn khoảng 15phút. Cô ta dừng lại một chút chỗ chúng tôi để nói chuyện, hoàn toàn là xã giao.

- Tôi nghĩ là cô ấy rất tốt, - cô Pierce nói - Thật sự là rất tốt.

- Cô ta không quá đáng so với những người khác trong gia đình, - bà Westholme đồng ý.

- Cả hai bà đều nhìn thấy cô ta quay trở về khu trại à?

- Vâng, Cô ta đi lên và có nói chuyện với mẹ chồng. Sau đó thì cô ta về lều của mình, mang ra một cái ghế và ngồi xuống cạnh bà ta nói chuyện một lúc. Tôi cho là khoảng chừng 10 phút.

- Sau đó thì sao?

- Sau đó thì cô mang cái ghế trở lại lều và đi xuống lều lớn với chồng.

- Chuyện gì xảy ra tiếp theo?

- Một người Mỹ rất kỳ dị đi tới, - bà Westholme nói - Tôi nghĩ tên ông ta là Cope. Ông ta nói với chúng tôi là ngay tại khúc ngoặt của thung lũng có một khu kiến trúc rất đẹp dù đã bị xuống cấp. Ông ta nói là chúng tôi không nên bỏ qua cơ hội đi xem nó. Vì thế chúng tôi tới đó. Ông Cope có một bài báo rất hay nói về Petra và Nabateans.

- Khu kiến trúc đó rất đẹp. - Cô Pierce hồ hởi tuyên bố.

Bà Westholme nói tiếp:

- Chúng tôi quay trở lại khu trại, lúc đó khoảng sáu giờ kém hai mươi. Lúc đó trời rất lạnh.

- Bà Boynton vẫn ngồi nguyên như thế khi các bà đi qua ư?

- Vâng.

- Thế bà có nói chuyện với bà ta không?

- Không, thực ra thì tôi không chú ý mấy tới bà ta.

- Thế bà ta làm gì tiếp theo?

- Tôi về lều của mình, thay giày và lấy ra một gói trà. Sau đó thì tôi cũng đi xuống lều to.

Người hướng dẫn đã ở đó rồi và tôi bảo anh ta lấy gói trà đi pha cho tôi và cô Pierce, tôi muốn đảm bảo rằng nước mà anh ta dùng để pha trà đang phải được đun sôi trào lên cơ. Anh ta nói là bữa tối sẽ được dọn ra trong vòng nửa tiếng nữa. Những người phục vụ đang dọn bàn ăn nhưng tôi có nói việc đó không quan trọng.

- Còn tôi luôn luôn cho là một tách trà làm nên mọi sự khác biệt, - Cô Pierce lơ đãng nói.

- Lúc đó trong lều lớn có những người khác không? Ồ, có chứ. Ông và bà Lennox Boynton ngồi ở một đầu đọc báo. Cả Carol Boynton cũng có ở đó.

- Thế còn ông Cope?

- Ông ta uống trà cùng chúng tôi. - cô Pierce nói, - ông ta có nói uống trà không phải là một thói quen của người Mỹ.

Bà Westholme húng hắng ho.

- Tôi e là ông Cope sẽ là một nỗi phiền toái của tôi. Ông ta cứ bám lằng nhằng lấy tôi. Đôi khi thật là khó để tránh phải tỏ ra thân mật với một ai đó, nhất là khi đang đi du lịch. Tôi thấy là họ có khuynh hướng muốn lợi dụng. Nhất là người Mỹ, đôi khi họ lại còn tỏ ra đần độn nữa chứ.

Poirot ngọt ngào đồng tình:

- Tôi hoàn toàn tin chắc là vậy, thưa bà Westholme, bà hoàn toàn có đủ khả năng để giải quyết những tình huống như thế. Khi đi du lịch, sự thân quen thật chẳng có ích lợi gì cho bà cả, tôi tin chắc bà là một người lão luyện để cắt đứt họ.

- Tôi cho là mình đủ khả năng để đối phó với hầu hết mọi tình huống. - Bà Westholme tự mãn nói.

Đôi mắt của Poirot phát ra một tia sáng nhìn như xoáy vào bà ta.

- Liệu bà có thể kể nốt những gì xảy ra ngày hôm đó không? Ông hỏi.

- Chắc chắn rồi. Theo như tôi còn nhớ thì Raymond Boynton và cô em gái có mái tóc đỏ như anh ta, đi vào hầu như ngay sau đó. Cô King là người tới sau cùng. Lúc đó, bữa tối đã được dọn sẵn ra rồi và một trong số những người phục vụ được người phiên dịch cử đi báo cho bà Boynton biết. Người này đi rồi chạy ngay về cùng với một người phục vụ khác trong trạng thái rất là bối rối và họ nói gì đó với người phiên dịch bằng tiếng Ả Rập. Họ có đề cập tới là hình như bà Boynton rất mệt. Cô King nói là cô ta sẽ đến xem thế nào. Sau đó thì cô ấy đi ra cùng với người phiên dịch. Khi quay lại, cô ta thông báo cái tin bà Boynton mất với những người trong gia đình Boynton.

- Cô ta thông báo cái tin đó một cách đột ngột, - cô Pierce chen vào. - Cứ như là buột miệng ra ấy. Bản thân tôi thấy là với những cái tin như vậy phải nên thông báo một cách từ từ thôi.

- Thế những người trong gia đình bà Boynton đón nhận cái tin đó như thế nào? - Poirot hỏi.

Gần như đây là lần đầu tiên bà Westholme và cô Pierce đều tỏ ra lung túng. Cuối cùng thì bà Westholme cũng lên tiếng nhưng bằng một cái giọng đã thiếu đi vẻ tự tin như lúc đầu.

- Ồ! thật ra chẳng biết nói thế nào nữa. Họ ... họ đều im lặng khi được thông báo như vậy.

- Bất ngờ quá, - cô Pierce nói.

Lời nói của cô ta dường như là một gợi ý hơn là một sự thật mà cô ta đã chứng kiến.

- Tất cả họ đều đi theo cô King, - bà Westholme vẫn tiếp tục nói. - Tôi và cô Pierce thì vẫn ở nguyên chỗ cũ.

Vào lúc đó, Poirot quan sát thấy vẻ đăm chiêu uể oải trong mắt cô Pierce.

- Tôi rất ghét tò mò một cách khiếm nhã! – Bà Westholme vẫn tiếp tục nói.

- Ánh mắt đầy vẻ đăm chiêu của cô Pierce giờ càng trở nên rõ rệt hơn. Rõ ràng là cô ta cũng thấy, tất yếu là phải cảm ghét cái tính tò mò bẩm sinh!

- Sau đó thì, - bà Westholme kết luận, - cô King và người phiên dịch quay trở lại. Tôi gợi ý là bữa tối nên dọn ngay ra cho cả bốn người chúng tôi trước, còn những người nhà Boynton có thể ăn sau ở trong lầu vì như thế sẽ không bị sự hiện diện của những người khác làm phiền. Gợi ý của tôi được mọi người ủng hộ và ngay sau bữa ăn tôi đi về lầu nghỉ ngơi. Cô King và cô Pierce cũng làm như vậy. Tôi cho là ông Cope vẫn ở lại trong lầu. Ông ấy đúng là một người bạn của gia đình, ông ta ở lại xem có thể giúp được gì không. Đó là tất cả những gì mà tôi biết, thưa ông Poirot.

- Khi cô King thông báo cái tin đó, thì tất cả mọi người nhà Boynton đều ra khỏi lầu cùng với cô ta sao?

- Vâng, à không, bây giờ ông nói thì tôi mới nhớ ra, cái cô gái có mái tóc hung đỏ thì ở lại. Có thể cô nhớ được điều gì chẳng cô Pierce

- Vâng, tôi nghĩ là ... à, tôi tin chắc là cô ta ở lại.

Poirot hỏi.

- Cô ta ở lại làm gì?

- Bà Westholme nhìn ông chăm chú.

- Cô ta làm gì à, ông Poirot? Theo tôi nhớ thì cô ta chẳng làm gì cả?

- Ý của tôi là có thể cô ta đang khâu vá hay đang đọc sách chẳng hạn. Cô ta có lo lắng không? Cô ta có nói gì không?

- Ồ, thực ra ..., bà Westholme cau mày ; - Cô ta ... à ... cô ta chỉ có ngồi đó thôi, theo như tôi nhớ thì thế.

- Cô ta vặn vẹo các ngón tay, - cô Pierce bỗng nói. – Tôi nhớ là mình đã để ý thấy thế. Đó có thể là cách cô ta biểu lộ cảm xúc! Khuôn mặt cô ta thì chẳng biểu lộ gì cả, chỉ có hai bàn tay là vặn vẹo, xoay xở thôi.

- Một lần, - cô Pierce nói, - tôi cũng đã từng xé tờ một bảng cũng theo kiểu như thế mà không hề để ý là mình đang làm gì đâu nhé, vì lúc đó tôi đang nghĩ « Liệu mình có nên đi chuyển tàu đầu tiên đến thăm bà ấy không nhỉ? (đó là bà dì của tôi, bỗng dưng bà ấy lẫn ra bệnh) hoặc là «hay mình không đi có được không? ». Tôi không tài nào tự quyết định được là nên đi hay ở và khi nhìn xuống, tôi thấy thay cho bức điện thì tôi đã xé một tờ một bảng, một đồng tiền giấy, nát vụn ra rồi.

Cô Pierce xúc động ngừng lời.

Không may để ý tới những gì cô Pierce vừa nói ra, bà Westholme lạnh lùng hỏi:

- Còn chuyện gì nữa không, ông Poirot?

Câu hỏi dường như đã đưa Poirot thoát ra khỏi những suy nghĩ trầm tư trong đầu.

- Không, không còn gì nữa đâu. Quý bà đã rất thẳng thắn, rất rõ ràng.

- Tôi có một trí nhớ tuyệt vời đấy. Bà Westholme nói với vẻ mãn nguyện.

- Thưa bà Westholme, chỉ là một yêu cầu nhỏ nữa thôi. – Poirot nói – Xin bà cứ ngồi nguyên như thế nhé, đừng nhìn xung quanh. Bây giờ, xin bà làm ơn tả hộ cho tôi xem hôm nay cô Pierce mặc gì nào nếu như cô Pierce không phản đối?

- Ô không, không được đâu! Cô Pierce lú lú nói.

- Ông Poirot, có vấn đề gì hay sao?

- Xin bà làm ơn làm những gì mà tôi vừa nói.

Bà Westholme nhún vai và rồi bắt đầu nói bằng một cái giọng miễn cưỡng.

- Cô Pierce mặc một cái váy vải cốt tông (cotton) sọc nâu trắng, đeo một cái thắt lưng của Su dăng bằng da cổ màu đỏ, xanh da trời và màu beige (màu trắng ngà) . Cô ta đi tất lụa ngắn màu beige và đôi giày có quai. Có một vết rách ở chiết tất trái của cô ta. Cô ta đeo vòng cổ bằng hạt cacnelian màu xanh lam thẫm. Cô ta cài một chiếc trâm ngọc hình con bướm. Cô ta đeo một chiếc nhẫn mỹ ký hình con bọ hung ở ngón tay thứ ba của bàn tay phải. Trên đầu cô ta đội một chiếc mũ nỉ hai màu nâu và hồng.

Bà ngừng lại, một sự im lặng chứa đầy vẻ tự mãn trong đó. Rồi.

- Có cần phải nói thêm gì không? – bà ta lạnh lùng hỏi.

Poirot dang rộng cánh tay ra làm một cử chỉ quá ngạc nhiên.

- Thưa bà, bà đã làm tôi hết sức ngỡ ngàng. Sự quan sát của bà quả thực rất tinh tế.

- Tôi hiếm khi bỏ sót một chi tiết nào?

Bà Westholme đứng dậy, hơi cúi đầu chào rồi rời khỏi phòng. Khi cô Pierce theo chân bà ta đi ra. Poirot đưa mắt nhìn xuống dưới chân cô ta và nói:

- Xin đợi một chút, thưa cô?

- Vâng? – Cô Pierce ngẩng lên, một vẻ e dè lộ rõ trên khuôn mặt cô ta.

Poirot bí mật cúi người ra phía trước.

- Cô có nhìn thấy bó hoa đại ở trên bàn kia không?

- Có, - cô Pierce nói, - mắt mở to nhìn Poirot chăm chăm.

- Khi vào phòng, cô có để ý là tôi đã hắt hơi một hay hai lần không?

- Có.

- Thế cô có để ý là tôi đã ngửi những bông hoa đó không?

-Ồ, thật ra thì ... không ... tôi không biết nữa.

- Nhưng cô nhớ là tôi có hắt hơi?

-Ồ, có chứ, tôi nhớ là ông có ngửi hoa!

- À, vâng được rồi ; không có chuyện gì đâu. Cô thấy đấy, tôi chỉ băn khoăn không hiểu những bông hoa này có gây bệnh sốt mùa hè hay không ấy mà. Không sao đâu!

- Bệnh sốt mùa hè à! – cô Pierce kêu lên – « Tôi nhớ là một bà chị họ của tôi đã bị bệnh này hành hạ! Chị ấy bảo là nếu như em ngày nào cũng xịt a axít – bo ric thì ...

Poirot hơi khó khăn khi tìm cách thoát thácv ra khỏi cái chủ đề bệnh viêm mũi của bà chị họ cô Pierce và tổng khứ được cô đi.

Ông đóng cửa và quay trở lại căn phòng, lông mày nhướn lên.

Nhưng mà mình không hề hắt hơi, - Ông lẩm bẩm. – Chính xác như vậy, không, mình không hề hắt hơi cái nào mà

Chương 6

Lennox Boynton bước những bước nhanh, quả quyết vào căn phòng.

Nếu có mặt ở đây, hãn tiến sĩ Gerard sẽ rất ngạc nhiên vì sự thay đổi ở người đàn ông này. Với vẻ lãnh đạm thờ ơ đã hoàn toàn biến mất. Cử chỉ nhanh nhẹn dù rằng anh ta đang rất căng thẳng. Anh ta đưa mắt nhìn bao quát thật nhanh căn phòng.

- Xin chào ông Boynton, - Poirot đứng dậy và cúi đầu chào trịnh trọng. Lennox đáp lễ vẻ lúng túng ngượng ngập.

- Tôi cảm ơn ông vì đã cho tôi cơ hội nói chuyện này.

Lennox Boynton ngập ngừng nói:

- À, vâng, đại tá Carbury nói là việc này sẽ tốt đẹp cả thôi. Ông ta nói chỉ là để theo đúng các thủ tục thôi mà.

- Xin mời ông ngồi, ông Boynton.

Lennox ngồi xuống cái ghế mà lúc trước bà Westholme vừa ngồi.

Poirot tiếp tục nói chuyện xã giao:

- Tôi nghĩ chuyện xảy ra quả là một cú sốc lớn đối với ông.

- Vâng, tất nhiên rồi. À, mà cũng có thể không phải như vậy ... Chúng tôi đều biết là bệnh tim của mẹ tôi khá nghiêm trọng ...

- Vậy thì các ông nghĩ thế nào mà vẫn để cho bà ấy đi một chuyến đi quá vất vả như thế dù biết mẹ mình bị bệnh tim nặng như vậy?

Lennox Boynton ngẩng đầu lên nhìn Poirot. Trông anh ta nói chẳng có chút gì là buồn bã.

- Mẹ tôi, thưa ông Poirot ; mẹ tôi luôn tự mình đưa ra các quyết định. Một khi bà ấy đã quyết rồi thì khó có gì có thể lay chuyển nổi.

Anh ta phải hít hơi thật sâu để lấy bình tĩnh khi nói như vậy. Khuôn mặt anh ta bỗng chốc tái mét.

- Tôi biết là, - Poirot thừa nhận « các mệnh phụ đôi khi tỏ ra quá bướng bỉnh »

Lennox khó chịu nói:

- Thế đâu là nội dung của cuộc thẩm vấn này? Đó là tất cả những gì tôi muốn biết. tại sao lại phải đưa ra những thủ tục này?

- Có thể là ông không nhận ra, thưa ông Boynton, rằng trong trường hợp xảy ra những cái chết đột ngột và không thể lý giải được, thì người ta thấy cần thiết phải đưa ra các thủ tục này.

Lennox lạnh lùng nói.

- Ông nói 'không lý giải được nghĩa là sao.'

Poirot nhún vai.

- Những câu hỏi tương tự như thế này luôn luôn cần được cân nhắc. Đây có phải là một cái chết bình thường hay là một vụ tự sát.

- Tự sát à? - Lennox Boynton nhìn ông chăm chú.

Poirot vẫn nhẹ nhàng:

- Tất nhiên ông biết rất rõ những khả năng như thế. Bình thường thì đã có đại tá Carbury ở đây. Chính ông ấy mới là người đưa ra các quyết định có cần phải tiến hành một cuộc thẩm vấn hoặc khám nghiệm tử thi hay tất cả những việc tương tự hay không? Và vì tôi đang tình cờ có mặt ở đây, và vì tôi có nhiều kinh nghiệm trong giải quyết những chuyện kiểu như thế này, nên ông ta gợi ý là tôi nên tiến hành một số cuộc thẩm vấn và cố vấn cho ông ta lại muốn gây phiền hà cho ông trừ phi việc đó có thể giúp ích được gì đó.

Lennox Boynton giận dữ:

- Tôi sẽ viết thư cho lãnh sự của chúng tôi ở Jerusalem.

Poirot vẫn bình thản trả lời:

- Tất nhiên là ông hoàn toàn có quyền làm như vậy.

Ông ngừng lại một chút, rồi nói tiếp, hai cánh tay dang rộng ra.

- Nếu ông không đồng ý trả lời các câu hỏi của tôi ...

Lennox vội nói:

- Không, không hề. Chỉ có điều ... việc này ... hình như là không cần thiết lắm.

- Tôi hiểu. Tôi hoàn toàn hiểu. Nhưng thực ra mọi chuyện rất đơn giản. Chỉ là một thủ tục, mà như mọi người thường nói là rất nhàm chán. Còn bây giờ thưa ông Lennox, vào cái buổi chiều mà mẹ ông chết, tôi tin là ông đã rời khu trại ở Petra và đi dạo, phải vậy không?

- Vâng, tất cả chúng tôi cùng đi trừ mẹ tôi và em gái tôi.

- Mẹ ông lúc đó đang ngồi ngoài cửa lều phải không?

- Vâng, ngay bên ngoài lều. bà ấy ngồi đó cả buổi chiều.

- Đúng là như vậy. các ông xuất phát lúc mấy giờ?

- Khoảng sau 3 giờ một tí.

- Ông đi dạo về lúc mấy giờ?

- Tôi không thể nói chính xác lúc đó mà mấy giờ ... 4 giờ ... mà hình như là 5 giờ.

- Tức là sau khi các ông đã đi khoảng từ một đến hai tiếng?

- Vâng ... khoảng thế.

- Trên đường về ông có gặp ai trong trại không?

- Tôi làm sao cơ?

- Gặp một ai đó. Ví dụ như là hai quý bà đang ngồi nghỉ ở một phiến đá chẳng hạn?

- Tôi không rõ. Mà có, tôi có đi qua họ.

- Có thể là ông mãi mê nghĩ ngợi chuyện gì đó nên không để ý chăng?

- Vâng, quả là thế.

- Khi về đến khu trại, ông có nói chuyện với mẹ của ông không?

- Có, tôi có nói.

- Thế bà ấy không phàn nàn là cảm thấy mệt mỏi hay sao?

- Không, không có. Mẹ tôi trông hoàn toàn bình thường.

- Liệu tôi có thể biết hai người đã nói chuyện gì không?

Lennox suy nghĩ một lúc rồi nói.

Mẹ tôi nói là tôi về sớm thế. Tôi nói là vâng.

Lennox ngừng lời như để cố tập trung. – Tôi nói là trời nóng nực quá. mẹ tôi ... mẹ tôi hỏi tôi mấy giờ rồi. Bà phàn nàn là cái đồng hồ đeo tay của bà ấy đã chết. Tôi cầm nó lên xem, lên giây và đeo nó vào cổ tay cho bà.

Poirot nhẹ nhàng xen vào:

- Thế lúc đó là mấy giờ?

- Hả? – Lennox hỏi.

- Lúc ông lấy lại giờ cho đồng hồ, thì lúc đó là mấy giờ?

- À, tôi hiểu rồi. Lúc đó là ... 5 giờ kém 25.

- Như vậy là ông biết chính xác lúc ông quay trở về khu trại sau khi đi dạo. – Poirot nhẹ nhàng nói.

Lennox đỏ mặt.

- Vâng, tôi thật là ngốc! Tôi xin lỗi, ông Poirot, tôi e là mình bị lú lẫn mất rồi. Tất cả những điều phiền muộn này ...

Poirot lập tức xen vào:

-Ồ! Tôi hiểu. Tôi hoàn toàn hiểu được! Chuyện này thật quá phiền lòng! Thế sau đó thế nào?

- Tôi hỏi xem mẹ tôi có cần gì không. Một thứ đồ uống nào đó chẳng hạn như trà, cà phê vân...vân... Mẹ tôi nói là không cần gì cả. sau đó thì tôi đi vào trong lều lớn. Chẳng có người phục vụ nào ở đó, nhưng tôi vẫn tìm thấy một ít nước sô đa và uống liền. Tôi đang rất khát. Tôi ngồi xuống và đọc mấy tờ báo Bưu điện Chiều thứ bảy cũ rích. Sau đó thì hình như là tôi ngủ gật mất.

- Vợ ông có ngồi cùng ông trong lều lớn không?

- Có, cô ấy vào hầu như ngay sau đó một chút.

- Và từ lúc đó ông gặp mẹ mình lúc bà ấy còn sống nữa chứ?

- Vâng.

- Khi nói chuyện với bà ấy, ông không thấy bà ấy tỏ ra xúc động hay bối rối gì sao?

- Không, mẹ tôi hoàn toàn bình thường.

- Bà ấy không kêu ca là bị một người phục vụ gây rắc rối hay làm phiền sao?

Lennox trở mắt nhìn.

- Không, mẹ tôi chẳng nói gì cả.

- Và đó là tất cả những gì ông có thể kể cho tôi phải không?

- Tôi e là chỉ có vậy ... vâng ..

- Xin cảm ơn ông Boynton.

Poirot cúi đầu chào để chứng tỏ cuộc phỏng vấn đã kết thúc.

Có vẻ như chưa muốn đi ngay. Lennox đứng lưỡng lự gì đó ở cửa ra vào.

- Ờ, có việc gì nữa không?
- Không. Ông có thể vui lòng chuyển lời mời bà nhà tới đây được không?

Lennox chậm rãi rời khỏi căn phòng.

Trong cuốn sổ tay để bên cạnh mình? Poirot viết “L.B 4:35 chiều”

Chương 7

Poirot thích thú nhìn người phụ nữ trẻ dong dong cao, cử chỉ rất đàng hoàng vừa mới bước vào phòng.

Ông đứng dậy và cúi đầu chào lịch thiệp.

- Bà Lennox Boynton? Tôi là Hercule Poirot, rất vui lòng được phục vụ bà.

Nadine Boynton ngồi xuống. cặp mắt đầy vẻ lo lắng của cô nhìn thẳng vào ông.

- Tôi hy vọng là bà không phản đối, thưa bà, việc tôi xen vào nỗi buồn phiền của bà bằng cách này chứ?

Cái nhìn của người thiếu phụ không thay đổi.

Cô cũng không trả lời ngay. Ánh mắt của cô vẫn tỏ ra nghiêm nghị, từ tốn. Cuối cùng cô thờ dãi và nói:

- Tôi nghĩ sẽ là tốt hơn cho tôi nếu tỏ ra thẳng thắn với ông, ông Poirot.

- Tôi hoàn toàn đồng ý với bà.

- Ông xin lỗi vì đã xen vào những nỗi buồn rầu của tôi. Nỗi buồn đó, ông Poirot ạ, nó chẳng hề tồn tại và việc gì phải tỏ ra buồn rầu cơ chứ. Tôi chẳng có một chút tình cảm yêu thương nào với mẹ chồng tôi và tôi cũng nói thật là tôi chẳng lấy làm tiếc về cái chết của bà ta cả.

- Cảm ơn bà, vì những lời nói thẳng thắn vừa rồi.

Nadine tiếp tục:

Tuy vậy, dù tôi không thể tỏ ra buồn rầu đi nữa, tôi cũng thú nhận là mình thấy ... hối hận.

- Hối hận? Cặp lông mày của Poirot nhướn lên.

- Vâng, đúng vậy. Bởi vì, ông cũng biết, chính tôi đã đem cái chết đến cho bà ấy. Vì vậy mà tôi đã phải cay đắng trách móc mình rất nhiều.

- Bà đang nói cái gì vậy, thưa bà?

- Tôi đang nói rằng tôi là nguyên nhân gây ra cái chết của mẹ chồng tôi. Tôi đã làm cái việc, mà tôi nghĩ là trung thực nhưng hậu quả của nó thì thật đáng tiếc. Tôi đã giết bà ta vì tất cả những dự định và mục đích ấy.

Poirot dựa lưng vào ghế.

- Liệu bà có thể vui lòng giải thích câu nói vừa rồi là gì không, thưa bà?

Nadine cúi đầu.

- Vâng, đó là những gì tôi đang muốn làm đây. Phản ứng đầu tiên của mình cho chính bản thân mình, nhưng tôi hiểu rằng thời gian đã hết khi đáng lẽ phải nói ra điều cần nói. Ông Poirot, tôi thấy rõ là ông tỏ ra tự tin khi sống trong một môi trường thân thiện phải không?

- Vâng, đúng thế.

- Thế thì tôi sẽ nói một cách đơn giản cái gì đã xảy ra. Cuộc sống hôn nhân của chúng tôi, thưa ông Poirot, nó chẳng hạnh phúc chút nào cả. Chồng tôi hoàn toàn không có lỗi trong chuyện đó. Ảnh hưởng của bà mẹ đối với anh ấy thật là đáng trách. Đôi khi tôi có cảm giác là cuộc sống của tôi giờ đây đã trở nên không thể chịu đựng được nữa.

Cô ngừng lại rồi nói tiếp:

- Tôi đã đi đến một quyết định vào đúng cái buổi chiều mà mẹ chồng tôi chết. Tôi có một người bạn, một người bạn rất tốt. Anh ấy đã nhiều lần gợi ý tôi nên ra đi và sống cùng anh ấy. Vào cái buổi chiều đó, tôi đã chấp nhận lời đề nghị của anh.

- Bà quyết định sẽ bỏ chồng mình ư?

- Vâng.

- Nói tiếp đi, thưa bà.

Nadine hạ giọng nói tiếp.

- Vì đã quyết định rồi, nên tôi muốn ... muốn nói ra càng nhanh càng tốt. Từ chỗ đi dạo tôi đi một mình về tới khu trại. Bà mẹ chồng tôi đang ngồi đó, một mình, chẳng ai xung quanh, vì thế tôi quyết định sẽ nói điều đó cho bà ta biết. Tôi đi kiếm một cái ghế, ngồi xuống cạnh bà và đột ngột nói thẳng với bà ta những gì mình đã quyết định.

- Bà ta ngạc nhiên chứ?

- Có, tôi e đó là một cú sốc lớn đối với bà ta. Bà ta vừa ngạc nhiên, vừa tức giận ... rất tức giận. bà ta ... bà ta làm cử chỉ như vậy! Nhưng tôi không muốn nói tới chuyện đó nữa. Tôi đứng dậy và bỏ đi.

Giọng nói Nadine nhỏ lại. – Tôi ... tôi không bao giờ nhìn thấy bà ấy còn sống nữa.

Poirot gật đầu. Ông nói đơn giản:

- Tôi hiểu.

Rồi ông nói tiếp:

- Cô nghĩ cái chết của bà ta là do bị sốc sao?

- Tôi chắc chắn là vậy. Ông cũng biết là bà ấy đã hoàn toàn kiệt sức vì đi tới chốn này rồi. Chuyện của tôi và nỗi tức giận của bà ấy có thể đã làm nốt phần còn lại. Tôi cảm thấy mình có tội hơn nữa khi bản thân tôi cũng đã được học hành qua về cách chăm sóc người bị bệnh, và vì thế mà tôi, hơn bất kỳ một ai khác, phải nhận rõ trách nhiệm về việc đã xảy ra.

Poirot ngồi im lặng một lúc, sau đó ông nói:

- Chính xác ra thì bà đã làm gì khi bà bỏ bà ta đi?

- Tôi mang cái ghế mà lúc trước tôi đã lấy ra, đưa nó trở về chỗ cũ, sau đó thì đi xuống lầu lớn. chồng tôi cũng đã có ở đó.

Poirot nhìn cô chăm chú, rồi ông nói:

- Thế bà đã nói với ông ấy biết quyết định của mình chưa? Hay là bà đã nói với ông ấy trước rồi?

Im lặng, chỉ là một chút im lặng trước khi Nadine kể.

Tôi đã nói với anh ấy rồi.

Ông ta phản ứng thế nào?

Cô lặng lẽ trả lời:

- Anh ấy rất bối rối.

- Ông ấy có xin bà xem xét lại quyết định không? Cô lắc đầu.-

Anh ấy – anh ấy chẳng nói gì nhiều: ông biết đấy, cả hai chúng tôi đã quen biết nhau vào đúng lúc mà một chuyện tương tự như thế này có thể đã xảy ra.

Poirot hỏi:

- Bà thứ lỗi cho tôi chứ, nhưng người đàn ông kia, tất nhiên phải là ông Jefferson Cope chứ?
- Vâng.

Im lặng rất lâu, rồi bằng cái giọng y như lúc nãy, Poirot hỏi:

- Bà có sy –lanh tiêm không, thưa bà?
- Có ... mà không.

Cặp lông mày Poirot nhướn lên.

Nadine giải thích.

- Tôi có một cái sy lanh cũ để lẫn với những thứ khác trong tủ thuốc mang theo khi đi du lịch, nhưng mà tôi lại để nó trong cái vali lớn để lại ở Jerusalem rồi.

- Tôi hiểu.

Nadine im lặng, rồi cô nói tiếp, run lên vì lo lắng.

Tại sao ông lại hỏi tôi như vậy, ông Poirot?

Ông không trả lời câu hỏi của cô. Thay vào đó, ông lại đưa ra một câu hỏi khác.

- Tôi nghĩ là bà Boynton đang tiêm một thứ thuốc có pha lẫn digitalin phải không?
- Vâng.

Poirot nghĩ rằng, đến lúc này thì Nadine đã hoàn toàn cảnh giác.

- Vì bệnh tim à?
- Vâng.
- Xét theo một vài khía cạnh, thì digitalin là một loại độc dược phải không?
- Tôi nghĩ thế. Tôi thực sự không biết lắm về chuyện này.
- Nếu như bà Boynton đã tiêm quá liều loại thuốc này ...

Nadine ngắt lời ông rất nhanh, cô quả quyết.

- Không thể thế được. Bà ấy rất cẩn thận. Tôi cũng thế, tôi luôn là người đo liều thuốc cho bà ấy mà.

- Có thể là lượng thuốc lên chỉ riêng trong cái lọ đó thôi. Một sai lầm của dược sĩ, có thể lắm chứ?

- Tôi nghĩ là không thể như thế được. – Cô lặng lẽ trả lời.
- À, vậy thì, các phân tích sẽ cho chúng ta thấy.

Nadine nói:

- Thật là không may cái lọ đó đã bị vỡ.

Poirot nhìn cô thích thú.

- Ra thế! Vậy ai làm vỡ cái lọ.

- Tôi không rõ lắm. Có thể là một trong số những người phục vụ. Khi đưa mẹ chồng tôi vào trong lều của bà ấy, tôi thấy mọi thứ rất lộn xộn mà ánh sáng thì rất kém. Có một cái bàn bị đổ.

Poirot điềm tĩnh quan sát cô một lúc.

- Điều này, - ông nói - thú vị đấy.

Nadine Boynton mệt mỏi cựa mình trên ghế.

- Ông cho rằng, mẹ chồng tôi chết không phải là do bị sốc, mà do sử dụng quá liều digitalin phải không? Cô hỏi - Đối với tôi chuyện đó là không hợp lý.

Poirot dướn người ra phía trước.

- Thậm chí ngay cả khi tôi nói với bà là tiến sĩ Gerard, ông bác sĩ người Pháp đó đang ở trong lều vì bị sốt cao, đã bị mất một lượng lớn thuốc digitalin pha chế sẵn để trong túi thuốc của ông ta ư?

Khuôn mặt Nadine trở nên tái nhợt. Ông nhìn thấy cô đưa tay bịt chặt lấy cái bàn, mắt sụp xuống. Cô ngồi bất động. Trông cô giống như bức họa Đức Mẹ được tạc lên trên đá.

- Thưa bà, - cuối cùng Poirot lên tiếng - Bà có thể nói gì về chuyện này?

Câu hỏi thứ hai được đặt ra, nhưng Nadine chẳng nói lời nào. Mãi hai phút sau cô mới ngẩng đầu lên, và Poirot hơi giật mình khi nhận thấy cái nhìn trong đôi mắt cô.

- Ông Poirot, tôi không giết mẹ chồng mình. Ông biết như vậy! Bà ta còn sống và hoàn toàn bình thường khi tôi bỏ bà ta ở lại. Nhiều người có thể làm chứng được chuyện này! Vì vậy, với tư cách là một người vô tội, tôi xin mạo hiểm cầu khẩn ông một chuyện. Tại sao ông lại quan tâm tới chuyện này? Nếu tôi lấy danh dự mà thề với ông rằng khi sự công bằng thật sự đã đạt được rồi, thì ông cũng vẫn không bỏ qua vụ này ư? Đã có quá nhiều sự chịu đựng ở đây mà ông không hề biết. Còn bây giờ, sự thanh thản và một hạnh phúc trong tầm tay đã tới, ông lại định phá nó đi hay sao?

Poirot đứng thẳng dậy. Một thứ ánh sáng xanh nháy nhót trong đôi mắt ông.

- Xin bà nói rõ. Bà muốn tôi phải làm gì?

- Tôi đang nói với ông rằng cái chết của mẹ chồng tôi là hoàn toàn bình thường và tôi đang yêu cầu ông chấp nhận điều đó.

- Chúng ta phải nói rõ. Bà tin rằng mẹ chồng bà chắc chắn đã bị hại, và bà yêu cầu tôi bỏ qua kẻ giết người!

- Tôi đang yêu cầu lòng thương hại của ông!

- Vâng, bà đang yêu cầu một người không có chút lòng thương hại nào cả.

- Ông không hiểu ... không phải là như vậy.

- Có phải bà đã thú nhận cái tội ác mà bà biết rất rõ phải không, thưa bà?

Nadine lắc đầu. Cô chứng tỏ mình vô tội.

- Không, cô lặng lẽ nói- bà ấy còn sống khi tôi bỏ bà ấy lại.

- Thế sau đó, cái gì đã xảy ra? Bà biết hoặc là bà nghi ngờ gì chăng?

Nadine vụt trở nên sôi nổi.

- Ông Poirot, một lần tôi đọc báo nói về vụ Chuyến tàu tốc hành phương Đông, ông đã chấp nhận chuyện đã xảy ra.

Poirot nhìn cô tò mò.

- Tôi không hiểu ai nói với bà như vậy.

- Có đúng thế không?

Ông từ tốn nói:

- Vụ đó là ... hoàn toàn khác.

- Không, không, nó chẳng khác chút nào cả! Người đàn ông bị giết là một con quý, - cô hạ giọng "còn ở đây, bà ấy là ...".

Poirot nói:

- Không tính đến khía cạnh tính cách và đạo đức của nạn nhân! Một người tự lạm quyền được tự phán xét và cướp đi mạng sống của người khác, thì không thể bình yên mà tồn tại trong xã hội được. Tôi xin nói với bà như vậy! Tôi là Hercule Poirot!

- Ông thật là cứng nhắc!

- Thưa bà, xét theo một khía cạnh nào đó thì tôi quả là một con người cứng nhắc. Tôi không thể bỏ qua kẻ giết người! Đây là những lời nói cuối cùng của Hercule Poirot.

Nadine đứng dậy. Đôi mắt sẫm màu của cô lóe lên.

- Thế thì đi đi! Hãy đem đau khổ và xui xẻo tới những người vô tội đi! Tôi chẳng có gì để nói nữa.

- Nhưng tôi ... tôi thì lại nghĩ là bà có nhiều chuyện để nói đấy ...

- Không, không còn gì nữa cả.

- Nhưng có. Thưa bà, chuyện gì đã xảy ra, sau khi bà rời mẹ chồng đi? Trong khi bà và bà và chồng bà cùng ở trong lều lớn?

Nadine nhún vai.

- Làm sao mà tôi biết được?

- Bà phải biết hoặc là bà nghi ngờ.

Nadine nhìn thẳng vào mắt Poirot.

- Tôi chẳng biết gì cả, ông Poiror ạ.

Quay người lại, và cô ra khỏi phòng

Chương 8

Sau khi viết vào cuốn sổ tay của mình dòng chữ « N.B. 4:40 », Poirot mở cửa và gọi người phục vụ mà đại tá Carbury đã bố trí cho ở lại, một người đàn ông lạnh lợi với vốn tiếng Anh khá sỏi. Ông yêu cầu anh ta đi gọi cô Carol Boynton tới.

Poirot nhìn cô gái mới vào với vẻ thán phục. Ông nhìn mái tóc màu hạt dẻ, hình dáng thanh tao của cái đầu trên chiếc cổ cao thon thả và vẻ đẹp quyến rũ của đôi bàn tay xinh đẹp.

Ông nói:

- Xin mời cô ngồi xuống.

Carol ngoan ngoãn ngồi xuống. Khuôn mặt cô trắng bệch, vô cảm.

Poirot mở đầu câu chuyện bằng một lời chia buồn máy móc mà cô gái chấp nhận ngay, khuôn mặt không một chút thay đổi.

- Bây giờ, thưa cô, xin cô vui lòng kể lại vào cái buổi chiều hôm đó thì cô làm gì?

Câu trả lời bật ra hầu như ngay lập tức, nó làm người ta có cảm giác như mọi việc đã được sắp sẵn hết từ trước.

- Sau bữa trưa thì tất cả chúng tôi cùng nhau đi dạo. Sau đó thì tôi quay trở về khu trại ...

Poirot ngắt lời.

- Xin đợi cho một phút. Tất cả cùng đi với nhau sao?

- Không hẳn vậy, tôi chủ yếu đi cùng với anh trai tôi là Raymond Boynton và cô King. Saud đó thì tôi đi một mình.

- Xin cảm ơn. Và cô vừa nói, là cô quay trở về khu trại. Cô có đoán là vào khoảng mấy giờ không?

- Tôi cho là vào khoảng năm giờ mười.

Poirot đặt bút viết « C.B. 5:10 »

- Thế sau đó thì sao???

- Mẹ tôi vẫn ngồi nguyên y như lúc chúng tôi khởi hành. Tôi tới gần mẹ tôi, chào bà và quay trở về lều của mình.

- Cô có thể nhớ chính xác là hai người đã nói gì với nhau không?

- Tôi chỉ nói là hôm nay trời nóng nực quá và tôi sẽ đi nghỉ một lúc. Mẹ tôi nói là mẹ tôi sẽ tiếp tục ngồi ở đây. Có thể thôi.

- Về ngoài của bà ấy có điều gì khiến cô thấy bất bình thường không?

- Không. À mà có ... chỉ là ...

Cô lo lắng dừng lại, đưa mắt nhìn Poirot .

- Thưa cô, tôi không phải là người phải trả lời câu hỏi đó đâu. Poirot điềm đạm nói.

Cô gái đỏ mặt và nhìn lảng đi nơi khác.

- Tôi chỉ đang xem xét. Lúc đó tôi có để ý thấy, nhưng bây giờ nghĩ lại ...

- Sao cơ?

Carol chậm rãi nói:

- Sự thật là sắc mặt của mẹ tôi rất kỳ lạ. Mặt bà ấy đỏ lựng lên, đỏ hơn bình thường nhiều.
- Có thể là bà ấy bị sốc gì chăng? ; Poirot gợi ý.
- Một cú sốc à? – Cô trở mắt nhìn ông.
- Vâng, có thể bà ấy, nói như thế này, bị rắc rối với một trong số những người phục vụ.
- Ồ! Khuôn mặt cô giãn ra. – Vâng, có thể lắm chứ.
- Thế bà ấy không nói chuyện gì đã xảy ra sao?
- Không ...không ...không có gì cả.

Poirot nói tiếp:

- Thế sau đó thì cô làm gì?
- Tôi đi về lầu của mình và đi nằm khoảng nửa tiếng. Sau đó thì tôi đi xuống lầu lớn. Anh trai và chị dâu tôi đã có ở đó rồi, họ đang đọc sách.
- Thế cô làm gì?
- Ồ! Tôi khâu vá một chút. Sau đó thì tôi đọc tạp chí.
- Trên đường tới lầu lớn cô có nói chuyện lại với mẹ mình không?
- Không, tôi đi thẳng xuống lầu. Tôi nghĩ là tôi còn không hề liếc mắt về phía lầu của bà ấy nữa cơ.
- Còn sau đó?
- Tôi ở lại trong lầu cho đến khi ... cho đến khi cô King thông báo là mẹ tôi đã chết.
- Đó là tất cả những gì mà cô biết sao, thưa cô?
- Vâng.

Poirot vươn người ra phía trước. Giọng nói của ông vẫn thế, nhẹ nhàng và rất xã giao.

- Thế cô cảm thấy thế nào, thưa cô?
- Tôi cảm thấy thế nào à?
- Vâng, khi biết mẹ mình đã chết, xin lỗi bà ấy là mẹ kế của cô phải không? Cô thấy thế nào khi biết mẹ mình đã chết?

Carol nhìn ông.

- Tôi không hiểu ý ông!
- Tôi thì lại cho là cô rất hiểu đấy.

Cô gái cụp mắt xuống. Cô nói, giọng không tự tin:

- Đó là ... một cú sốc lớn.
- Thật vậy sao?

Máu dồn lên khuôn mặt cô gái. Cô nhìn ông bất lực. Bây giờ ông thấy rõ nỗi sợ hãi trong đôi mắt cô.

- Đó có phải là một cú sốc lớn không, thưa cô? Hãy nhớ lại một cuộc đối thoại mà cô và anh trai Raymond của cô đã nói với nhau ở Jerusalem đi?

Câu hỏi của ông có hiệu quả ngay tức thì. Ông nhận thấy màu đỏ trên đôi má cô gái đang dần biến mất.

- Ông biết chuyện đó sao? – Cô thăm thì.

- Đúng, tôi biết chuyện đó.

- Nhưng bằng cách nào?

- Một phần trong câu chuyện của hai người đã tình cờ bị nghe thấy.

- Ôi! Carol Boynton đưa tay ôm mặt. Cô nức nở, làm rung cả chiếc bàn.

Hercule Poirot đợi một chút rồi ông điềm tĩnh nói:

- Hai người đang cùng bàn tính kế hoạch giết mẹ kế của mình.

Carol bật khóc thành tiếng:

- Chúng tôi thật điên rồ ... thật điên rồ ... cái buổi chiều hôm ấy!

- Có lẽ là đúng vậy.

- Ông không thể hiểu được tình cảnh của chúng tôi đâu!. Cô đứng lên, đưa tay vuốt ngược mái tóc ra đằng sau. – Nghe thì có vẻ tuyệt vời đấy. Nhưng cuộc sống của chúng tôi ở Mỹ thật quá tồi tệ. Chuyến đi du lịch đã mang lại mái ấm cho chúng tôi.

- Mang lại mái ấm gì cho cô? Giọng nói của Poirot bây giờ tỏ ra tốt bụng và thông cảm.

- Chúng tôi khác với những người khác! Chúng tôi ... chúng tôi bị tách biệt khỏi thế giới chung quanh. Và còn Jinny.

- Jinny?

- Em gái tôi. Ông chưa gặp nó đâu. Nó đang ... ừ ... không được khỏe. Chính mẹ đã làm cho nó tồi tệ như vậy. Nhưng bà ta làm ra vẻ không nhận thấy điều đó. Chúng tôi, tôi và Raymond sợ rằng Jinny sẽ phát điên, điên thật sự! Chúng tôi thấy Nadine cũng nghĩ như vậy? Và chúng tôi càng sợ hơn nữa bởi vì Nadine biết cách chăm sóc người bệnh và những chuyện tương tự.

- Thế nào, sao cơ?

- Buổi tối ở Jerusalem, mọi việc cứ sôi sục lên! Ray rất cáu kỉnh. Anh ấy và tôi đã bị trói chặt và dường như ... ôi, thực sự thì, mọi việc gần như là đúng khi chúng tôi lên kế hoạch như vậy! Mẹ tôi... bà ấy bị điên. Tôi không biết ông cho thế là gì, nhưng mọi việc diễn ra có vẻ hoàn toàn đúng ... gần như là cao thượng khi phải giết một người!

Poirot từ từ gật đầu.

- Đúng, đối với nhiều người chuyện đó có vẻ là như vậy, tôi hiểu. Chuyện này đã từng có trong lịch sử.

- Đó là những gì mà tôi và Ray cảm nhận ... đêm đó ...- Cô đập tay xuống bàn. – Nhưng thực ra chúng tôi đã không tiến hành. Tất nhiên là chúng tôi không làm chuyện đó! Khi trời sáng, thì mọi việc mà chúng tôi bàn tính đã trở nên lỗ bịch, thậm chí là thái quá. Ô, vâng, độc ác nữa! Sự thật, sự thật thì, thưa ông Poirot, mẹ tôi đã chết là vì bệnh tim. Ray và tôi chẳng làm gì cả.

Poirot nói:

- Cô có thể không, để được cứu rỗi linh hồn khi chết đi, rằng bà Boynton chết không phải là do cô và anh trai đã làm điều gì chứ?

Carol ngẩng đầu lên. Cô nói, giọng cô trầm và chậm rãi.

- Để được cứu rỗi linh hồn, cô nói – Tôi xin thề, là tôi không làm gì hại bà ấy.

Poirot tựa lưng vào ghế.

- Thế thì, - ông nói, - chuyện có thể thôi.

Im lặng một lúc. Poirot mãi mê suy nghĩ, tay vân vê bộ ria mép. Rồi ông nói:

- Chính xác ra thì kế hoạch của hai anh em cô là gì?

- Kế hoạch?

- Đúng vậy, cô và anh cô phải có một kế hoạch gì chứ.

Trong suy nghĩ của mình, ông đã kịp hình dung ra câu trả lời. Một, hai, ba.

- Chúng tôi chẳng có kế hoạch nào cả, cuối cùng Carol nói. – Chúng tôi chưa bao giờ làm chuyện đó.

Hercule Poirot đứng dậy.

- Thế thôi, thưa cô. Cô làm ơn mời hộ anh trai của mình tới đây nhé.

Carol đứng dậy. Cô đứng lưỡng lự một lúc.

- Ông Poirot. Ông có ... ông có tin tôi không?

- Thế tôi vừa nói là tôi không tin cô sao? – Poirot hỏi lại.

- Không, nhưng ...

Carol ngừng lời.

Poirot nhắc lại với cô.

- Cô gọi anh trai cô tới đây chứ?

- Vâng.

Carol chậm rãi bước về phía cửa ra vào. Cô dừng lại ở ngưỡng, hơi quay người lại, cô sôi nổi nói.

- Tôi đã nói với ông sự thật. Đúng thế đấy!

Hercule Poirot không trả lời.

Carol Boynton chậm rãi ra khỏi căn phòng.

Chương 9

Khi Raymond Boynton bước vào, Poirot chú ý ngay tới những nét giống nhau giữa người anh trai và cô em gái.

Khuôn mặt nghiêm nghị, lạnh lùng, Raymond chẳng tỏ ra một chút lo lắng hay sợ hãi nào cả. Anh ngồi phịch xuống ghế, cứng rắn nhìn Poirot và nói.

- Thế nào đây?

Poirot lịch thiệp hỏi lại:

- Em gái anh đã nói với anh rồi phải không?

Raymond gật đầu.

- Vâng, cô ấy đã bảo tôi đến gặp ông. Tất nhiên là tôi hiểu những gì ông nghi ngờ là hoàn toàn đúng đắn. Nếu như cuộc nói chuyện của chúng tôi đã bị một người khác biết, thì cái chết bất ngờ của mẹ kế tôi là đáng nghi lắm! Tôi chỉ có thể khẳng định với ông một điều là cuộc nói chuyện hôm đó chỉ là một sự điên rồ! Lúc đó, tất cả chúng tôi phải sống căng thẳng đến mức gần như không thể chịu nổi nữa. Cái kế hoạch giết bà ta mà chúng tôi cho là rất tuyệt vời ấy. Ôi, tôi biết nói như thế nào nhỉ? Đã tan thành mây khói!

Hercule Poirot cúi đầu.

- Điều đó có thể đúng đấy. – Ông nói.

- Tất nhiên là vào buổi sáng hôm sau, chúng tôi thấy cái ý định đó quả là ngớ ngẩn! Tôi xin thề với ông, thưa ông Poirot, rằng tôi không còn nghĩ tới cái kế hoạch đó một lần nào nữa!

Poirot không trả lời.

Raymond vội vã nói tiếp:

- Ồ, vâng, tôi biết là nói như vậy quả là dễ dàng quá. Tôi không hy vọng là ông sẽ tin tôi. Nhưng xin ông hãy xem xét các chứng cứ đi đã. Tôi đã nói chuyện với mẹ tôi ngay trước sáu giờ một chút. Lúc đó, bà ấy còn sống và hoàn toàn bình thường. Sau đó thì tôi về lều của mình, tắm rửa và đến ngồi ở lều lớn cùng với những người khác. Từ lúc đó trở đi, cả tôi và Carol, không ai rời khỏi lều lớn. Tất cả những người khác đều nhìn thấy chúng tôi. Ông phải hiểu là, thưa ông Poirot. Chúng tôi không hề làm một chuyện gì khác cả! Vì lúc đó có rất nhiều người phục vụ, họ đi qua đi lại suốt. Tất cả những suy diễn khác đều là ngớ ngẩn.

Poirot lặng lẽ nói:

- Ông Boynton, ông có biết là cô King nói, khi cô ấy khám nghiệm tử thi, vào lúc sáu giờ ba mươi thì cô ấy tin chắc rằng mẹ ông đã chết ít nhất là một tiếng rưỡi, thậm chí có thể là hai tiếng trước đó không?

Raymond nhìn ông chết lặng.

- Sarah nói như vậy sao?- Anh kinh ngạc hỏi.

Poirot gật đầu.

- Bây giờ anh có thể nói gì nào?

- Nhưng ... điều đó là vô lý!

- Đó là lời khai của cô King. Còn bây giờ thì anh tới và nói với tôi là trước khi cô King khám

cho mẹ anh bốn mươi phút, thì bà ấy vẫn còn sống và bình thường.

Raymond nói:

- Nhưng bà ấy còn sống mà!
- Hãy cẩn thận đấy, ông Boynton.

- Chắc chắn là Sarah đã bị nhằm! Chắc chắn phải có những yếu tố khác mà cô ấy không tính tới. Sự khúc xạ của ánh sáng vào vách núi hay một cái gì khác chẳng hạn. Tôi xin đảm bảo với ông, ông Poirot, rằng trước sáu giờ mẹ tôi vẫn sống và tôi đã nói chuyện với bà ấy.

Khuôn mặt Poirot vẫn chẳng biểu lộ điều gì.

Raymond vội vã dướn người ra phía ông.

- Ông Poirot, tôi biết chuyện đó đối với ông có ý nghĩa như thế nào, nhưng xin ông hãy nhìn mọi việc cho công bằng. Ông là người có chính kiến. và ông muốn khẳng định bản chất của mọi vấn đề. Ông luôn phải sống trong bầu không khí của tội ác. Đối với ông, đằng sau tất cả những cái chết đột ngột là tội ác! Ông không nhận ra rằng giác quan của ông về sự tương quan này là không đáng tin cậy sao? Người ta chết đi hàng ngày, nhất là những người có bệnh tim mạch và chẳng có gì là tội lỗi trong tất cả những cái chết đó.

Poirot thở dài.

- Chính vì vậy mà giờ đây anh đang phải dạy dỗ tôi phải không?

- Không, tất nhiên là không rồi. nhưng tôi cho rằng ông đang có thành kiến chỉ vì cái mẫu đối thoại đáng tiếc kia. chẳng có gì trong cái chết của mẹ tôi có thể đánh thức lòng nghi ngờ, chỉ trừ có một thứ, cuộc nói chuyện giữa tôi và Carol trong khi quá khích động.

Poirot lắc đầu.

- Anh sai rồi, ông nói. – Còn một điều khác nữa. Đó là một độc dược đã bị đánh cắp từ túi thuốc của tiến sĩ Gerard.

- Chất độc ư? – Raymond nhìn ông kinh ngạc. - Chất độc. Anh đẩy cái ghế ra xa một chút. Raymond hoàn toàn sững sốt. – Đó có phải là điều mà ông nghi ngờ không?

Poirot im lặng một lúc. Rồi ông nhẹ nhàng gần như là lãnh đạm trả lời:

- Thế kế hoạch của anh thì không giống vậy sao ...?

- Không phải thế, - Raymond máy móc trả lời. Tôi hiểu lý do tại sao rồi. Chính chuyện này đã làm thay đổi mọi thứ ... Tôi, tôi không thể suy nghĩ một cách rõ ràng được.

- Thế kế hoạch của anh và em gái anh là gì?

- Kế hoạch của chúng tôi ư? Đó là ...

Raymond đột ngột nín bặt. Anh bỗng trở nên cảnh giác và dè chừng.

- Tôi nghĩ là, - anh nói – Tôi sẽ không nói thêm gì nữa đâu.

Rồi anh đứng dậy.

- Cũng được nếu anh không thích. Poirot nói.

Rồi ông nhìn theo người thanh niên trẻ đang bước ra khỏi phòng.

Ông kéo cuốn sổ ghi chép lại gần, và nắn nót viết dòng cuối cùng. R.B 5.55.

Sau đó, ông lấy ra một tờ giấy lớn và viết.

Khi hoàn thành xong công việc, Poirot ngồi ngọ đầu sang một phía, xem xét kết quả thu được của một ngày thẩm vấn. kết quả đó như sau:

Gia đình Boynton và ông Jefferson Cope rời khu trại 3.05 (xấp xỉ)

Tiến sĩ Gerard và Sarah King rời khu trại: 3.15 (xấp xỉ)

Bà Westholme và cô Pierce rời khu trại 4.15 (xấp xỉ)

Tiến sĩ Gerard quay trở về khu trại 4.20 (xấp xỉ)

Lennox Boynton về đến khu trại 4.35

Nadine Boynton về đến khu trại và nói chuyện với bà Boynton

4.40

Nadine Boynton từ chỗ mẹ chồng đi tới lều lớn 4.50 (xấp xỉ)

Carol Boynton Boynton quay về trại sau khi đi dạo 5.10

Bà Westholme, cô Pierce và ông Jefferson Cope về trại 5.40

Raymond Boynton về đến trại 5.50

Sarah King quay về trại khu trại 6.00

Người chết được phát hiện 6.30

Chương 10

- Mình vẫn không hiểu, Hercule Poirot lẩm bẩm nói một mình.

Ông đóng cuốn sổ lại, rồi đi ra phía cửa, yêu cầu gọi Mahmoud tới chỗ ông.

Người phiên dịch này có dáng người khoẻ mạnh. Từ ngữ từ mồm anh ta cứ tuôn ra tuôn tuột.

- Bao giờ cũng vậy, bất cứ khi nào có chuyện thì tôi luôn là người lãnh trách nhiệm. Bất cứ chuyện gì xảy ra, luôn luôn là lỗi của tôi. Bao giờ cũng là tại tôi. Ngay cả khi quý bà Ellen Hunt bị bong gân do trượt ngã khi đi từ Nơi Tế lễ xuống, cũng là lỗi của tôi mặc dù đi leo núi mà bà ta lại đi giày cao gót. Bà ta quá già rồi, ít nhất là sáu mươi, thậm chí là bảy mươi. Cuộc đời tôi mới khốn khổ làm sao! A! Ông trời đối xử với chúng ta thật quá bất công, quá tệ bạc.

Cuối cùng thì Poirot đã thành công ngăn không cho anh ta tiếp tục rên rỉ, ông khéo léo đặt ra câu hỏi.

- Ông bảo là lúc năm giờ rưỡi à?

- Không, tôi nghĩ là lúc đó chẳng có người phục vụ nào hết. Ông cũng biết là hai giờ chiều mọi người mới dùng xong bữa trưa. Sau đó thì tản đi hết. Họ ngủ suốt cả buổi chiều. Vâng những người Mỹ ấy mà, họ không uống trà đâu. Chúng tôi cũng đi ngủ cho tới ba giờ rưỡi. lúc năm giờ, thì tôi đi ra lều lớn vì biết đã đến giờ các quý bà người Anh uống trà rồi. Tôi là một người có trọng trách to lớn, luôn luôn coi sóc sao cho các quý ông, quý bà mà tôi phục vụ luôn thấy thoải mái. Nhưng lúc đó chẳng có ai ở đấy cả. Họ đi dạo hết. Đối với tôi như thế thật là hay. Hay hơn mọi hôm. Vì tôi có thể đi ngủ tiếp. Lúc sáu giờ kém mười lăm thì mọi sự rắc rối bắt đầu. Quý bà người Anh to béo, cái bà rất béo ấy quay lại và nói muốn uống trà cho dù cánh phục vụ chúng tôi lúc đó không còn phục vụ nữa. bà ta làm ầm ỹ lên, nói là nước phải đun sôi sùng sục lên cơ, chính mắt tôi nhìn thấy thế mà. Ôi, quý ông tốt bụng, ông thấy chưa, đúng là cuộc đời! Tôi làm tất cả những gì mình có thể nhưng lại luôn luôn bị đổ lỗi. Tôi ...

Poirot cắt ngang những lời than vãn của anh ta.

- Có một vấn đề nhỏ. Đó là nạn nhân trước khi chết đã tỏ ra giận dữ với một người trong số các anh. Anh có biết đó là ai và vì chuyện gì không?

Mahmoud giơ tay lên kêu trời.

- Tôi mà biết ư? Nhưng rõ ràng là tôi không biết rồi. Quý bà đó không phàn nàn gì với tôi cả.

- Anh thử nghĩ xem?

- Không, thưa quý ông kính mến, chuyện đó là không thể có được. Không một người phục vụ nào thừa nhận chuyện đó đâu. Ông nói là bà ấy giận dữ à? thế thì rõ ràng chẳng một ai dám nói ra đâu. Nếu Abdul nói chuyện đó với Mohammed, Mohammed sẽ nói với Aziz và Aziz sẽ nói với Aissa, vân vân và vân vân. Tất cả bọn họ đều là những người Á rập ngu xuẩn. họ chẳng hiểu gì đâu.

Anh ta nghỉ lấy hơi rồi nói tiếp:

- Còn tôi, tôi thì lại có ưu thế là được học hành tử tế. Tôi sẽ kể cho anh nghe về các bạn Keats, Shelley, Ladadoveandasweedovediel ...

Poirot ngán ngẩm. Dù tiếng Anh không phải là thứ tiếng mẹ đẻ của ông, ông cũng hiểu mình đã phải chịu đựng như thế nào với cái lối phát âm kỳ cục của Mahmoud.

- Tuyệt vời! Anh ta vội vàng nói tiếp. – Hay thật đấy! Tôi sẽ giới thiệu ông với tất cả bạn bè của tôi.

Poirot đang nghĩ cách thoát ra khỏi câu chuyện của người phiên dịch. Ông cầm lấy tờ danh sách ban này mang tới cho đại tá Carbury đang ở văn phòng.

Carbury kéo cái cà vạt lệch sang một chút và lên tiếng hỏi:

- Có gì chưa?

Poirot ngồi xuống.

- Liệu tôi có thể nói với ông về những suy luận của tôi được không?

- Vâng, nếu ông muốn. - đại tá Carbury nói và thở dài. Trong cuộc đời mình, ông đã bao lần phải nghe đủ loại lý thuyết.

- Theo lý thuyết của tôi thì môn tội phạm học là môn khoa học dễ nhất trên đời! Mọi người bắt tên tội phạm phải khai ra và sớm muộn gì thì hắn cũng sẽ nói ra tất thối mà.

- Tôi nhớ là anh đã nói như thế một lần trước đây rồi. Thế những ai đã khai báo với anh vậy?

- Tất cả mọi người.

Poirot thuật lại một cách ngắn gọn các cuộc thẩm vấn mà ông đã tiến hành vào buổi sáng.

- Hừm, Carbury nói. – Có thể là ông đã có được trong tay một hay hai hướng điều tra nào đó. Nhưng thật đáng tiếc, dường như chúng đều đi lệch sang các hướng khác. Tôi muốn biết là anh đã có lời giải đáp chưa?

- Chưa.

Đại tá Carbury lại thở dài.

- Tôi e là mình cũng chưa có nốt.

- Nhưng trước khi đêm xuống, - Poirot nói – Ông sẽ có được sự thật!

- Thế đấy, anh cũng đã từng hứa với tôi như vậy rồi. Đại tá Carbury nói – Và tôi hơi nghi ngờ đấy! Anh có chắc chắn không?

- Tôi hoàn toàn chắc chắn.

- Tốt, nếu anh cảm thấy như vậy, - đại tá bình luận.

Và nếu như trong mắt ông có phảng phất đôi chút thất vọng, thì Poirot cũng không thể nhận ra.

Poirot đưa ra tờ ghi chép của mình.

- Rất gọn ghẽ, - đại tá tán thưởng.

Và ông cúi xuống đọc.

Sau chừng một lúc, ông ngừng lên nói:

- Anh có muốn biết tôi nghĩ gì không?

- Tôi sẽ rất vui nếu ông nói ra.

- Cậu thanh niên Raymond Boynton không có dính líu gì.

- A! Ông nghĩ thế sao?

- Đúng vậy. Những gì anh ta nghĩ đều thật rõ ràng. Chúng ta có thể thấy là anh ta vô can. Anh

ta thuộc tuýp người hay thấy trong các câu chuyện trinh thám. Vì chính anh đã tình cờ nghe thấy anh ta nói sẽ khử bà già ấy nên chúng ta biết điều đó có nghĩa là Raymond Boynton vô tội!

- Ông cũng đọc các truyện trinh thám sao?

- Hàng nghìn cuốn chứ ít à, - Đại tá Carbury nói. Ông nói tiếp bằng cái giọng nuối tiếc như của cậu bé nhớ lại thời đi học của mình. - Tôi hy vọng là anh sẽ không làm những việc giống như người thám tử trong sách đã làm chứ? Liệt kê ra những chứng cứ đã được phơi bày hiển nhiên, những thứ có vẻ như vô nghĩa mà thực ra lại hết sức quan trọng có phải vậy không?

- À, - Poirot tử tế nói. - Ông thích loại truyện trinh thám như thế ư? Nhưng chắc chắn là tôi sẽ làm như thế để ông được vui lòng

Ông kéo một tờ giấy trắng về phía mình và viết rất nhanh, gọn ghẽ.

Những điểm đáng lưu ý:

1- Bà Boynton đã tiêm một hỗn hợp thuốc có chứa chất digitalin.

2- Tiến sĩ Gerard mất một sy – lạnh tim.

3- Bà Boynton rất thoải mái khi cho phép các con mình vui chơi với những người khác.

4- Bà Boynton, vào buổi chiều hôm đó, khuyến khích con cái mình đi chơi, mà không việc gì phải lo cho bà ta.

5- Bà Boynton là người có bệnh về thần kinh.

6- Khoảng cách từ lều lớn tới chỗ bà Boynton ngồi là “xấp xỉ” hai trăm thước.

7- Lennox Boynton lúc đầu nói anh ta không biết mình quay trở về khu trại lúc mấy giờ, nhưng sau đó lại nhận là có chỉnh lại thời gian ở chiếc đồng hồ đeo tay của mẹ anh ta.

8- Tiến sĩ Gerard và cô Ginevra Boynton sống ở hai chiếc lều cạnh nhau.

9- Lúc 6 giờ 30, khi bữa tối đã dọn sẵn, một người hầu được cử đi mời bà Boynton.

Đại tá đọc đi đọc lại tờ giấy với vẻ rất hài lòng.

- Rất hay! - ông nói. - Duy chỉ có một điều! Ông đã làm cho nó có vẻ khó hiểu và dường như là không có liên quan gì tới nhau. Rõ ràng chúng chỉ là những chi tiết có thực nhưng rất vụn vặt mà thôi. Tuy nhiên, tôi có cảm giác là ông đã bỏ qua một hay hai chi tiết. Những chi tiết đó, tôi dám chắc là ông dùng để nhử một anh chàng cả tin nào đó phải không?

- Mắt Poirot sáng lên, tuy vậy ông không trả lời câu hỏi.

- Ví dụ như ở điểm thứ hai, - đại tá Carbury nói về thăm dò. - Tiến sĩ Gerard mất một chiếc sy – lạnh tim. Đúng. Nhưng ông ta còn mất cả một lọ đựng dung dịch digitalin đậm đặc hay một cái gì đại loại như thế.

- Điểm cuối cùng là không hề quan trọng, - Poirot nói - Tuy nhiên việc ông ta bị mất chiếc sy – lạnh thì lại quan trọng.

- Rất hay, - đại tá Carbury nói, và nở một nụ cười ranh rỡ. - Tôi không nói như thế. Tôi nói là chất digitalin thì quan trọng hơn nhiều là cái sy – lạnh! Thế còn cái chi tiết mới nảy sinh thì sao? Một người phục vụ được cử đi mời bà ta dùng bữa tối và câu chuyện bà ta giờ gây đánh một người phục vụ vào đầu giờ chiều hôm đó thì sao? Cuối cùng, anh không định nói với tôi là một trong những con người tội nghiệp ngốc nghếch đó đã khử bà ta đấy chứ? Bởi vì, Đại tá Carbury nghiêm nghị nói, - bởi vì nếu như vậy, thì chắc chắn đó là một trò lừa đảo.

Poirot mỉm cười nhưng vẫn không trả lời.

Và khi bước chân ra khỏi văn phòng của đại tá, ông lắc đầu một mình:

- Thật không thể nào tin được! Những người Anh chẳng bao giờ tỏ ra chín chắn cả!

Chương 11

Sarah King ngồi trên đỉnh đồi, đưa tay lơ đãng ngắt những bông hoa dại xung quanh. Tiến sĩ Gerard ngồi trên một hòn đá xù xì ngay bên cạnh cô.

Sarah bỗng cất giọng giận dữ nói:

- Tại sao ông lại làm như thế? nếu như đó không phải là chuyện của ông ...

Tiến sĩ Gerard từ tốn hỏi:

- Cô cho là tôi nên giữ im lặng sao?

- Đúng thế.

- Thế cô biết là tôi biết những gì?

- Ông chẳng biết gì cả, - Sarah trả lời.

Người đàn ông Pháp thở dài.

- Tôi biết. Nhưng tôi cũng phải thú nhận là con người ta không bao giờ chắc chắn trăm phần trăm chuyện gì cả.

- Đúng thế, - Sarah nói không nhân nhượng.

Người đàn ông Pháp nhún vai.

- Đúng, như cô chẳng hạn! - Ông nói.

Sarah tiếp lời ông:

- Ông lên cơn sốt ...sốt rất cao ... và ông không đủ minh mẫn nhận rõ mọi chuyện được. Chiếc sy – lanh có thể là đã ở đó từ đời nào rồi. Ông có thể đã lầm lẫn về chuyện chất digitalin hoặc có thể là một người phục vụ đã đụng tới cái túi thuốc của ông.

Gerard chăm chọc:

- Cô không cần phải lo lắng thế! Chúng có đó tỏ ra không được thuyết phục cho lắm đâu. Rồi cô sẽ thấy, những người bạn nhà Boynton của cô sẽ thoát khỏi chuyện này thôi!

Sarah giận dữ nói:

- Tôi không muốn nói như vậy.

Gerard lắc đầu.

- Cô thật vô lý!

- Thế ông thì không à? Cô hỏi - Lúc ở Jerusalem - ai đã nói là không nên can thiệp vào chuyện của người khác? Còn bây giờ, ông thử nhìn xem!

- Tôi không hề can thiệp. Tôi chỉ nói những gì tôi biết mà thôi!

- Còn tôi thì nói ông không biết chuyện gì hết. Trời đất ơi, chúng ta lại thế nữa rồi! Tôi đang tranh cãi một cách vô ích.

Gerard nhẹ nhàng nói:

- Cô King, tôi xin lỗi.

Sarah hạ giọng:

- Ông cũng biết, sau tất cả những chuyện đã xảy ra, họ cũng không thể trốn thoát. Không một ai trong số họ cả! Mụ ta vẫn ở đây! Thậm chí ngay cả lúc này đang ở trong mồ, bà ta vẫn có thể vươn tay ra và tóm chặt lấy họ. Ở bà ta có cái gì đó thật khủng khiếp. Bà ta vẫn đáng sợ ngay cả khi bây giờ bà ta đã chết! Tôi cảm thấy ... tôi cảm thấy là bà ta đang thích thú với tất cả chuyện này!

- Cô siết chặt hai bàn tay lại. Rồi cô nói tiếp bằng một giọng nói hoàn toàn khác, giọng nói nhẹ nhàng vốn có của mình:

- Có người đàn ông thấp bé đang leo lên đồi đấy.

Tiến sĩ Gerard ngẩn cổ lên nhìn,

- À! Tôi nghĩ là ông đến tìm chúng ta.

- Ông ta có gốc gác như cái vẻ ngoài của ông ta không nhỉ? – Sarah hỏi.

Tiến sĩ Gerard nghiêm nghị trả lời:

- Ông ta không hề gốc gác một chút nào.

- Tôi e là có đấy, - Sarah King nói.

Cô đưa đôi mắt buồn, ám đạm của mình nhìn Hercule Poirot đang leo lên đỉnh đồi.

Cuối cùng thì ông cũng tới được chỗ họ, thốt ra thật to một tiếng « ừ ...ff » và đưa tay lau trán. Ông buồn bã nhìn xuống đôi giày da rất đẹp của mình.

- Lay thánh A La – ông nói, - Cái đất nước toàn núi với non này! Tội nghiệp cho đôi giày của tôi.

- Ông có thể mượn bộ xi đánh giày của bà Westholme, Sarah cay độc nói. - Cả giẻ lau nữa. Bà ta đi đâu cũng mang theo đồ nghề của một người hầu đấy.

- Những thứ đó không thể làm biến mất những vết xước này đâu thưa cô. Poirot lắc đầu về buồn bã.

- Có thể là không. tại sao đi tới những nơi như thế này mà ông lại xỏ chân vào đôi giày như thế cơ chứ?

Poirot nghiêng đầu sang một bên và trả lời cô:

- Tôi muốn có một vẻ ngoài soigné – « thanh lịch », ông nói.

- Tôi thì sẽ không đời nào làm như vậy ở cái xứ sa mạc này, Sarah nói.

- Phụ nữ không bao giờ muốn mình đẹp để lúc ở sa mạc, - Gerard mơ màng nói chen vào. – Cô King đây cũng vậy. Cô ấy luôn luôn ăn vận gọn ghẽ, tiện lợi. Nhưng bà Westholme thì lại mặc những chiếc khoác lớn, dày. Bà ta mặc váy dài, mặc những chiếc quần ống túm và đi đôi ủng không thích hợp chút nào – quelle horreur de femme! Người phụ nữ thật kinh khủng làm sao??? »! Còn cô Pierce tội nghiệp nữa chứ. Quần áo của cô ta thật lồi thối, cứ y như là lá bắp héo vậy, rồi còn các chuỗi hạt, và những hạt ngọc mà cô ta đeo nữa! Thậm chí ngay cả bà Boynton, ăn vận trông cũng tạm được, nhưng cũng không thể gọi như ông là sang trọng được! Quần áo của bà ta không phong phú.

Sarah bần chồn hỏi:

- Tôi không nghĩ là ông Poirot mất công leo lên đây để nói chuyện quần áo đâu!

- Đúng vậy, - Poirot trả lời. – Tôi đến để xin ý kiến của tiến sĩ Gerard, những ý kiến của ông ấy

rất quan trọng đối với tôi. cả của cô cũng vậy, thưa quý cô. Cô còn trẻ và hiểu biết tâm lý con người. Cô biết đấy, tôi muốn biết tất cả những gì cô nghĩ về bà Boynton.

- Không phải là ông biết mọi chuyện chỉ bằng nhập tâm thôi sao? – Sarah hỏi.

- Không phải vậy. Tôi có một cảm giác ... còn hơn cả cảm giác. Đó là sự chắc chắn, rằng trạng thái tinh thần của bà Boynton rất quan trọng trong vụ này. Dạng người như bà ta rất quen thuộc đối với tiến sĩ Gerard.

- Theo quan điểm của tôi thì bà ta đúng là một đề tài nghiên cứu thú vị đấy. – Gerard nói.

- Xin ông hãy nói cho tôi biết đi.

Tiến sĩ Gerard rất sẵn sàng. Ông kể lại sự quan tâm của mình tới gia đình đó, cuộc nói chuyện giữa ông và Jefferson Cope và sự vô tình của ông ta đối với tình hình thực tế.

Ông ta là một người đa cảm, - Poirot trầm tư nói.

-Ồ, về bản chất thì là vậy! Thực sự thì ông ta có những ý tưởng dựa trên một thói quen của sự lười biếng. Đó là luôn nhìn bản chất con người ở khía cạnh tốt nhất và thế giới là một nơi rất thú vị. Rõ ràng đây là cách dễ nhất để chấp nhận cuộc sống. Hậu quả là Jefferson Cope không có nổi một suy nghĩ chính chắn về những gì mà mọi người thực sự thích thú.

- Điều đó đôi khi rất nguy hiểm, - Poirot nói.

Tiến sĩ Gerard tiếp tục:

- Ông ta kiên quyết coi cái việc mà theo như tôi gọi là “tình hình gia đình Boynton” là hậu quả của một sự tận tụy sai lầm. Ông ta chỉ có một khái niệm rất mơ hồ về những cái gọi là lòng căm ghét, tình thần nổi loạn, tình cảm nô lệ và cơ cực.

- Thật là ngu xuẩn, - Poirot bình luận.

- Tất cả mọi chuyện đối với ông ta đều như nhau. Gerard tiếp tục nói - Thậm chí ngay cả những kẻ đàn độn cứng cổ nhất trong số những người lạc quan đa cảm cũng không thể lúc nào cũng như mù được. Tôi nghĩ là chuyến đi tới Petra đã giúp ông Jefferson Cope sáng mắt ra nhiều rồi đấy.

Và ông kể lại câu chuyện của mình với người đàn ông Mỹ đó vào buổi sáng hôm xảy ra cái chết của bà Boynton.

- Một câu chuyện thật thú vị, đó là câu chuyện của một cô phục vụ, - Poirot trầm ngâm nói, - Nó rọi ánh sáng vào những phương pháp mà người đàn bà đó đã dùng.

Gerard nói tiếp:

- Thật là một buổi sáng lạ kỳ và bất thường! Ông chưa từng tới Petra phải không ông Poirot? nếu ông tới đó, chắc chắn là ông sẽ phải leo lên Nơi Tế lễ. Ở đó có ... tôi nên nói như thế nào nhỉ ...có không khí! – Và ông mô tả lại khung cảnh xung quanh Nơi Tế lễ một cách thật chi tiết và nói – Quý cô đây đã ngồi y như một thẩm phán trẻ tuổi, nói về sự hy sinh của một người vì nhiều người khác. Cô có nhớ không cô King?

Sarah rùng mình.

- Đừng, đừng nói gì về ngày hôm đó nữa.

- Không, không, - Poirot nói – Hãy để chúng tôi nói về các sự kiện xảy ra lâu rồi trong quá khứ. Thưa tiến sĩ Gerard, tôi rất quan tâm tới phác thảo của ông về tình trạng tâm lý của bà Boynton. Tôi không thể hiểu được điều gì đã đẩy cả gia đình bà ta tới chỗ bị chinh phục như thế này. Tại sao bà ta lại thu xếp một chuyến đi ra nước ngoài mà bà ta biết là sẽ có các cuộc tiếp xúc bên ngoài rất nguy hiểm và rằng quyền lực của bà ta sẽ bị yếu đi trong chuyến đi này?

Tiến sĩ Gerard dướn người ra phía trước về kích động.

- Nhưng mà, mon vieux (người bạn già của tôi ời), chuyện đó là như vậy đấy. Bà già nào mà chẳng như nhau. Họ chán nản! Nếu như tính cách của họ là kiên nhẫn, thì họ lại phát ốm lên vì cái sự kiên nhẫn của họ. Họ muốn biết sự kiên nhẫn kiểu khác. Và chuyện này cũng xảy ra như thế đối với bà Boynton, người mà trò giải trí của bà ta (nghe có vẻ lạ thường) là thống trị và dẫn dắt những người khác! Bà Boynton, nói về bà ta như là une dompteuse (một diễn viên xiếc tài tình đã thuần hóa được các con hổ của mình). Có thể là gia đình Boynton cũng đã có những giây phút hạnh phúc, sôi nổi qua thời thanh niên. Đám cưới của Lennox và Nadine là một việc làm táo bạo. Thế rồi bỗng nhiên, mọi chuyện trở nên cũ rích. Lennox thì quá chìm đắm vào sầu muộn đến nỗi hoàn toàn không thể làm anh ta tổn thương hay đau khổ được nữa. Raymond và Carol chẳng một chút biểu hiện muốn nổi loạn. Ginevra, ha! La pauvre Ginevra – cô Givevra tội nghiệp. Cô ta theo như quan điểm của bà mẹ là người yếu đuối nhất trong tất cả. Nhưng cô ta đã tự tìm được một lối thoát! Cô ta thoát khỏi hiện thực để lẩn tránh vào thế giới tưởng tượng. Bà mẹ càng làm khổ cô ta bao nhiêu, thì cô ta càng thích thú, tưởng mình là một người nữ anh hùng bị ngược đãi! Theo quan điểm của bà Boynton thì tất cả chuyện này là hết sức ngu xuẩn. Và giống như Alexander, bà ta tìm những thế giới mới để chinh phục. Và chính vì vậy mà ta sắp xếp một chuyến đi ra nước ngoài. Chắc chắn là sẽ có sự nguy hiểm khi những con thú mà bà ta đã thuần dưỡng bỗng dưng nổi loạn, chắc chắn sẽ có những cơ hội để gây ra vết thương mới! Nghe thì thật điên rồ, phải không, nhưng chính là thế đấy! Bà ta muốn một có một niềm vui mới.

Poirot hít một hơi dài.

- Câu chuyện của ông thật tuyệt. Đúng, tôi hiểu rõ ông ngụ ý gì ở đây. Chuyện là thế đó. Tất cả mọi thứ đều trùng khớp. Bà ta chọn một cách làm nguy hiểm, la Maman Boynton và bà ta đã phải gánh chịu hậu quả!

Sarah dướn người ra phía trước, khuôn mặt thông minh nhưng tái xanh của cô tỏ ra nghiêm nghị.

- Có phải ông muốn nói bà ta đã đẩy những nạn nhân của mình đi quá xa và ...và họ đã quay trở lại xử lý bà ta hoặc ...hoặc là một người trong số họ đã làm chuyện đó? Cô hỏi.

Poirot cúi đầu.

Sarah nói tiếp, giọng nói của cô gần như là hết hơi vậy:

- Ai trong họ đã làm chuyện đấy?

Poirot nhìn cô, nhìn đôi bàn tay đang xiết chặt những bông hoa dại và nhìn vào khuôn mặt bất động, tái xanh.

Ông không trả lời câu hỏi mà chính xác hơn là ông đã thoát khỏi việc phải trả lời câu hỏi vì vào chính lúc đó Gerard đưa tay chạm vào vai ông và nói:

- Nhìn kia.

Một cô gái đang lang thang dọc theo triền đồi. Cô chuyển động nhịp nhàng và duyên dáng tới nỗi nó làm cho người khác có cảm giác như cô bước ra từ ảo mộng vậy. Mái tóc vàng hoa của cô lấp lánh trong ánh mặt trời, và một nụ cười bí ẩn, lạ kỳ làm hai khóe môi xinh đẹp của cô nhếch lên.

Poirot lại thở thật sâu.

Ông nói:

- Đẹp quá ... Sao mà đẹp, mà lạ kỳ đến vậy ...Đó chắc phải là Ophelia. Cô ấy giống như một nữ thần trẻ trung, bị lạc từ một thế giới khác tới, cô ấy đang hạnh phúc bởi đã thoát được sự ràng buộc phải lệ thuộc vào niềm vui và những nỗi buồn của con người.

- Đúng, đúng, ông nói hoàn toàn đúng, - Gerard đồng tình – Khuôn mặt đó đáng để ta mơ mộng, đúng vậy không? Tôi đã mơ về nó. Trong cơn sốt, tôi mở mắt và đã nhìn thấy khuôn mặt này với một nụ cười siêu phàm ngọt ngào...Đó là một giấc mơ đẹp. Tôi rất tiếc khi phải thức dậy...

Rồi ông ta nói tiếp bằng cái giọng tung tăng, châm chọc vốn có của mình:

- Đó chính là Ginevra Boynton.

Chương 12

Một lúc sau thì cô gái tới chỗ họ.

Tiến sĩ Gerard giới thiệu từng người với nhau.

- Cô Boynton, đây là ngài Hercule Poirot.

-Ồ, - Cô ngập ngừng nhìn ông. Các ngón tay của cô gái hết xiết vào nhau lại buông ra một cách khó nhọc. Vị nữ thần xinh đẹp ban nãy đã quay trở lại cái thế giới quyến rũ của mình. Còn bây giờ, cô chỉ là một cô gái bình thường, vụng về, hơi căng thẳng và ốm yếu.

Poirot nói xã giao:

- Thật là may mắn cho tôi được gặp cô ở đây, thưa quý cô. Tôi đã thử tìm cô ở khách sạn.

- Vậy sao?

Nụ cười của cô gái trống vắng. Các ngón tay cô bắt đầu nút chặt chiếc thắt lưng ở váy.

Poirot nhẹ nhàng hỏi:

- Cô có thể đi dạo với tôi một lúc được không?

Cô gái ngoan ngoãn bước đi, tuân theo ý thích bất chợt của Poirot.

Sau đó, cô gái nói chuyện với ông bằng cái giọng gấp gáp và hơi miễn cưỡng:

- Ông là ...ông là thám tử phải không?

- Vâng, thưa cô.

- Một thám tử rất nổi tiếng, đúng không?

- Một thám tử giỏi nhất trên thế giới, - Poirot trả lời cứ như thể đó là một chân lý, rất đơn giản, không hơn không kém.

Genevra Boynton thở nhẹ nhõm:

- Có phải ông đến đây để bảo vệ tôi không?

Poirot mân mê ria mép, rồi ông suy tư nói:

- Thế cô đang gặp nguy hiểm sao, thưa cô?

- Đúng, đúng thế - cô gái nhìn ra xung quanh với một ánh mắt nghi ngại. - Lúc ở Jerusalem, tôi cũng đã nói chuyện này với tiến sĩ Gerard rồi. Ông ấy rất thông minh. Lúc đó ông ấy không nói bất cứ điều gì hết. Nhưng ông ấy luôn đi theo tôi tới cả cái chốn khủng khiếp đầy đá đỏ này. Cô rùng mình nói tiếp. - Họ muốn giết tôi ở đó. Tôi luôn luôn phải để ý canh chừng.

Poirot gật đầu nhẹ nhàng, bao dung.

Genevra Boynton nói tiếp:

- Ông ấy tử tế và tốt bụng lắm. Ông ấy yêu tôi!

- Thật sao?

- Đúng thế. Ông ấy đã gọi tên tôi trong giấc mơ của mình. - Khuôn mặt cô gái bớt căng thẳng. Cô đang rung động và vẻ đẹp thiên thần lại một lần nữa xuất hiện quanh quần bên cô gái. - Tôi thấy ông ta nằm vật vã và gọi tên tôi ... Tôi đã nhẹ nhàng bỏ đi. - Cô ngừng lại một chút rồi nói

tiếp. – Tôi nghĩ có thể là chính ông ấy đã cử ông tới đây? Ông biết đấy, tôi có quá nhiều kẻ thù. Chúng ở chung quanh tôi. Đôi khi, chúng tỏ ra rất kinh tởm.

- Đúng vậy, - Poirot nhẹ nhàng trả lời. – Nhưng ở đây, cô hoàn toàn yên ổn. Mọi người trong gia đình luôn luôn bên cạnh cô.

Cô gái tự hào nói:

- Họ không phải là gia đình của tôi! Tôi chẳng liên quan gì tới họ. Tôi không thể nói chính xác với ông tôi là ai được. Đó là một bí mật. Và ông sẽ ngạc nhiên nếu ông biết được tôi là ai.

Poirot vẫn nhẹ nhàng hỏi:

- Có phải cái chết của mẹ cô đã gây cho cô một cú sốc lớn không?

Ginevra dậm dậm hai chân:

- Tôi phải nói với ông thế này. Bà ta không phải là mẹ tôi! Kẻ thù của tôi đã trả tiền để bà ta giả vờ làm như là mẹ của tôi để cản tôi không thể trốn thoát được!

- Thế cô ở đâu vào buổi chiều hôm bà ấy mất?

Cô gái trả lời trơn tru:

- Tôi ở trong lều...Trong đó rất nóng, nhưng tôi không dám ra ngoài...Họ có thể sẽ giết tôi...- Cô hơi run rẩy, - Một người trong bọn họ đã nhìn vào lều của tôi. Anh ta thật đáng ghê tởm, nhưng mà tôi biết anh ta tới. Tôi giả vờ như đang ngủ, chính tộc trưởng đã cử anh ta đến. Tất nhiên là vì ông ta muốn bắt cóc tôi.

Poirot vừa đi vừa suy nghĩ một lúc lâu, rồi ông nói:

- Thật là hay, tất cả những chuyện mà cô vừa tự nghĩ ra ấy.

Cô gái dừng bước. Cô nhìn trừng trừng vào người đối diện.

- Tất cả những chuyện đó là có thật. Chúng là có thật. Lại một lần nữa, cô giận dữ dậm chân thành thịch.

- Vâng.- Poirot nói - những câu chuyện được bịa thật tài tình.

Cô gái bật khóc.

- Đó là chuyện có thật ...có thật mà ...

Rồi tức giận, cô gái quay ngoắt người, bỏ chạy xuống chân đồi. Poirot đứng nhìn theo cô gái. Một lúc sau, ông nghe có tiếng nói sau lưng mình.

- Ông đã nói gì với cô ấy thế?

Poirot quay lại, tiến sĩ Gerard đang đứng bên ông, thở hổn hển. Sarah đang tiến lại phía họ, nhưng cô bước đi thật khoan thai.

Poirot trả lời câu hỏi của Gerard.

- Tôi nói với cô ấy là, - ông trả lời, - là cô ấy đã tưởng tượng ra những câu chuyện thật hay ho.

Tiến sĩ Gerard gật đầu vẻ suy tư.

- Và cô ấy tỏ ra giận dữ! Đó là một dấu hiệu tốt. Ông thấy đấy, nó chỉ ra rằng, cô ta chưa từng bao giờ được bước qua ngưỡng cửa. Cô ta vẫn biết rằng như thế là không đúng! Tôi sẽ cứu cô gái này.

- A, ông sẽ đảm trách việc cứu giúp này ư?

- Đúng vậy, tôi đã thảo luận chuyện này với bà Nadine Boynton và chồng bà ta. Ginevra sẽ được đưa tới Paris và điều trị ở một trong những bệnh viện của tôi. Sau đó thì cô ta sẽ được đào tạo về sân khấu.

- Về sân khấu?

- Đúng. Ở đó có cơ hội cho cô ấy thành công lớn. Và đó chính là điều mà cô ấy mong mỏi, là điều mà cô ấy phải có được! Tính cách của cô ta có rất nhiều điểm giống mẹ mình.

- Không! Sarah bật kêu lên, ghê tởm.

- Chuyện đó đối với cô dường như là không thể, nhưng những nét đặc trưng thì hoàn toàn giống nhau. Cả hai con người đó được sinh ra với một khát khao trở thành những người quan trọng. Họ đòi hỏi tính cách của mình phải gây được ấn tượng! Cô gái tội nghiệp đó đã bị ngăn trở, cấm đoán ở mọi nơi, mọi lúc. Cô ta không thể tìm ra một lối thoát cho những khát vọng dữ dội của mình, cho tình yêu cuộc sống của mình, để thể hiện cái tính cách lãng mạn của mình. – Gerard bật cười « Nous allons changer tout ça! – Chính chúng ta sẽ làm thay đổi mọi thứ! » – ông nói.

Nghiêng đầu như thể đó là một lời chào tạm biệt, ông nói với người đối diện:

- Các vị thứ lỗi cho tôi chứ?- Và ông vội vã đi theo cô gái xuống chân đồi.

Sarah nói với Poirot:

- Tiến sĩ Gerard rõ ràng là rất toàn tâm, toàn ý với công việc của mình.

- Tôi hiểu được sự toàn tâm của ông ấy, - Poirot nói.

Sarah hơi cau mày hỏi:

- Đằng nào cũng thế, tôi không thể chịu được cái cách ông ta so sánh cô gái với bà mẹ đáng kính tởm của cô ta cho dù đúng là có một lần tôi cảm thấy tiếc cho bà Boynton.

- Lúc nào vậy, thưa cô?

- Lúc mà tôi kể với ông chuyện ở Jerusalem. Bỗng dưng, tôi cảm thấy tôi đã nhìn nhận mọi việc hoàn toàn sai trái. Đã bao giờ ông có cái cảm giác như vậy chưa? Mà thỉnh thoảng người ta hay có cảm giác như vậy khi mà chỉ trong một thời gian ngắn người ta hay phải chứng kiến nhiều việc khác nhau xảy ra. Tôi đã rất ‘bối rối’ và nghĩ rằng tự mình đã gây ra cho mình những chuyện ngu ngốc!

-Ồ, không ...không phải vậy!

Cũng như mọi khi, bất cứ khi nào nhớ lại câu chuyện của mình với bà Boynton, Sarah lại thấy nóng bừng cả mặt.

- Tôi cảm thấy bị kích động cứ như thể tôi là người có liên quan trực tiếp vậy! Và rồi sau đó, khi bà Westholme nhìn tôi toc mạch, nói rằng bà ta đã nhìn thấy tôi nói chuyện với bà Boynton, thì tôi đã nghĩ: có thể bà ta đã nghe lỏm được câu chuyện chẳng, lúc đó, tôi thấy mình hoàn toàn giống như một con lừa vậy.

Poirot hỏi cô:

- Chính xác ra thì bà Boynton nói gì với cô? Cô có thể nhớ rõ từng từ được không?

- Tôi nghĩ là có thể. Chúng đã để lại một ấn tượng sâu sắc đối với tôi. «Ta không bao giờ quên đâu». Đó là những gì mà bà ta nói: «Hãy nhớ đây, ta không bao giờ quên chuyện gì hết. Không một hành động nào. Không một cái tên nào. Không một khuôn mặt nào hết», Sarah rùng mình. – Bà ta đã nói như thể với một vẻ rất độc ác, thậm chí còn không thèm nhìn vào tôi nữa. Bây giờ tôi vẫn thấy...thấy mình như đang nghe bà ta nói vậy.

Poirot nhẹ nhàng hỏi:

- Những gì bà ta nói đã để lại trong cô một ấn tượng sâu sắc phải không?

- Vâng, thường thì không dễ gì làm cho tôi sợ hãi nhưng đôi khi tôi mơ thấy bà ta đang nói ra những lời nói đó và tôi thấy khuôn mặt quỷ quái, đều đặn, huyền ảo của bà ta . Ủ ...ff.

Sarah rùng mình kinh sợ.

Bỗng nhiên cô quay ngoắt sang phía Poirot và hỏi:

- Ông Poirot, có thể là tôi không nên hỏi, nhưng ông đã đi tới một kết luận nào về vụ này chưa? Ông đã tìm thấy điều gì cụ thể chưa?

- Rồi – Poirot trả lời. – Ông nhìn thấy đôi môi cô khẽ run.

Sarah hỏi:

- Điều gì vậy?

- Tôi đã tìm ra người cùng nói chuyện với Raymond Boynton vào cái đêm ở Jerusalem. Đó chính là em gái cậu ta Carol.

- Carol. Tất nhiên là cô ấy rồi.

Rồi cô nói tiếp:

- Ông đã nói với anh ấy ...Ông đã thẩm vấn anh ấy chưa?

Chẳng có nghĩa gì cả. Sarah không thể tiến xa hơn nữa. Poirot nhìn cô nghiêm nghị và khẽ động lòng trắc ẩn. Ông nhẹ nhàng hỏi cô:

- Điều đó có ý nghĩa ...rất lớn với cô phải không?

- Nó là tất cả! Sarah trả lời. Rồi cô so vai lại. – Nhưng tôi cần phải biết.

Poirot lặng lẽ trả lời:

- Anh ta nói với tôi đó chỉ là một sự điên rồ nhất thời mà thôi. Không hơn! Rằng cậu ta và cô em lúc đó rất tức giận. Sau cùng thì cậu ta nói rằng vào buổi sáng hôm sau thì cả hai đều thấy cái ý tưởng đó là hết sức kỳ quặc.

- Tôi hiểu ...

Poirot vẫn từ từ hỏi tiếp:

- Cô Sarah, cô không thể nói với tôi là cô đang sợ hãi điều gì sao?

Sarah ngoảnh khuôn mặt bệnh tuyệt vọng của mình về phía ông. Cô nói.

- Vào buổi chiều hôm, chúng tôi đi dạo cùng nhau. Anh ấy bỏ tôi lại đi về trước một mình. Anh ấy có nói ... nói là anh ấy cần phải làm một việc gì đó ngay bây giờ, lúc mà anh ấy đang có đủ dũng khí để làm được mọi việc. Tôi nghĩ là anh ấy chỉ định ...chỉ định về nói chuyện với mẹ mình thôi chứ không nghĩ là anh ấy muốn...

Giọng cô lạc hẳn đi. Cô đứng lặng, cố gắng lấy lại bình tĩnh.

Chương 13

Nadine Boynton đi ra khỏi khách sạn. Khi cô còn đang lưỡng lự, thì một bóng người đang đợi sẵn tiến về phía cô.

Ông Jefferson Cope, ngay lập tức đã ở bên cạnh cô gái.

- Chúng ta đi đường này chứ? Anh nghĩ là sẽ tuyệt đấy.

Cô gái chấp thuận.

Ông Cope mãi miết nói trong khi họ đang thong dong thả bộ. Ông nói trôi chảy, giọng ông nhỏ, đều đều. Liệu ông có biết rằng Nadine không hề nghe những gì ông nói.

Khi họ rẽ sang con đường phủ đầy sỏi và hoa dại chạy dọc theo chân đồi thì Nadine ngắt lời ông.

- Jeffrson, em xin lỗi. Em cần phải nói với anh một chuyện.

Khuôn mặt cô trở nên tái xanh.

- Chắc chắn rồi, gì vậy em yêu. Hãy làm những gì em muốn, nhưng xin em đừng buồn nữa.

Cô nói đơn giản: - Anh thông thái hơn em tưởng nhiều. Anh biết là em định nói gì rồi phải không?

- Sự thật là hoàn cảnh đã thay đổi. Anh cảm thấy một cách sâu sắc rằng, trong hoàn cảnh hiện tại, mọi quyết định sẽ phải được xem xét lại. - Ông thở dài - Em cần phải tiến thẳng về phía trước, Nadine, và hãy làm những gì trái tim em mách bảo. Ông Cope nói.

Một cảm xúc rất thật dâng trào trong Nadine:

- Anh thật là tốt, Jeffrson. Thật nhẩn nại! Em cảm thấy là em đã đối xử rất tệ với anh. Em thực sự rất cảm kích đối với anh.

- Nào, nhìn đây này Nadine. Hãy để cho mọi việc xảy ra đúng với bản chất của nó. Anh luôn luôn biết rằng nhược điểm lớn của anh là xuất hiện ở bất cứ những nơi nào có dính dáng tới em. Với em, anh đã có một tình cảm sâu sắc và một sự tôn trọng kể từ khi được quen biết em. Tất cả những gì anh muốn là hạnh phúc của em. Đó là tất cả những gì anh hằng mong mỏi. Anh gần như là phát điên lên được khi thấy em bất hạnh. Và anh cũng phải nói thật là anh đã đổ lỗi hoàn toàn cho Lennox. Anh cảm thấy rằng anh ta không dám giữ lấy em bởi vì anh ta không hề coi trọng hạnh phúc của em hơn là những gì mà anh ta đang làm.

Ông ngừng một chút lấy hơi rồi nói tiếp:

- Còn bây giờ, anh phải thú nhận rằng sau khi đã đi cùng em tới Prtra, anh thấy Lennox không đáng đổ lỗi hoàn toàn như anh từng nghĩ. Anh ta không hề ích kỷ với khi có những việc liên quan tới em, nhưng anh ta lại tỏ ra như vậy khi có việc gì liên quan tới mẹ anh ta. Anh không muốn nói điều gì làm phiền lòng người chết, nhưng anh nghĩ là mẹ chồng em có thể là một người phụ nữ khó tính đến khác thường.

- Vâng, anh nói như thế cũng được, - Nadine lẩm bẩm.

- Dù sao đi nữa, - ông Cope nói tiếp, - ngày hôm qua em đến chỗ anh và nói em đã quyết định đó của em. Em đã rất thành thật với anh. Em không hề giả vờ tỏ ra thân thiện hơn với anh. Ừ, chuyện đó đối với anh cũng không sao. Tất cả những gì anh yêu cầu đó là có cơ hội để được chăm sóc em đúng như em đáng được như vậy. Anh phải nói rằng buổi chiều hôm đó là một trong những ngày hạnh phúc nhất trong cuộc đời anh.

Nadine bật khóc nức nở, cô nói:

- Em xin lỗi. Em thành thật xin lỗi anh.

- Không, em yêu, bởi vì dù sao anh đã luôn có cảm giác rằng mọi chuyện xảy ra như trong mơ vậy. Anh đã cảm thấy rất rõ là có thể vào sáng hôm sau sẽ nghĩ lại và sẽ thay đổi quyết định. Còn bây giờ, thì mọi việc đã rõ ràng. Em và Lennox có thể sống một cuộc sống riêng của hai người.

Nadine lặng lẽ nói:

- Vâng, em không thể bỏ rơi Lennox. Xin anh hãy tha thứ cho em.

- Chẳng có gì phải tha thứ cả, - ông Cope tuyên bố. - Anh và em sẽ lại thành những người bạn cũ của nhau. Chúng ta sẽ quên cái chiều hôm đó đi.

Nadine đặt một cánh tay thon thả lên vai ông và nói:

- Anh Jefferson yêu quý, em cảm ơn anh nhiều lắm. Em đi tìm Lennox đây.

Nói rồi cô quay người và bước đi. Còn lại một mình, ông Cope tiếp tục đi tiếp.

Nadine tìm thấy Lennox đang ngồi ở tầng trên cùng của nhà hát Graeco Roman. Anh đang chìm đắm vào trong suy nghĩ đến nỗi không hề nhận ra cô mãi cho tới khi cô ngồi xuống thở hổn hển bên cạnh anh.

- Lennox.

- Nadine - Anh quay đầu sang nhìn cô.

Cô vội vã nói:

- Chúng ta đã không thể nói chuyện với nhau, mãi cho tới lúc này. Nhưng anh có biết là em sẽ không rời bỏ anh nữa đâu?

Lennox nghiêm trang hỏi:

- Nadine, có phải là em thực sự muốn như vậy chứ?

Cô gật đầu.

- Vâng, đúng thế. Anh thấy đấy dường như là chỉ có mỗi một việc cần phải làm thôi. Em đã hy vọng ... đã hy vọng là anh sẽ đuổi theo em. Tội nghiệp Jeffrson. Em có ý nghĩa biết bao đối với anh ấy.

Lennox bỗng bật lên một tiếng cười gần cộc lốc:

- Không, em chẳng có ý nghĩa gì đâu. bất cứ ai không có tính ích kỷ như ông Cope cần phải được có dịp nhìn thấy lòng cao thượng của ông ta. Và em nói đúng, Nadine ạ. Khi em nói với anh là em sẽ ra đi cùng ông ta, em đã gây cho anh một cú sốc! Thành thực mà nói anh đã nghĩ trước sau gì rồi anh cũng sẽ trở thành một con người kỳ quái hay gì đó đại loại như thế. Điều quái quỷ gì đã ngăn không cho anh đập lên mặt bà ta một cái rồi bỏ đi cùng em như em đã từng mong muốn.

Nadine dịu dàng nói với anh:

- Anh yêu, xin anh đừng, xin anh đừng như thế.

Lennox càng tỏ ra đam chiêu hơn nữa. Sau cùng anh nói:

- Khi em nói với anh vào buổi chiều hôm đó, anh như một kẻ vừa bị đập vào đầu vậy! Anh đã quay trở về trong trạng thái nửa tỉnh, nửa mê và rồi bỗng dưng anh thấy rõ mình là một thằng ngốc đáng khinh biết bao! Anh nhận ra rằng chỉ có mỗi một việc anh có thể làm nếu như không

muốn bị mất em.

Nadine ngồi bất động. Giọng nói của Lennox càng cay nghiệt hơn.

- Anh đi và ...

- Đừng ...

Lennox liếc nhìn vợ thật nhanh.

- Anh đi và ... cãi nhau với bà ta. - Giọng nói của Lennox đã hoàn toàn thay đổi, thận trọng và gần như là yếu ớt. – Anh nói với bà ta là anh sẽ chọn giữa một bên là em và một bên là bà ấy, và anh đã chọn em.

Lennox ngừng lời. Rồi anh nhắc lại bằng cái giọng nửa như tán thành, nửa như tò mò:

- Đúng, đó là những gì anh đã nói với bà ấy.

Chương 14

Poirot gặp lại hai người trên đường về nhà. Người thứ nhất là ông Jefferson Cope.

- Ông Hercule Poirot? tên tôi là Jefferson Cope.

Hai người đàn ông bắt tay xã giao chào nhau.

Sau khi đã thả bộ cùng Poirot, ông Cope mới giải thích:

- Mọi người xung quanh nói ông đang tiến hành công việc thẩm vấn xung quanh cái chết của người bạn cũ của tôi là bà Boynton. Đó thật là một cú sốc lớn. Tất nhiên, ông cũng thấy, bà ấy lẽ ra không bao giờ nên tham dự vào một chuyến đi mệt mỏi như vậy. Nhưng mà bà ta rất cứng đầu, ông Poirot à. Cả gia đình bà ta chẳng thể làm gì được bà ấy đâu. Bà ta là chúa trong cái gia đình ấy, mà tôi đoán là không phải mới bây giờ đâu, mà từ lâu lắm rồi. Hay nói chính xác hơn là những gì mà bà ta muốn thì phải được thực hiện! Đúng vậy, thưa ngài, sự thật là thế đấy.

- Cả hai cùng im lặng một lúc.

- Tôi chỉ muốn nói với ông rằng, thưa ông Poirot, tôi là một người bạn vong niên của gia đình Boynton. Theo lẽ đương nhiên, cả gia đình họ rất bối rối với việc xảy ra, họ lo lắng vì những chuyện vụn vặt và mặt khác họ cũng nữa, vì thế nếu cần có một sự thu xếp nào đó. Ví dụ như những thủ tục cần thiết, thu xếp đám tang, chuyển xác bà ta tới Jerusalem thì tại sao tôi lại khoanh tay ngồi nhìn được nhỉ? Chỉ cần gọi cho tôi một cú là tôi sẽ làm bất cứ việc gì giúp họ.

- Tôi dám chắc với ông là gia đình họ đánh cao những lời đề nghị của ông, - Poirot nói. Tôi cho rằng ông là một người bạn đặc biệt của bà Nadine Boynton.

Ông Cope hơi đỏ mặt.

- Đúng vậy, nhưng chúng ta sẽ không nói nhiều tới chuyện này chứ, ông Poirot? Tôi nghe nói là ông đã có cuộc thẩm vấn với bà Lennox Boynton sáng nay và bà ấy có thể đã tiết lộ cho ông đôi chút về việc xảy ra giữa chúng tôi, nhưng mọi chuyện bây giờ đã chấm hết rồi. Bà Boynton là một người phụ nữ tốt bụng và bà ấy cảm thấy nghĩa vụ đầu tiên của mình là phải ở cạnh chồng trong lúc anh ta bị mất đi một người thân thiết.

Ông Cope ngừng lời. Poirot tiếp nhận thông tin đó bằng những cử động tinh tế của cái đầu. Sau đó ông nói:

- Mong ước của đại tá Carbury là có được những lời khai rõ ràng về cái buổi chiều hôm bà Boynton chết. Liệu ông có tiết lộ gì về buổi chiều hôm đó không?

- Tại sao không, chắc chắn rồi. Sau khi ăn bữa trưa và nghỉ ngơi một chút, chúng tôi bắt đầu một cuộc đi dạo rất thân mật. Tôi rất vui mà nói rằng, chúng tôi đã thoát được cái tên phiên dịch đến là khó chịu. Hắn ta phát cuồng lên vì cái chủ đề người Do Thái. Tôi thấy anh ta đã tỏ thái độ quá ở điểm đó. Rồi chúng tôi xuất phát. Chính vào dịp đó thì tôi mới có cơ hội nói chuyện với Nadine. Sau đó cô ấy mong muốn được ở lại một mình để thảo luận một số vấn đề với ông chồng. Tôi đi một mình, chậm rãi quay trở lại khu trại. Khoảng được nửa đường thì tôi gặp hai quý bà người Anh cùng đi trong chuyến tham quan buổi sáng. Tôi biết một người trong họ là có dòng dõi quý tộc.

Poirot nói rằng đó mới là điểm chính mà ông quan tâm.

- À, bà ta là một người phụ nữ rất hay, có hiểu biết và rất có trí tuệ. Còn người kia tôi thấy, dường như là cô em yếu ớt của bà ta. Trông cô ta như sắp chết vì mệt mỏi vậy. Chuyến thăm quan buổi sáng hôm ấy thực ra là quá sức đối với một người như bà Boynton, nhất là vì bà ấy không chịu nổi độ cao. Vâng, tôi đang nói gì nhỉ, tôi gặp hai quý bà và câu chuyện của chúng tôi

là về những người Nabatean. Chúng tôi đi lòng vòng một lúc nữa rồi quay về khu trại vào khoảng sáu giờ. Bà Westholme cứ khăng khăng đòi uống trà và tôi lấy làm vinh dự được cùng uống trà với bà ấy dù thứ trà đó hơi loãng nhưng lại có mùi vị rất thơm ngon. Sau đó, những người phục vụ bày bàn ăn và được cử đi mời bà Boynton, và người ta tìm thấy bà ấy đã ngồi chết trong ghế từ bao giờ rồi.

- Lúc trên đường quay trở về trại, anh có để ý đến bà Boynton không?

- Tôi chỉ để ý thấy là bà ấy vẫn ngồi nguyên như cũ, chỗ mà chiều tối nào bà ấy cũng ngồi, nhưng mà tôi không chú ý lắm vì lúc đó tôi đang giải thích cho bà Westholme tình hình của cuộc khủng hoảng trước đó. Tôi cũng phải để ý đến cả cô Pierce nữa. Cô ta mệt mỏi đến nỗi chỉ có thể lê bước đi mà thôi.

- Xin cảm ơn ông Cope. Tôi vô phép xin được hỏi, liệu có phải là bà Boynton để lại một tài sản kếch xù không?

- Rất đáng kể. Tuy vậy cũng phải nói một cách nghiêm túc rằng, số tài sản đó không phải là do bà ta để lại. Bà ta chỉ được hưởng lợi tức từ số tài sản khi còn sống mà thôi. Và nếu bà ta chết đi thì số tài sản sẽ được chia đều cho các con của ông Elmer Boynton quá cố. Do vậy, từ bây giờ trở đi họ có thể sống thoải mái rồi.

- Tiền bạc tạo ra nhiều khác biệt, - Poirot nói, - Vì nó mà người ta gây ra biết bao nhiêu tội ác!

Ông Cope nhìn Poirot hơi hoảng hốt.

- Chính thế đấy, tôi cũng cho là như vậy, - ông ta thừa nhận.

Poirot mỉm cười rất ngọt ngào rồi nói:

- Nhưng mà giết người cũng vì rất nhiều động cơ, phải không? Xin cảm ơn ông, ông Cope vì sự hợp tác của ông.

- Rất hân hạnh được phục vụ cho ông, - ông Cope nói: - Tôi vừa nhìn thấy cô King ngồi kia cơ mà? Tôi đi gặp và nói chuyện với cô ấy đây.

Poirot tiếp tục đi bộ xuống chân đồi.

Ông gặp cô Pierce đang run rẩy leo ngược lên.

Cô ta chào ông, gần như là không thể thở nổi nữa.

-Ồ, ông Poirot, tôi rất vui vì gặp ông. Tôi vừa nói chuyện với cái cô con gái rất kỳ quặc nhà Boynton xong, cái cô trẻ nhất ấy. Cô ta toàn nói những chuyện gì gì ấy. Nào là kẻ thù, nào là những tù trưởng muốn bắt cóc cô ta và nào là xung quanh cô ta toàn là dọa thám. Nhưng thực ra nghe những chuyện đó cũng có vẻ lãng mạn đấy! Bà Westholme nói là tất cả những chuyện như vậy là vô nghĩa và bà ấy có một con hầu gái tóc hoe đỏ cũng toàn nói láo kiểu như thế. Nhưng mà theo ý tôi, thì bà Westholme nhiều lúc tỏ ra cứng rắn quá. Những chuyện đó có thể là có thật lắm chứ, phải không ông Poirot? một vài năm trước tôi có đọc thấy rằng, một trong số những người con gái của Nga hoàng đã không bị giết trong cuộc Cách mạng Nga mà ngược lại đã bí mật trốn thoát tới Mỹ. Người đó tôi tin rằng chính là quận chúa Taniana. Nếu quả đúng là như vậy, thì cô ta chắc hẳn chính là con gái của Taniana? Ở cô ấy, có phảng phất vẻ quý tộc và ông có thấy cái nhìn của cô gái ấy không? Còn hai cái gò má nữa chứ, rõ là dân Xlavor. Trông chúng mới đáng sợ làm sao?

Trông cô Pierce lúc này thật sôi nổi. Poirot lên tiếng triết lý:

- Sự thật thì cuộc đời này có quá nhiều điều lạ kỳ.

- Sáng nay tôi không định phán xét xem ông là người như thế nào đâu đấy nhé, - cô ta nói, hai tay xiết lại với nhau. - Tất nhiên rồi, ông là một thám tử rất nổi tiếng! Tôi đã đọc toàn bộ vụ

án A.B.C. Thật là rừng rợn. Lúc đọc về vụ án đó thì tôi đang dạy học gần Doncaster.

Poirot lẩm nhẩm điều gì đó trong khi cô Pierce vẫn tiếp tục nói, giọng mỗi lúc một thêm xúc động.

- Chính vì thế mà tôi cảm thấy có lẽ ... có lẽ là mình đã nhầm ...chuyện buổi sáng nay. Trong khi một người phải luôn luôn nói ra tất cả, thì tại sao những người khác lại không thế? thậm chí cả với một chi tiết nhỏ nhất, tuy nhiên chuyện này dường như là không có liên quan gì lắm. Bởi vì, nếu ông mà xem xét chuyện này, thì tất nhiên ông sẽ cho rằng bà Boynton tội nghiệp hẳn đã bị hại chết. Bây giờ thì tôi thấy rõ rồi! Tôi cho rằng ông Mad Mood, tôi không tài nào nhớ chính xác tên của ông ta, cái người phiên dịch ấy, tôi không thể nghĩ ông ta là một gián điệp của Bôn xê vích được? hay thậm chí là cô King? Tôi tin chắc rằng rất nhiều cô gái được dạy dỗ chu đáo trong các gia đình danh giá cuối cùng lại trở thành người của cánh tả? Chắc ông hiểu, bất cứ ai khi nhìn thấy chuyện này sẽ thấy nó là hơi kỳ cục, chính vì thế mà tôi rất băn khoăn nên tôi buộc phải nói ra với ông.

- Chính xác, - Poirot nói – Và vì vậy bà sẽ kể cho tôi biết tất cả mọi chuyện.

- Vâng, thật ra thì chuyện này cũng không quan trọng lắm đâu. Chỉ có là vào một buổi sáng sau hôm bà Boynton chết, tôi dậy khá sớm. Tôi nhìn ra ngoài lều xem ánh nắng ban mai, ông cũng biết lúc đó ánh nắng chẳng đẹp gì lắm đâu bởi vì lúc đó mặt trời đã mọc được hơn một tiếng rồi. Tuy vậy cũng vẫn còn sớm...

- Vâng, vâng, thế bà nhìn thấy gì?

Một việc rất kỳ lạ, dù rằng nó tỏ ra là không phải thế. Tôi nhìn thấy cô con gái nhà Boynton bước ra khỏi lều và quăng bừa một vật gì đó xuống suối. Tất nhiên là tôi chẳng biết trong đó có gì, nhưng mà nó ánh lên trong nắng mặt trời? Khi nó được tung lên, tôi thấy nó lóng lánh.

- Cô con gái nào nhà Boynton vậy?

- Tôi nghĩ đó chính là cái cô mà họ gọi là Carol; một cô gái rất xinh xắn, anh trai của cô ta cũng vậy. Thật ra trông họ cứ như là hai anh em sinh đôi vậy. Vâng, nhưng mà đó cũng có thể là cô trẻ nhất. Tôi bị ánh nắng mặt trời chiếu vào mắt nên không thể nhìn rõ được. Nhưng tôi không cho rằng tóc của cô màu đỏ mà là màu đồng. Tôi rất thích mái tóc màu đồng đó! Với tôi thì tóc màu đỏ trông như màu cà rốt vậy, - Cô Pierce cười khúc khích.

- Cô ta ném một vật màu sáng lấp lánh à? – Poirot hỏi:

- Vâng, như ban nãy tôi vừa nói đấy thôi, là lúc đó tôi không hề để ý. Nhưng lúc sau khi đi dạo dọc theo con suối thì là lúc đó tôi thì cũng vừa gặp cô King. Và trong số vô vàn những vật linh tinh đó, kể cả đồ bằng thiếc, tôi nhìn thấy một cái hộp sắt nhỏ. Không hẳn là hình vuông, đại loại trông như hình chữ nhật, ông hiểu ý tôi nói chứ ...

- Vâng, tôi hiểu rõ lắm. Thế vật đó dài khoảng bao nhiêu?

- À, vâng, ông thật là thông minh đấy! Tôi tự nhủ đó chắc là vật mà cô gái nhà Boynton đã ném xuống, nhưng đó lại là một cái hộp rất xinh. Và vì tò mò tôi nhặt cái hộp đó lên. Bên trong đó có một cái sy – lạnh, đúng y như cái mà họ đã châm vào tay tôi khi tôi đi tiêm chủng bệnh thường hàn. Tôi tò mò không hiểu tại sao lại ném nó đi vì trông nó chẳng có vẻ gì là bị gãy hay bị làm sao cả. Khi tôi đang băn khoăn như vậy thì cô King lên tiếng, cô ta đứng ngay sau lưng tôi mà tôi không hề nghe tiếng cô ta đến. Cô ta nói là « Ôi, cảm ơn bà. Đây là hộp kim tiêm của tôi. Tôi tìm nó suốt ». Tôi đưa cái hộp lại cho cô ta và cô ta quay trở về lều mang luôn theo cái hộp.

Cô Pierce ngừng lại một chút rồi lại vội vã nói tiếp:

- Tất nhiên là tôi hy vọng trong chiếc hộp đó không có gì cả. Duy chỉ có điều hơi tò mò một chút là Carol Boynton lại ném chiếc hộp của cô King đi. Tôi muốn nói là chuyện này là kỳ lạ,

ông hiểu ý tôi chứ. Nhưng dù sao tôi cũng hy vọng họ sẽ có những lời giải thích đúng đắn về chuyện này.

Cô ta ngừng nói, nhìn Poirot chứa chan hy vọng.

Khuôn mặt Poirot rất nghiêm nghị.

- Xin cảm ơn cô rất nhiều. Những gì cô vừa kể với tôi nghe không có vẻ gì là quan trọng cả, nhưng mà tôi phải nói với cô thế này! Nó đã giúp tôi hoàn thành vụ án! Tất cả mọi chuyện giờ đây đã quá rõ ràng và rất hợp lệ.

-Ồ, thật vậy sao? – Cô Pierce đỏ bừng cả mặt lên và trông hoan hỉ như một đứa trẻ.

Poirot đưa cô ta về khách sạn.

Quay trở lại vào phòng làm việc, ông viết vào cuốn sổ tay ghi nhớ của mình một dòng chữ: - Điểm thứ mười: Ta sẽ không bao giờ quên. Hãy nhớ điều đó, ta không bao giờ quên điều gì cả ...

Ông gật gật đầu .

- *Mais oui*, - (*nhưng mà có chứ*), - Ông nói:

- Bây giờ mọi việc đã hoàn toàn sáng tỏ!

Chương 15

- Mọi sự chuẩn bị của tôi đã hoàn tất, - Hercule Poirot nói.

Khẽ thở dài, ông bước lùi lại vài bước và ngắm nghía những thứ đã sắp sẵn trong một căn phòng bỏ trống của khách sạn.

Đại tá Carbury, ngã người bừa trên chiếc giường đã được đẩy vào sát chân tường khẽ mỉm cười và rút một hơi thuốc tẩu.

- Poirot, anh không định làm trò cười đấy chứ? – Ông hỏi: - Cứ như là anh đang sắp, xếp sân khấu kịch vậy.

- Có thể là đúng thế đấy, - viên thám tử nhỏ bé thừa nhận. – Nhưng , thực ra công việc này không được làm bởi sự đam mê môn kịch. Nếu một người muốn đóng kịch, thì trước tiên anh ta phải dựng cảnh đã.

- Đây là một vở hài kịch sao?

- Nếu nó có là một vở bi kịch thì cũng vẫn phải vậy thôi, bối cảnh phải luôn luôn đúng.

Đại tá Carbury nhìn Poirot tò mò.

- Thôi được, - ông nói ; - Mọi việc là do anh quyết định! Tôi không hiểu là anh định lái câu chuyện này tới đâu, Dù vậy, tôi công nhận là anh đã có một điều gì đó.

- Tôi lấy làm vinh hạnh được trình bày với ngài điều mà ngài đã yêu cầu ở tôi. Đó là sự thật!

- Anh nghĩ là chúng ta có thể tuyên án rồi sao?

- Chuyện đó, ông bạn của tôi ơi, tôi không hề hứa với ông.

- Đúng vậy. Nhưng có lẽ tôi sẽ lấy làm vui hơn nếu anh không tìm ra điều gì cả. Vì chuyện này còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác.

- Những kết luận của tôi được rút ra chủ yếu từ các yếu tố tâm lý, Poirot nói.

Đại tá Carbury thở dài.

- Tôi e là như vậy.

- Nhưng chúng sẽ thuyết phục được ông đấy, - Poirot trấn an ông đại tá. - Ồ, Đúng vậy, chúng sẽ thuyết phục được ông. Cái sự thật mà tôi luôn luôn nghĩ tới, nó rất đẹp và rất lý lạ.

Đại tá Carbury để thêm:

- Và đôi khi, nó còn loại bỏ được những điều khó chịu.

- Không không, - Poirot sốt sắng trả lời. – Ngài đại tá, ông đang đề cập tới câu chuyện này trên quan điểm cá nhân của mình. Ngược lại, ông hãy xem xét nó từ những dự kiện rời rạc và trừu tượng đi, rồi ông sẽ thấy một lô gíc rõ ràng, mạch lạc giữa các sự kiện đó.

- Được rồi tôi sẽ thử nhìn nhận vấn đề theo cách đó xem sao, - Đại tá trả lời.

Poirot liếc nhìn đồng hồ đeo tay. Đó là một chiếc đồng hồ màu sáng bạc to, và rất thô.

- Đồ gia truyền à? - Đại tá thích thú hỏi.

- Vâng, thật ra nó là của ông nội tôi.

- Tôi cũng nghĩ như thế.

- Thôi, đã đến lúc chúng ta bắt đầu rồi đấy, - Poirot nói.
- Ngài đại tá, ông sẽ ngồi ở đây đằng sau cái bàn này, đúng ở vị trí này.
- Ồ, được thôi, - Carbury lẩm bẩm. – Anh không cần tôi mặc đồng phục vào đấy chứ?
- Không, không cần đâu. Nếu ông cho phép tôi sẽ kéo cái cà vạt thẳng ra một chút.

Vừa nói, Poirot vừa đưa tay kéo lại cái cà vạt của đại tá. Đại tá Carbury khẽ ừ hừ gì đó và ngồi xuống chiếc ghế mà Poirot đã chỉ cho ông, và chỉ một lúc sau đó, gần như là vô thức, ông đưa tay kéo lệch chiếc cà vạt của mình chếch về phía dưới tai trái như cũ.

- Còn đây, Poirot nói và nhẹ nhàng di chuyển vị trí của những chiếc ghế, chúng ta để gia đình Boynton ngồi đây, còn ở đằng này, - ông nói tiếp, - Là ba vị khách có liên quan đến vụ án. Tiến sĩ Gerard, người đã đưa ra các chứng cứ rất cần thiết cho vụ án. Cô Sarah King, người có hai mối quan tâm khác nhau trong cùng một vụ án, một mang tính chất cá nhân, còn một với tư cách là bác sĩ. Và ông Jeffreson Cope, người có mối quan hệ thân mật với gia đình Boynton và có thể miêu tả ông ta là một người rất vô tư.

Poirot bỗng ngừng lại, rồi kêu lên.

- A, họ đến đây rồi.

Ông bước ra mở cửa cho đoàn người bước vào.

Lennox Boynton cùng vợ Nadine Boynton bước vào đầu tiên. Tiếp theo là Raymond và Carol. Ginevra đi một mình, trên môi vẫn nở nụ cười nhợt nhạt, lúc nào cũng xa vắng. Tiến sĩ Gerard và Sarah King đi đằng sau. Còn ông

Khi ông Cope đã yên vị. Poirot bước lên, trịnh trọng lên tiếng:

- Thưa tất cả quý ông, quý bà, - ông nói: - đây hoàn toàn là một cuộc gặp mặt có tính chất thân mật. Câu chuyện về bà Boynton xảy ra rất tình cờ đúng lúc tôi có mặt ở Amman này. Đại tá Carbury đã cho tôi cái vinh dự được quan tâm tới vụ án này ...

Câu nói của Poirot bị đột ngột cắt ngang bởi một giọng nói cất lên từ phía những người mà Poirot không nghĩ rằng sẽ có phản ứng. Lennox Boynton đột ngột cất giọng gây gổ:

- Tại sao? Thế quái quỷ nào khiến ông ta lại đưa ông dính dáng vào chuyện này?

Poirot bình tĩnh khoát tay.

- Tôi luôn luôn bị triệu tập trong những vụ đột ngột như thế này.

Lennox Boynton tiếp tục:

-Các bác sĩ đã để cho ông điều tra ngay cả khi người đó chết vì bệnh tim sao?

Bệnh tim là một khái niệm rất rộng và không khoa học. – Poirot nhẹ nhàng trả lời anh ta.

Đại tá Carbury hắng giọng. Đó là một tiếng động duy nhất trong căn phòng lúc đó. Ông trịnh trọng lên tiếng:

- Tốt hơn cả là nên làm rõ ràng mọi chuyện. Hoàn cảnh xảy ra cái chết đã được báo lên chỗ chúng tôi. Mọi việc xảy ra dường như là rất tự nhiên. Thời tiết nóng nực bất thường, chuyển đi đầy thử thách đối với một người phụ nữ lớn tuổi mà sức khỏe lại kém. Mọi chuyện có vẻ như rất rõ ràng. Tuy nhiên, tiến sĩ Gerard lại đến gặp tôi và tình nguyện nói ra một chuyện ...

Ông đưa mắt nhìn Poirot vẻ dò hỏi. Poirot gật đầu đồng tình.

- Tiến sĩ Gerard là một con người tài ba, danh tiếng của ông lẫy lừng cả thế giới. Bất kỳ câu nói nào của ông một khi đã được tuyên bố ra sẽ khiến tất cả mọi người chú ý. Và câu nói của

tiến sĩ Gerard như sau: Vào buổi sáng sau hôm bà Boynton chết, ông nhận ra rằng một lượng lớn độc dược có tác dụng tới tim đã bị đánh cắp từ túi thuốc của ông. Còn vào buổi chiều hôm trước, thì ông nhận thấy một chiếc sy – lạnh đã biến mất. Nhưng ông lại tìm thấy nó vào ngay đêm đó. Điểm cuối cùng, đó là trên cổ tay của người chết có một vết tương đương với vết kim tiêm.

Đại tá Carbury ngừng lời.

- Trong hoàn cảnh như vậy, tôi nhận thấy rằng đó là nghĩa vụ của những người có trách nhiệm như tôi cần phải xem xét chuyện này. Ông Hercule Poirot đây là khách của tôi và ông đã rất thận trọng tiến hành các biện pháp chuyên môn của mình. Tôi giao cho ông ấy toàn quyền tiến hành các cuộc điều tra mà ông ấy thấy cần. Còn bây giờ, tất cả chúng ta có mặt ở đây để nghe ông ấy báo cáo về những gì mà ông ấy đã tìm ra.

Những lời nói của ngài đại tá kết quả là đã gây ra một sự im lặng. Một sự im lặng nặng nề đến nỗi dường như người ta có thể nghe được cả tiếng chiếc kim khâu bị đánh rơi vậy. Nhưng thật ra ai đó ở phòng bên cạnh đã đánh rơi một vật, hình như là một chiếc giày.

Trong cái không khí tĩnh lặng như thế, một tiếng động nhỏ nghe cũng giống như tiếng đại bác.

Poirot đưa mắt liếc nhìn nhóm nhỏ ba người đang ngồi bên phải của ông, sau đó ông quay sang nhìn nhóm năm người ngồi túm tụm bên phía trái của mình. Họ ngồi đó, những ánh mắt đầy vẻ sợ hãi.

Poirot nghiêm nghị nói:

- Khi đại tá Carbury nói với tôi về chuyện này, với tư cách là một chuyên gia trong lĩnh vực này, tôi cũng đã trình bày với đại tá ý kiến của mình. Tôi có nói với ông ấy rằng có thể không cần phải đưa ra chứng cứ tức là những chứng cứ có giá trị trước tòa mà tôi hoàn toàn tin chắc rằng mình sẽ tìm ra được sự thật chỉ đơn giản là bằng cách thẩm vấn những người có liên quan. Vì vậy, tôi xin trình bày với các vị, những người bạn của tôi như thế này, để điều tra ra một tội ác thì chỉ cần để cho tên tội phạm, hay những kẻ phạm tội *tự nói ra*. Bao giờ cũng vậy, cuối cùng thì họ cũng phải nói ra tất cả những gì mà các bạn muốn biết!

Ông ngừng lời một chút.

- Vì thế trong trường hợp này, cho dù các vị ở đây, tất cả đều đã nói dối tôi, nhưng các vị cũng đã vô tình nói ra một sự thật.

Ông nghe có tiếng thở dài náo nức, tiếng kéo ghế ken két vang lên từ phía bên phải, nhưng ông không hề quay sang nhìn. Ông vẫn tiếp tục nhìn thẳng về phía các thành viên trong gia đình Boynton.

- Đầu tiên, tôi kiểm tra các khả năng cho rằng bà Boynton đã chết một cái chết tự nhiên, và tôi đã quyết định là không phải như vậy. Một lượng thuốc, một cái sy – lạnh bị mất và trên tất cả, là thái độ của gia đình bà ta đã thuyết phục tôi rằng cái giả thuyết trên là hoàn toàn không đúng.

- Không những bà Boynton bị giết một cách có chủ tâm, mà con cái của bà ta cũng nhận biết được chuyện này! Và họ đã xử sự như những kẻ tội phạm vậy.

- Nhưng mức độ phạm tội cũng lại khác nhau. Tôi đã kiểm tra các chứng cứ một cách cẩn thận với quan điểm là để biết chắc rằng vụ giết người. Vâng, đó có phải là một vụ giết người do các thành viên trong gia đình bà Boynton *cùng tiến hành* hay không?

- Tôi có thể nói rằng một lý do nổi bật trong vụ án này là tất cả, không trừ một ai trong gia đình Boynton đều được hưởng lợi từ cái chết của bà mẹ. Một mặt là về tài chính vì họ ngay lập tức sẽ được độc lập về tài chính và hoàn toàn có thể sung sướng mà hưởng thụ sự giàu có. Mặt

khác, họ sẽ hoàn toàn thoát khỏi cái mà đã trở thành một sự áp đặt gần như là không thể chịu đựng nổi của bà mẹ.

- Tôi xin nói tiếp; tôi đã quyết định, gần như là ngay lập tức, rằng những lập luận về một kế hoạch chung của cả gia đình để giết bà mẹ đã không thể đứng vững được. Những lời khai của gia đình Boynton đã hoàn toàn không ăn khớp với nhau và không một chứng cứ ngoại phạm khả thi nào được sắp đặt sẵn. Mà các chứng cứ dường như nói lên một điều, rằng một mà cũng có thể là hai thành viên trong gia đình Boynton đã làm việc ấy và rằng những người khác trong gia đình bị biến thành tông phạm theo các chứng cứ đó mà thôi.

- Tiếp đó tôi xem một thành viên hay những thành viên cụ thể nào trong gia đình mà theo các chứng cứ là đã làm việc đó. Và ở đây, tôi phải nói là mình đã có khuynh hướng thiên về những chứng cứ mà chỉ một mình tôi được biết.

Và Hercule Poirot kể lại những gì ông nghe được ở Jerusalem.

- Rõ ràng là câu chuyện này đã làm tôi nghĩ rằng chính Raymond Boynton là kẻ tình nghi đầu tiên trong vụ án. Nghiên cứu kỹ gia đình Boynton, tôi đi đến kết luận rằng người có khả năng tiếp thu cái nghị lực của Raymond đêm hôm đó, không ai khác chính là em gái anh ta, Carol. Họ hết sức giống nhau cả về bề ngoài lẫn tính nết, vì thế chắc chắn họ sẽ dễ dàng thông cảm với nhau hơn, vì họ đều có chung một tâm trạng căng thẳng dễ nổi loạn, sẵn sàng chấp nhận một hành động như vậy. Còn có một điều khiến họ biến cái kế hoạch giết người của mình trở nên hợp lý đó là vì những động cơ không hề mang lợi ích cá nhân. Họ muốn giải phóng cho cả gia đình, mà đặc biệt là cho cô em út.

Poirot ngừng lời.

Raymond Boynton mở miệng toan nói điều gì đó, nhưng rồi lại thôi. Đôi mắt anh nhìn Poirot chăm chú, trong đó có cả nỗi thống khổ không thốt lên lời.

- Trước khi vào phần buộc tội Raymond Boynton, tôi xin phép đọc cho quý vị sanh sách những điểm đáng lưu ý mà tôi đã tóm lược ra và đã trình cho đại tá Carbury xem chiều này.

NHỮNG ĐIỂM ĐÁNG LƯU Ý

1- Bà Boynton đã tiêm một hỗn hợp thuốc có chứa chất digitalin.

.....

10 - Tiến sĩ Gerad mất một sy –lanh tiêm.

11 – Bà Boynton rất thoải mái khi cho phép con cái mình vui chơi với những người khác.

12 – Bà Boynton, vào buổi chiều hôm đó, khuyến khích con cái mình đi chơi, mà không cần phải lo lắng gì cho bà ta.

13 – Bà Boynton là người có bệnh về thần kinh.

14 - Khoảng cách từ lều lớn tới chỗ bà Boynton ngồi là (xấp xỉ), hai trăm thước.

15 –Lennox Boynton lúc đầu nói là không biết quay trở về khu trại lúc mấy giờ, nhưng sau đó lại nhận là có chỉnh lại thời gian ở chiếc đồng hồ đeo tay của mẹ anh ta.

16 - Tiến sĩ Gerard và cô Ginevra Boynton sống ở hai chiếc lều cạnh nhau.

17 – Lúc sáu giờ ba mươi, khi bữa tối đã dọn sẵn, một người hầu được cử đi mời bà Boynton tới.

Mặc dù đã đánh số riêng rẽ các điểm đáng lưu ý trên, nhưng đôi khi chúng lại dấu ngoặc đôi vào với nhau. Ví dụ như ở hai điểm lưu ý đầu tiên: *Bà Boynton đã sử dụng một hỗn hợp thuốc có chứa chất digitalin. Tiến sĩ Gerard bị mất một sy – lanh kim tiêm.* Hai điểm này là hai điểm đầu

tiên làm tôi lưu ý tới vụ án này, và tôi xin nói với quý vị rằng tôi đã thấy chúng rất khác thường và hoàn toàn có liên quan tới nhau. Các vị không hiểu ý tôi phải không? Không sao cả. Tôi sẽ quay trở lại vấn đề này ngay đây. Các vị chỉ cần hiểu là tôi đã chú ý tới hai điểm đó vì chúng là điểm nghi vấn cần phải có lời giải đáp thỏa đáng.

- Bây giờ, tôi sẽ kết luận việc điều tra về khả năng phạm tội của Raymond Boynton. Sau đây là các dự kiện:

- Anh ta đã bị phát hiện khi đang bàn bạc kế hoạch giết bà Boynton. Anh ta ở trong tình trạng thần kinh bị kích thích cực độ. Và anh ta đã ... xin cô thứ lỗi, - ông cúi đầu về phía Sarah, - anh ta vừa trải qua một đợt khủng hoảng tinh thần rất trầm trọng. Đó là vì, anh ta đang yêu. Sự rung động đó có thể dẫn dắt anh ta hành động theo một trong số cách sau. Một là anh ta có thể sẽ trở nên vui vẻ và sẽ tỏ ra dịu dàng với tất cả mọi người xung quanh, kể cả với bà mẹ kế của mình. Hai là anh ta sẽ trở nên can đảm, và cuối cùng sẽ trở nên coi thường bà mẹ kế và muốn rũ bỏ mọi ảnh hưởng của bà ta hoặc cũng có thể anh ta sẽ tìm thêm được nghị lực để biến cái tội ác vốn dĩ chỉ tồn tại trên lý thuyết của mình trở thành hành động thật sự. Đó chính là phương pháp tâm lý học! Còn bây giờ chúng ta sẽ xem xét các dự kiện có liên quan tới Raymond.

- Raymond Boynton rời khu trại đi dạo cùng với mọi người lúc 3 giờ 15. Bà Boynton lúc đó vẫn còn sống và hoàn toàn bình thường. Trước đó Raymond và Sarah King đã có cuộc nói chuyện *tête à tête (riêng với nhau)*. Sau đó thì anh ta bỏ về trước. Theo như lời anh ta nói, anh ta về đến khu trại lúc 6 giờ kém mười phút. Anh ta đến thẳng chỗ mẹ mình, hỏi thăm vài câu, sau đó thì đi về liều của mình và cuối cùng là đi xuống lều lớn. Anh ta nói rằng vào lúc sáu giờ kém mười *bà Boynton vẫn còn sống và bình thường*.

- Còn bây giờ chúng ta sẽ xem xét đến một dự kiện đi ngược lại hoàn toàn với những gì anh ta nói. Lúc sáu giờ ba mươi phút. Một người phục vụ phát hiện ra cái chết của bà Boynton. Cô King một người đã có bằng về y khoa; đã khám nghiệm cho bà ta và cho dù không chú ý mấy đến thời gian xảy ra cái chết, lúc đó cô ấy vẫn dứt khoát thề rằng cái chết đã xảy ra *chắc chắn* là trước đó độ một tiếng (*mà cũng có thể lâu hơn thế nhiều*).

- Ở đây, các vị thấy có hai lời khai hoàn toàn mâu thuẫn với nhau không? Hãy khoan chưa tính tới khả năng cô King có thể đã nhầm lẫn...

Sarah đột ngột cắt ngang lời Poirot:

- Tôi không hề nhầm lẫn. Mà nếu có nhầm lẫn thì tôi sẽ thừa nhận.

Cô cứng cỏi nói to rõ ràng như thế.

Poirot cúi đầu lịch thiệp về phía cô.

- Thế thì chỉ có hai khả năng. Cả ông Raymond Boynton và cô Sarah King đều đang nói dối! Chúng ta hãy xem xét những lý do để ông Raymond Boynton làm như vậy. Và chúng ta hãy giả định là cô King *không nhầm lẫn* và *không cố tình nói dối*. Vậy thì sự liên tục của các sự kiện này là gì? Raymond Boynton trở về khu trại, thấy mẹ mình đang ngồi trước cửa lều, anh ta đi tới chỗ mẹ mình đã chết. Thế anh ta làm gì? Anh ta có gọi ai tới giúp không? Anh ta có ngay lập tức thông báo cho khu trại biết về việc xảy ra không? Không, anh ta đợi thêm một vài phút, rồi đi về lều của mình, sau đó tới ngồi cùng với những người khác trong gia đình ở lều lớn và *chẳng nói điều gì cả*. Một hành động như vậy có là hết sức kỳ quặc không?

Raymond trả lời ông bằng một giọng nói lo lắng nhưng sắc sảo:

- Tất nhiên, thật ngu xuẩn. Đáng ra phải chỉ cho ông thấy rằng mẹ tôi còn sống và bình thường. Cô King đã quá hoang mang, bối rối nên đã nhầm lẫn.

- Một người phải tự hỏi mình, - Poirot điềm tĩnh nói – xem liệu có khả năng nào đó biện minh cho một hành động như vậy không chứ? Bề ngoài, có vẻ như là Raymond Boynton là

không hề có tội, bởi vì người ta chỉ thấy có mỗi một lần anh ta tới chỗ mẹ mình chiều hôm ấy, mà ta ta thì *đã chết trước đó một thời gian rồi*. Vì thế, giả dụ như bây giờ Raymond Boynton vô tội, chúng ta sẽ giải thích hành động của anh ta như thế nào?

Tôi cho rằng chúng ta sẽ giải thích được câu hỏi đó dựa trên giả thuyết là anh ta không phạm tội! Vì tôi có nhớ một đoạn trong câu chuyện mà tôi nghe được đó là: *“Em cũng biết rằng bà ta đáng bị giết chết đúng không?”*. Anh ta đi dạo về và thấy mẹ mình đã chết và cái tư tưởng tội lỗi của anh ta ngay lập tức dự tính ra một khả năng. Cái kế hoạch mà anh ta dự tính đã được thực hiện. Nhưng không phải do anh ta mà do người đồng mưu với anh ta. Tout simplement, tất cả đều rất đơn giản. Anh ta ngờ rằng em gái mình, Carol Boynton là người đã làm việc đó.

- Điều đó là dối trá, - Raymond kêu lên bằng một giọng trầm run rẩy.

Poirot nói tiếp:

- Còn bây giờ chúng ta sẽ xem xét khả năng Carol Boynton là kẻ giết người. Những chứng cứ nào chống lại cô ta? Thần kinh của Carol Boynton cũng luôn căng thẳng, sự căng thẳng đó có thể dẫn cô ta tới chỗ làm một việc mà đã được tô vẽ rằng đó sẽ là một cử chỉ anh hùng. Chính Carol là người mà Raymond Boynton đã cùng nói chuyện vào cái đêm ở Jerusalem. Carol Boynton quay trở về khu trại lúc năm giờ mười phút. Theo như lời khai của cô ta thì cô ta đến thẳng chỗ mẹ mình nói chuyện. Không ai trông thấy cô ta làm việc đó. Khu trại hoàn toàn vắng vẻ, mọi người phục vụ đều đã đi ngủ. Bà Westholme, cô Pierce và ông Cope đang đi khám phá những hang động rất xa khu trại. Chẳng hề có một ai chứng thực cho hành động đó của Carol. Thời gian cũng rất phù hợp. Vì thế khả năng cho rằng Carol Boynton là kẻ giết người hoàn toàn có thể.

Ông ngừng lời. Carol đã ngừng đầu lên. Đôi mắt cô nhìn ông nghiêm nghị mà buồn bã.

- Còn một điểm đáng lưu ý nữa. Vào buổi sáng hôm sau, ngay từ rất sớm người ta đã nhìn thấy Carol Boynton ném một vật gì đó xuống suối. Do đó có lý do để tin rằng cái vật mà Carol đã ném xuống suối là một sy-lanh.

- *Comment, (Sao cơ)?* - Tiến sĩ Gerard nhìn ông kinh ngạc, nhưng chiếc sy –lanh của tôi đã được đem trả lại rồi mà. Đúng thế, bây giờ tôi đang cầm nó đây này.

Poirot gật đầu mạnh mẽ.

- Đúng, chiếc sy –lanh thứ hai, thật lạ lùng mà cũng rất thú vị. Theo như tôi được biết thì chiếc sy –lanh đó thuộc về cô King, có đúng không ạ?

Sarah im lặng.

Carol vội vã nói:

- Đó không phải là chiếc sy –lanh của cô King, - Cô nói.- Nó là của tôi.

- Cô thừa nhận là đã ném nó đi đúng vậy không. Thừa cô?

Carol hơi lưỡng lự.

- Vâng, tất nhiên rồi, tại sao tôi lại không dám nhận chứ?

- Carol! Đó là tiếng kêu của Nadine. Cô vươn người ra phía trước, mắt mở to, đau đớn. - Carol.Ồ, tôi chẳng hiểu gì cả?

Carol quay đầu lại nhìn Nadine. Trong mắt cô hiện lên vẻ thù địch rõ rệt.

- Chẳng có gì cần phải hiểu ở đây cả! Tôi ném chiếc sy-lanh cũ của mình đi. Tôi chưa bao giờ đụng tới chất độc.

Sarah bật kêu lên.

- Ông Poirot, những gì mà cô Pierce nói với ông là hoàn toàn đúng. Đó là chiếc sy-lanh của tôi.

Poirot mỉm cười.

- Thật là khó hiểu quá nhỉ. Chuyện chiếc sy-lanh này. Tuy vậy tôi nghĩ là vẫn có thể giải thích được. À, thế là chúng ta đã làm rõ được hai chuyện rồi nhé. Một là chuyện Raymond Boynton vô tội và hai là tội lỗi của em gái anh ta. Carol Boynton. Nhưng mà tôi lại là một người rất công bằng. Tôi luôn luôn xem xét một vấn đề từ hai phía. Nào chúng ta hãy xem liệu cái gì xảy ra nếu như Carol Boynton.

- Cô ta trở về khu trại, đi thẳng tới chỗ bà mẹ, và cô ta thấy – nói như thế nào nhỉ - Rằng bà ta đã chết! Vậy cô ta sẽ nghĩ tới điều gì đầu tiên? Cô ta sẽ nghi ngờ rằng chính anh trai mình là Raymond Boynton có thể đã giết bà ta. Cô ta không biết làm gì cả. Vì vậy mà cô ta cũng chẳng nói gì. Và ngay sau đó, khoảng một tiếng sau, Raymond Boynton quay trở về khu trại và có lẽ là đã nói chuyện với mẹ mình. Anh ta cũng chẳng nói gì về chuyện không hay đó cả. Các vị không nghĩ rằng những nghi ngờ của cô ta sau này đã trở thành điều chắc chắn sao? Có thể là cô đã tới lều của anh trai mình và đã tìm thấy một chiếc sy -lanh. Và cô ấy đã hoàn toàn tin chắc chắn rằng anh trai mình đã làm việc đó! Rất nhanh nhẹn, cô ta cầm lấy chiếc sy-lanh và giấu đi. Vào sáng sớm hôm sau, cô ta cố ném nó đi thật xa.

- Còn có một chứng cứ nữa chứng minh sự vô tội của Carol Boynton. Cô ta đã quả quyết với tôi rằng; khi tôi thẩm vấn cô ta, rằng cô ta và anh trai mình chưa bao giờ có ý định nghiêm túc là sẽ tiến hành kế hoạch của mình cả. Tôi yêu cầu cô ta phải thề và cô ta thề ngay lập tức với một vẻ trang nghiêm rằng cô ta không hề tội! Các vị thấy đấy, đó là cái cách cô ta chứng tỏ mình vô tội. Cô ta không thề rằng họ vô tội. Mà cô ta chỉ thề là cô ta vô tội chứ không phải là anh trai cô ta vô tội và cô ta cho rằng tôi sẽ không chú ý tới chi tiết đó.

- Et bien, vâng được rồi, đó là việc chứng minh cho sự vô tội của Carol Boynton. Còn bây giờ chúng ta sẽ quay lại một chút để xem xét lại. Lần này không phải là sự vô tội mà là khả năng phạm tội của Raymond. Chúng ta hãy giả sử rằng Carol đã nói sự thật, rằng vào lúc năm giờ mười phút, bà Boynton vẫn còn sống và mạnh khỏe. Trong hoàn cảnh như vậy, có thể nào Raymond Boynton là kẻ phạm tội không? Chúng ta cũng giả sử rằng anh ta tiến hành việc giết bà mẹ lúc sáu giờ kém mười khi mà anh ta tới chỗ bà ấy nói chuyện. Người phục vụ ở khắp xung quanh khu trại, điều đó là sự thật, nhưng lúc đó trời cũng đang bắt đầu tối. Cứ cho rằng là anh ta đã cố gắng làm điều đó, nhưng thế có nghĩa là cô King nói dối. Các vị hãy nhớ rằng cô King chỉ về sau Raymond có 5 phút. Và từ xa cô ta cũng có thể thấy rõ là Raymond đang tiến về chỗ mẹ mình. Sau đó, khi phát hiện ra bà ta đã chết, cô King nhận ra rằng *Raymond đã giết bà ta*, để tự cứu mình, và cô ta nói dối. Cô ta biết rằng tiến sĩ Gerard đang lên cơn sốt và không thể phát hiện ra sự nói dối của cô ta!

- *Tôi không hề nói dối!* Sarah nói rõ ràng.

- Còn có một khả năng nữa. Cô King, như tôi đã nói ở trên, về tới khu trại chỉ vài phút sau Raymond. Nếu như Raymond thấy mẹ mình còn sống, thì chỉ có thể là chính cô King là người đã chích cái mũi tiêm chết người đó mà thôi. Cô ta tin rằng bà Boynton là một con quỷ. Cô tự cho mình là một người đao phủ chân chính. Điều đó cũng có thể giải thích rõ ràng chuyện cô ta nói dối về thời gian cái chết đã xảy ra.

Khuôn mặt Sarah đã trở nên tái xanh. Cô trầm giọng nói:

- Sự thật là tôi đã nói rằng cái chết của một người sẽ cứu vớt những người khác. Trong tôi đã nảy ra cái ý nghĩ đó khi đứng ở Nơi tế lễ. Nhưng mà tôi xin thề với ông rằng tôi chưa bao giờ làm hại tới người đàn bà đáng ghê tởm đó cũng như là chưa bao giờ trong tôi xuất hiện cái ý tưởng như vậy!

- Tuy vậy – Poirot nhẹ nhàng nói - một trong hai người chắc hẳn đã nói dối.

Raymond Boynton cựa quậy trên ghế. Anh bật kêu lên dữ dội.

- Vâng, ông đã thắng, ông Poirot! Tôi chính là kẻ nói dối. Mẹ tôi đã chết khi tôi tới gần bà ta. Chuyện đó ... chuyện đó đã làm tôi rất sợ hãi. Ông biết đấy, tôi đã định tới để nói ra tất cả với bà ta. Để nói với bà ta rằng từ nay trở về sau tôi là một con người tự do. Ông hiểu là tôi định nói như vậy. Nhưng mà bà ta ngồi đó ... đã chết! Tay bà ta lạnh và mềm nhũn. Và tôi đã nghĩ ... nghĩ điều giống như ông vừa nói đấy. Tôi đã nghĩ có thể là Carol đã làm chuyện này. Ông biết là trên cổ tay của bà ta có vết kim đâm.

Poirot nói nhanh:

- Đó là một điểm mà tôi chưa thể chứng minh một cách rõ ràng được. Cái phương pháp mà các anh định tiến hành là gì? Anh đã có một phương kế và nó có liên quan tới chiếc sy-lanh. Tôi biết chắc là như vậy. Nếu anh muốn tôi tin anh, thì anh phải nói với tôi tất cả.

Raymond hồi hã nói:

- Đó chính là cái cách mà tôi đọc được trong sách, một cuốn truyện trinh thám của Anh. Tiềm một chiếc sy-lanh trống rỗng vào một người và nó sẽ đánh lừa được mọi người. Mọi việc nghe có vẻ rất khoa học. Tôi ... tôi nghĩ rằng chúng tôi sẽ làm theo cách đó.

- A, - Poirot nói. – Tôi hiểu rồi. Và anh đi mua một chiếc sy-lanh?

- Không, thật ra chúng tôi đã lấy của Nadine.

Poirot đưa mắt liếc nhìn Nadine.

- Chiếc sy-lanh đó đang để trong va li của bà ở Jerusalem cơ mà? – ông hỏi.

Khuôn mặt người phụ nữ trở nên nhợt nhạt.

- Tôi ...tôi không chắc lắm tại sao lại như vậy, - cô nói.

Poirot lẩm bẩm:

- Bà lạnh trí lắm, thưa bà.

Chương 16

Im lặng, Poirot hắng giọng rồi nói tiếp:

- Bây giờ chúng ta đã giải quyết xong bí mật của cái mà tôi gọi là chiếc sy-lanh thứ hai. Chiếc sy-lanh đó là của bà Lennox Boynton, bị Raymond Boynton lấy đi trước khi rời Jerusalem, rồi lại bị Carol Boynton lấy đi từ tay Raymond sau khi phát hiện ra cái chết của bà, và chính Carol là người đã cố ném nó đi nhưng lại bị cô Pierce phát hiện, rồi sau đó cô King tự nhận đó là sy-lanh của mình. Tôi đoán cô King là người bây giờ đang giữ nó.

- Đúng, tôi đang giữ nó đây, - Sarah trả lời.

- Bây giờ cô nói chiếc sy-lanh đó là của cô. Vậy thì lúc này cô đã nhận là đã làm một việc mà cô không hề làm. Cô đã nói dối.

Sarah bình tĩnh trả lời Poirot:

- Đó là một lời nói dối kiểu khác. Nó không phải ...nó không phải là một lời nói dối theo đúng nghĩa.

Tiến sĩ Gerad gật đầu về tán thành.

- Đúng, chính điểm đó là tôi hiểu hơn về cô đấy, thưa cô.

- Xin cảm ơn ông – Sarah nói.

Poirot lại hắng giọng lần nữa.

- Còn bây giờ chúng ta sẽ xem xét tới bảng thời gian sau đây:

Gia đình Boynton và ông jefferson Cope rời trại: 3:05 (xấp xỉ)

Tiến sĩ Gerard và Sarah King rời trại: 3:15 (xấp xỉ)

Bà Westholme và cô Pierce rời trại: 4:15 (xấp xỉ)

Tiến sĩ Gerard quay trở về trại 4:20 (xấp xỉ)

Lennox Boynton về trại 4:35

Nadine Boynton về trại và nói chuyện với bà Boynton: 4:40

Nadine Boynton từ chỗ mẹ chồng đi tới lều lớn: 4:50 (xấp xỉ)

Carol Boynton quay về trại 5:10

Bà Westholme, cô Pierce và ông Jefferson Cope về trại 5:40

Raymond Boynton về trại 5:50

Sarah King quay về trại 6:00

Phát hiện ra người chết 6:30

-Các vị có thể thấy ở đây có khoảng 20 phút thời gian bị bỏ trống trong khoảng từ 4 giờ 50 lúc Nadine Boynton rời mẹ chồng mình để đi dạo tới lúc 5 giờ 10 lúc Carol quay trở về khu trại. Vì thế mà nếu như Carol đang nói sự thật, thì bà Boynton chắc hẳn là đã bị giết trong khoảng thời gian là 20 phút đấy.

- Ai là người có thể giết bà ta? Vào lúc đó cô King và Raymond đang ở bên nhau. Ngài Cope hoàn toàn ngoại phạm (có thể thấy rất rõ là ông ta chẳng có lý do gì để phải giết bà Boynton cả). Ông ta lúc đó đang đi cùng với bà Westholme và cô Pierce. Lennox Boynton cùng vợ mình ở

lều lớn. Tiến sĩ Gerard thì đang phải vật lộn với cơn sốt trong lều của mình. Khu trại vắng vẻ, người phục vụ thì đang ngủ. Đó là thời điểm thích hợp cho một tội ác chăng? Liệu có ai đó có thể khẳng định được điều này không?

Đôi mắt đầy suy tư của ông chuyển hướng nhìn sang phía Ginevra Boynton.

- *Chỉ có một người thôi.* Binevra Boynton đã ở trong lều của mình suốt buổi chiều hôm ấy. Chúng ta cũng đã được nói như thế nhưng thật ra đã có chứng cứ chỉ ra rằng cô ta không hề ở trong lều của mình một phút nào cả. Ginevra Boynton đã nói một câu nói rất đáng chú ý. Cô ta nói rằng tiến sĩ Gerard, trong lúc lên cơn sốt đã gọi tên cô ta. Trong khi đó tiến sĩ Gerard cũng nói với chúng tôi rằng trong khi lên cơn sốt, ông ta đã mơ tới khuôn mặt của Ginevra Boynton. Nhưng đó không hề là một giấc mơ! mà sự thật là đúng là cô ta mà tiến sĩ Gerard đã nhìn thấy, đứng cạnh giường ông. Tiến sĩ cho rằng đó là do ảnh hưởng của cơn sốt gây ra nhưng đó là sự thật. Ginevra đã ở trong lều của tiến sĩ. Vậy liệu có khả năng chính cô ta là người đã đem chiếc sy-lanh trở về chỗ cũ sau khi đã dùng đến nó không?

Ginevra Boynton ngẩng lên, mái tóc đỏ óng ánh vàng của cô như một chiếc vương miện trùm quá đầu. Đôi mắt đẹp mở to nhìn Poirot không chớp. Đôi mắt ấy dờ dẩn đến khác thường. Cô trông giống như một nữ thần huyền ảo vậy.

- *Ah, ça non- Không thể như thế được!* - Tiến sĩ Gerard bật kêu to.

- Điều đó là hoàn toàn không thể nào, nếu xét theo khía cạnh tâm lý? Poirot.

Người đàn ông Pháp cụp mắt xuống.

Đến lượt Nadine Boynton lạnh lùng nói:

- Không thể có chuyện đó được!

Ánh mắt của Poirot ngay lập tức chuyển sang nhìn Nadine.

- Không thể sao, thưa bà?

- Đúng vậy, - Cô ngừng lời, cắn nhẹ môi, rồi nói tiếp- Tôi sẽ không nghe thêm bất kỳ một lời buộc tội vô lý nào chống lại em chồng tôi đâu. Chúng tôi, tất cả chúng tôi đều biết rằng chuyện đó hoàn toàn vô lý.

Ginevra Boynton hơi cựa quậy trên ghế. Hai khóe miệng cô nhếch lên tạo thành một nụ cười, một nụ cười thơ ngây, trống vắng, và đầy cảm xúc của một cô gái còn rất trẻ.

Nadine lại nhắc lại lần nữa:

- Không thể là như thế!

Khuôn mặt vốn dịu dàng của cô giờ hằn lên một vẻ quyết tâm mãnh liệt. Đôi mắt mà Poirot nhìn vào đang toát lên vẻ mạnh mẽ, quyết không chùn bước.

Poirot trườn người ra trước trong một tư thế như thể đang cúi đầu.

- Thưa bà, bà là một người rất thông minh, - ông nói.

Nadine bình thản hỏi:

- Ông nói thế ý là gì vậy, thưa ông Poirot?

- Tôi muốn nói là, thưa bà, ngay từ đầu tới giờ tôi đã nhận ra rằng bà có một thứ mà tôi gọi là một « đầu óc tuyệt vời ».

- Ông đang tâng bốc tôi đấy.

- Tôi không cho là như vậy. Suốt từ đầu tới giờ bà đã rất bình tĩnh và nhìn bao quát vào tình

hình. Bề ngoài bà luôn chứng tỏ rằng quan hệ của bà với mẹ chồng rất tốt đẹp, bà muốn tỏ ra rằng bà đã làm được cái điều tốt đẹp nhất, nhưng bên trong thì bà đã phán xét và lên án bà ta. Tôi nghĩ rằng chỉ một thời gian ngắn trước đây thôi bà đã nhận ra rằng chỉ có một cơ hội duy nhất làm cho chồng mình hạnh phúc đó là phải thúc giục anh ta bỏ nhà ra đi, tự xoay xở lấy, không lo lắng gì cuộc sống có thể sẽ rất khó khăn túng thiếu. Bà đã muốn mạo hiểm và bà đã rất nỗ lực gây ảnh hưởng tới chồng mình chính xác là để làm việc đó. Nhưng bà đã thất bại, thừa bà. Lennox Boynton đã không còn cái ý định muốn được tự do nữa rồi. Anh ta chịu để bị chìm đắm vào trong trạng thái u uất thờ ơ.

- Bây giờ, thừa bà tôi chẳng còn điều gì để nghi ngờ nữa, chỉ trừ một điều là bà còn yêu chồng bà. Cái quyết định rời xa anh ta của bà không phải bắt nguồn từ chuyện bà đem lòng yêu một người đàn ông khác mãnh liệt hơn. Mà theo tôi đó là một cuộc mạo hiểm đầy tuyệt vọng được tiến hành để giành lại một hy vọng cuối cùng. Một người phụ nữ ở vào địa vị như bà chỉ có thể làm được ba việc. Bà sẽ ra sức khẩn cầu. Điều đó, như tôi vừa nói, đã thất bại. Bà dọa sẽ bỏ rơi anh ta. Nhưng thật sự ra ngay cả dọa dẫm cũng không thể làm cho Lennox Boynton rung động. Mà nó còn là cái cớ để anh ta chìm sâu hơn nữa vào phiền muộn chớ không thể kích thích sự nổi loạn ở con người anh ta. Thế thì chỉ còn có một phương cách cuối cùng thôi. Bà sẽ ra đi với một người đàn ông khác. Ghen tuông và ý thức sở hữu là hai bản năng cơ bản ăn sâu bám rễ vào người đàn ông. Bà đã chứng tỏ sự thông thái của mình bằng cách cố gắng chạm tới cái bản năng nguyên thủy, bí ẩn và sâu xa đó. Nếu Lennox để cho bà ra đi với một người đàn ông khác mà không một lời nài ép thì đích thực là không một người nào có thể giúp anh ta được nữa và lúc đó bà có thể bắt đầu lại cuộc sống mới cho riêng bà ở một nơi khác.

- Nhưng chúng ta hãy giả sử là thậm chí ngay cả cái phương pháp tuyệt vọng cuối cùng đó cũng thất bại nốt. Chồng bà rất bối rối trước cái quyết định đó của bà, nhưng cho dù là như thế thì anh ta cũng sẽ không phản ứng theo như cái cách mà một người đàn ông bình thường sẽ làm với cái bản năng sở hữu vốn có của họ như bà đã hằng mong đợi. Vậy thì cuối cùng điều gì có thể cứu vớt chồng bà thoát ra khỏi tình trạng suy sụp nhanh chóng? Chỉ còn có một điều thôi. Nếu như bà mẹ kế của anh ta chết đi, mọi việc sẽ không còn là quá muộn nữa. Anh ta sẽ có thể bắt đầu lại cuộc sống mới với tư cách là một con người tự do, tự mình tạo cho mình sự độc lập và một phong độ đàn ông.

Poirot ngừng lời rồi nhẹ nhàng nhắc lại:

- Nếu như bà mẹ kế của cô chết đi ...

Đôi mắt của Nadine vẫn đang nhìn ông chăm chú. Cô lạnh lùng hỏi:

- Có phải ông đang ám chỉ rằng chính tôi là người đã châm ngòi cho chuyện đó xảy ra phải không? Nhưng thừa ông Poirot, ông không thể thành công được đâu. Sau khi đã nói ra với bà Boynton cái ý định ra đi của tôi, tôi đã đi thẳng về lầu lớn và ngồi cùng Lennox ở đó. Tôi không hề rời khỏi chỗ đó mãi cho tới lúc người ta tìm thấy mẹ chồng tôi đã chết. Có thể là tôi có tội trong cái chết của bà ta, nếu nói rằng tôi đã làm cho bà ta bị sốc và tất nhiên có thể giả định là cú sốc đó đã gây ra cái chết của bà ấy. Nhưng nếu như theo lời ông nói (mặc dù là cho tới lúc này ông chưa có một bằng chứng cụ thể nào về chuyện đó và cũng không thể có được cho đến khi người ta giải phẫu tử thi) rằng bà đã bị giết có bài có bản, thì tôi cũng không có cơ hội để làm chuyện đó.

Poirot hỏi:

- Cô không hề rời khỏi lầu lớn mãi cho tới lúc người ta phát hiện ra cái chết của mẹ chồng cô sao? Đó là điều mà cô vừa mới nói xong. Bà Boynton là một trong những điều tôi thấy lạ trong vụ án này.

- Ông muốn nói gì?

- Đây này trong danh sách của tôi có ghi. Điểm số chín. Lúc 6 giờ 30 phút, khi bữa tối đã sẵn sàng, một người phục vụ cử đi báo cho bà Boynton biết.

Raymond nói:

- Tôi chẳng hiểu có gì lạ ở đây cả.

Carol nói chen thêm vào:

- Tôi cũng vậy.

Poirot đưa mắt nhìn từ người này sang người kia rồi nói.

- Cả hai người không thấy sao? Một người phục vụ được cử đi mời. - Tại sao lại là *một người phục vụ*? Không phải là chính các vị, cả hai vị đây đều rất siêng năng ở bên cạnh phục vụ bà mẹ như một quy định chung đó sao? Không phải là một trong hai người luôn luôn đi kèm bên cạnh bà ấy tới bàn ăn đấy chứ? Bà ta ốm yếu. Và bà ta rất khó nhọc nếu muốn đứng dậy khỏi ghế nếu không có sự trợ giúp. Bao giờ cũng là một trong hai người luôn kè kè bên bà ta. Tôi thử đoán thế này, khi bữa tối được dọn ra, thì một điều tự nhiên là người này hoặc người khác trong gia đình phải đi mời và đưa bà mẹ tới bàn ăn. Nhưng mà hôm đó không một ai trong số các vị muốn làm chuyện đó cả. Tất cả đều ngồi một chỗ, bất động nhìn nhau và có thể là đã bắn khoăn tự hỏi tại sao những người khác không đi nhỉ.

Nadine sắc sảo trả lời:

- Tất cả những chuyện đó thật là vớ vẩn, thưa ông Poirot. Chiều hôm đó, tất cả chúng tôi đều rất mệt mỏi. Tôi thừa nhận là đáng lẽ chính chúng tôi phải đi mời mẹ tới ăn tối, nhưng mà ... vào buổi chiều hôm đó ... chúng tôi lại không làm như vậy!

- Chính xác. Chính xác. Chỉ riêng vào cái buổi chiều hôm đấy! Vâng, thưa bà, chính bà có lẽ là người mong đợi bà mẹ nhất đấy. Đó là một trong những nhiệm vụ mà bà đã nhận một cách máy móc. Nhưng mà buổi chiều hôm đó bà lại không hề tỏ ý muốn đi mời và giúp bà ta tới dùng bữa. Tại sao ư? Đó cũng chính là điều mà tôi đang tự hỏi đây. Tại sao? Còn bây giờ tôi sẽ nói cho bà câu trả lời nhé. Bởi vì *bà biết rõ là mẹ chồng mình đã chết...*

- Không, không,- Xin bà đừng ngắt lời tôi. - Ông sôi nổi vung một cánh tay lên. - Bà sẽ nghe tôi. - Hercule Poirot nói - Đã có người chứng kiến cuộc nói chuyện của bà với bà mẹ chồng. Những nhân chứng này chỉ có thể nhìn chứ không thể nghe được! Bà Westholme và cô Pierce lúc đó đang ở xa. Họ thấy rất rõ là bà có nói chuyện với mẹ chồng mình, nhưng chứng cứ của việc đó là thế nào? Thay vào đó tôi xin đề xuất một chút suy luận của mình như thế này. Bà có đầu óc lắm thưa bà. Giả sử bà đã quyết định yên lặng và không vội vã tiến hành - Tôi có thể mạn phép nói đó là việc trừ khử bà mẹ chồng chứ? - Thì bà sẽ làm việc đó bằng một trí thông minh và bằng những sự chuẩn bị chu đáo. Bà đã vào lều của tiến sĩ Gerard trong lúc ông ta đi thăm quan vào buổi sáng. Bà đã hoàn toàn chắc chắn rằng bà sẽ tìm được loại thuốc phù hợp. Kỹ năng y tá mà bà từng học đã giúp bà lúc đó. Bà chọn chất digilalin, một loại thuốc có dạng giống như loại thuốc mà bà Boynton đang dùng. Bà cũng lấy theo luôn cả chiếc sy- lanh của ông ấy, vì bà sợ là chiếc sy-lanh của bà đã biến mất. Bà hy vọng là sẽ đặt chiếc sy-lanh trở về chỗ cũ trước khi ngài tiến sĩ kịp nhận ra là nó bị mất.

Trước khi tiến hành cái kế hoạch của mình, bà đã cố gắng thử kêu gọi chồng mình hành động một lần cuối. Bà nói với ông cái ý định của mình là sẽ lấy ông Jefferson Cope. Cho dù chồng bà có tỏ ra rất là bối rối, anh ta cũng không phản ứng như bà đã mong đợi vì thế mà bà buộc phải tiến hành cái kế hoạch giết người của mình. Bà quay trở về khu trai và trên đường về bà có nói chuyện một cách rất tự nhiên với bà Westholme và cô Pierce. Bà đi thẳng tới chỗ mà bà mẹ chồng đang ngồi. Trong chiếc sy-lanh bà đã bơm đủ thứ thuốc mà bà cần. Để giữ được tay bà già này quá là dễ và bằng với vẻ rất thành thạo vì bà đã được học qua nghề y tá, bà đã tiêm thuốc. Việc đó đã diễn ra rất nhanh trước khi mẹ chồng bà có nhận ra sự việc. Từ phía xa dưới thung lũng, những người khác chỉ có thể thấy bà đang nói chuyện với mẹ mình đang cúi xuống bên mẹ mình mà thôi. Rồi một cách rất thận trọng, bà đi kiểm và mang tới một cái ghế và ngồi xuống đó, rõ ràng là đang nói chuyện rất thân mật với mẹ chồng trong vài phút. Cái chết đã xảy ra gần như ngay tức thời. Bà đã ngồi nói chuyện với một xác chết, nhưng mà ai có thể đoán ra

được chuyện đó cơ chứ? Sau đó thì bà đặt cái ghế vào chỗ cũ và đi xuống lầu lớn, bà thấy chồng mình đang ngồi đọc sách ở đó. Và bà đã thận trọng không bước ra khỏi lầu lớn nữa! Bà hoàn toàn tin chắc cái chết của bà Boynton sẽ được coi là bởi bệnh tim gây ra (mà thực tế ra là bởi vì bệnh tim thật). Duy chỉ có một điều là bà chưa làm được theo đúng kế hoạch của mình. Đó là bà không thể đem đặt trả lại cái sy-lanh vào lầu của tiến sĩ Gerard bởi vì ngài tiến sĩ đang ở trong lầu, đang vật vã với căn bệnh sốt rét và cho dù là bà không biết chuyện này, thì ông ấy cũng đã mất chiếc sy-lanh đó rồi. Đó, thưa bà, đó là một sai lầm trong một cái kế hoạch giết người mà có thể nói là rất tuyệt hảo.

Im lặng. Một khoảng khắc im lặng chết chóc rồi Lennox Boynton đứng phắt dậy.

- Không, - Anh ta gào lên. - Đó là những lời nói dối chết tiệt. Nadine chẳng làm gì cả. Cô ấy không thể làm như thế. Mẹ tôi ... mẹ tôi đã chết rồi.

- A! - Ánh mắt Poirot nhìn anh thận trọng. - Vậy thì, cuối cùng, *chính ông* là người đã giết bà ta, phải vậy không, ông Boynton.

Lại một khoảng khắc im lặng rồi Lennox Boynton thả mình nặng nề xuống ghế và đưa đôi tay đang run rẩy lên ôm lấy mặt.

- Vâng ... đúng vậy ... chính tôi đã giết bà ấy.

- Ông đã lấy chất digitalin từ lầu của tiến sĩ Gerard phải vậy không?

- Vâng.

- Khi nào?

- Như ...như ông đã nói ... vào buổi sáng.

- Thế còn chiếc sy-lanh thì sao?

- Chiếc sy-lanh? À, vâng.

- Tại sao anh lại giết bà ta?

- Ông còn phải hỏi sao?

- Tôi đang hỏi ông đấy, ông Boynton!

- Nhưng mà ông cũng biết rằng vợ tôi sẽ rời bỏ tôi để ra đi cùng với Cope.

- Đúng, tôi biết thế, nhưng mà ông chỉ biết được điều đó vào buổi chiều thôi cơ mà!

Lennox nhìn ông chăm chăm

- Tất nhiên, khi chúng tôi đi dạo ...

- Nhưng mà ông lại lấy thuốc độc và chiếc sy-lanh vào buổi sáng - trước khi ông biết quyết định của vợ mình kia mà?

- Cái quỷ quái gì khiến khiến ông cứ mè nheo tôi với những câu hỏi vậy? Anh ngừng lời và đưa một cánh tay run rẩy lên quệt ngang trán. - Chuyện đó thì có quan trọng gì nào?

- Chuyện đó có ý nghĩa rất lớn. Tôi khuyên ông, ông Lennox Boynton, hãy nói hết với tôi sự thật đi.

- Sự thật à?

Lennox lại nhìn ông không chớp mắt.

Nadine bỗng đột ngột đứng dậy khỏi ghế và nhìn thẳng vào mặt chồng nói:

- Những gì em nói đều là sự thật.

- Vậy thì nhân danh Chúa, tôi sẽ nói.- Lennox bỗng nhiên nói – Nhưng mà tôi không hiểu là ông có chịu tin tôi không. – Anh hít một hơi thật sâu và bắt đầu. Buổi chiều hôm đó, khi tôi bỏ Nadine đi rồi, trái tim tôi như tan ra từng mảnh. Tôi chưa bao giờ nghĩ tới chuyện cô ấy sẽ bỏ tôi ra đi cùng với một người đàn ông khác. Tôi đã gần như phát điên lên! Tôi cảm thấy mình như một kẻ say rượu hay là một người vừa thoát khỏi cơn bệnh trầm trọng.

Poirot gật đầu. Ông nói:

- Tôi có ghi lại những lời bà Westholme có mô tả đáng đi lão đảo của ông khi ông đi ngang qua bà ấy. Vì thế mà tôi biết rằng vợ ông đã không nói sự thật khi nói với tôi rằng cô ấy đã thông báo cho ông biết cái quyết định của mình *sau khi* cả hai đã quay trở về khu trại. Ông nói tiếp đi ông Boynton.

- Tôi khó có thể nhận biết là mình đang làm gì ... Nhưng khi càng về gần tới khu trại, trí óc tôi càng tỏ ra tỉnh táo. Có một ý tưởng lướt qua đầu tôi rằng chỉ có tôi là kẻ có lỗi! Tôi là một kẻ sâu bọ khốn khổ! Đáng lẽ tôi phải phản kháng lại bà mẹ kế và phải ra đi từ nhiều năm trước rồi. và tôi chợt nảy ra ý nghĩ rằng mọi việc đến tận bây giờ có thể sẽ vẫn chưa là quá muộn. Và bà ta đây, còn mụ quỷ quyết, bà ta đang ngồi đó trông như một bóng ma ghê tởm in hình vách núi đỏ. Tôi tiến thẳng tới chỗ bà ta để nói ra tất cả. Tôi định nói với bà ta tất cả những gì tôi nghĩ và thông báo với bà ta rằng tôi sẽ ra đi. Tôi đã có một ý nghĩ rằng tôi sẽ biến đi ngay lập tức buổi chiều hôm đó, sẽ đi cùng với Nadine ngay đêm đó sẽ bằng mọi cách đi càng xa mụ ta càng tốt.

- Ồ, Lennox, Lennox, anh yêu của em ...

Có tiếng thở dài của ai đó khi Lennox nói như vậy.

Lennox Boynton tiếp tục:

- Vì thế mà, ôi lạy Chúa tôi, ngài đã giáng cho tôi một cú đấm ra trò đấy! Bà ta đã chết. Vẫn đang ngồi nhưng mà đã chết ; Tôi ...tôi không biết phải làm gì cả- Tôi không thể nói được gì cả ...tôi sợ hãi quá. tất cả những gì mà tôi định làm là hét thật to vào mặt bà ta tất cả những gì đang chất chứa tận đáy lòng mình đã trở thành vô nghĩa. Tôi không thể giải thích nổi nữa ... Tôi cảm thấy không khí trở nên nặng nề. Tôi đã làm một việc thật máy móc là cầm cái đồng hồ đeo tay của bà ta lên (lúc đó nó được đặt trong lòng bàn tay bà) và đeo nó lại vào cổ tay cho bà. Cái cổ tay đã chết, đã mềm nhũn ra, kinh khủng quá.

Lennox khẽ rùng mình.

- Lạy Chúa tôi! Sau đó thì tôi loạng choạng bước đi tới thẳng lều lớn. Đáng lý ra tôi phải gọi một ai đó giúp đỡ - nhưng mà tôi không thể. Tôi chỉ ngồi yên lặng, lật hết trang báo này đến trang báo nọ và chờ đợi...

Lennox ngừng lời.

- Ông không hề tin tôi phải vậy không? Tại sao tôi lại không gọi một ai đó? hay là nói với Nadine chẳng hạn? Tôi cũng không thể hiểu nổi.

Đến lượt tiến sĩ Gerard hắng giọng nói.

- Những lời thú nhận của ông quả là rất thuyết phục, thưa ông Boynton, - Ông nói. – Ông rất căng thẳng. Cùng một lúc ông phải nhận cả hai cú sốc khủng khiếp, điều đó đủ để đẩy ông vào trạng thái thần kinh mà ông vừa miêu tả. Đó là một loại phản ứng được gọi là Weissenhater. Có thể minh họa một cách đầy đủ nhất như thế này: một con chim đã đâm đầu vào cửa sổ và thậm chí là ngay cả khi đã bình phục rồi, thì theo bản năng, nó tự kiểm chế mình đối với mọi loại hành vi tự nó tạo ra cho mình một khoảng thời gian đủ để điều chỉnh lại các trung tâm thần kinh. Tôi không thể diễn ra hết bằng tiếng Anh được, nhưng tất cả những gì tôi muốn nói là:

Anh đã không thể hành động như những gì anh nói được. Bất kỳ một hành động có ý nghĩa quyết định nào và thuộc loại nào đi nữa thì cũng là điều không thể đối với anh! Anh đang ở trong một giai đoạn được gọi là trạng thái tê liệt thần kinh.

Và ông quay lại phía Poirot nói:

- Ông bạn của tôi, tôi xin đảm bảo với ông là như vậy đấy!

-Ồ, tôi không hề nghi ngờ gì về điều đó cả, Poirot nói- Tôi có lưu ý một dự kiến dù là nó rất nhỏ thôi. Dự kiến đó là ông Boynton đã đeo lại chiếc đồng hồ cho mẹ mình. Điều đó có thể diễn giải theo hai cách. Một, đó có thể là cái vỏ bọc cho hành động thật của ông ta. Hai là hành động đó đã bị quan sát và đã bị bà Lennox Boynton hiểu lầm. Bà Boynton quay trở về khu trại chỉ năm phút sau chồng mình. Và vì thế mà bà ấy chắc chắn đã nhìn thấy hành động của chồng mình. Khi bà ta tới gần mẹ chồng và nhận ra là bà ta đã chết rồi trên cổ tay có một vết kim tiêm, thì bà ta tức khắc sẽ kết luận rằng chính chồng mình đã làm cái việc đó và rằng chính cái thông báo sẽ ra đi của bà ấy đã khiến cho chồng bà ta làm việc đó. Một việc hoàn toàn khác xa so với những gì mà bà đang mong đợi. Nói tóm lại. Nadine Boynton tin chắc rằng chính bà ta là nguyên nhân thúc đẩy việc chồng bà ta giết người.

Ông nhìn Nadine.

- Có đúng thế không, thưa bà?

Nadine cúi đầu.

Rồi cô hỏi:

- Ông thật sự nghi ngờ tôi phải không, ông Poirot?

- Tôi cho rằng bà là một khả năng, thưa bà.

Cô vươn người ra phía trước rồi nói.

- Thế bây giờ thì sao? *Thực tế là chuyện gì đã xảy ra ông Poirot.*

Chương 17

Thật sự chuyện gì đã xảy ra à? Poirot nhắc lại. Ông đưa tay ra phía sau kéo lên một chiếc ghế và ngồi xuống đó. Giọng nói của ông trở nên thần mật – và thoải mái hơn.

- Đây có phải là một câu hỏi không? Cho tất cả những gì đã diễn ra: chất digitalin bị đánh cắp, chiếc sy-lanh bị mất và còn một vết chích trên cổ tay của bà Boynton.

- Chỉ vài ngày nữa thôi là chúng ta sẽ biết rõ ràng sự thật. Cuộc xét nghiệm tử thi sẽ cho chúng ta rõ liệu có phải là bà Boynton đã chết vì ứ đọng quá liều chất digitalin hay không. Nhưng mà lúc đó có thể sẽ là quá muộn! Tốt hơn cả là hãy tìm ra sự thật vào tối nay khi mà kẻ giết người còn đang ở trong tay của chúng ta.

Nadine ngẩng phắt đầu lên và nói.

- Và ông vẫn tin rằng đó là một người trong số chúng tôi đang ngồi đây – Nadine mệt mỏi nói.

Poirot đang gật gù điều gì đó.

- Sự thật thì đó là bởi vì tôi đã hứa với đại tá Carbury. Và vì vậy, để làm rõ chuyện mọi chuyện thì chúng ta quay lại với luận điểm mà vì nó mà sáng nay tôi đã đến từ rất sớm để liệt kê những dự kiện này và ngay lập tức đã nhận ra có hai dự kiện hoàn toàn mâu thuẫn với nhau.

Lần đầu tiên từ đầu tới giờ, đại tá Carbury mới lên tiếng:

- Chúng ta cùng nghe xem đó là cái gì chứ? – Ông gợi ý.

Poirot nghiêm trang nói:

- Tôi sẽ nói cho các vị rõ đây. Chúng ta sẽ cùng xem lại một lần nữa hai dự kiện đầu tiên trong bảng lưu ý của tôi. *Bà Boynton đã dùng một hỗn hợp thuốc có chứa Digitalin và tiến sĩ Gerard bị mất một ống tiêm.* Xem xét hai dự kiện này và so sánh chúng với một sự việc hiển nhiên mà tôi phải điều tra ngay lập tức. Đó là gia đình Boynton đã chứng tỏ những hành vi tội lỗi một cách rất rõ ràng. Do vậy chắc chắn một người trong gia đình Boynton hẳn phải là người gây ra tội ác! Tuy nhiên, hai dự kiện trên lại đều không phù hợp với cái nhận định vừa rồi. Các vị thấy đấy, thật là thông minh khi ai đó đã nghĩ ra cái cách dùng một lượng digitalin đậm đặc, bởi vì bà Boynton cũng đang phải dùng loại dược phẩm này. vậy thì một người trong gia đình Boynton đã làm gì? *Ah ma foi – A, chắc là thế này!* Chỉ cần làm có mỗi một việc thôi. Cho chất độc vào lọ thuốc của bà ta! Đó là những gì mà bất kỳ ai, những người có ý định làm việc đó và những người có khả năng tiếp cận được với thứ thuốc đó. Chắc chắn sẽ làm như vậy!

- Không sớm thì muộn, bà Boynton sẽ uống thuốc và chết và cho dù người ta có phát hiện chất digitalin trong lọ thuốc thì nó cũng có thể được cho là lỗi của người dược sĩ đã pha chế ra lọ thuốc. Chắc chắn là người ta sẽ chẳng thể chứng minh được điều gì!

- *Vậy thì, ai là kẻ đã đánh cắp chiếc sy-lanh tiêm?*

- Chỉ có thể giải thích theo hai hướng như thế này thôi hoặc là tiến sĩ Gerard đã tìm kiếm chiếc sy –lanh khắp mọi nơi mà nó lại chưa hề bị đánh cắp, hoặc là một chiếc sy-lanh khác đã bị lấy mang đi và kẻ giết người không hề đụng tới thuốc. Điều đó có nghĩa là, kẻ giết người không phải là một người trong gia đình Boynton. Hai điểm lưu ý đầu tiên đã chỉ ra một khả năng nổi trội, rằng chỉ có thể là một *người bên ngoài* đã làm việc đó!

- Tôi hiểu điều đó nhưng như tôi vừa nói đấy, tôi bị bối rối bởi có những chứng cứ rất rõ ràng rằng chính gia đình Boynton đã phạm tội. Vậy thì liệu có khả năng những người trong gia đình Boynton là *vô tội không cho dù đã có những chứng cứ về khả năng phạm tội của họ?* Tôi chuyển sang hướng chứng minh nhưng không phải là chứng minh tội lỗi mà là sự vô tội của

những con người này!

- Đó chính là điểm mà chúng ta đang xem xét đây. Vụ án mạng là do một người ngoài gia đình Boynton tiến hành hay là vụ án mạng do một người không thân quen lắm với bà Boynton đã vào lều của bà ta hoặc là đã đưa cho bà ta lọ thuốc.

Ông ngừng lời một chút.

- Nghiêm túc mà nói thì trong căn phòng này có ba người không phải là người nhà Boynton nhưng đều là những người có liên quan trực tiếp tới vụ án.

Đầu tiên chúng ta sẽ nói tới ông Cope, người mà từ lâu nay đã có mối quan hệ rất mật thiết với gia đình Boynton. Chúng ta hãy xem liệu có thể khám phá ra có động cơ hay cơ hội về phía ông ta không? Dường như là không. Cái chết của bà Boynton đã có những ảnh hưởng bất lợi tới ông ta bởi vì nó đã làm tan vỡ những hy vọng của ông ấy. Trừ phi cái động cơ giết người của ông Cope là một khát khao được đem lại lợi ích cho một ai đó, thì chúng ta mới có thể tìm ra lý do ông ta muốn bà Boynton chết. Và dĩ nhiên là nếu có một động cơ thì cho đến nay chúng ta cũng hoàn toàn chưa biết gì về nó cả. Chúng ta không biết điều mà ông Cope muốn ở gia đình Boynton là gì?

Ông Cope đau khổ nói:

- Thừa ông Poirot, chuyện đó đối với tôi hình như là hơi cường điệu quá chăng? Ông phải nhớ rằng, tôi hoàn toàn không có lấy nổi một cơ hội để làm chuyện đó, và dù sao đi nữa, tôi có những quan điểm rõ ràng về sự thiêng liêng của tính mạng con người.

- Vào địa vị của ông thì chắc chắn là không thể phạm tội rồi, Poirot nghiêm nghị nói: - Nhưng nếu như là trong tiểu thuyết, thì ông rõ ràng là người bị nghi vấn trong vụ này. Ông hơi ngơ ngậy trên ghế rồi nói.

- Còn bây giờ chúng ta chuyển sang cô King có một vài động cơ rất rõ ràng và cô ta có một kiến thức y học cần thiết và là một con người có tính cách và lòng quyết tâm, nhưng kể từ khi cô ấy đi dạo cùng với những người khác trước ba giờ năm mươi phút và không hề quay trở về mãi cho tới lúc sáu giờ, thì hoá ra lại rất khó để có thể nói rằng cô ấy có cơ hội để làm việc đó.

- Lát nữa chúng ta sẽ xem xét tới tiến sĩ Gerard. Còn bây giờ chúng ta phải xem lại vụ giết người xảy ra chính xác là vào lúc nào. Theo như lời khai mới nhất của ông Lennox Boynton, thì mẹ ông ta đã chết lúc 4 giờ 35. Còn theo lời bà Westholme và cô Pierce, thì vào lúc 4 giờ 15, tức là khi họ bắt đầu đi dạo, thì bà Boynton vẫn còn sống. Vậy, thì không biết chuyện gì xảy ra trong vòng 20 phút đấy. Và khi hai quý bà đó đã đi xa khỏi khu trại, thì họ gặp tiến sĩ Gerard đi ngược lại. Không ai biết *tiến sĩ Gerard đã làm gì khi ông ta về tới khu trại* bởi vì hai quý bà đang đi quay lưng lại với khu trại. Họ đang đi ra khỏi khu trại. Vì vậy *hoàn toàn có khả năng rằng tiến sĩ Gerard chính là người đã gây ra tội ác*. Vì là một bác sĩ, nên ông ta có thể dễ dàng giả vờ là bị lên cơn sốt rét. Đó có thể nói là một động cơ đấy. Tiến sĩ Gerard có thể đã mong muốn cứu giúp một người nào đó cụ thể trong gia đình, người mà (còn sống mà cũng như chết) đang gặp nguy hiểm và có thể là tiến sĩ đã nghĩ tới việc thả hy sinh một cuộc đời đã già nua tàn héo cho một cuộc sống khác còn hơn!

- Những ý tưởng của ông thật là tuyệt vời! Gerard lên tiếng.

Ông mỉm cười nhã nhặn với Poirot.

Chẳng hề tỏ ra quan tâm tới những lời nói của tiến sĩ Gerard, Poirot tiếp tục những suy luận của mình.

- Nhưng nếu mà như vậy, thì *tại sao Gerard lại cố tình làm người ta chú ý tới cái trò chơi gian*

lân của mình? Chuyện đó là hoàn toàn có thể vì chính ông ta đã nói với đại tá Carbury rằng cái chết của bà Boynton cũng có thể là bởi vì những nguyên nhân hoàn toàn tự nhiên. Nhưng cũng *chính* tiến sĩ Gerard là người đầu tiên đặt giả thuyết rằng đó có thể là một vụ giết người. Vậy thì, thưa các bạn, - Poirot nói - chuyện đó là không bình thường!

- Chuyện đó có vẻ không bình thường thật, - đại tá Carbury nói cụt ngủn.

Ông đưa mắt nhìn Poirot vẻ tò mò.

- Vẫn còn có giả thuyết nữa. - Poirot nói tiếp. - Bà Lennox Boynton hiện đang cực lực phản đối chuyện cô em chồng của bà ấy là có tội. Sức mạnh của sự phản đối của bà ấy là nằm ở chỗ bà ta biết rằng mẹ chồng mình, lúc đó, đã chết. Nhưng xin các vị hãy nhớ cho rằng: Ginevra Boynton đã ở lại khu trại cả buổi chiều hôm đó. Và đã có một lúc ...cái lúc mà bà Westholme và cô Pierce đã đi ra khỏi khu trại và trước lúc tiến sĩ Gerard quay trở lại khu trại ...

Ginevra chuyển mình nhẹ trên ghế. Cô vươn người ra trước, nhìn chăm chú vào Poirot bằng một cái nhìn bối rối, thơ ngây và lạ lẫm.

- Tôi đã làm chuyện đó? Ông cho rằng chính tôi đã làm chuyện đó ư?

Rồi bỗng nhiên rất nhanh cô đứng dậy và bước đi với vẻ quyến rũ không ngờ, cô đi ngang qua căn phòng và quỳ xuống bên cạnh tiến sĩ Gerard, cô bám chặt lấy ông và nhìn ông cầu khẩn.

- Không, không! Đừng để họ nói như thế! Họ lại đang dựng lên những bức tường bao quanh tôi! Chuyện đó là không đúng! Tôi chưa bao giờ gây ra chuyện gì cả! Họ là kẻ thù của tôi. Họ muốn tống cổ tôi vào nhà tù để bắt tôi phải im lặng. *Anh phải giúp tôi! Anh phải giúp tôi!*

- Được rồi, được rồi, cô gái bé bỏng của tôi, - tiến sĩ đưa tay dịu dàng vuốt tóc cô gái. Rồi ông quay sang phía Poirot và nói.

- Tất cả những gì ông nói đều vô nghĩa. thật ngớ ngẩn.

- Đó có phải là những ảo giác cho rằng mình bị hành hạ không? Poirot hỏi.

- Đúng vậy, nhưng chưa bao giờ cô ấy tỏ ra như thế cả. Và nếu chính cô ấy là người đã làm việc đó, thì ông chắc hẳn đã nhận ra, rằng cô ấy làm việc đó *một cách bộc phát hung bạo hay phải là một cái gì đó phải khoa trương*, phải ngoạn mục chứ không phải là bằng thứ lỗ gíc bình thản, lạnh lùng này! Các bạn của tôi ơi, tôi khẳng định sẽ *là như vậy đấy*. Đây là một tội ác đã được dàn xếp sẵn một tội ác đã được tính toán sẵn.

Poirot mỉm cười. Và rất đổi ngạc nhiên ông nghiêng đầu nói:

- *Je suis entierement de votre avis* - Tôi hoàn toàn đồng ý với ngài như vậy, - ông nói trôi chảy.

Chương 18

- Tiếp tục chứ, - Hercule Poirot nói, - Chúng ta vẫn còn phải đi tiếp một chặng nhỏ nữa! Tiến sĩ Gerard vừa rồi đã viện dẫn chứng tâm lý. Vì thế mà bây giờ chúng ta sẽ xem xét đến khía cạnh tâm lý của vụ án này. Chúng ta đã xem xét đến khía cạnh tâm lý của vụ án này. Chúng ta đã xem xét các dự kiện, chúng ta đã lập lên được sự nối tiếp nhau về thời gian của các sự kiện, chúng ta đã lập lên được sự nối tiếp nhau về thời gian của các sự kiện, chúng ta cũng đã nghe các chứng cứ. Bây giờ thì còn có yếu tố tâm lý mà thôi. Và cái chứng cứ tâm lý quan trọng nhất liên quan đến người phụ nữ đã chết. Đó là trạng thái tinh thần của chính bà ta và đó cũng là điểm quan trọng nhất trong vụ này.

- Hãy xem những dự kiện bà và bốn trong bảng những điểm đáng lưu ý của tôi. Bà Boynton đã tỏ ra rất thoải mái để cho các con mình được vui vẻ với những người khác. Bà Boynton, vào cái buổi chiều hôm đó, đã khích lệ cho con cái mình đi chơi và để bà ta ở lại ...

- Hai dự kiện này, chúng hoàn toàn mâu thuẫn với nhau! Tại sao vào cái buổi chiều đặc biệt đó, bà Boynton bỗng dừng lại thay đổi các cách cư xử thông thường hàng ngày của mình? Có phải tự động bà ta cảm thấy trái tim mình ấm áp, muốn hướng tới lòng nhân từ? Từ tất cả những gì mà tôi đã được nghe, thì chuyện đó khó mà có thể xảy ra được! Tuy vậy, chắc chắn là phải có một nguyên nhân. Cái nguyên nhân đó là gì?

- Chúng ta hãy xem xét kỹ lưỡng tính cách của bà Boynton. Ở con người bà ta tính cách được thể hiện rất khác nhau. Bà ta là một con người kỷ luật đến bạo ngược. Bà ta là một con quỷ sa tăng, bị bệnh thần kinh. Bà ta là hiện thân của quỷ dữ. Bà ta điên khùng. Trong những quan niệm đó thì cái nào đúng?

- Tự bản thân tôi nghĩ rằng Sarah King đã tiếp cận được gần nhất với sự thật khi mà chỉ trong một thoáng cảm hứng ở Jerusalem cô ấy đã nhận ra bà ta là một người thật đáng khinh. Nhưng không chỉ đáng khinh thôi đâu mà bà ta còn là *phù phiếm*.

- Nếu có thể, chúng ta hãy tự mình nghĩ về trạng thái tâm lý của bà Boynton. Một con người được sinh ra với một tham vọng quá lớn, với một khát khao được thống trị và muốn áp đặt tính cách của mình với người khác. Bà ta không chế ngự được sự thèm muốn quyền lực đó mà cũng không tìm cách chế ngự nó. Không, *mesdames and messieurs* – *thưa quý ông và quý bà* mà bà ta nuôi dưỡng nó! Nhưng rồi cuối cùng thì xin các vị hãy nghe cho kỹ đây nhưng rồi cuối cùng, chuyện đó là để làm gì? Bà ta không phải là một quyền lực tối thượng! Mọi người không sợ bà ta mà trái lại còn rất căm ghét bà ta! *Bà ta là bạo chúa trong một gia đình tách biệt!* Và khi tiến sĩ Gerard nói với tôi rằng bà ta cũng giống như những bà già khác đã chán ngấy sở thích cũ của mình và tìm cách mở rộng các hoạt động của mình và để mua vui cho chính mình, và làm như thế là bà ta đã làm cho cái thể thống trị của mình càng trở nên dễ bị lung lay hơn! Nhưng chuyện đó lại dẫn tới một khía cạnh hoàn toàn khác trong vụ này! Với chuyến đi ra nước ngoài này, lần đầu tiên bà ta đã nhận ra là mình chẳng có ý nghĩa gì cả!

- Còn bây giờ chúng ta sẽ đi thẳng tới điểm thứ mười. Những lời nói của bà ta với cô Sarah King ở Jerusalem. Như các vị thấy đấy, cô Sarah King đã đặt được một ngón tay lên sự thật. Cô King đã không nhân nhượng khám phá ra một cách đầy đủ nhất sự phù phiếm tới mức đáng khinh bỉ trong sự tồn tại của bà Boynton! Còn bây giờ xin các vị hãy nghe cho kỹ, chính xác những gì bà ta đã nói với cô King, cô King đã nói rằng bà Boynton nói chừng điều này với « một vẻ cay độc, thậm chí còn không thèm nhìn vào tôi nữa. – Còn đây chính là những gì mà bà ta nói – « *Tà chưa bao giờ quên một điều gì cả. Bất cứ một hành động, một cái tên, hay một khuôn mặt* ».

- Những từ ngữ đó đã để lại một ấn tượng sâu sắc đối với cô King. Bà ta đã nói những từ như vậy, bằng cái giọng to khàn khàn của bà ta với một sự căng thẳng khác thường! Tôi nghĩ rằng

cô King đã bị quá ấn tượng đến nỗi không hề nhận ra sự quan trọng khác thường của chúng!

- Có ai trong số các vị thấy những lời nói đó là quan trọng không? – Ông đợi một chút rồi nói tiếp – Có vẻ như là không... Nhưng, mes amis – thưa các bạn của tôi, các các vị có thấy là những *lời nói đó hoàn toàn không phải là một câu trả lời hợp lý* với những gì mà cô King đã nói với bà ta không. – *Ta chưa bao giờ quên điều gì cả. Một hành động, một cái tên, một khuôn mặt*, Câu nói đó chẳng có ý nghĩa gì cả! nếu như bà ta trả lời rằng: Ta sẽ không bao giờ quên sự xấu lão đó, hay đại loại là như thế thì còn có lý nhưng không, đằng này bà ta lại nói là *một khuôn mặt ...*

- A! – Poirot kêu lên, đập hai tay vào với nhau. - Bởi vì nó đập vào mắt bà ta! Những lời nói đó có vẻ như là nhắm vào cô King, nhưng là lại không hề nhắm vào vô King chút nào cả! Nó ám chỉ một người khác đang đứng đằng sau cô King.

Poirot ngừng lời, ghi nhận cảm xúc của những người ngồi nghe.

- Đúng vậy, nó đập vào mắt bà ta! Đó là thời điểm thích hợp nhất trong cuộc đời của bà Boynton! Bà ta đã *tự bộc lộ bản chất của mình* trước một cô gái trẻ thông minh! Một cơn thịnh nộ lan khắp người bà ta và vào chính lúc đó bà ta *nhận ra* một ai đó. Một khuôn mặt của quá khứ. Một nạn nhân do chính bàn tay bà nhào nặn lên.

- Các vị thấy đấy, chúng ta lại quay trở lại với chuyện *những người bên ngoài gia đình Boynton!* Còn bây giờ nguyên nhân của việc bà Boynton bỗng dưng trở nên thân ái với mọi người vào cái buổi chiều hôm bà ta chết đã rõ ràng. *Bà ta muốn từ bỏ gia đình bởi vì ...* có thể diễn đạt một cách nôm na là *bà đã có một công việc khác quan trọng hơn!* Bà ta muốn quang cảnh nơi bà ta sẽ nói chuyện với nạn nhân mới phải gọn ghẽ, quang đãng...

- Còn bây giờ, từ quan điểm mới này, chúng ta sẽ xem xét các sự việc xảy ra vào buổi chiều hôm đó! Gia đình Boynton đi hết cả. Còn bà Boynton thì ngồi trước cửa lều của mình. Bây giờ chúng ta sẽ xem xét kỹ lưỡng các chứng cứ của bà Westholme và cô Pierce. Cô Pierce là một nhân chứng không đáng tin cậy, cô ta là người không mấy khi chịu quan sát, người khác luôn quan sát tỉ mỉ và rất rõ ràng y như những chứng cứ mà bà ta cung cấp. Cả hai quý bà này đều nhất quán với nhau ở một điểm! Một *người Á rập, là một trong số những người phục vụ, đến gần chỗ bà Boynton và đã làm thế nào đó để bà ta nổi giận và đã phải vội vàng bỏ đi.* Bà Westholme khẳng định rõ ràng trước tiên, người phục vụ đó đi vào lều của Ginevra Boynton, nhưng các vị nhớ lại cho, lều của tiến sĩ Gerard ở ngay cạnh lều của Ginevra. Do đó có khả năng người Á rập đó đã vào trong lều của tiến sĩ Gerard chứ không phải của Ginevra ...

Đại tá Carbury hỏi chen vào:

- Ông định nói rằng một trong những người Á rập của tôi đã giết bà già đó bằng cách tiêm cho bà ta một mũi đầy chứ? thật là tuyệt!

- Xin đợi cho một chút, ngài đại tá Carbury, tôi còn chưa nói xong mà. Chúng ta hãy đồng ý với nhau rằng người phục vụ Á Rập đó có thể là đã đi ra từ lều của tiến sĩ Gerard chứ không phải là của Ginevra Boynton. Chuyện gì tiếp theo? Cả hai quý bà đều đồng ý rằng họ nhìn mặt anh ta không được rõ lắm vì thế không thể nhận mặt anh ta được và rằng họ không nghĩ được là bà Boynton và anh ta đã nói gì với nhau. Chuyện này cũng dễ hiểu thôi. Khoảng cách giữa lều lớn và vách núi là khoảng hai trăm thước Anh. Tuy vậy bà Westholme lại có thể mô tả anh ta rất chi tiết, từ chiếc quần ống túm rách rưới của anh ta tới cái cách anh ta quần xà cạp một cách cầu thả.

Poirot nghiêng người ra phía trước ;

- Các bạn của tôi, chuyện đó là *hết sức kỳ lạ!* Bởi vì, nếu như *bà ta không thể nhìn rõ mặt người Á Rập cũng như không thể nghe được điều gì, thì làm sao bà ta có thể chú ý từng chi tiết như thế tới chiếc quần ống túm và cái xà cạp của anh ta được!* Từ khoảng cách tới hai trăm thước!

- Các vị thấy đấy, đó là một sai lầm! Sai lầm này gợi cho tôi một ý tưởng tò mò. Tại sao họ cứ

nhấn mạnh vào đặc điểm chiếc *quần ống túm bị rách và chiếc xà cạp quần cấu thả*. Có thể đó là bởi vì chiếc quần không hề bị rách và chuyện *chiếc xà cạp là không có chẳng?* Cả bà Westholme và cô Pierce đều nhìn thấy người đàn ông đó nhưng từ cái chỗ mà họ đang ngồi thì họ không thể gặp nhau được. bởi vì chính bà Westholme đã khai rằng bà ta đi tới lều của cô Pierce để xem còi ta còn thức không và thấy cô ta đang ngồi trước cửa lều.

- Trời ơi, - đại tá Carbury nói bỗng đứng ngồi thẳng lên, - Anh đang ám chỉ rằng ...

- Tôi biết chắc chắn là cô Pierce – nhân chứng duy nhất có vẻ như là còn thức lúc đó) đang làm gì vì thế mà tôi muốn ám chỉ rằng chính bà Westholme đã quay trở về lều của mình, mặc chiếc quần ống túm cuời ngựa, đi ủng vào, khoác thêm cái áo vải kaki và tự làm lấy một chiếc khăn trùm đầu của phụ nữ Á rập bằng tấm vải kẻ ca rô và một cuộn len và với bộ trang phục như vậy, bà ta đi thẳng tới lều của tiến sĩ Gerard, lúc túi thuốc của tiến sĩ, chọn ra một loại thuốc phù hợp, cầm lấy chiếc sy-lanh và tiêm vào đó đầy thuốc, rồi lại đi thẳng tới chỗ nạn nhân của mình ...

- Bà Boynton có thể lúc đó đang ngủ gà gật. Bà Westholme rất nhanh nhẹn. Bà ta cầm lấy cổ tay bà Boynton và tiêm vào đó. Bà Boynton đã cố kêu lên, cố vùng đứng dậy, nhưng rồi lại ngồi phịch xuống. « Người Á rập » đó chạy ngay đi, ra cái vẻ xấu hổ ; luống cuống. Bà Boynton lắc lắc cây gậy, cố nâng nó lên, nhưng rồi lại phải rơi người xuống ghế .

- Sau đó năm phút, thì bà Westholme gặp lại cô Pierce và bình luận cái chuyện mà bà ta vừa được chứng kiến, *cố gắng thêm thắt tạo ấn tượng cho người nghe ...* Sau đó thì họ đi dạo, rồi dừng lại ở phía dưới vách núi và bà Westholme kêu thật to gọi bà Boynton. Bà Westholme không thể nghe thấy lời đáp lại bởi vì bà Boynton đã chết nhưng bà ta quay lại và nói với cô Pierce như thế này « *Thật là thô lỗ khi bà ta cứ khụt khịt mũi về phía chúng ta như thế!* » Cô Pierce đồng ý ngay với lời gợi ý trên bởi vì cô ta thường hay nghe thấy bà Boynton sụt sịt mũi như vậy và cô ta chắc chắn sẽ rất thành thật mà thề khi thấy cần thiết rằng thực tế là cô ta đã nghe thấy tiếng sụt sịt của bà Boynton. Bà Westholme ngồi họp với những người kiểu như cô Pierce thường xuyên đến nỗi bà ta biết đích xác địa vị và cá tính hách dịch của mình có thể gây ảnh hưởng tới họ đến mức nào. Chỉ có một điểm duy nhất mà từ đó cái kế hoạch của bà ta bị đổ bể đó là việc đem trả lại chiếc sy-lanh. Sự quay trở về của tiến sĩ Gerard chẳng mấy chốc đã làm cho kế hoạch của bà bị đảo lộn. Bà ta đã hy vọng là tiến sĩ sẽ không chú ý mấy đến việc chiếc sy-lanh bị biến mất, và vì bà ta có thể đã nghĩ rằng tiến sĩ Gerard đã tìm chiếc sy-lanh khắp mọi nơi nên vào ban đêm bà ta đem đặt trả nó vào chỗ cũ.

Poirot ngừng lời.

Sarah cất tiếng hỏi:

- *Nhưng mà tại sao?* Tại sao bà Westholme lại muốn giết bà Boynton?

- Không phải là chính cô đã nói với tôi rằng, bà Westholme đã đứng rất gần cô khi cô nói chuyện với bà Boynton ở Jerusalem đó sao? Chính bà Westholme là người mà bà Boynton muốn ám chỉ tới. « *Ta chưa bao giờ quên chuyện gì cả. Một hành động, một cái tên, một khuôn mặt* ». Hãy xem xét chúng với một thực tế là bà Boynton đã từng là một cai ngục ở một nhà tù và từ đó cô có thể rút ra lộ lý thuyết hay ho nào đó về sự thật của vụ án này. Ngài Westholme gặp gỡ phu nhân của mình trong một chuyến đi biển từ nước Mỹ trở về. Bà Westholme, trước khi lấy chồng, đã từng là một tội phạm và đã từng phải thụ án.

- Cô đã hiểu cái thế tiến thoái lưỡng nan của bà ta chưa? Công danh, tham vọng, địa vị xã hội. Tất cả đều đang bị đe dọa! Chúng tôi chưa biết vì phạm tội gì mà bà ta phải ngồi tù (sớm hay muộn gì thì chúng tôi cũng biết cả thôi) nhưng chắc hẳn phải có một ai đó có thể làm cho sự nghiệp chính trị của bà ta tan thành mây khói nếu chuyện đó bị bêu riếu công khai. *Và hãy nhớ điều này, bà Boynton không phải là một kẻ tổng tiền tầm thường đâu nhé.* Bà ta không cần tiền. Cái bà ta cần là có được thú vui, được tra tấn nạn nhân của mình và sau đó thì bà sẽ vui vẻ mà tiết lộ cái sự thật đó ra theo một cách rất ngoạn mục! Không, bà Boynton còn sống ngày nào, thì bà Westholme sẽ không yên ổn ngày ấy. Bà Westholme tuân theo chỉ dẫn của bà Boynton

tới gặp bà ta ở Petra (tôi cho chuyện này là hơi lạ bởi vì một người phụ nữ ý thức được tầm quan trọng của mình như bà Westholme lại chịu đi du lịch như một lữ khách tầm thường), nhưng trong lòng bà ta lại, hiển nhiên là luôn dẫn dắt suy xét tiến hành vụ giết người bằng cách nào và như thế nào. Bà ta nhận thấy cơ hội của mình và tiến hành tội ác một cách táo bạo. Bà ta chỉ để xảy ra có hai sơ suất nhỏ. Một là nói quá nhiều. Sự mô tả một cách quá chi tiết tới cái quần ống túm bị rách là điều đầu tiên làm tôi chú ý tới bà ta, và hai là khi bà ta vào nhầm lều của tiến sĩ Gerard và trước tiên là nhìn vào chỗ mà Ginevra đang nằm nửa thức, nửa ngủ. Vì thế mà câu chuyện của cô gái về một tộc trưởng cải trang một nửa là đúng, một nửa là bịa. Cô gái tự cho mọi thứ xung quanh mình đều rất khủng khiếp, tuân theo bản năng của mình để bóp méo hiện thật bằng cách làm cho chúng trở nên bí hiểm, nhưng những biểu hiện bên ngoài của cô ta rất quan trọng đối với tôi.

Ông nghỉ một chút rồi nói tiếp.

Nhưng sớm muộn gì thì chúng ta cũng biết cả thôi. Hôm nay tôi đã lấy được dấu vân tay của bà Westholme mà không để cho bà ta biết. Nếu những dấu vân tay này được gửi tới nhà tù mà bà Boynton đã từng làm cai ngục để so sánh với những tài liệu lưu lại tại đây, thì chẳng bao lâu chúng ta sẽ biết được sự thật thôi.

Ông ngừng lời.

Một tiếng gì đó sắc lạnh vang lên trong bầu không khí tĩnh lặng chốc lát đó.

- Cái gì thế nhỉ? - Tiến sĩ Gerard hỏi.

- Nghe cứ như là một phát súng, - Đại tá Carbury nói nhanh chân đứng phắt dậy. - Ở phòng bên cạnh. Ai ở phòng đó nhỉ, đi đường nào đây?

Poirot khẽ nói:

- Tôi có một suy nghĩ nho nhỏ, đó là phòng của bà Westholme ...

Lời kết

Đoạn trích từ thời báo Evening Shout.

Chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin bà Westholme, thượng nghị sĩ ... đã từ trần do một tai nạn thảm khốc. Bà Westholme là một người ưa thích đi du lịch nước ngoài và luôn luôn mang theo mình một khẩu súng lục nhỏ. Bà Westholme đã chết trong khi đang lau chùi khẩu súng thì bỗng dưng bị cướp cò. Bà Westholme chết ngay lập tức. Chúng tôi xin gửi những lời chia buồn sâu sắc nhất tới ngài quận công Westholme, vâng ..vâng... vâng... vâng ...

Vào một buổi chiều tháng Sáu ấm áp, năm năm sau sự kiện đó, Sarah Boynton và chồng mình đang ngồi trong một phòng nhỏ của nhà hát

Làm sao em biết được tình yêu đích thực của anh.

Một người khác sẽ nói với em, có thể?

Bằng chiếc mũ nhãn nheo và cây gậy ba toong

Và bằng đôi dép mà anh ta đi nữa

Hỡi em yêu, anh ta đã chết và đã biến mất,

Anh ta đã ra đi chẳng để lại chút gì;

Chỉ có cỏ trên đầu anh ta xanh mướt; và bia đá dưới chân lạnh thẫm

Ô, hô!

Sarah cảm thấy một cái gì đó dâng nghẹn ngào trong cổ họng mình. Vẻ đẹp thanh tú nhưng lơ đãng ấy, cái nụ cười thanh khiết đẹp như thiên thần của một người đã phải trải qua biết bao buồn đau, sầu thảm để tới được một nơi mà chỉ có ảo ảnh mong manh là sự thật...

Sarah tự nhủ với mình:

- “Cô ấy đáng yêu quá, đáng yêu quá ...”

Giọng hát du dương mượt mà và luôn luôn bay bổng trong từng nốt nhạc ngày xưa ấy nay đã được chỉnh nắn, được chau chuốt và trở thành một âm thanh tuyệt hảo.

Khi hồi kịch đã kết thúc và cánh màn nhung đã khép lại, Sarah quả quyết nói:

- Jinny là một ca sĩ tài ba, một nữ ca sĩ xuất sắc, rất xuất sắc.

Cuối cùng thì họ cùng ngồi với nhau xung quanh cái bàn ăn ở nhà hàng Savoy. Ginevra, trên môi nở nụ cười xa vắng quay sang người đàn ông có hàm râu rậm bên cạnh mình nói:

- Em diễn rất hay phải không Theodore?

- *Ma chérie (em yêu của anh)* Em đúng là tuyệt vời,.

Một nụ cười mãn nguyện nở trên môi cô gái.

Cô nói khẽ:

- Anh luôn luôn tin tưởng em . Anh luôn biết rằng em có thể làm được những chuyện lớn lao, cuốn hút được mọi người ...

Ở một cái bàn cách đó không xa, anh chàng đóng vai Hamlet ban nãy đang ủ dột nói:

- Ôi cái kiểu cách của cô ta! tất nhiên thì lúc đầu mọi người tỏ ra thích thú đấy, nhưng điều tôi muốn nói ở đây là đó không phải là Shakespeare. Các vị có thấy cô ta làm hỏng cả cái cảnh

mà tôi phải chết ở đó không? ...

Nadine ngồi đối diện với Ginevra lên tiếng:

- Được có mặt ở đây, ở London này thật vui biết bao, được xem Jinny đóng vai Ophelia và trở nên rất nổi tiếng!

Ginevra nhẹ nhàng nói:

- Chị thật tử tế vì đã đến đây.

- Toàn là những người thân quen trong gia đình, - Nadine nói và mỉm cười khi nhìn ra xung quanh. Sau đó chị quay sang phía Lennox: - Em nghĩ là nên cho bọn trẻ đi xem buổi chiều biểu diễn này, anh có nghĩ thế không? Chúng đã đủ khôn lớn rồi và chúng cũng rất mong muốn được xem dì Jinny trên sân khấu.

- Lennox đưa tay gỡ kính mắt ra, một anh chàng Lennox trông thật điềm tĩnh, hạnh phúc với đôi mắt ánh lên vẻ hài hước ;

- Xin chúc mừng đôi uyên ương là ông và bà Cope.

Jefferson Cope và Carol nhận lời chúc.

- Thật là một người tình không trung thực! Carol nói và phá ra cười. - Jeff, anh nên uống rượu chúc mừng với tình yêu đầu tiên của anh đi, chị ấy đang ngồi đối diện với anh đấy.

Raymond vui vẻ nói chen vào:

- Jeff đang đỏ mặt lên rồi kìa. Anh ấy không thích nhắc lại chuyện cũ đâu.

Nói rồi nhưng vẻ mặt của Raymond vẫn thoáng trở nên u ám.

Sarah đưa tay nắm lấy tay chồng và đám mây u ám lập tức biến mất. Raymond nhìn cô và mỉm cười.

- Giống như là một cơn ác mộng vậy!

Một nhân vật bảnh bao dừng lại ở bàn của họ. Hercule Poirot ăn bận đẹp đẽ, chải chuốt, bộ ria mép được tỉa tốt cẩn thận đang cúi đầu chào họ.

- Thưa quý cô, - ông nói với Ginevra, - Mes hommages – tôi xin bày tỏ lòng kính trọng của mình. Cô thật là tuyệt vời!

Mọi người thân ái đáp lại lời chào của ông, họ thu xếp cho ông một chỗ bên cạnh Sarah.

Ông tham gia nói chuyện cùng mọi người, và khi tất cả còn đang mãi tán gẫu ông quay sang phía Sarah và nói khẽ:

- Eh bien - thế nào, xem ra mọi chuyện đều tốt đẹp cả với gia đình Boynton đấy chứ?

- Tất cả đều là công của ông đấy! Sarah trả lời.

- Chồng cô, anh ta tỏ ra rất xuất sắc. Ngày hôm nay tôi đã đọc một bài phê bình rất hay về cuốn sách mới nhất của chồng cô.

- Dù sao thì tôi thấy ... nó cũng tạm được thôi! Ông có biết là Carol và Jefferson Cope cuối cùng cũng đã lấy nhau chưa? Còn Lennox và Nadine đã có hai con. Hai đứa trẻ xinh đẹp nhất trên đời này. Raymond bảo chúng rất thông minh. Còn Jinny, tôi cho cô ấy là một thiên tài đấy.

Cô nhìn qua bàn kế bên tới một khuôn mặt rất đáng yêu với những cuộc tóc màu hung hung, bỗng dừng khuôn mặt cô tỏ vẻ đau đớn.

Trong một thoáng khuôn mặt Sarah tỏ ra trang nghiêm. Cô từ từ nâng ly rượu lên môi.

- Bà ta uống chúc mừng sao? – Poirot hỏi.

Sarah chậm rãi trả lời ông:

- Bỗng dưng ...tôi lại nghĩ ... tới Bà Ta. Nhìn khuôn mặt Jinny ... lần đầu tiên tôi nhận ra sự giống nhau đó. Cùng một vẻ ...chỉ có điều Jinny đang ngập tràn trong ánh sáng còn Bà ta thì chỉ có bóng tối mà thôi ...

Từ phía bàn đối diện bên kia, Ginevra bất ngờ lên tiếng:

- Mẹ thật tội nghiệp ... bà ấy thật kỳ quặc ... Còn bây giờ, khi tất cả chúng ta ở đây đều hạnh phúc em lại thấy tội nghiệp cho mẹ. Bà đã không đạt được những điều bà mong muốn trong suốt cuộc đời . Điều đó chắc hẳn phải rất dằn vặt bà.

Và cô cất tiếng hát du dương, nhẹ nhàng một đoạn trong vở Cymbeline, những người khác ngồi nghe chăm chú như bị mê đi bởi giai điệu của lời hát:

Chẳng sợ gì nữa hơi nóng mặt trời,

Cả giận của mùa đông khắc nghiệt ;

Ta đã xong công việc ở trần gian

Trở về nhà với bao nhiêu niềm vui đang chờ đợi ...

Hết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>